**Chu Sa Lan**

SA HUỲNH

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Chương 1](%22%20%5Cl%20%22bm2)

[Chương 2](%22%20%5Cl%20%22bm3)

[Chương 3](%22%20%5Cl%20%22bm4)

[Chương 4](%22%20%5Cl%20%22bm5)

[Chương 5](%22%20%5Cl%20%22bm6)

[Chương 6](%22%20%5Cl%20%22bm7)

[Chương 7](%22%20%5Cl%20%22bm8)

[Chương 8](%22%20%5Cl%20%22bm9)

[Chương 9](%22%20%5Cl%20%22bm10)

[Chương 10](%22%20%5Cl%20%22bm11)

[Chương 11](%22%20%5Cl%20%22bm12)

[Chương 12](%22%20%5Cl%20%22bm13)

[Chương 13](%22%20%5Cl%20%22bm14)

[Chương 14](%22%20%5Cl%20%22bm15)

[Chương 15](%22%20%5Cl%20%22bm16)

[Chương 16](%22%20%5Cl%20%22bm17)

[Chương 17](%22%20%5Cl%20%22bm18)

**Chu Sa Lan**

SA HUỲNH

**Chương 1**

Ảnh: Triart - in chữ: Vinh SàiGòn
     Nguyễn ngồi im. Ly cà phê phin nhỏ từng giọt chầm chậm. Thứ bảy. Bảy giờ chiều. Nắng hanh vàng rơi rớt trên tàng cây mít xanh lá ngoài đường. Rút điếu thuốc gõ nhè nhẹ lên mặt bàn, thong thả đưa lên miệng anh bật diêm. Khói thuốc lãng đãng trong không khí ẩm ướt. Trời như muốn mưa. Tiếng sấm gầm xa thật xa. Gió thổi nhè nhẹ rung rung những tàng cây ngoài sân. Đây không phải là cái quán mà đúng ra là ngôi nhà. Bà chủ quán có chồng đi lính xa, lương không đủ nuôi đàn con lũ khủ năm sáu đứa nên bà mở quán kiếm thêm tiền. Nguyễn thích tới đây vào ngày cuối tuần vì sự thơ mộng và yên tịnh nhất là sự đối đãi đặc biệt. Đứa con gái của bà chủ quán là học trò của anh. Do đó anh muốn giúp đỡ đứa học trò nghèo hiếu học được chút nào hay chút đó. Hiểu được lòng tốt của thầy nên đứa học trò không coi anh như là một khách hàng thông thường mà là một thầy giáo kiêm cha chú.
Nguyễn khẽ thở dài. Đời giáo chức ở tỉnh lỵ Tây Ninh nhàn hạ, bình lặng, trống rổng và nhàm chán. Ngày hai buổi tới trường nhìn thấy các khuôn mặt quen thuộc, nhai đi nhai lại hằng ngày những lời giáo huấn mà anh biết sẽ không còn có nhiều ảnh hưởng với học trò. Đám học trò đệ nhị,  đệ tam đang có nhiều lo âu và suy tư hơn là nghe một môn học chán nhất trong những môn học. Đám học trò mới lớn của anh bận tâm về chiến tranh, tình yêu và chuyện đi lính hơn là phí thời giờ để vùi đầu vào môn công dân giáo dục. Chiến tranh đang trùm phủ lên toàn đất nước, nghe hoài hủy trên đài phát thanh, đọc nhan nhản trên báo chí qua lời cáo phó hay đi dự đám tang của các gia đình có con hy sinh vì tổ quốc.
Nguyễn ngước nhìn người lính Biệt Động Quân vừa bước vào quán. Bộ quân phục bạc màu. Trên vai áo có gắn hai bông mai màu vàng. Đôi giày trận lấm bùn. Mái tóc ba phân vàng cháy. Khuôn mặt xạm nắng. Đôi mắt ngác ngơ. Người lính trận trông xa lạ và lạc loài. Nguyễn liên tưởng tới bạn bè, tới hai người anh của mình. Đâu đó nơi vùng hẻo lánh hoang vu. Đâu đó trong rừng rậm ngút ngàn. Đâu đó trên núi cao chớn chở. Đôi mắt lờ đờ thiếu ngủ. Quần áo nồng mồ hôi lâu ngày chưa giặt. Anh ngồi co ro trong hố cá nhân. Anh vật vả dưới cơn pháo kích.
Ngồi xuống bàn bên cạnh người lính biệt động gật đầu cười chào Nguyễn. Nụ cười thật buồn, thật bơ vơ mà cũng thật hiền lành và dễ thương.
Nguyễn cười làm quen bằng một câu hỏi.
- Anh từ đâu tới?
Đốt điếu thuốc hít hơi dài người lính chiến giơ tay chỉ về hướng núi Bà Đen.
- Trong đó... Ba tháng mười một ngày... Tiểu đoàn của tôi lội nát vùng Suối Đá, núi Bà Đen và mật khu Dương Minh Châu...
Nguyễn cười.
- Anh nhớ kỹ...
Người lính gật đầu.
- Tôi đếm từng ngày...
- Chắc đánh nhau với Việt Cộng dữ lắm...
- Lai rai... Đụng mỗi ngày...
Nhìn Nguyễn giây lát người lính nói tiếp với giọng hơi khàn có lẽ vì hút nhiều thuốc lá và thức đêm.
- Nếu không có chi phiền tôi mời anh chai bia...
Ngay giây phút đầu tiên thấy người lính biệt động này Nguyễn bỗng dưng có thiện cảm. Có lẽ vì dáng điệu buồn bã và sự im lặng hiếm thấy. Có lẽ vì cách ăn nói lịch sự và mềm mỏng của anh ta.
- Cám ơn anh...
Cầm ly cà phê Nguyễn ngồi vào bàn của người lính.
- Tôi tên Hoàng...
- Nguyễn...
Hai người bắt tay nhau. Hoàng gọi hai chai 33. Rót bia vào ly cho mình anh nhìn Nguyễn.
- Mời anh...
Hoàng ngửa cổ uống một hơi thật dài xong lại rót cạn chai bia vào ly rồi đưa lên uống cạn. Chắt lưỡi anh cười nói như để bào chữa cho cách uống rượu rừng rú của mình trước mặt một người mới quen.
- Ở trong rừng lâu quá đâm ra thèm đủ thứ. Thèm chai bia, tô canh chua, cá kho tộ, chén cơm trắng...
Gọi thêm chai bia Hoàng cười tiếp.
- Thèm tô phở Pasteur, ly thạch chè Hiển Khánh... Phải đi xa, đi lâu mình mới nhớ Sài Gòn... Anh ở Sài Gòn?
Nguyễn gật đầu cười trả lời bằng câu hỏi.
- Làm sao anh đoán tôi ở Sài Gòn?
Hít hơi thuốc Hoàng cười cười nâng ly bia.
- Tôi ngửi được mùi Sài Gòn nơi anh...
Nguyễn cười vì câu nói của người lính biệt động. Hoàng uống cạn chai bia thứ nhì. Nguyễn nhận thấy người lính chiến mới quen này dường như uống không phải để vui mà để say, để quên điều gì muốn nhớ, hoặc để tận hưởng thời gian quí báu và ngắn ngủi nơi thành phố. Trời tối. Người đi lại thưa thớt dù là đêm cuối tuần. Chỉ có lính hoặc thanh niên độc thân mới lang thang vào ban đêm. Tây Ninh nằm sát biên giới Việt Miên cho nên luôn luôn là điểm nóng dưới áp lực quân sự nặng nề của cộng sản Bắc Việt.
- Anh làm gì ở đây?
Hoàng hỏi người bạn mới quen trong lúc đốt thuốc.
- Dạy học. Anh thấy cô gái đó không. Nó là học trò của tôi...
Hoàng gật đầu cười nhìn theo tay chỉ của bạn. Hít hơi thuốc thật dài xong từ từ nhả khói ra anh nói với giọng mơ màng.
- Hồi còn trẻ tôi thích làm thầy giáo. Tôi thích làm thầy giáo ở các tỉnh xa xôi như Ban Mê Thuột hay Pleiku...
Nguyễn cười uống ngụm rượu.
- Người ta sợ những chỗ đó mà anh lại thích...
Uống cạn chai 33 Nguyễn mời Hoàng về gác trọ của mình uống tiếp. Người lính chiến nhận lời không do dự. Tạt vào tiệm tạp hóa Nguyễn mua bia, thuốc lá và tôm khô củ kiệu.
Hai người ngồi nơi lan can ngoài sân. Ánh trăng thượng tuần mông lung vàng đổ. Cây mít cao lất lây trong gió đêm. Không gian  vắng lặng. Hai người im lìm uống. Chỉ có đầu thuốc cháy đỏ. Nguyễn liên tưởng đến hai câu thơ của thi sĩ Bích Khê " *Ngồi suốt đêm trường không nói năng. Ngậm ngùi chén rượu ánh vầng trăng..."*
Hoàng chợt buông tiếng thở dài hắt hiu. Diêm quẹt cháy bùng. Qua ánh sáng mờ mờ Nguyễn thấy mắt người bạn mới quen dường như có lệ.
- Anh chắc đã yêu?
Hoàng hỏi. Nguyễn gật đầu. Uống hơi bia giọng anh chầm chậm cất lên trong bầu không khí tịch mịch của tỉnh lỵ.
- Quen nhau từ trung học. Lớn lên càng thấy cách biệt. Dường như tôi với nàng đều đổi thay. Rồi cuộc tình đổ vỡ dù hai đứa muốn hàn gắn. Tôi nghĩ hàn gắn cũng vô ích. Rồi nàng đi lấy chồng. Thế thôi...
Hoàng lại thở dài. Tiếng thở dài buồn, thật buồn. Nguyễn không đủ ngôn từ để diễn tả tiếng thở dài này. Rót bia đầy ly Hoàng đưa ly bia lên ngắm nghía đoạn uống một ngụm. Suốt đêm đó dưới ánh trăng thượng tuần vàng đổ trên áo, trong cơn say chập chờn vỡ vụn Hoàng kể cho người bạn mới quen nghe một chuyện tình...

**Chu Sa Lan**

SA HUỲNH

**Chương 2**

Hoàng giật mình mở mắt vì cái giật của chiếc C130 khi bánh xe chạm phi đạo. Đèn mờ mờ trong lòng chiếc phi cơ chật hẹp và nồng nặc mùi hôi. Đó là cái mùi đặc biệt chỉ có trên những chiếc phi cơ chở lính đánh giặc. Mùi mồ hôi, mùi thuốc lá, mùi quần áo dơ bẩn, mùi thân thể của người lính chiến năm ba bữa hay tuần lễ chưa được tắm giặt.
- Phi trường Phù Cát đó ông thầy...
Thượng sĩ Bảnh cười nói với Hoàng. Vị sĩ quan trẻ tuổi mới lên chức thiếu úy được hơn một năm gật đầu. Chiếc C130 dừng lại. Cánh cửa nặng nề từ từ mở ra. Lính tranh nhau nhảy xuống. Xốc lại giây ba chạc và khẩu Colt 45, mang ba lô lên vai Hoàng đứng nhìn phi trường Phù Cát. Cũng có chút khác biệt so với phi trường Biên Hòa. Đèn sáng mờ mờ. Cũng lều trại. Phi đạo thẳng tắp. Ăng ten trời cao ngất. Phi cơ trực thăng bay vòng vòng. Đèn nhấp nháy trên trời. Theo lệnh của Bảnh, trung đội phó, lính tập họp thành hai hàng rồi sau đó nhập với ba trung đội khác thành đại đội đứng chờ lệnh của bộ chỉ huy tiểu đoàn. Mười lăm phút sau đoàn công voa xuất hiện. Lính leo lên xe. Một người lính ngồi bên cạnh hỏi.
- Mấy giờ rồi trung úy?
Cấp bậc của Hoàng là thiếu úy nhưng lính lại gọi là trung úy. Hỏi thời họ nhăn răng cười trả lời là mai mốt ông thầy lên trung úy mấy hồi.
- Gần một giờ...
- Mình đi đâu vậy trung úy?
- Đi Đức Phổ...
Hoàng trả lời gọn. Xe từ từ lăn bánh.
- Em biết Đức Phổ không?
Hoàng hỏi nhỏ người lính vừa hỏi mình.
- Ở đâu vậy trung úy?
- Đức Phổ là một quận của tỉnh Quảng Ngải, sát với quận Bồng Sơn của tỉnh Bình Định...
Há, người lính truyền tin ngồi cạnh Hoàng bên tay mặt góp chuyện.
- Trung úy tôi biết... Nó cũng giáp ranh với quận Ba Tơ...
Ông thượng sĩ Bảnh xen vào.
- Ngoài đó đang đụng lớn... Bởi vậy mình mới ra đây...
Tuy cấp bậc chỉ là thượng sĩ nhưng với mười mấy năm lính Bảnh quen biết nhiều người ở bộ chỉ huy tiểu đoàn. Do đó tin tức mà ông ta nói ra rất chính xác.
- Ê... Tụi bây thằng nào quê ở Quảng Ngải?
- Tôi...
Bung, xạ thủ đại liên lên tiếng. Bảnh hỏi gọn.
- Mày biết Sa Huỳnh không?
- Biết... Chết mẹ rồi... Vậy là mình đánh vào Sa Huỳnh hả ông thầy?
Bung hỏi dồn. Thượng sĩ Bảnh cười cười.
- Tao không biết... Nhưng tao nghe ông Tính nói là tiểu đoàn của mình sẽ giải tỏa quốc lộ 1 từ đèo Bình Đê dài ra tới Đức Phổ... Thôi tụi bây ráng ngủ đi. Không ngủ là không có sức để lội đó...
Đốt điếu thuốc Hoàng im lặng nhìn ra ngoài trời đêm. Con đường xuyên Việt trắng mờ uốn lượn theo khúc quanh. Xa thật xa dãy trường sơn như vệt đen thẳm chạy dài. Nhà cửa mờ mờ. Chập chờn ánh đèn mù mù. Tiếng máy xe rì rầm hòa lẫn trong tiếng ngáy, tiếng thở đều đều của những người lính ngủ ngồi trong xe. Hoàng chợt nhớ tới Sài Gòn. Dù không có người yêu anh vẫn nhớ tới Sài Gòn. Dường như khi đi xa khỏi thành phố thân yêu anh mới nhớ, mới mong được trở về để biết Sài Gòn vẫn còn đó. Đêm Giáng Sinh cùng lũ bạn thân chạy rong ngoài đường. Đó cũng là đêm giáng sinh cuối cùng trước khi chia tay. Mỗi đứa một nơi. Mỗi thằng một phương trời. Mỗi binh chủng. Mỗi màu áo. Năm thằng bạn thân nhất lớp rủ nhau đi lính một lượt. Ra trường Tiến  về sư đoàn 21. Cương về quân cụ. Toản đi thủy quân lục chiến. Hà về tiểu khu Bình Thuận. Hoàng về biệt động. Biết sẽ khó mà gặp lại nhau cho nên năm thằng tận hưởng mấy ngày phép còn lại trước khi trình diện đơn vị. Mới đó mà tưởng như đã lâu lắm. Hoàng nhớ lần đầu tiên trình diện tiểu đoàn trưởng, thiếu tá Long. Ông ta lắc đầu cười nói với đại úy Tính, sĩ quan ban 3.
- Trời ơi... Tại sao họ giao cho mình ông chuẩn úy không những sữa mà còn có vóc dáng thư sinh trói gà không chặt. Như thế mà đánh đấm cái gì...
Liếc nhanh ông chuẩn úy sữa mới toanh Tính cười cười.
- Anh đừng lo... Em này coi vậy chứ sạch nước cản lắm... Mình chỉ cần nhờ thượng sĩ Bảnh rèn chừng nửa năm thôi là anh coi...
Long gật đầu tin vào lời nói của vị đại úy coi ban 3.
- Cũng được... Gọi thượng sĩ Bảnh lên lãnh xếp mới của ổng về...
Nước da trắng như con gái, vóc dáng thư sinh, nụ cười khả ái với chiếc răng khểnh, tính tình hiền lành và trầm lặng, chuẩn úy Hoàng được lính thương mến và dạy dỗ mọi điều. Hoàng học từ ông trung đội phó cho tới người lính binh nhì đủ mọi cách thức, mánh khóe và đòn phép giang hồ để trở thành một người lính chiến thực thụ, hay đúng hơn một trung đội trưởng chỉ huy ba mươi bảy người.
Trời bắt đầu rựng sáng khi đoàn công voa dừng lại ở Phù Mỹ. Gió man mát. Hoàng im lặng ngắm cảnh mặt trời lên từ từ. Sinh ra và lớn lên nơi Mỹ Tho nên lần đầu tiên ra miền trung Hoàng cảm thấy rất thích thú. Mọi thứ đều lạ mắt. Cảnh núi non hùng vĩ. Một đỉnh núi vươn lên nền trời xanh về hướng đông. Hoàng thấy miền trung thật nghèo so với miền nam. Nhà cửa xác xơ. Nhà lá nhiều hơn nhà ngói. Lính nhảy xuống xe đi đi lại lại cho giản gân cốt. Nửa tiếng sau đoàn công voa lại lên đường. Trời sáng nên xe chạy nhanh hơn. Hoàng ngủ gà ngủ gật khi xe qua cầu bắc ngang sông Lại Giang mới thức dậy. Không dừng lại ở Bồng Sơn đoàn công voa chạy tới Tam Quan mới dừng lại vào lúc xế chiều.
Lính được lệnh xuống xe. Đại đội 1 đi đầu. Trung đội 1 do Hoàng chỉ huy được lãnh vinh dự mở đường. Lính xì xầm.
- Chết mẹ rồi... Mở đường là mình đụng trước...
Như để cho lính an tâm Hoàng nói với thượng sĩ Bảnh.
- Ông coi thằng 3 và 4... Để tôi lãnh tiểu đội 1 và 2 đi trước...
Bảnh nhắc chừng.
- Ông thầy cẩn thận...
Gật đầu Hoàng nói với hạ sĩ nhất Tín, tiểu đội trưởng tiểu đội 1.
- Đi em... Anh với em đi khinh binh...
Nở nụ cười toe tét Tín đùa.
- Chà bữa nay trung úy chịu chơi à nghe... Khinh binh thời khinh binh... Ẩn mày đi bên trái, tao bên phải, để trung úy đi chính giữa...
Đường nhựa lồi lõm vì bị đào mìn hay đấp mô. Nhà dân chúng thưa thớt. Sau tết Mậu Thân và tổng công kích đợt 2 của Việt Cộng, vùng này trở nên tiêu điều và vắng vẻ. Dân tản cư có ít người trở lại quê cũ của họ vì tìm được việc làm mới có tiền nhiều hơn và nhàn hạ hơn trong căn cứ Chu Lai hay Phù Cát. Chỉ còn một số ít người lớn tuổi luyến tiếc với quê cha đất tổ mới trở về để tiếp tục đời sống cũ. Dựng tạm một căn nhà lụp xụp dọc theo quốc lộ họ mở quán bán đủ thứ cho lính và cho đám người đi làm sở Mỹ còn số khác thời chài lưới hay làm muối biển.
Hoàng đưa tay áo lau mồ hôi chảy thành dòng trên mặt của mình. Mồ hôi thấm vào mắt cay xè, chảy xuống môi mặn chát. Hoàng chợt nhớ tới bản nhạc của Trần Thiện Thanh trong đó có câu " *Mồ hôi thành biển mặn trên môi* ". Bây giờ anh mới biết sự ví von và cảm giác của nhạc sĩ họ Trần không sai sự thực mấy. Mồ hôi ứa ra hai bên nách, chảy thành dòng trên lưng xuống tới lưng quần, thấm vào mắt cay xè và thấm vào miệng mặn chát. Nắng tháng 8 chói chang dù đã xế chiều. Đưa bi đông lên hớp ngụm nước nhỏ anh nhìn Tín. Người tiểu đội trưởng tiểu đội 1 cúi đầu đi từng bước chậm và đều. Khẩu M16 chỉa mũi về trước. Đôi giày bố đế mòn hơn phân nửa. Bộ quân phục rằn ri rách tả tơi lòi cả chiếc quần xà lỏn màu xanh bên trong. Đột nhiên Hoàng thở dài. Hình ảnh của Tín là hình ảnh thực của lính. Nó không phải là hình ảnh mà người ta thấy trên tivi hay xuyên qua các bản nhạc của một số nhạc sĩ. Hoàng nhớ tới Kính, thằng em bà con của mình. Tuy gọi là em nhưng Kính lớn hơn anh tới bảy tuổi. Nó đi lính hải quân từ lâu lắm, từ lúc mà Hoàng còn học lớp đệ ngũ. Một lần nó mời anh đi uống cà phê nghe nhạc. Khi nghe tới đoạn " *chiều nay ra khơi áo trắng bay trong nắng tà "* nó chợt bật cười ha ha rồi nói nhỏ nhưng đủ cho mấy người ngồi bàn lân cận nghe: " Anh biết không... Tôi đi lính hải quân chín năm rồi. Tôi đi tàu biển có, tàu sông có mà chưa bao giờ thấy cái cảnh  " chiều nay ra khơi áo trắng bay trong nắng tà " Thằng cha nhạc sĩ viết bản nhạc này xạo tổ mẹ... Hoàng cười bênh vực: " Tại mày không có bồ. Nếu mày có bồ thời chắc cũng có người đưa... "
- Trung úy... Trung úy...
Tiếng Há, người lính mang máy truyền tin đi đàng sau vang lên. Hoàng quay lại đứng chờ.
- Bắc Hải muốn nói chuyện với trung úy...
Bắc Hải là danh hiệu truyền tin của đại úy Bá, đại đội trưởng. Cầm lấy ống liên hợp của chiếc máy 25 Hoàng nói mấy câu với đại đội trưởng của mình xong quay qua bảo Tín.
- Mình nghỉ đêm ở đèo Bình Đê...
Tới dưới chân đèo Hoàng ra lệnh cho trung đội dừng lại. Lính la cà vào nhà dân mua bán hoặc đổi thức ăn. Năm giờ chiều Bá họp bốn trung đội trưởng.
- Tối nay mình ngủ ở đây. Ngày mai đại đội  phải giải tỏa đoạn đường từ Bình Đê dài tới La Vân. Vậy trung đội 1 đánh Sa Huỳnh, trung đội 2 chiếm La Vân, trung đội 3 đánh Phổ Châu còn trung đội 4 giữ đèo Bình Đê...
Nhìn Hoàng Bá cười thân mật.
- Dân báo là tụi Bắc Việt có chừng trung đội ở Sa Huỳnh. Em nên cẩn thận... Nếu đánh ban ngày không được em đợi đêm hãy đột kích vào...
Trong bốn trung đội trưởng Hoàng là người trẻ tuổi nhất và ít kinh nghiệm nhất do đó Bá phải dặn dò và chỉ vẽ nhiều hơn. Một điều nữa khiến cho Bá biệt đãi Hoàng hơn là cả hai cùng quê với nhau và nhất là mê văn nghệ. Khi nào rãnh rỗi Bá thường gọi Hoàng lên đại đội uống cà phê nói chuyện văn chương hay đàn ca với nhau cả ngày.
- Trung úy muốn ăn cơm với cái gì?
Há cười cười hỏi cấp chỉ huy của mình. Nhìn nụ cười ranh mảnh của thằng em Hoàng vặn:
- Mày có cái gì?
- Gà rô ti được hôn trung úy...
Hoàng cảm thấy nước miếng ứa ra trong miệng của mình khi nghe ba chữ gà rô ti.
- Ở đâu mà mày có... Đừng có bắt trộm gà của dân nghe. Họ thưa tiểu đoàn trưởng là ổng đục mày sặc gạch...
Há cười hà hà.
- Bốn đứa tụi tui hùn tiền mua con gà rô ti của bà già bán quán ở gần Tam Quan... Tui ăn rồi còn để dành cho trung úy nè...
Hà chìa ra bịch lá chuối. Mở ra Hoàng thấy có một cái đùi với cái cánh gà và gói cơm nếp.
- Đêm nay mình ngáo ở Bình Đê hả trung úy?
Há hỏi trong lúc nhìn Hoàng xé cái đùi gà. Vừa nhai Hoàng vừa gật đầu.
- Ừ... Mình ngủ đây đêm nay... Sáng mai vào Sa Huỳnh...
- Mình đánh Sa Huỳnh hả trung úy?
- Ừ... Ông Bá nói dân báo có một trung đội Vẹm đang ở trong làng...
Há chép miệng.
- Tụi nó đóng chốt khó nhổ lắm trung úy ơi...
Đưa tay áo chùi miệng rồi quẹt hộp quẹt đốt điếu thuốc Bastos xanh Hoàng nói chậm.
- Tao biết... Nhưng khó cỡ nào mình cũng phải nhổ. Mình phải giải tỏa quốc lộ 1 từ Tam Quan lên Đức Phổ để cho xe cộ lưu thông... Biệt động mà em...
Há cười thiểu não.
- Bởi vậy tôi mới ham làm lính mũ nâu... Tới chừng dô tròng rồi mới bật ngữa... Mặc đồ rằn thời cũng oai, cũng le với em thật mà nhiều khi cũng són đái trong quần...
Hoàng cười hà hà. Chỏi tay ngồi dậy, miệng phì phèo điếu thuốc anh nhấc lấy ba lô.
- Tao kiếm chỗ nhắm mắt tối nay... Mày có làm gì không?
Há cười hinh hích.
- Có... Thằng Chơn rủ tôi đi kiếm ghệ với nó...
Hít hơi thuốc Hoàng dặn chừng thằng em thân tín.
- Mày coi chừng... Tao nghe nói con gái Bình Định giỏi võ lắm... Mày lạng quạng là nó bẻ ống quyển mày làm ống điếu...
Đưa chiếc máy 25 cho Hoàng Há cười hí hí.
- Trung úy giữ dùm tôi cái của quỉ này nghe... Đi tán đào mà đem cái của nợ này theo phiền quá...
Hoàng gật đầu.
- Ừ... Để tao giữ nó... Mày đừng có đi khuya quá... Sáng mai mình lội xa lắm...
Nhìn theo bóng thằng em Hoàng lắc đầu. Hít hơi thuốc cuối cùng xong anh dụi tắt rồi nhìn quanh quất tìm một chỗ nào khuất gió để trải chiếc poncho. Mặt trời từ từ khuất sau rừng cây xanh thẳm. Bóng tối chụp xuống thật nhanh. Vùng này đồi núi vây quanh. Gió thổi mạnh mang theo cái khí âm u lạnh lẻo của vùng trường sơn. Gối đầu lên ba lô, co ro trong cái mền mỏng Hoàng nằm nghĩ ngợi lan man rồi thiếp dần vào giấc ngủ. Mười một giờ đêm Há trở về. Nó lắc đầu thở dài khi thấy ông thầy quấn poncho nằm ngủ co ro.
Sáu giờ sáng. Hoàng thức giấc vì những tiếng động chung quanh. Lính cười nói, văng tục, chửi thề cũng như lục đục nấu cơm để chuẩn bị lội từ đèo Bình Đê tới Sa Huỳnh. Đường không dài lắm chỉ bảy tám cây số nhưng không phải dễ đi vì địch đóng chốt khắp nơi.
Ăn uống xong trung đội bắt đầu di chuyển. Tiểu đội 1 đi đầu. Kế đó tiểu đội 2 đi bên trái, tiểu đội 3 bên phải còn tiểu đội 4 đi sau cùng. Bên trái là núi cao với rừng cây lan ra tận đường. Bên phải là bãi cát vàng và biển xanh ngắt. Khung cảnh im vắng. Đường số 1 chập chùng. Lính thở dốc khi lên tới đỉnh đèo. Cái đèo này không cao lắm so với các đèo nổi tiếng như đèo Hải Vân, Cả, Cù Mông, An Khê, Mang Giang, Mụ Già, Rù Rì nhưng nó vẫn là đèo. Lính leo đèo trong lúc phải đèo trên lưng súng đạn, thức ăn, quần áo và đủ thứ lỉnh kỉnh. Mỗi thứ một chút nhưng làm nặng thêm trên lưng của người lính còm cõi và mỏi mệt vì tháng năm dài đầy gian truân, vất vả.
- Ê Bung... Đây là đâu vậy?
Thượng sĩ Bảnh hỏi lớn trong lúc đưa tay áo lau mồ hôi trán. Vác khẩu M60 trên vai Bung nhìn quanh quất.
- Mình vừa xuống đèo thời đây là làng Vĩnh Tuy. Đi chừng năm sáu cây số nữa mình sẽ tới  Tấn Lộc rồi Sa Huỳnh. Sa Huỳnh là một cái làng nằm sát bờ biển...
- Nó có đông dân không hả Bung?
- Tui không biết rõ lắm thưa trung úy. Chắc hai ba ngàn gì đó. Họ đánh cá và làm muối biển...
Lội một hơi tới Tấn Lộc Hoàng dừng lại cho lính nghỉ. Mặt trời lên cao. Nắng chói chang. Trời ít gió khiến không khí càng thêm oi bức. Đốt điếu thuốc Hoàng hít hơi thật dài xong nhả khói ra từ từ. Khói thuốc tan loãng trong không khí. Bãi cát vàng chạy dài. Biển xanh mênh mông. Hút tàn điếu thuốc Hoàng ra lệnh di chuyển. Có lẽ ngửi được mùi nguy hiểm nên thượng sĩ Bảnh bảo lính súng cầm tay và không được cười giỡn nữa. Tất cả phải đi vào đội hình. Ba người lính khinh binh của tiểu đội 1 đi đầu. Họ vừa quẹo cua. Tạch... tạch... tạch... Lính nhào vào lề. Tiếng súng AK 47 nổ nhịp ba. Tạch... tạch... tạch... Tạch... tạch... tạch... Đạn cày trên mặt đường. Đạn xói vào không khí, vọng vào rừng cây vách núi thành âm thanh kỳ cục.
Bảnh nói nhỏ với Hoàng.
- Tụi nó đóng chốt...
Hơi gật đầu Hoàng im lìm quan sát. Địa thế trống trải quá. Phía bên phải con đường là bãi cát chạy dài. Chỉ có phía bên trái là vách núi cao đầy cây cối.
- Tôi dẫn thằng 1 trèo lên vách núi trong lúc ông dùng thằng 2, 3 và 4 dụ tụi nó...
Hiểu ý Hoàng thượng sĩ Bảnh gật gù cười.
- Ông thầy cẩn thận...
Cười cười Hoàng nói với Tín.
- Mình kiếm đường bọc sau lưng tụi nó...
Tín cười hích hích.
- Trung úy để em đi trước dò đường...
Vẩy ba người lính dưới quyền Tín cùng họ biến mất trong rừng cây. Lát sau Tín trở lại.
- Có đường rồi trung úy...
Tín dẫn đầu. Hoàng đi thứ nhì theo sau chín người lính. Họ len lỏi trong rừng, men theo vách núi rồi ngừng lại.
- Tụi nó đóng chốt dưới đó...
Hoàng cười nhẹ. Nằm trên vách núi cao anh có thể thấy bóng kẻ địch núp sau tảng đá hay hầm hố được đào sẵn. Quan sát giây lát Hoàng quay lại nói với Há.
- Gọi ông Bảnh là mình sẵn sàng...
Há gọi máy cho thượng sĩ Bảnh. Nhận được lệnh ông thượng sĩ cho lính nổ súng cốt ý dụ địch. Hoàng cùng lính của tiểu đội 1 theo đường mòn kéo xuống đường. Bị đột kích bất thình lình bộ đội Bắc Việt phải rút lui sau vài phút chạm súng ngắn ngủi. Nghe lính báo cáo địch ba chết, tịch thu hai súng còn bên mình vô sự thượng sĩ Bảnh cười nói với cấp chỉ huy của mình.
- Ông thầy giỏi quá... Từ nay...
Hiểu ý Hoàng cười nhẹ.
- Đó cũng do công lao ông chỉ dạy... Tôi học từ ông đó...
Cười vui vẻ khi được cấp chỉ huy khen ông trung đội phó ra lệnh di chuyển. Khoảng bốn giờ chiều trung đội dừng lại cách Sa Huỳnh non cây số. Tối hôm đó người ta nghe súng nổ ran ran khắp nơi trong làng Sa Huỳnh. Gần tới sáng tiếng súng mới im. Bị lính biệt động quân đột kích và phá vỡ hàng rào phòng thủ địch quân liều mạng vượt đường số 1 rút lui về thung lũng An Lão.

**Chu Sa Lan**

SA HUỲNH

**Chương 3**

Bảy giờ sáng. Chút sương mù giăng giăng trên vách núi sừng sững. Không gian im vắng. Ngồi tựa lưng vào thân cây Hoàng uống từng ngụm cà phê đen. Đốt điếu thuốc, hít hơi dài anh lơ đểnh nhìn cảnh vật của làng Sa Huỳnh. Đúng như lời Bung nói ngôi làng nhỏ bé và vô danh này không còn lại bao nhiêu người cư ngụ. Thanh niên thời đi lính. Đi lính đây có nghĩa là theo bên này hoặc bên kia. Bên này là đi lính quốc gia còn theo bên kia là đi lính cộng sản. Con gái cũng chẳng có mấy người. Đa số đã có chồng hoặc vào tận Phù Cát, Qui Nhơn hay Chu Lai để làm việc. Chuyện đánh cá hay làm muối biển chỉ dành cho người đứng tuổi và ông già bà lão. Sau khi đánh bật một trung đội Việt Cộng ra khỏi Sa Huỳnh Hoàng và binh sĩ được lệnh giữ an ninh cho tới khi nào có lệnh mới. Không có chuyện gì làm Hoàng và trung đội lân la vào nhà dân làm quen. Ba ngày qua Hoàng chỉ có việc đọc sách, ăn ngủ hay tắm biển.
Nắng lên mang chút ấm áp. Sương mù cũng tan dần. Hớp ngụm cà phê cuối cùng, hít hơi thuốc rồi nhả khói ra từ từ Hoàng nhìn lên đỉnh đồi. Thấp thoáng trong cây và chút sương mù giăng anh thấy mái nhà rêu mốc.
- Nhà ai trên đó vậy Há?
Hoàng đưa tay chỉ về hướng đỉnh đồi. Ngước lên Há cười ha hả.
- Chùa... Ông thầy... Dân họ nói có một ngôi chùa ở trên đó...
- Mày có lên đó lần nào chưa?
Há lắc đầu. Liếc nhanh cấp chỉ huy nó cười chúm chiếm.
- Không... Trung úy đã dặn là cấm xâm phạm vào các nơi linh thiêng nên tụi này đâu có lên. Vả lại bộ đi tu sao mà lên đó trung úy...
Bỏ tàn thuốc rơi xuống đất xong lấy giày dẫm lên Hoàng cười đùa.
- Cỡ mày mà đi tu gì...
Há cười hả hả.
- Ông thầy nói đúng đó... Hay là ông thầy lên thăm chùa đi. Em thấy ông thầy có căn tu...
Biết thằng em xỏ mình nhưng Hoàng không giận mà lại cười cười.
- Ừ để tao lên... Biết đâu tao lại có duyên...
Há cười sặc sụa nhìn theo bóng cấp chỉ huy đang bước trên con đường mòn dẫn lên đỉnh đồi. Hoàng thở dài nhè nhẹ khi nhìn khung cảnh hoang vắng và tiêu điều. Mấy cây cổ thụ trơ vơ. Nhiều cành nhánh bị gãy vì bom đạn. Cỏ cháy vàng có thể do ảnh hưởng của thuốc khai quang. Tới đỉnh đồi anh dừng lại trước cái cổng xiêu vẹo với tấm biển đề ba chữ " Chùa Sa Huỳnh " loang lổ sơn và lem luốc bùn đất. Gọi là chùa nhưng thực ra là một cái am thời đúng hơn bởi vì nó nhỏ xíu, cũ xưa và trông giống như một ngôi nhà nhỏ. Hoàng mỉm cười nghĩ thầm đây là một thảo am và anh thích thú với danh từ này.
Hoàng cảm thấy trong không khí man mát hơi sương có cái gì bình yên. Êm ả. Tịch mịch. Quạnh hiu. Thê lương. Mái tranh rêu mốc. Cỏ mọc lan gần như phủ lên con đường mòn  dường như lâu lắm không có người lui tới. Ngần ngừ giây lát anh xô nhẹ cái cổng bước  vào sân. Những cây cột dù còn đứng vững nhưng lớp vỏ bên ngoài đã bong đi. Cỏ tranh mục nát nằm đầy trên sân. Cửa chính của ngôi thảo am đóng im ỉm. Hoàng nhẹ bước về phía bên hông. Đất và cỏ ẩm ướt dưới đôi giày trận của người lính biệt động. Dừng lại nơi giếng nước trong anh cúi nhìn xuống. Giếng sâu. Nước trong. Hơi mỉm cười anh chầm chậm thả dây xuống rồi lát sau kéo lên. Vốc nước rửa mặt anh cảm thấy nước mát lạnh. Leo từ dưới lên tận đỉnh đồi anh khát khô cả cổ nên nâng gào lên uống một hơi thật dài.
- Mô Phật... Xin ông lính đừng uống nước đó. Tôi mời ông vào chùa uống tách trà nóng...
Nghe giọng nói thanh thanh Hoàng ngước lên nhìn. Cách thành giếng chừng mươi bước là khuôn mặt đẹp tuyệt vời. Đẹp vô cùng. Đẹp không bút mực nào có thể diễn tả được. Khuôn mặt của một người con gái. Không. Một ni cô. Với bộ nâu sòng và cái đầu cạo trọc. Tuy nhiên dù không có tóc vẻ đẹp của khuôn mặt của ni cô không giảm đi mà đầy nét đẹp từ bi và nhân hậu.
- Cô... Ni cô... Cô...
Hoàng ú ớ. Người con gái. Không. Ni cô mỉm cười. Hoàng cảm thấy tâm hồn hụt hẫng, lao chao vì nụ cười của ni cô. Anh cảm thấy từ đôi mắt của ni cô toát ra một cái gì thăm thẳm. Một cuốn hút. Một âm vang của mời gọi từ thủa nào xa xưa vọng lại.
- Mô Phật... Bần ni kính mời ông lính vào chùa uống tách trà nóng và hàn huyên đôi câu với sư cụ...
- Dạ... Cám ơn cô... ni cô...
Ni cô đi trước dẫn đường. Hoàng im lặng theo sau. Đầu óc anh vẫn còn bàng hoàng và chưa tỉnh táo vì sự  kiện vừa xảy ra. Đất dưới chân giao động. Mây trên trời cao run rẩy. Người lính đang bước đi những bước bềnh bồng trôi dạt vào phương trời lạ xa có hoa có lá, có tiếng cười xôn xao mật ngọt. Phương trời của mơ. Của mộng. Của tưởng tượng.
Ni cô dừng lại nơi khung cửa như nhường cho khách vào trước. Hoàng lí nhí.
- Cám ơn cô... ni cô...
Hoàng vẫn còn lọng cọng trong cách xưng hô. Dường như trong tiềm thức của anh vẫn còn có chút gì phản kháng hay không chấp nhận ni cô là một người thực sự đã sống trong một thế giới khác biệt mà anh đang sống.
- Mời ông vào...
- Cám ơn cô... ni cô...
Dường như hiểu được sự bối rối của khách ni cô từ tốn.
- Mời ông ngồi tạm xuống ghế... Bần ni đi mời sư cụ ra đây gặp ông...
Hoàng ngồi xuống ghế trong trạng thái vô thức. Mấy phút sau có tiếng giày khẽ vang rồi một vị sư già bước ra.
- Mô Phật... Bần tăng pháp danh là Huyền Ẩn...
Hoàng đứng lên vái chào sư Huyền Ẩn.
- Kính thưa sư cụ. Tôi là lính đóng dưới chân đồi. Vì tò mò nên tôi đường đột lên đây làm phiền sư cụ...
Sư Huyền Ẩn cười nhẹ.
- Mô Phật... Thí chủ dạy quá lời... Bần tăng và toàn thể tăng ni sư sãi trong chùa rất cám ơn thí chủ cùng anh em lính tráng đã giải thoát cho chùa khỏi sự kềm kẹp của những kẻ vô thần.... Kính mời thí chủ ngồi...
Sư Huyền Ẩn ân cần mời khách ngồi vào bàn. Ni cô lặng lẻ rót trà cho sư cụ và khách. Hai bên vừa uống trà vừa trò chuyện. Ni cô ngồi trong góc hầu trà. Dù không quay lại Hoàng có cảm tưởng đôi mắt long lanh của ni cô đang nhìn sau lưng của mình. Đàm đạo giây lát Hoàng xin phép cáo từ. Không lưu khách sư Huyền Ẩn thân đưa Hoàng ra tới cửa xong mới cất giọng từ hòa.
- Bần tăng kính mời thí chủ trở lại chiều nay dùng bữa cơm chay...
- Cám ơn sư cụ... Tôi xin đúng hẹn...
Đợi cho cánh cửa đóng lại Hoàng mới chậm rãi bước đi. Ngoái trông lại anh hy vọng nhìn thấy khuôn mặt đẹp tuyệt vời và ánh mắt long lanh của ni cô. Nhưng anh thất vọng. Sân thảo am trống vắng. Giếng nước đìu hiu. Thở dài anh cúi đầu lầm lủi bước xuống đồi.
Năm giờ chiều. Khi Hoàng bước vào cổng ni cô đã đợi sẵn.
- Mô Phật... Ông lính...
Nhìn thẳng vào mặt ni cô Hoàng nói nhỏ. Giọng nói của người lính chiến gần như năn nỉ.
- Thưa ni cô... Tôi tên Hoàng...
Hiểu ý của người khách mới quen ni cô cười nhẹ. Lần nữa Hoàng cảm thấy tim mình đập thình thịch vì nụ cười của ni cô
- Mô Phật... Ông Hoàng... Sư cụ đang đợi ông...
Nói xong ni cô đi trước dẫn đường. Bước theo sau Hoàng cảm thấy hồi hộp và run rẩy. Dù dưới lớp áo nâu sòng rộng thùng thình Hoàng cũng cảm nhận được thân vóc dịu dàng, uyển chuyển của ni cô đang thầm lặng bước. Khói nhang thoang thoảng. Đèn nến chập chờn. Đâu đó trong không khí tĩnh lặng của ngôi thảo am cổ kính hay trong tưởng tượng của một tâm hồn nhiều mộng mơ  Hoàng ngửi được mùi hương kỳ lạ nửa như thực nửa như không có thực bàng bạc trong không gian.
Sư Huyền Ẩn đón tiếp và ân cần mời khách ngồi nơi chiếc bàn dài uống trà và nói chuyện trong lúc ni cô dọn cơm. Hai kẻ tu hành và một người khách ngồi quây quần quanh chiếc bàn nhỏ ăn bữa cơm chay. Dưới ánh đèn dầu lù mù Hoàng thông thả kể cho sư cụ nghe về đời sống gian truân và nhiều nguy hiểm của người lính chiến. Dù không nhìn anh vẫn có cảm tưởng ni cô chăm chú lắng nghe câu chuyện của mình. Thỉnh thoảng ni cô lại kín đáo mỉm cười vì những lời pha trò của khách. Riêng sư cụ mặc dù là kẻ tu hành nhưng cũng tỏ ra cởi mở và phóng khoáng khi đàm đạo với kẻ thế tục và nhất là một người lính chiến như Hoàng.
- Xin hỏi quý thảo am thuộc thiền phái nào?
Sư Huyền Ẩn cười hỏi lại.
- Mô Phật... Thí chủ đoán tệ am thuộc phái nào?
- Thưa sư cụ. Má tôi là một phật tử nhưng ba tôi lại là người không có đạo. Bản thân tôi cũng là kẻ không có đạo song tôi biết chút ít về đạo Phật...
Sư Huyền Ẩn và ni cô đều mỉm cười khi nghe Hoàng nói.
- Mô Phật... Thí chủ khiêm tốn quá. Bần tăng hân hạnh được nghe thí chủ nói đôi lời về phật...
Hoàng liếc nhanh ni cô đang ngồi im lặng.
- Phật giáo hay nói đúng hơn thiền được chính thức truyền giảng ở nước ta bắt đầu từ thiền sư Đa Lưu Chi ở chùa Pháp Vân...
Hoàng ngừng lại khi thấy sư cụ quay nhìn ni cô và cả hai đồng mỉm cười.
- Thưa sư cụ...
Hiểu ý của khách vị sư già cười nhẹ.
- Mô Phật... Thí chủ quả có đọc sách Phật...
- Mô Phật... Thưa thầy sự hiểu biết của ông Hoàng có lẽ còn hơn con nữa...
Lần đầu tiên ni cô góp lời. Mỉm cười Hoàng thong thả tiếp.
- Cám ơn sư cụ. Cám ơn ni cô... Tôi không biết chùa này thuộc thiền phái nào nhưng chắc không ra ngoài bốn phái của nước ta là thiền phái Tỳ Ni Đa Lưu Chi, Kiến Sơ, Thảo Đường và Trúc Lâm...
Ngừng lại giây lát Hoàng nở nụ cười nhìn sư cụ và ni cô.
- Tôi thấy nơi vách chùa ngoài sân có ghi bốn câu.

Pháp huyễn đều là huyễn, Tu huyễn cũng là huyễn, Chẳng là hai huyễn ấy, Tức trừ được mọi huyễn.

Bốn câu này là của sư Huyền Quang. Như vậy quý tự phải thuộc thiền phái Kiến Sơ...
Sư Huyền Ẩn nhìn ni cô cười không nói gì hết. Lát sau ni cô mới lên tiếng.
- Bốn câu đó do sa di ni này viết... Ông Hoàng đọc sách nói về Phật nhiều lắm...
- Dạ… Cám ơn ni cô. Tôi ham đọc sách mà nhà của tôi có ít kinh sách. Xin hỏi ni cô pháp danh là gì?
Liếc nhanh sư cụ ni cô trả lời.
- Tôi chưa thực sự quy y nên chưa được sư cụ ban cho pháp danh...
Nhìn ra ngoài trời xuyên qua khung cửa sổ thấy trời đã tối Hoàng cười nói.
- Trời đã tối... Chắc sư cụ và ni cô sắp tới giờ tụng niệm. Tôi cũng phải trở về...
Nhìn sư cụ Hoàng nói nhỏ bằng giọng thành khẩn:
- Tôi thấy thảo am có nhiều kinh sách lắm. Tôi xin phép sư cụ được lên đây nghiền ngẫm...
Dường như có cảm tình với Hoàng nên sư Huyền Ẩn cười từ hòa.
- Mô Phật... Cửa chùa lúc nào cũng rộng mở cho thí chủ đọc kinh sách...
- Cám ơn sư cụ...
Hoàng đứng dậy. Sư Huyền Ẩn chợt nói với ni cô.
- Trời đã tối... Con hãy cầm đèn đưa thí chủ ra tới cổng...
Cầm lấy đèn cầy ni cô nói nhỏ.
- Mô Phật... Mời ông Hoàng đi trước...
Hai người im lặng ra cửa hông. Đêm tĩnh lặng trừ tiếng côn trùng rĩ rã và tiếng gió xào xạc. Hoàng chậm bước dường như đợi cho ni cô bước song song với mình. Qua ánh nến lây lất anh liếc thấy một khuôn mặt mờ mờ, một bàn tay trắng muốt xinh xinh cầm chặt cây nến cháy leo lét. Hoàng bước chậm. Từng bước  ngập ngừng. Như muốn kéo dài thời gian ở bên cạnh ni cô. Trên trời lấm tấm sao. Cỏ dưới chân mềm mát vì ngậm chút sương đêm. Anh muốn nói chuyện nhưng không biết mở đầu như thế nào. Không biết phải nói chuyện gì với ni cô. Một tăng. Một tục. Hai người xa lạ. Một người lính sống một đời hiểm nguy. Uống rượu. Hút thuốc. Quen chửi thề. Biết nói gì với một kẻ tu hành vốn đã lánh xa sự thế. Chỉ biết câu kinh tiếng kệ. Một người thường ngửi mùi thuốc lá. Mùi khói súng. Còn một người quen với mùi nhang khói. Cả hai thật xa. Thật lạ. Thật cách ngăn. Chỉ có một điều mà Hoàng biết là mình bị thu hút bởi ni cô. Có tiếng sét tình cảm nổ ra phá vỡ tâm hồn anh.
- Thưa ni cô...
Hoàng ngập ngừng liếc sang người đang đi bên cạnh. Qua bóng tối mờ mờ anh thấy ni cô dường như đang cười mà không cười.
- Mô Phật... Ông Hoàng có điều gì muốn nói...
Hoàng nuốt nước miếng. Anh cảm thấy khó khăn khi mở lời.
- Tôi lên thăm chùa chắc không làm phiền ni cô...
- Mô Phật... Sư cụ đã nói cửa chùa lúc nào cũng rộng mở... nhất là đối với ông... một người mà...
- Thưa ni cô... Tôi muốn biết về phần ni cô...
Im lặng. Hai người vẫn bước đều trên cỏ. Hoàng dừng lại nơi cổng như muốn chờ nghe câu trả lời của ni cô.
- Mô Phật... Tôi thích nghe ông kể chuyện lính của ông lắm. Tôi hân hạnh được nấu cho ông bữa cơm chay ngày mai...
Hoàng thầm thở dài nhẹ nhỏm. Giọng nói của người lính chiến vang lên như một thì thầm dịu nhẹ.
- Cám ơn ni cô... Chúc ni cô ngủ ngon...
Hoàng cúi đầu theo con đường mòn xuống đồi. Anh không nghe được tiếng thở dài của ni cô vẫn còn đứng tại cổng nhìn vào bóng đêm mịt mùng. Anh cũng không thấy được ni cô chân bước chậm trong lúc tay lần tràng hạt và lẩm bẩm.
- Xin Phật tổ giúp con...
9 giờ đêm. Cảnh vật thật yên lặng trừ tiếng sóng vổ ì ầm quen thuộc. Hoàng nằm yên nhưng mắt mở thao láo. Chuỗi ý tưởng hiện ra trong trí anh. Khuôn mặt. Đôi mắt. Nụ cười im lặng. Tia nhìn chiếu rọi. Giọng nói dịu ấm ngọt mềm. Người ni cô. Vóc thân uyển chuyển trong bộ nâu sòng đơn sơ thanh bần. Nhưng trong ánh mắt của người lính chiến lần đầu tiên biết rung động, hình ảnh của ni cô rực rỡ và chói sáng. Hoàng cảm thấy tâm hồn rẩy run vì ước ao thầm lặng. Được nhìn vào đôi mắt. Được nghe giọng nói thanh thanh. Nụ cười làm cháy lên trong lòng mình nỗi khát khao vô hạn. Hoàng chợt nhớ tới hai câu thơ " *Người đâu gặp gỡ làm chi. Trăm năm biết có duyên gì hay không* ". Tiếng thở dài hiu hắt muộn phiền thoát ra. Duyên gì. Duyên nào có thể xảy ra giữa hai người với hai mảnh đời khác biệt và lạ xa. Duyên gì giữa một người lính chiến nay đây mai đó và một kẻ tu hành nguyện hiến dâng đời mình cho phật pháp nhiệm mầu. Duyên nợ gì đâu trong đời sống bọt bèo của một người lính chiến. Thuốc cháy đỏ trong bóng đêm soi rõ nỗi cô đơn và buồn rầu của một người lính si tình.
Buổi sáng thức dậy người ngầy ngật vì thâu đêm chập chờn mộng mị Hoàng vốc nước rửa mặt. Nhấp ngụm cà phê, hít hơi thuốc lá Hoàng nhìn lên con đường mòn dẫn lên đỉnh đồi với ngôi chùa rêu mốc.
- Ông thầy có lên chùa nữa không ông thầy?
Há hỏi đùa nhưng Hoàng trả lời một cách nghiêm trang và thành thật.
- Có... Tao sẽ lên chùa mỗi ngày...
Há trợn mắt nhìn cấp chỉ huy của mình.
- Trung úy lên đó làm gì?
- Đọc sách... Làm công quả cho chùa...
Há cười hắc hắc.
- Trung úy đừng đi tu nghe trung úy... Trung úy còn trẻ mà... Trung úy đâu có thất tình...
Hoàng lẩm bẩm.
- Tao mà thất tình gì... Si tình gần chết...
Nhìn thằng em thân tín anh cười cười rít một hơi thuốc.
- Tao mà tu gì... Tu rượu hả... Hôm nay ông Bảnh giao cho mày làm cái gì?
Há thở dài sườn sượt.
- Ổng dẫn tụi tui đi tạp dịch... Làm giúp dân làng nửa buổi xong mới được đi chơi...
Hoàng cười cười im lặng. Nắng mùa hè cháy đổ trên đầu anh mới thong thả leo lên đỉnh đồi. Cổng chùa khép hờ. Anh nhẹ bước trong sân đầy bóng mát. Nghe tiếng động bên hông anh ngước nhìn thấy ni cô đang kéo nước.
- Thưa ni cô để tôi làm cho...
Ni cô mỉm cười.
- Tôi chờ ông lên để nhờ ông xách nước mà...
- Tôi xin lỗi ni cô...
Hoàng hạ thấp giọng xuống.
- Tôi cũng muốn lên sớm nhưng chỉ sợ làm phiền sư cụ...
Ni cô cũng nói nho nhỏ. Hoàng nghe tiếng nói của ni cô thoảng đưa bên tai như tiếng thì thầm.
- Ông đọc sách thời đâu có làm phiền ai...
Nói xong ni cô xoay người đi trước. Hoàng hai tay xách hai thùng nước theo sau.
- Ông biết bửa củi không ông Hoàng?
- Dạ tôi chưa từng làm nhưng nghĩ chắc không khó lắm...
- Ông có muốn tôi dạy ông bửa củi không...
Hoàng nói trong lúc đổ nước vào lu.
- Tôi còn muốn ni cô dạy cho nhiều thứ lắm...
- Một kẻ tu hành như tôi thời đâu có biết gì  mà dạy ông...
- Ni cô dạy tôi tu...
Hoàng nói trong tiếng cười nho nhỏ. Ngừng bước ni cô quay lại nhìn Hoàng như không tin lời anh nói. Thấy ông lính đang nhìn mình đăm đăm ni cô cúi gầm mặt xuống như muốn che dấu điều gì.
- Ông là lính mà tu sao được...
Hai tay xách hai thùng nước Hoàng nói lớn.
- Sao lại không được... Đức Phật có nói là vạn vật đều tu được mà...
Ni cô cười lắc đầu vì câu nói của Hoàng.
- Tôi muốn nói là ông còn có nhiệm vụ cầm súng để chiến đấu cho tự do của dân chúng. Chừng nào xong nhiệm vụ ông mới tu được nếu ông muốn đi tu...
Thấy hai lu nước đã đầy tràn Hoàng nói với ni cô để mình bửa củi. Ni cô nhẹ gật đầu trao chiếc búa cho Hoàng. Không biết vô tình hay cố ý mà hai bàn tay chạm nhau. Hoàng cảm thấy một chấn động hơn bị điện giật vì cái va chạm nhẹ nhàng này. Mặt đỏ bừng ni cô nói nhỏ.
- Ông cứ từ từ để tôi vào nấu cơm chiều...
Nhìn theo dáng đi uyển chuyển ẩn trong chiếc áo màu nâu tự dưng Hoàng chảy nước mắt. Anh tự hỏi không lẽ mình khóc. Bữa cơm tối hôm đó chỉ có Hoàng và sư cụ trò chuyện với nhau còn ni cô im lặng ăn mà không góp chuyện như ngày hôm qua. Sau bữa cơm cũng như lúc chào từ giã sư cụ Hoàng cũng không gặp và không được ni cô cầm đèn đưa đường như tối ngày hôm qua. Suốt đêm đó Hoàng chập chờn trăn trở. Dù chỉ là cái đụng chạm tầm thường nhưng cảm giác vẫn còn đó gây nên âm hưởng trùng trùng trong tâm tưởng của người lính si tình và nhiều mộng mơ suy nghĩ. Nụ cười của ni cô rực sáng như sao trong đêm tối thâm u. Khuôn mặt từ bi. Nụ cười. Ánh mắt. Giọng nói. Bàn tay. Những ngón chân trần xinh xắn dẫm trên cỏ non và trên nền đất mịn.
Sáng thức dậy uống xong ly cà phê Hoàng được lệnh về bộ chỉ huy đại đội ở Tấn Lộc để hội họp xong hối hả trở lại Sa Huỳnh. Dù rất muốn lên chùa nhưng Hoàng biết mình không có thời giờ. Ngày mai nguyên cả tiểu đoàn sẽ tham dự cuộc hành quân hổn hợp với bộ binh để truy tìm dấu vết cũng như phá hủy căn cứ hậu cần của trung đoàn 142 bộ đội cộng sản Bắc Việt nằm trong vùng An Lão và Ba Tơ.

**Chu Sa Lan**

SA HUỲNH

**Chương 4**

Giao khoán cho thượng sĩ Bảnh lo chuyện đóng quân của trung đội Hoàng theo con đường mòn lên chùa. Anh bước chậm mà nghe xôn xao trong lòng. Dù hơn tám giờ nhưng vì mùa hè nên trời vẫn chưa tối. Đi xuyên qua sân trước anh có cảm tưởng ngôi chùa vắng lặng quá. Gần tới hậu liêu anh nghe tiếng tụng kinh và tiếng mỏ vang nho nhỏ. Bước qua cửa hông anh thấy đèn thắp lù mù. Mùi hương thoang thoảng.
Tiếng kinh mỏ chợt dừng lại cùng với giọng nói thanh thanh vang lên trong vùng khói nhang mờ ảo.
- Ông Hoàng...
Ni cô hiện ra với bộ nâu sòng. Hoàng cảm thấy mọi nhọc mệt, gian truân, hiểm nguy mà anh đã trải qua hơn tuần lễ bỗng dưng tan biến khi nhìn vào khuôn mặt từ bi và ánh mắt long lanh của người đối diện.
- Tôi tưởng ông không bao giờ trở lại...
Thu hết nghị lực và sự can đảm của một người lính từng hiên ngang đối diện với quân địch Hoàng hỏi nhỏ.
- Nếu tôi không trở lại thời ni cô nghĩ sao?
Cúi xuống nhìn bàn chân của mình ni cô trả lời.
- Tôi buồn lắm. Sẽ không có người xách nước, bửa củi... Tôi sẽ không được nghe ông kể chuyện đời lính...
Hoàng mỉm cười.
- Tôi sẽ trở lại và phải trở lại đây. Ni cô biết tại sao không?
Ni cô ngước lên nhìn vào khuôn mặt bơ phờ và mệt mỏi của người lính. Những nếp nhăn trên trán. Làn da xạm nắng. Chỉ có ánh mắt sáng ngời chút hạnh phúc mong manh.
- Tại sao ông sẽ và phải trở lại đây...
Hoàng cười đùa.
- Tôi vụng tu lắm nên phải trở lại đây để ni cô dạy cho tôi tu... Dạy cho tôi tu thành phật...
Ni cô nhẹ lắc đầu.
- Ông đâu cần phải tu... Chỉ cần thấy được cái tâm của mình là giác ngộ, là thành phật rồi...
Hoàng nhìn ni cô với cái nhìn chỉ có người nhìn và bị nhìn hay được nhìn mới hiểu mà thôi.
- Ni cô làm ơn chỉ cho tôi thấy cái " tâm " của tôi đang ở đâu?
Ni cô hơi đỏ mặt vì hiểu được cái ý xa xôi và bóng gió trong câu nói của Hoàng.
- Điều đó tôi chịu thôi. Ông phải tự mình tìm kiếm...
Nhìn quanh quất giây lát Hoàng thì thầm.
- Sư cụ khỏe không. Tôi không thấy người...
Ni cô thở hơi dài.
- Người không được khỏe lắm...
Ngừng lại nhìn Hoàng ni cô ngập ngừng.
- Ông ăn cơm chưa. Tôi dọn cơm cho ông ăn...
- Nếu ni cô không ngại...
- Tôi không ngại... Ông đã giúp cho chùa nhiều lắm thời tôi đâu có ngại dọn cơm cho ông ăn... Ông ngồi xuống đi...
Ni cô bỏ vào bếp. Hoàng ngồi xuống ghế. Anh đã chọn cái ghế mà khi ngồi xuống có thể trông thấy ni cô đang lui cui bỏ thêm củi vào lò để hâm nóng thức ăn.
- Ni cô có cần tôi giúp gì không?
- Cám ơn ông... Ông cứ ngồi uống trà đi... Chắc bình trà còn nóng...
Ni cô nói vọng ra từ trong bếp. Nhấc lấy bình trà Hoàng rót vào cái chén nho nhỏ, cũ kỹ và đã đổi màu. Nước trà nóng màu vàng tươi bốc mùi thoang thoảng. Ngồi nhìn ni cô loay hoay hâm thức ăn Hoàng cảm thấy chút buồn rầu dâng lên trong lòng. Anh nhớ tới má của mình. Đã lâu lắm. Dường như hơn một năm anh không có dịp về thăm nhà. Nói đúng hơn là anh có nhiều dịp lắm. Nhưng anh lại ham vui chơi với bạn bè thành ra không còn thời giờ để trở về thăm lại người mẹ hiền đang sống một mình. Tuy có nhiều khác biệt nhưng nhìn ni cô lui cui trong bếp anh liên tưởng đến mẹ của mình.
Đặt cái khay đựng một tô cơm, dĩa rau luộc, chén nước tương, một cái chén và đôi đũa ni cô cười gượng.
- Chùa nghèo quá nên không có cao lương mỹ vị để đãi ông...
Hoàng cười nhẹ.
- Chùa nghèo nhưng mà giàu...
Thấy ni cô hơi cau mày có lẽ vì không hiểu  Hoàng giải thích thêm cho rõ nghĩa câu nói của mình.
- Chùa và ni cô nghèo tiền bạc nhưng mà giàu tình thương người...
Ni cô chầm chậm gật đầu.
- Ông nói đúng. Phật dạy tu không phải lên niết bàn mà để làm vơi bớt phiền não của chúng sinh, xoa dịu khổ đau của những người chung quanh mình...
Hoàng nói với giọng nghiêm trang.
- Tôi cần ni cô làm vơi bớt phiền não, xoa dịu khổ đau của tôi...
Ni cô cúi đầu xuống thật thấp rồi lát sau mới ngước lên nhìn người đối diện.
- Ông hãy lấy phiền não, khổ đau của ông đưa tôi giữ dùm cho...
Hoàng ấp bàn tay mặt vào bên ngực trái của mình giây lát đoạn xòe bàn tay ra. Nhìn đăm đăm bàn tay đen đũi, chai đá của người lính chiến ni cô nhẹ đưa bàn tay ra. Năm ngón tay xinh xinh, trắng muốt của ni cô chạm nhẹ vào lòng bàn tay của Hoàng rồi rụt trở lại.
- Tôi đã lấy, đã cất giùm ông phiền não và khổ đau rồi...
Hoàng nhìn đăm đăm vào mặt người đang ngồi đối diện với mình. Ni cô cũng nhìn Hoàng. Một ánh mắt thầm lặng. Một ánh mắt gửi trao và đắm say dịu nhẹ. Ni cô cúi mặt xuống nhưng Hoàng cũng thấy được nụ cười. Dù chỉ là nụ cười vu vơ nhưng cũng đủ làm ấm lòng người lính chiến.
- Mấy ngày qua ông đi đâu, ông Hoàng?
Uống ngụm nước trà Hoàng trả lời.
- Ni cô biết Ba Tơ không?
Ni cô nhẹ gật đầu. Hoàng thấy nét buồn thoáng qua trên khuôn mặt từ bi của ni cô.
- Tôi biết...

Hoàng nhìn ra ngoài trời. Cảnh vật nhòa trong bóng tối thâm u. Tiếng gió rì rào cành cây cổ thụ bên hông chùa. Không khí thật tĩnh lặng tới độ Hoàng có cảm tưởng mình nghe được tiếng thở và nhịp tim đập của ni cô đang ngồi đối diện với mình qua chiếc bàn nhỏ hẹp. Ngọn đèn leo lét hầu như đã cạn dầu tỏa chút ánh sáng vàng vọt soi mờ mờ khuôn mặt thấp thoáng nét buồn u uất lẫn khuất trong đôi mắt đen long lanh. Hoàng có nhiều câu hỏi. Nhiều điều muốn biết về ni cô. Lý do gì một thiếu nữ trẻ tuổi lại lánh xa trần tục? Nguyên nhân nào khiến cho một cô gái không có một chút gì quê mùa lại bằng lòng giam mình trong ngôi làng vô danh và nhỏ bé này? Không có giọng nói của dân địa phương như vậy ni cô là người ở đâu tới đây? Hoàng muốn biết nhưng anh không dám hỏi. Anh mê say ni cô nhưng đồng thời cũng kính trọng và ngưỡng mộ. Do đó anh cố dằn lòng không đả động tới quá khứ của ni cô.
- Ni cô ngủ một mình không sợ ma à?
Hoàng cười hỏi một câu như để phá tan bầu không khí yên lặng. Ni cô ngước mặt lên.
- Mô Phật... Tôi không sợ ma bên ngoài mà tôi sợ ma ở trong lòng mình hơn...
- Ni cô đưa con ma ở trong lòng của ni cô tôi giữ giùm cho...
Ni cô bật thành tiếng cười vui vẻ khi nghe Hoàng đã mượn câu nói của mình...
- Mô Phật... Con ma này dữ lắm ông không sợ sao?
- Có ni cô bên cạnh thời tôi không sợ...
Hai người. Một đàn ông và một đàn bà. Một là lính và một là kẻ tu hành. Họ ngồi đối diện nhau qua cái bàn nói chuyện lan man, hết chuyện này sang chuyện nọ.
- Mấy giờ rồi ông Hoàng?
- Dạ 12 giờ...
- Mô Phật... Tôi phải đi ngủ để mai sáng thức sớm...
- Thôi tôi về để cho ni cô ngủ...
Chần chừ giây lát Hoàng mới chịu đứng lên. Dường như anh muốn nói điều gì. Ni cô cũng ngồi yên trên ghế như chờ nghe. Cuối cùng Hoàng thở dài nhè nhẹ.
- Ni cô không cần phải cầm đèn cho tôi... Tôi biết đường...
- Mô Phật... Chúc ông ngủ ngon...

Hoàng lặng lẻ ra cửa hông. Đợi cho tiếng chân xa dần dần rồi mất hẳn ni cô mới gục đầu xuống bàn. Như có tiếng tức rưởi. Tiếng khóc âm thầm. Bờ vai thon run nhè nhẹ. Ngọn đèn chợt tắt vì cạn dầu. Bóng tối chụp xuống nhưng cũng không xóa nhòa được hình bóng của ni cô đang gục đầu lên bàn.

Hoàng như một người mất hồn sau khi điện đàm với đại úy Bá, đại đội trưởng của mình. Sáng mai trung đội sẽ rời Sa Huỳnh để gặp đại đội ở Tam Quan. Lính reo hò vui vẻ. Chỉ riêng Hoàng sầu héo trong lòng song ngoài mặt cố làm ra vẻ thản nhiên. Ăn vội tô mì gói xong anh lên chùa. Trời nắng ấm. Mây trắng bay cao. Cỏ khô vàng úa dưới chân. Cỏ xanh mọc xanh xanh. Bông hoa dại màu vàng tươi. Tất cả đều nhuốm một màu ủ ê và buồn bã. Khói thuốc cay nồng xông lên làm chảy nước mắt. Phải chăng người lính chiến được ba tuổi đã khóc?

Những bước chân do dự. Những bước chân ngập ngừng. Những bước chân bần thần. Hoàng đi như một kẻ mộng du giữa ban ngày. Gần tới hậu liêu anh nghe tiếng bửa củi vang lên. Nhẹ thêm vài bước anh dừng lại. Khăn màu xám tro quấn trên đầu chắc để che nắng. Tay áo xắn cao lên tới cùi chỏ. Quần xắn lên gần đầu gối ni cô đang ngồi bửa củi. Bàn chân trắng muốt. Mủm mỉm. Xinh Xinh. Các ngón chân hồng. Chiếc cổ trắng. Ni cô ngồi bửa củi mà dường như không chú tâm vào việc làm. Nhiều lúc ni cô cầm chiếc búa nhỏ lên rồi cuối cùng để xuống. Hoàng nín thở không dám động đậy. Anh muốn thu trọn hình ảnh của ni cô. Muốn ghi lấy hình ảnh mà anh biết là sẽ theo mình suốt cuộc đời. Hình ảnh đó được nâng niu và gìn giữ vì chắc còn lâu lắm, hoặc sẽ không bao giờ thấy lại lần nữa.

Dường như linh cảm có người đang nhìn mình ni cô chợt quay lại. Nụ cười. Nụ cười của ni cô làm xôn xao từng sớ thịt đường gân, làm rung động từng tế bào cảm giác, làm bật cháy đam mê trong tâm hồn của người lính trẻ đã yêu, đang yêu và sẽ yêu thương suốt cuộc đời còn lại của mình.
- Ông Hoàng...
Tiếng gọi nhỏ như từ cõi hư vô mù xa.
- Có chuyện gì làm ông buồn...
Giọng nói của người lính chiến như nghèn nghẹn.
- Sáng mai... Tôi sẽ rời Sa Huỳnh...
Ánh mắt. Của từ bi. Hỉ xả. Yêu thương. Quan hoài. Buồn rầu. Nhìn Hoàng như muốn nói lên một điều gì không thể nói.
- Tụ rồi tan... Tan rồi tụ... Ông với tôi... Hai mảnh đời xa lạ. Khác biệt. Gặp nhau để xa nhau...
- Tôi không muốn đi...
Hoàng nói nhỏ. Ni cô lặng lẻ gật đầu.
- Tôi cũng không muốn ông đi... Ông đi rồi thời ai xách nước, bửa củi cho tôi. Ai kể chuyện  lính cho tôi nghe. Tuy nhiên ông phải đi để làm tròn nhiệm vụ của người lính chiến. Ông phải đi đánh giặc để cho tôi được tự do tu hành. Ông lên gặp sư cụ đi... Người mong gặp ông lắm... Còn tôi lo đi làm bữa cơm chay để đãi ông...
Sư Huyền Ẩn tỏ ra buồn rầu khi nghe Hoàng nói sẽ rời Sa Huỳnh sáng mai. Nhìn người lính trẻ vị sư già từ tốn nói.
- Bần tăng sẽ tụng kinh xin Phật Tổ từ bi phù hộ cho thí chủ được bình an trên bước  đường gian nguy khổ sở...
- Đa tạ sư cụ... Tôi xin phép sư cụ cho tôi được trở lại thăm chùa nếu có dịp may...
- Cửa Phật sân chùa lúc nào cũng rộng mở. Nếu có duyên chúng ta sẽ gặp lại...
Hai người đàm đạo giây lát thời ni cô lên mời xuống hậu liêu dùng cơm tối. Có lẽ buồn và bận tâm suy nghĩ chuyện gì mà Hoàng với ni cô ít nói chuyện. Sau khi ăn xong, uống cạn chén nước trà nhỏ, viện cớ không được khỏe sư cụ cáo từ lui về phòng riêng để Hoàng và ni cô ngồi vừa ăn vừa nói chuyện.
- Chắc ông về Sài Gòn?
Ngừng ăn ni cô hỏi Hoàng. Hơi lắc đầu Hoàng đáp.
- Tôi không biết... Chỉ biết sáng mai tôi sẽ đi Tam Quan...
- Ông đi tôi buồn lắm...
Lần đầu tiên ni cô tỏ lộ chút tình cảm của mình bằng câu nói năm chữ. Ánh mắt của ni cô nhìn người đối diện thăm thẳm.
- Tôi cũng vậy. Tôi cũng buồn khi xa ni cô...
- Ông nhớ giữ gìn sức khỏe. Tôi sẽ cầu Phật Tổ phù hộ cho ông...
Nhìn Hoàng ni cô nói như lời khuyên nhủ hay dặn dò.
- Ông cũng đừng hút thuốc nhiều quá có hại cho sức khỏe...
Hoàng mỉm cười. Anh có cảm tưởng đó là lời dặn dò âu yếm của người vợ trước khi chồng lên đường chinh chiến.
- Tôi sẽ gắng làm theo lời ni cô dạy...
Hoàng nói đùa. Ni cô cười đùa theo.
- Lần sau gặp lại tôi sẽ...
Nói tới đó ni cô dừng lại. Mặt hơi đỏ ni cô nhìn Hoàng cười.
- Thưa ni cô tôi có một yêu cầu...
- Tôi xin nghe...
Thu hết can đảm Hoàng nói nhanh.
- Tôi xin được phép cầm tay ni cô một lần...

Ni cô nhìn Hoàng đăm đăm. Ánh mắt thăm thẳm, diệu vợi và long lanh. Hoàng cảm thấy như mình thu nhỏ lại rồi chìm mất trong đôi mắt của ni cô. Thật lâu ni cô từ từ đưa bàn tay ra. Nắm lấy bàn tay trắng, mềm ấm với những ngón tay xinh xinh Hoàng cảm thấy lòng mình xuyến xao và run rẩy. Anh như ngửi được mùi hương dịu dàng toát ra từ bàn tay, từ thân thể đang được bao phủ bởi lớp áo tu hành. Bàn tay để yên không động đậy nhưng anh nghe như nó đang từ từ truyền sang thân thể mình chút ầm áp và chút tình cảm đang sinh sôi nảy nở trong tâm hồn.
- Ông Hoàng...
Ni cô gọi nhỏ đồng thời rụt tay lại. Hoàng nhìn thấy ni cô đang mỉm cười nhìn mình.
- Thưa ni cô... Tôi xin phép thỉnh thoảng được viết thư thăm ni cô...
- Ông cứ viết nếu ông muốn. Còn tôi không biết tôi có được phép trả lời ông không...
Lấy trong túi áo ra mảnh giấy nhỏ Hoàng trao cho ni cô.
- Đây là địa chỉ của tôi... Tôi hy vọng nhận được thư của ni cô...
- Cám ơn ông... Tuy nhiên chắc tôi không thể viết thư cho ông...
- Tôi biết... Tôi biết ni cô cần an tâm để tiếp tục đi nốt con đường mà mình đã chọn lựa. Tôi chỉ xin...
Giọng nói nghẹn ngào của Hoàng khiến cho ni cô vội vả lên tiếng.
- Tôi sẽ cố gắng nhưng ông đừng hy vọng nhiều quá. Ông cũng biết một kẻ tu hành như tôi...
Hoàng đột ngột đứng lên. Nhìn vào đôi mắt long lanh buồn anh nói nhanh.
- Thưa ni cô... Tôi xin từ giã...

Ni cô cũng đứng dậy. Hai người chầm chậm ra cửa. Bóng tối chập chùng. Không hẹn hai người cùng bước tới chỗ giếng nước. Đây là nơi đầu tiên họ đã gặp nhau. Tiếng côn trùng rĩ rã hòa với tiếng gió lùa cành cây. Buông tiếng thở dài hắt hiu Hoàng cúi đầu bước. Ni cô đứng im nhìn theo. Dường như có vài giọt nước mắt rơi xuống lòng giếng âm u.

**Chu Sa Lan**

SA HUỲNH

**Chương 5**

Biên Hòa.
Hoàng ngồi im trong quán cà phê nhạc. Trưa im vắng. Hàng cây me rợp bóng. Tiếng nhạc êm và dịu. Vừa định đốt diêm châm điếu thuốc chợt nhớ tới lời của ni cô: " *Ông đừng hút thuốc nhiều quá có hại cho sức khỏe..."*  Hoàng bỏ điếu thuốc trở vào bao. Khuôn mặt. Nụ cười. Ánh mắt. Bàn tay. Cảm giác xuyến xao chợt bùng lên khiến cho anh nhớ thật nhiều. Giọng nói thanh thanh. Ngôi thảo am  rêu mốc. Giếng nước trong. Tất cả đọng lại trùng trùng. Chập chùng u hoài. Tiếng thở dài cất lên thầm lặng khi ngồi chen chúc trong lòng chiếc C130 chật hẹp và hôi hám. Từ lúc rời khỏi Sa Huỳnh Hoàng thường hay thở dài khiến cho Há để ý và phải hỏi dò.
- Trung úy có chuyện gì buồn mà thở dài hoài vậy?
Hoàng cười im lặng. Anh không thể nói với ai. Anh không thể hé răng thố lộ cùng bất cứ người nào về tình cảm của mình đối với ni cô của ngôi chùa ở làng Sa Huỳnh. Họ sẽ cười cợt, trêu chọc. Họ sẽ bảo anh điên. Hoàng biết mình không điên mà si tình. Một người lính chiến trồng cây si trước cổng chùa. Người trần tục lại si tình một kẻ tu hành. Chuyện quả thật trớ trêu và cay nghiệt. Tuy nhiên anh không thể chối cải với lòng mình. Anh không thể phủ nhận tình yêu của mình. Đêm qua ngồi trong căn phòng nhỏ anh chợt nhận thức một điều khiến cho anh bàng hoàng lẫn ngất ngây và vui mừng. Anh nhớ ni cô. Nhớ quay quắt. Đòi đoạn. Nhớ ánh mắt. Tia nhìn. Khuôn mặt. Nụ cười. Giọng nói. Nhớ hơi thở rộn ràng. Làn da mặt hồng dưới ánh đèn dầu leo lét khi anh lần đầu tiên cầm tay ni cô. Cảm giác vẫn còn đầy ắp trong trí não. Mùi hương thuần khiết thoát ra từ bộ nâu sòng như thứ mùi hương quen thuộc đọng hoài trong tâm tưởng, trên tóc, trong mũi và trên mắt môi. Hoàng mỉm cười hồi tưởng khi lần đầu tiên gặp ni cô bên giếng nước. Khuôn mặt từ bi. Nụ cười của Phật. Đôi mắt đẹp. Dù không có tóc. Dù cái đầu trọc lóc nhưng trong lớp áo nâu sòng ni cô đẹp tuyệt vời. Một vẻ đẹp siêu thoát vượt ra ngoài cái hữu hạn, cái tầm thường của thế tục. Người ta bảo cái răng cái tóc là gốc của con người. Điều đó không đúng với ni cô. Nhiều lần Hoàng hỏi tên của ni cô thời người bảo.
- Thân đã không có thời sá gì danh với tánh... Ông muốn gọi tôi bằng tên gì, cái gì cũng được. Ni cô cũng được mà không là ni cô cũng được...
- Như vậy tôi tự đặt cho ni cô một cái tên ni cô chịu không…
Hoàng cười nói và ni cô tò mò hỏi.
- Ông đặt cho tôi cái tên gì?
Hoàng lắc đầu.
- Tôi không nói cho ni cô biết đâu. Tên đó chỉ dành riêng cho tôi gọi ni cô trong những lúc đơn côi mà thôi...
Hiểu được cái ý bóng gió xa xôi của Hoàng ni cô đỏ mặt. Một lần Hoàng vui vẻ cười nói với ni cô.
- Sư cụ cho tôi biết là mặc dù đã xuất gia nhưng ni cô chưa thọ mười giới. Bởi vậy ni cô chưa phải là sa di ni, chưa phải là ni cô...
- Ông mừng lắm khi biết được điều đó phải không?
Hoàng thành thật trả lời.
- Tôi mừng lắm khi biết ni cô chưa phải là sa di ni. Tôi cầu xin Phật Tổ đừng cho ni cô trở thành một sa di ni...
Ni cô rơm rớm nước mắt.
- Ông ích kỷ lắm... Ông ác lắm...
Hoàng gật đầu.
- Tôi xin ni cô tha thứ... Tôi biết tôi ác... Tôi ích kỷ... Nhưng tôi không thể dối lòng mình. Nói dối là một trọng tội ni cô biết không...
Ngừng lại giây lát Hoàng nhìn ni cô bằng ánh mắt van cầu và giọng nói nài nỉ cất lên giống như đứa em trai nhỏng nhẽo với chị của mình.
- Ni cô tha lỗi cho tôi nghe…
Ni cô lặng lẻ gật đầu. Được trớn Hoàng vừa cưòi vừa nói nhanh.
- Ni cô cười đi chứ… Ni cô nói tha thứ cho tôi mà mặt của ni cô ủ rũ và buồn hiu. Ni cô phải cười nói là " *Ông Hoàng… Tôi tha lỗi cho ông rồi…".*
Thái độ của Hoàng khiến cho ni cô phải phì cười và mọi giận hờn cũng quên hết.
12 giờ trưa. Nguyên tiểu đoàn được trực thăng vận từ Biên Hòa tới Chơn Thành. Ngồi dưới ánh mặt trời chói chang bên cạnh thân cây cao su khô Hoàng viết thư. Lá thư đầu tiên gửi cho ni cô.
- Chơn Thành... Ngày... tháng... năm... Thưa ni cô... Dù biết sẽ không bao giờ nhận được thư hồi âm của ni cô. Dù biết những dòng chữ  của tôi sẽ quấy rầy một kẻ tu hành như ni cô. Hoặc sẽ làm xáo trộn đời sống bình an, thanh thản của một người đang ở trong cửa Phật sân chùa tôi vẫn muốn viết thư cho ni cô. Tôi không thể nào cưởng chống. Tôi không thể ngăn cản được lòng mình. Từ khi rời xa làng Sa Huỳnh tôi vẫn luôn hoài mong một ý nghĩ. Trở lại chốn cũ nơi xưa để ngày ngày ngồi nghe sư cụ giảng về thiền. Nghe tiếng chuông. Tiếng tụng kinh êm êm. Nhất là được thấy lại ni cô. Nghe nụ cười thánh thót họa hoằn lắm tôi mới được nghe. Nhìn ngắm nét buồn rầu man mác ẩn sau khuôn mặt thanh thản, bình an, đầy từ bi của ni cô. Những phút giây hiếm hoi. Những kỷ niệm quí báu không những không nhạt nhòa, mờ phai mà đời đời hiện hữu trong tâm hồn tôi. Tôi cưu mang. Gìn giữ. Ấp ôm kỷ niệm khi ngồi co ro trong giao thông hào, ngước nhìn vầng trăng xế qua đầu. Tôi tưởng tượng tới hình bóng của ni cô trong lúc gối đầu lên ba lô ngủ giấc ngủ đầy trở trăn bên cạnh hốc đá của vùng Dầu Tiếng hoang vu. Tôi nhớ tới ánh mắt thăm thẳm, gây trong lòng tôi vô vàn xuyến xao và rung động. Thưa ni cô... Người ta bảo xa mặt cách lòng. Riêng tôi... Càng xa chừng nào tôi càng cảm thấy gần chừng đó. Gần như tôi và ni cô thường đứng bên giếng nước chuyện trò... Gần như tôi và ni cô ngồi đối diện nhau qua chiếc bàn sau bữa cơm chiều và sau giờ công phu của ni cô. Gần thật gần thưa ni cô. Gần tới độ tôi có thể hình dung ra nốt ruồi trên chót mũi của ni cô. Gần lắm thưa ni cô. Gần tới độ tôi có thể thấy vết sẹo đã mờ nơi càm. Gần tới độ tôi phải dằn lòng mới không nắm tay của ni cô để nói một câu. Nói ba chữ mà tôi muốn nói. Thưa ni cô... Bây giờ là nghìn trùng cách ngăn. Tôi Chơn Thành. Ni cô Sa Huỳnh. Ngàn cây số mà đi hoài không tới. Không thấy mặt nhau... Không được nhìn nhau...
Đồng Xoài ... Ngày... tháng... năm... Thưa ni cô... Lá thư thứ nhất gửi đi đã lâu. Tôi khắc khoải chờ mong. Tôi thấp thỏm ngóng trông. Tôi chờ từng ngày. Tôi đợi từng đêm. Tôi mong từng phút. Tôi ngóng từng giây. Thư trả lời của ni cô dù tôi biết không có chút mảy may hi vọng. Tôi sống trong mộng tưởng. Đêm đêm nằm bên bờ ao, vũng nước, nhìn trời sao lấp lánh, tôi mơ, tôi mộng một đời sống bình yên, một tình yêu mật ngọt chín mùi. Tôi cũng biết đời lính gian truân và ngắn ngủi cho nên chỉ xin được sống một ngày trọn vẹn... Trở về sau những chuyến hành quân tôi hi vọng nhận được thư của ni cô như đứa bé ngồi nhà chờ mẹ đi xa mang quà về cho mình. Thưa ni cô... Tôi nhớ vô cùng bữa cơm chay với đậu hũ kho. Bữa cơm tuy đạm bạc song đầy săn sóc. Tuy nghèo song giàu tình tự luyến thương. Tôi nhớ chén trà cúc mà mỗi lần nhìn vào tôi thấy khuôn mặt của ni cô lung linh nhạt mờ. Tôi nhớ tới lần từ giã. Lần nắm tay đầu tiên và sau cùng. Gây trong lòng tôi những mê man, đắm đuối ngàn đời không thể lãng quên...
Bù Đốp... Ngày... tháng... năm... Thưa ni cô... Không biết tôi đã gửi cho ni cô bao nhiêu thư rồi. Có lẽ nhiều, nhiều lắm, nhiều như lửa đang nung nấu tim tôi. Một đêm dừng quân bên trảng tranh mênh mông. Sương lạnh ướt vai. Tôi ngồi bó gối nhìn sao. Ý tưởng bừng cháy như hỏa châu đột nhiên rực sáng trong bóng tối thâm u. Yêu... Tôi yêu... Thưa ni cô... Tôi yêu ni cô từng sát na... Tôi yêu trong tiếng hú của hỏa tiển 122 sắp nổ trên đầu. Tôi yêu ni cô trong tiếng nổ của súng M16. Tôi yêu ni cô trong ánh hỏa châu bập bùng soi khuôn mặt hốc hác. Ánh mắt lạc thần sợ chết của người lính trong trung đội. Tôi yêu ni cô trong nỗi sợ chết đầy ắp tâm não. Khi sờ tới làn da lạnh ngắt và đôi mắt mở trừng của người lính bên cạnh. Tôi yêu ni cô trong nỗi nhớ thương diệu vợi nhiều hơn cơn mưa rừng của vùng Tây Ninh. Tôi yêu và tôi nhớ ni cô quay quắt lạ lùng. Nhớ một người yêu ngàn đời cách ngăn. Nhớ một tình yêu sao quá nghiệt ngã, đòi đoạn. Tôi yêu một kẻ tu hành nguyện dâng hiến đời mình cho phật pháp nhiệm mầu. Tôi yêu làm chi một người có cuộc đời riêng biệt, cách ngăn. Không bao giờ cùng tôi chung bước dù chỉ là một quãng đường đời ngắn ngủi. Tôi chỉ có mỗi mong ước nhỏ nhoi. Trở lại chốn xưa, nhìn thấy ni cô một lần rồi ngàn đời chia cách. Tôi không thể quấy rầy ni cô. Chúng ta mỗi người một ngả đời để sống. Ni cô sẽ sống bình an trong ánh sáng nhiệm mầu của đức Phật. Phần tôi... Tôi sẽ và tôi phải hoàn thành cái nghiệp chiến binh của mình với niềm cô đơn gặm nhắm từng ngày. Một tình yêu mà mỗi lần nghĩ tới chỉ biết ngậm ngùi, xót xa...
Đi họp trên đại đội xong Hoàng về báo cho Bảnh và bốn tiểu đội trưởng biết là tiểu đoàn được lệnh giải tỏa quốc lộ 13, đoạn đường từ Chơn Thành lên tới An Lộc. Ông thượng sĩ trung đội phó chửi thề.
- Mẹ... Con đường này xui lắm... Số 13 ông thầy biết không...
Hoàng cười thầm vì sự mê tín dị đoan của Bảnh. Có lẽ biết những người lính trẻ như Hoàng không tin dị đoan nên Bảnh cười tiếp.
- Để rồi ông thầy coi... Trung đội mình sẽ mẻ nhiều lắm...
Hơi gật đầu Hoàng nói với trung đội phó của mình.
- Ông dặn lính cẩn thận. Bảo lính lo lau chùi lại súng đi. Đừng để tụi nó đi chơi nữa... Tôi nghe ông Bá nói mình sẽ ở lại đây lâu...
Đang loay hoay với cái máy PCR25 Há hỏi nhanh.
- Bao lâu hả trung úy?
- Chuyện nhà binh làm sao tao biết được mậy... Tao chỉ biết là lâu thôi. Có thể một tháng, ba hay năm tháng...
Há thở dài sườn sượt.
- Tôi không thích ở vùng này... Toàn là cây cao su mà chẳng có gái gung gì hết...
Bảnh chợt lên tiếng.
- Tao nghe thằng Bung nói mấy thằng bây định mò vô đồn điền cao su kiếm gái phải không. Tụi bay điên vừa vừa thôi nghe. Tụi Vẹm có cả tiểu đoàn trong đó... Lạng quạng là nó xơi tái tụi bây...
- Đâu có ông thầy... Sức mấy tụi này mò vô đó... Xa quá lội gì thấu...
Cười nhạt thượng sĩ Bảnh đứng lên nói với cấp chỉ huy của mình.
- Ông thầy còn thuốc lá không. Tôi đi ngoại giao...
Hiểu ý của Bảnh Hoàng cười nhẹ.
- Ông mua dùm tôi hai cây quân tiếp vụ đi. Mai mốt lãnh lương tôi đưa lại ông...
Bảnh cười hà hà.
- Ông thầy nên cưới vợ đi. Có vợ mới nên người được...
Hoàng cười lớn.
- Ai mà thèm lấy tôi... Lương thiếu úy không đủ hút thuốc với nhậu tiền đâu nuôi vợ con...
- Hơi sức đâu mà lo... Trời sanh voi trời sanh cỏ mà ông thầy...
Hoàng cười nháy mắt với Há.
- Trời sanh voi trời sanh cỏ nhưng trời không sanh ra tiền được...
Nói xong Hoàng bước ra ngoài. Nắng của buổi xế chiều vàng hực dọi trên nền đất đỏ màu vàng hoạch. Rừng cao su ngút ngàn xanh ngắt. Gió lất lây đám cỏ khô vàng cháy vì thuốc khai quang. Cỏ khô vàng giống như chết nhưng chỉ cần một hai trận mưa rào đổ xuống là cỏ sẽ xanh um. Hoàng đứng nhìn về hướng đông bắc. Ở đâu là Sa Huỳnh. Ở đâu là hình bóng của ni cô trong khoảng trời mây mù khơi thăm thẳm. Nụ cười lẩn khuất trong bóng mây. Ánh mắt thấp thoáng sau rừng cao su bạt ngàn. Khuôn mặt. Hoàng cảm thấy đòi đoạn ruột gan khi nhớ tới khuôn mặt của ni cô. Anh nghe lòng mình bật lên tiếng khóc. Lá thư gửi ngày hôm qua bao giờ mới tới Sa Huỳnh? Liệu ni cô đọc hay là vất vào xọt rác? Bao giờ ni cô mới viết thư trả lời? Chắc không bao giờ. Ni cô muốn đời sống tu hành của mình không vướng bận vì hình ảnh của người lính chiến. Ni cô không muốn bị quấy rầy vì tình cảm của Hoàng. Tình nghiệt mà. Hoàng thở dài. Những ý tưởng. Những suy tư quay cuồng trong tâm tưởng. Nhớ thương quay quắt. Hình bóng ni cô hiển hiện trong lưng chừng trí nhớ. Giữa quãng trời mờ nhạt.
7 giờ sáng. Nguyên cả tiểu đoàn bắt đầu lội từ Chơn Thành tới An Lộc. Đường không xa lắm khoảng hai mươi lăm cây số. Nhưng là hai mươi lăm cây số đầy bất trắc và tai ương. Hai mươi lăm cây số của sự chết gắn liền theo bước  chân. Lựu đạn gài. Mìn chôn. Bắn sẻ. Phục kích. Pháo. Đủ mọi thứ. Hoàng không nói cho lính biết. Nhưng họ cũng đoán ra. Đừng nghĩ lính ngu. Lính không biết gì. Lính khôn lắm. Họ mở rộng vành tai để lắng nghe. Họ mở to mắt để nhìn. Mũi của lính thính lắm. Phải khôn ngoan. Phải chịu khó học hỏi mới sống được trong cuộc chiến càng ngày càng thêm khốc liệt. Đại đội 1 của đại úy Bá đi đầu và trung đội 1 của Hoàng được lãnh vinh dự mở đường. Tín, tiểu đội trưởng tiểu đội 1 cằn nhằn.
- Tại sao mình cứ bị đi đầu hoài vậy trung úy?
Hoàng cười cười.
- Bởi vì cấp trên biết mày không lạnh cẳng nên cho mày đi đầu...
Tín lắc đầu.
- Tôi không có lạnh cẳng mà đái trong quần mỗi khi đi mở đường...
Cười ha hả Hoàng vẩy tay ra hiệu. Tiểu đội 1 và 3 đi bên trái. Tiểu đội 2 và 4 đi bên phải. Tất cả lấy con lộ 13 làm chuẩn. Hơn bảy giờ sáng rồi mà sương mù còn giăng giăng. Không khí lạnh và nằng nặng. Dường như cây cao su toát ra nhiều hơi nước mà ở đây cây cao su nhiều hơn các loại cây khác. Rừng cao su bạt ngàn, hun hút, âm u và hoang vắng như không có người cư ngụ từ lâu lắm. Hoàng cảm tưởng như có hàng trăm bóng người lẫn lút sau những thân cây cao su với hàng ngàn cặp mắt rình mò từng cử chỉ và hành động của mình.
Lính đi chậm và im lặng. Đánh hơi được nguy hiểm lính không cười đùa, tán dóc mà chú tâm nhìn, vểnh tai nghe những tiếng động lạ.
- Nó đó... Nó đó... Mẹ... Nó chạy... Bắn... Việt Cộng chạy...
Tiếng la hét. Tiếng M16 nổ. Lát sau hai xác chết được lôi ra đặt nơi lề đường. Cả hai đều mặc bà ba đen và mang dép râu. Vũ khí tịch thu là cây bá đỏ và một AK.
Tín thì thầm với lính của mình.
- Tụi bây cẩn thận... Tao nghĩ sẽ có đụng. Bung mày còn bao nhiêu đạn...
- Ba trăm... Tao mang một trăm còn thằng Én mang hai trăm. Mày hỏi chi vậy?
- Bảo thằng Én đi gần mày hơn. Mang đạn đại liên mà nó đi tuốt luốt đằng sau...
- Nó than nó mệt...
Tín hừ tiếng nhỏ.
- Ai bảo nó ham chơi đĩ... Nó không bị lậu, giang mai là phước đức tám mươi đời nhà nó...
Nói tới đó Tín  lầm bầm.
- Cái thằng kỳ cục... Rượu không uống... Thuốc không hút... Chỉ mê gái... Chỉ thích chơi đĩ...
Tiếng súng nổ bên mặt của hai tiểu đội 2 và 4.
- Bắn... Bắn... M79...
Tiếng trung sĩ Thăng, tiểu đội trưởng tiểu đội 4 la lồng lộng cùng với tiếng đạn M79 nổ ầm ầm.
- Sa Huỳnh... Sa Huỳnh đây Bắc Hải... Nghe rõ trả lời...
- Bắc Hải... Sa Huỳnh tôi nghe Bắc Hải...
- Anh nhớ dặn mấy thằng con của anh cẩn thận... Tụi nó có cả trung đoàn...
- Sa Huỳnh tôi nghe Bắc Hải 5/5...
Hoàng vừa trao ống liên hợp lại cho Há thời súng nổ rền khắp hai bên đường. Tiếng la. Tiếng hét. Tiếng AK xen lẫn với M16. Thấp thoáng trong rừng cao su bóng nón cối. Ra lệnh cho lính tìm chỗ núp sau các thân cây cao su Hoàng cùng với Há nhào vào một gốc cây khá lớn nằm im chờ đợi. Đưa ống dòm lên quan sát anh thấy bóng quân địch len lõi trong rừng cao su mờ mờ tối.
- Ông thấy gì không?
Hoàng hỏi ông thượng sĩ trung đội phó của mình. Bảnh cười hực.
- Tụi nó định dương đông kích tây đó ông thầy. Nó cho lính đánh bên kia đường để mình không để ý rồi ém quân để đánh vào sau lưng của mình...
Hoàng cười nhạt.
- Ông coi hai thằng 3 và 4 bắn cầm chừng còn tôi dẫn thằng 1 và 2 tìm chỗ phục kích tụi nó...
Gật đầu Bảnh nói nhỏ.
- Ông thầy cẩn thận...
Hoàng vẩy tiểu đội 1 và 2. Mười chín người lính bò lên chừng hai chục mét rồi nấp sau thân cây cao su im lặng chờ đợi. Chừng mười lăm phút sau họ nghe có tiếng xào xạc, tiếng người nói nho nhỏ rồi bóng nón cối hiện ra thấp thoáng sau thân cây cao su. Năm mươi thước. Không khí lặng trang. Người nín thở. Hoàng nâng khẩu Colt 45 lên. Ngay lúc này anh ước gì mình có khẩu M60 hay ít nhất M16. Khẩu Colt 45 này chỉ là đồ chơi của con nít so với đại liên 12 ly 8, thượng liên hoặc AK của địch. Phía gốc cây bên kia Há cũng cầm khẩu Colt 45. Bóng bộ đội tới gần hơn. Ba chục thước. Hoàng nghe lòng bàn tay mình ươn ướt mồ hôi và trống ngực đập thình thịch.
- Bắn...
Phát súng lệnh nổ ra sau tiếng thét. Súng để tự động lính biệt động cùng lúc khai hỏa vào địch quân chỉ cách họ không đầy hai chục mét.
- Biệt động quân xung phong...
- Biệt động quân sát...
Hoàng và lính vừa bắn vừa chạy ào tới. Bị phục kích và tấn công một cách bất ngờ bộ đội Bắc Việt giật mình. Chưa kịp bắn trả lại nghe bốn chữ " *biệt động quân sát* " cùng với bóng lính áo rằn ào tới, chúng hoảng hồn cố gắng bắn trả lại.
- Sát...
Hoàng lảy cò vào một tên địch đang chạy tới. Chụp lấy khẩu AK 47 đang nằm trên đất anh miết cò. Năm ba thân người gục xuống. Rét... Tiếng đạn AK xé không khí. Hoàng cảm thấy đau nhói nơi chân rồi cảm giác đau đớn lan nhanh.
- Xung phong...
Lính biệt động tràn tới đánh cận chiến với địch quân. Tiếng người la hét, gầm rú hòa lẫn trong tiếng súng nổ biến khu rừng cao su như nóng lên. Máu văng tứ tung. Xác người nằm la liết. Xác mất tay. Xác không đầu. Xác thiếu chân. Xác nằm ngửa mặt lên trời. Trận đánh xáp lá cà chỉ chấm dứt khi địch quân tháo chạy.
- Ông thầy bị thương rồi...
Há la lớn. Hoàng cúi nhìn một lỗ nhỏ nơi đùi của mình. Máu từ đó chảy dài xuống chiếc giày trận bê bết bùn. Bảnh cười cười.
- Ông thầy thấy chưa. Tui nói số 13 xui lắm...
Hoàng cười nói với Há.
- Mày cho anh điếu thuốc... Bị một lỗ nơi chân mà ông... Nhằm nhò gì ba cái lẻ tẻ này...
Hoàng phì phà điếu thuốc trong lúc Mạnh cắt ống quần băng bó cho cấp chỉ huy còn Bảnh liên lạc với đại đội xin tản thương.

**Chu Sa Lan**

SA HUỲNH

**Chương 6**

Sau khi khám lần cuối cùng vị đại úy bác sĩ quân y hỏi Hoàng.
- Em có gia đình ở Sài Gòn không?
- Thưa bác sĩ có... Nhà tôi ở Tân Định...
- Vết thương phải hơn tháng mới lành hẵn... Anh cho em về nhà nghỉ. Đầu tháng tái khám rồi sau đó em sẽ về lại đơn vị cũ...
Cầm tờ giấy xuất viện ra khỏi tổng y viện Cộng Hòa Hoàng gọi xe ôm chở mình về nhà. Má anh khóc mùi khi thấy đứa con trai độc nhất của mình trở về với cái chân bó bột.
- Như vầy là còn hên đó má...
Ôm người mẹ thương yêu vào lòng Hoàng vỗ về.
- Ít nhất con cũng được ở nhà với má một tháng nữa...
- Vậy hả... Con thèm ăn gì má nấu cho con ăn...
- Cháo vịt...

Hoàng nói liền không do dự. Xoa đầu con trai má Hoàng xách giỏ đi chợ. Còn lại một mình Hoàng chống nạng đi vào phòng ngủ. Đồ đạc vẫn y nguyên. Chiếc giường nệm của Hoàng được trải ra phẳng phiu. Những cuốn tiểu thuyết nằm ngăn nắp trên kệ sách. Chút bụi mờ phủ lên vì mấy năm rồi không có ai đụng tới. Cái bàn viết cũ kỹ. Cái ghế cũ vẫn còn đó. Nền gạch bông sạch bóng. Từ khi Hoàng đi lính má sống thui thủi một mình. Chiều hôm đó vừa ăn cháo vịt chấm nước mắm gừng Hoàng kể cho má của anh nghe chuyện lính. Anh đem những chuyện vui ra kể nhiều hơn khiến cho má cười sặc sụa tạm quên nỗi lo sợ khi thấy đứa con yêu bị thương.

Hoàng thức giấc vì tiếng chim cu gáy trên tàng cây vú sữa bên hông nhà. Không khí thật im lặng. Má đã đi làm từ sáng sớm. Nhìn đồng hồ chỉ 2 giờ chiều Hoàng uể oải ngồi dậy. Đánh răng rửa mặt xong anh chậm chạp thay quần áo. Năm ngày ru rú trong nhà khiến cho anh cảm thấy buồn chán nhất là nghĩ ngợi và nhớ tới người ni cô nhiều hơn. Đêm trở trăn. Đêm chập chờn. Anh mơ thấy khuôn mặt của ni cô. Anh mơ nụ cười. Giọng nói. Trong giấc mơ tình si anh ngửi được mùi hương tỏa ra từ chiếc áo nâu sòng. Anh cảm nhận được sự ấm êm, dịu dàng toát ra từ bàn tay mủm mỉm với những ngón tay nuột nà. Buổi chiều ngồi trong nhà nhìn chút nắng dọi ngoài sân anh nhớ mái tranh xám mốc rêu phong của chùa Sa Huỳnh. Anh nhớ cái giếng nước trong. Đôi mắt thăm thẳm sâu buồn của ni cô khi nhìn mình lần đầu tiên. Anh nhớ ni cô. Anh cần gặp ni cô. Anh phải nhìn khuôn mặt. Anh cần phải được nghe ni cô nói, trò chuyện hỏi han. Anh muốn được sự săn sóc, chiều chuộng của ni cô khi biết anh bị thương. Anh muốn nhõng nhẽo với ni cô. Anh muốn đem vết thương ở chân để đánh động lòng thương của ni cô. Đó là lý do khiến anh ra khỏi nhà. Hoàng nhớ tới chị Hạnh, người chị bà con cô cậu với mình. Hạnh làm ở Air Việt Nam. Anh định nhờ Hạnh mua dùm vé máy bay đi Qui Nhơn. Xe ôm chở anh tới tận nhà chị Hạnh ở Bà Chiểu. Cả nhà mừng rỡ la lối om xòm khi thấy cái chân băng bột của Hoàng. Cô Ba ứa nước mắt vì đứa cháu ruột thịt bị thương. Thăm hỏi hồi lâu Hoàng mới  nói với chị Hạnh.
- Em tính nhờ chị mua dùm vé máy bay...
- Em mua vé máy bay đi đâu?
- Đi Qui Nhơn...
Nhìn Hoàng chị Hạnh cười chúm chiếm.
- Em bị thương mà đi Qui Nhơn làm gì?
- Thăm bạn
- Bạn trai hay bạn gái?
Hoàng do dự chưa chịu trả lời chị cười tiếp.
- Thăm bồ phải không. Nói thiệt đi...
Hoàng cười gật đầu.
- Em muốn chừng nào đi?
- Ngày mai...
- Gấp vậy... Bộ nhớ lắm hả?
Hoàng cười gật đầu.
- Em ở chơi ăn cơm chiều đi. Em mua vé máy bay làm chi cho tốn tiền. Một lát anh Thăng về chị nói với ảnh dẫn em vào bộ tư lệnh không quân đi máy bay quân sự nhanh hơn và không tốn cắc nào...
Tới chiều trong lúc ăn cơm chị Hạnh nói với chồng về chuyện Hoàng muốn đi Qui Nhơn thăm bồ. Anh Thăng vui vẻ bảo Hoàng.
- Một hồi anh chở em về nhà sửa soạn quần áo xong trở lại đây ngủ rồi sáng mai anh đưa em vào Tân Sơn Nhất lên máy bay đi Qui Nhơn. Máy bay của không quân đi Qui Nhơn mỗi ngày. Thăm bồ hả... Chừng nào cưới đây để cho tụi này chuẩn bị...
Hoàng cười trả lời.
- Chắc còn lâu... Cô ta đang học đệ nhị...
Thăng cười hề hề nói với Hoàng.
- Anh có người bạn làm ở căn cứ không quân Qui Nhơn. Cần giúp đỡ chuyện gì em cứ kiếm trung úy Ngân...

9 giờ sáng. Hoàng tới Qui Nhơn. Nhớ lời Thăng dặn Hoàng hỏi thăm trung úy Ngân. Biết được ý định của Hoàng Ngân vui vẻ lấy xe jeep chở Hoàng ra bến xe đò đi Quảng Ngãi. Ngồi trong lòng chiếc xe đò cũ kỹ, chật hẹp và dơ dáy Hoàng vui mừng lẫn hồi hộp. Tưởng tượng tới lúc ni cô trợn tròn đôi mắt long lanh với vui mừng và ngạc nhiên khi gặp lại mình Hoàng cảm thấy lòng ấm áp lạ thường. Nàng sẽ ứa nước mắt vì cái chân bó bột của mình. Xe dừng lại ở Phù Cát để cho hành khách xuống cũng như đón thêm khách. 12 giờ trưa xe lại dừng ở Phù Mỹ. Hoàng nghe lòng mình xôn xao. 2 giờ trưa xe dừng ở Bồng Sơn. Rồi Tam Quan. Hít thở không khí nồng mặn mùi muối biển và rong rêu anh cảm thấy mùi hương quen thuộc của chiếc nâu sòng của ni cô. Sa Huỳnh. Ôi ngôi làng thân yêu vẫn không có gì thay đổi. Một vài người dân còn nhớ mặt Hoàng. Họ vồn vả thăm hỏi và chúc anh mau bình phục.

Đứng dưới chân đồi thấp Hoàng như ứa nước mắt khi nhìn mái chùa rêu phong. Anh chống nạng lê từng bước chậm chạp leo lên đỉnh đồi. Bước chân xôn xao. Ý nghĩ lộn xộn. Mừng vui pha lẫn nghẹn ngào. Hoàng bước  nhanh hơn. Cỏ non quyện chân anh như chào hỏi. Chim hót như đón mừng. Trời xanh. Mây trắng. Cây cổ thụ già nua hiện ra trong tầm mắt. Từng bước.. Từng bước. Hoàng dừng lại nơi chiếc cổng xiêu vẹo để nghỉ mệt. Đốt điếu thuốc, hít hơi dài Hoàng chợt nghe tiếng chuông chùa vọng lên rời rạc và buồn buồn. Chống nạn lần ra bên hông chùa Hoàng dừng lại bên giếng nước. Cúi nhìn màu nước long lanh Hoàng khe khẽ thở dài.
- Ông Hoàng...
Hai chữ thôi. Hoàng lịm người. Khuôn mặt. Đôi mắt. Nụ cười. Bàn tay. Bộ áo nâu sòng. Ni cô đứng đó bằng xương bằng thịt. Dịu dàng như nắng sớm buổi bình minh. Rực rỡ như nắng trưa mùa hè.
- Ni cô...
Hoàng nghẹn lời. Hai người nhìn nhau. Không gian tĩnh lặng. Thời gian ngưng đọng. Trong phút giây vượt ra ngoài không gian và thời gian hai người nhìn nhau, nói biết bao nhiêu điều mà ngôn từ của trần thế không đủ khả năng để diễn tả. Cuối cùng Hoàng lên tiếng.
- Ni cô khỏe không?
- Khỏe... Còn ông?
Nhìn cái chân bó bột của Hoàng ni cô ứa nước mắt.
- Mô Phật... Tôi tưởng không khi nào gặp lại ông nữa...
Hoàng nheo mắt cười.
- Tôi nói với ni cô là tôi sẽ trở lại thăm ni cô mà...
Dường như không thể dằn được cảm xúc ni cô nói bằng giọng nghẹn ngào.
- Tôi cám ơn ông...
- Tôi nhớ ni cô...
Hoàng nói nhỏ. Ni cô gật đầu.
- Tôi cũng nhớ ông...
Ngừng lại nhìn Hoàng ni cô nói tiếp với giọng nhuốm chút bông đùa.
- Chắc ít hơn là ông nhớ tôi... Mời ông vào chùa gặp sư cụ. Người mong được gặp ông lắm...
Thấy Hoàng đi khập khiểng với cây nạng ni cô nói bằng giọng săn sóc.
- Ông mệt lắm phải không?
- Không... Được thấy mặt ni cô là tôi hết mệt rồi...
Hoàng nói một câu rất thành thực với lòng mình. Ni cô cúi mặt xuống như để che dấu điều gì. Hai người bước vào hậu liêu.
- Ông ngồi xuống ghế đi... Tôi rót cho ông chén trà nóng rồi tôi đi mời sư cụ ra gặp ông...
Lát sau có tiếng giép lẹp xẹp rồi sư Huyền Ẩn chống gậy tre đi ra.
- Mô Phật... Thí chủ trở lại thăm viếng khiến cho bần tăng mừng lắm...
Ni cô đỡ cho sư cụ ngồi xuống ghế xong rót nước trà.
- Thưa sư cụ... Tôi nghĩ tôi với sư cụ còn có chút duyên...
Sư Huyền Ẩn cười khẽ. Còn ni cô cũng mỉm cười khi hiểu được câu nói nhiều ẩn ý của Hoàng. Lục trong ba lô Hoàng lấy ra một hộp trà đặt trước mặt sư cụ.
- Tôi có chút quà mọn xin biếu sư cụ...
- Thí chủ có thành tâm bần tăng xin nhận lãnh... Bần tăng không khỏe trong người vậy xin gặp thí chủ vào bữa cơm chiều...
Sư Huyền Ẩn cáo từ lui vào phòng riêng chỉ còn lại ni cô và Hoàng ngồi đối diện nhau qua chiếc bàn nhỏ. Hớp ngụm nước trà Hoàng cười nhìn ni cô.
- Tôi có quà cho ni cô...
- Ông mua cái gì cho tôi...?
Ni cô sắm nắm hỏi. Dường như sự trở về của Hoàng gây xúc động mạnh mẻ trong lòng ni cô. Do đó người có thái độ cũng như cử chỉ trìu mến và thân mật hơn. Lục trong ba lô của mình Hoàng đưa cho ni cô cái hộp nhỏ. Mở nắp ra ni cô tròn mắt khi nhìn thấy món quà của mình.
- Sao ông biết tôi cần và tôi muốn cái đồng hồ...
- Tôi đọc được ý tưởng của ni cô bằng thần giao cách cảm...
Hoàng đùa. Ni cô hứ tiếng nhỏ.
- Ông xạo...
Mân mê chiếc đồng hồ đeo tay xinh xắn hiệu Seiko ni cô thì thầm.
- Ông đeo vào tay cho tôi đi...
Ni cô đưa tay ra. Hoàng cảm thấy tâm hồn giao động và ngất ngay khi cầm lấy bàn tay mềm mại, ấm áp với cổ tay mủm mỉm và xinh xắn của ni cô. Tim đập thình thịch, người nóng dần lên anh run rẩy đeo chiếc đồng hồ vào tay của ni cô. Điều mà anh cũng cảm thấy là bàn tay của ni cô run nhè nhẹ và ánh mắt sáng long lanh vẻ vui mừng và thiết tha.
Lật tay qua lại mấy lần ni cô cười đùa.
- Đẹp quá... Tôi không ngờ một người lính chiến như ông cũng có óc thẩm mỹ...
- Nhìn ra cái đẹp của ni cô là tôi có óc thẩm mỹ nặng lắm...
Hoàng cười nói một câu bông đùa pha chút tán tỉnh khiến cho ni cô phải đỏ mặt. Tuy nhiên ni cô lại tỏ ra sung sướng và nhất là không giận dữ. Điều đó cho Hoàng biết là tâm tình của ni cô đã thay đổi với chiều hướng có lợi cho mình. Nhìn chăm chú ni cô Hoàng nói với giọng nửa cầu khẩn nửa trang trọng.
- Thưa ni cô tôi có một yêu cầu...
- Tôi xin nghe ông nói...
- Tôi muốn gọi ni cô bằng tên. Chứ nói chuyện mà một điều ni cô hai điều ni cô tôi thấy bất tiện quá...
- Ông thực sự không thích gọi tôi bằng ni cô hay ông không thích tôi là ni cô?
Ni cô cười vặn và Hoàng cũng cười nhún vai.
- Tôi không thích cả hai thứ...
- Vậy thì ông đặt cho tôi cái tên đi...
- Sa Huỳnh... Tôi muốn đặt cho ni cô tên là Sa Huỳnh...
Ni cô mỉm cười.
- Tôi thích cái tên ngộ nghỉnh này. Bây giờ ông ngồi đây để tôi đi nấu cơm...
- Tôi muốn nhìn Sa Huỳnh nấu cơm...
Chưa vội quay lưng đi ni cô Sa Huỳnh nói nhỏ vào tai của Hoàng. Giọng của ni cô gần như là năn nỉ.
- Ông cứ tự nhiên. Tôi biết là tôi không cấm được ông chuyện đó... Tuy nhiên sư cụ mà nghe được người sẽ buồn lắm. Hay là ông gọi tên tôi chỉ khi nào có mặt ông với tôi... Tôi năn nỉ ông...
Hoàng cười gật đầu.
- Tôi xin vâng lệnh Sa Huỳnh...
Ni cô Sa Huỳnh lắc đầu. Nét mặt của ni cô thoáng hiện chút buồn rầu nhưng người lính chiến không thấy được. Anh đang vui mừng và sung sướng. Thứ nhất anh đã gặp lại ni cô. Không những không lạnh nhạt hay tỏ ra hất hủi ni cô còn thân thiện và vui vẻ. Ni cô hân hoan nhận quà của anh. Điều sau cùng là khi anh van nài gọi bằng tên ni cô cũng không phản đối.
Nhắc cái ghế đặt nơi cửa ra vào nhà bếp để hai người có thể trò chuyện với nhau trong lúc nấu cơm Sa Huỳnh lui cui làm việc. Hoàng im lặng không nói gì hết. Sự im lặng của anh khiến cho Sa Huỳnh hồi hộp và luống cuống vì biết Hoàng đang chiếu tướng mình.
- Chừng nào ông mới về Sài Gòn?
Sa Huỳnh lên tiếng như để phá tan bầu không khí ngột ngạt. Hoàng trả lời trong lúc nhìn Sa Huỳnh ngồi lom khom nhóm lửa.
- Chừng nào Sa Huỳnh đuổi thời tôi về?
Sa Huỳnh quay lại nhìn Hoàng. Ánh mắt của Sa Huỳnh đầy khẩn cầu và van xin.
- Ông biết là tôi không có xua đuổi ông tuy nhiên thiên hạ...
Dù Sa Huỳnh không nói hết câu Hoàng cũng hiểu. Dân làng sẽ dị nghị, đàm tiếu về chuyện thăm viếng của Hoàng. Sư cụ là một kẻ từ tâm và độ lượng nhưng người cũng không muốn tạo thêm nhiều xáo trộn trong đời sống tu hành của người và ni cô Sa Huỳnh.
- Nói vậy chứ tôi không ở lâu được. Mốt tôi sẽ về Sài Gòn...
Sa Huỳnh nhìn Hoàng cười như cám ơn về câu nói của người lính chiến. Hoàng hỏi nhỏ.
- Sa Huỳnh có nhận được thư của tôi?
Do dự giây lát Sa Huỳnh nhẹ gật đầu.
- Tôi không dám nối dối ông. Tôi có nhận thư của ông...
- Sa Huỳnh đã đọc thư chưa?
- Sao ông lại hỏi tôi câu đó?
- Tại vì nhận thư và đọc thư là hai việc khác nhau...
Sa Huỳnh mỉm cười. Nụ cười của Sa Huỳnh thật đẹp trong ánh lửa bập bùng. Da mặt của ni cô hồng lên có lẽ vì sung sướng mà cũng vì sức nóng phát ra từ lò lửa.
- Tôi có đọc thư... Ông viết thư hay lắm... Chắc ông đã viết thư tình nhiều lần lắm phải không?
- Đó là lần đầu tiên tôi viết thư tình. Sa Huỳnh là người đầu tiên tôi viết thư ngoại trừ những lá thư cho má của tôi...
Hoàng nói bằng giọng nghiêm trang và thành kính. Cảm nhận được điều đó Sa Huỳnh nói nhỏ.
- Cám ơn ông...
- Đã nhận được thư, đã đọc thư rồi Sa Huỳnh có viết thư hồi âm cho tôi không?
Sa Huỳnh cười khẽ vì câu hỏi của Hoàng. Chắt nước cơm vào cái tô nàng trả lời.
- Mình đã gặp nhau rồi thời tôi viết thư cho ông làm chi...
Hoàng lắc đầu mấy lượt.
- Chuyện tôi tới thăm Sa Huỳnh là chuyện khác, còn chuyện Sa Huỳnh viết thư lại là chuyện khác nữa...
- Ông hay phân biệt quá... Ông không biết phân biệt gây nên phiền não sao...
Hoàng cười khi nghe người ni cô dạy mình.
- Tôi là kẻ trần tục không phải như Sa Huỳnh...
- Tôi là một kẻ đi tu...
Hoàng ngắt lời liền.
- Sa Huỳnh là một kẻ đi " tu chưa tới "...
Ni cô Sa Huỳnh thở dài. Giọng nói buồn bã của ni cô vang lên chậm và u uất trong nhà bếp chỉ có hai người.
- Đó là lỗi của tôi... Tôi đã để cho...
Ni cô Sa Huỳnh dừng lại như không muốn bày tỏ hết cái ý của mình. Có lẽ ni cô không muốn làm phật lòng Hoàng.
- Ông ngồi vào bàn đi... Để tôi đi mời sư cụ...
Dứt lời ni cô Sa Huỳnh cúi đầu bước.  Hoàng không thấy được nước mắt ứa ra trên mặt ni cô. Bữa cơm chiều diễn ra trong vui vẻ. Hoàng kể cho sư cụ và Sa Huỳnh nghe thời gian sau khi anh rời làng Sa Huỳnh cho tới lúc bị thương ở An Lộc và được chở vào nhà thương điều trị.
- Mô Phật... Bần tăng sẽ mỗi ngày tụng kinh cầu xin đức Phật Tổ từ bi che chở cho thí chủ. Nếu còn duyên chúng ta sẽ gặp nhau...
- Cám ơn sư cụ... Tôi tin rằng tôi và sư cụ còn có duyên...
Hơi mỉm cười sư Huyền Ẩn liếc nhanh ni cô Sa Huỳnh đang ngồi cúi đầu im lặng ăn.
- Thí chủ tính ở lại chùa bao lâu?
- Thưa sư cụ sáng mốt tôi phải trở về Sài Gòn...
- Ạ...
Sư Huyền Ẩn chỉ ạ một tiếng rồi thôi. Lát sau sư cụ lên tiếng.
- Bần tăng đang ở vào lúc tọa thiền cho nên không có thời giờ để hàn huyên cũng như từ giã thí chủ. Bần tăng xin chúc thí chủ sớm bình phục và đi đường bình an...
Ăn hai chén cơm xong sư cụ nói với ni cô Sa Huỳnh.
- Con thay ta tiếp thí chủ...
Ăn cơm xong Hoàng bước ra chỗ giếng nước hóng gió và hút thuốc trong lúc Sa Huỳnh ngồi rửa chén bên hông nhà. Hai người cách nhau chừng mươi bước. Nắng chiều dọi xuống chút ánh nắng vàng vọt trên tàng cây xanh và trên bãi cỏ bắt đầu úa vàng. Gió nhè nhẹ đủ lất lây tàng cây và mấy cọng cỏ đuôi chồn. Không gian thật im vắng. Đứng trên đỉnh đồi này Hoàng có thể thấy mặt biển xanh biếc. Thấp thoáng mấy con tàu nhỏ lừ đừ chạy. Sau lưng anh núi xanh đùn mây trắng. Liếc thấy Sa Huỳnh đang lui cui rửa chén Hoàng chợt buông tiếng thở dài hắt hiu. Gần một ngày ngồi trên máy bay và trên chuyến xe đò Hoàng mới khám phá ra một điều khiến cho anh ngỡ ngàng, bàng hoàng và vui sướng. Anh yêu... Anh yêu Sa Huỳnh... Tuy nhiên ngay tại lúc này anh lại buồn. Tình yêu rồi sẽ đi tới đâu. Yêu người và muốn được sống bên cạnh người mình yêu. Đó là ý nghĩ thường tình của một kẻ trần tục. Nhưng ở đây lại khác. Sa Huỳnh là một kẻ tu hành. Dù " tu chưa tới " Sa Huỳnh vẫn là một kẻ đã mặc áo nâu sòng, nguyện dâng hiến đời mình cho phật pháp vô biên và nhiệm mầu. Liệu người ni cô tên Sa Huỳnh có yêu anh hay không. Nếu yêu thời liệu tình yêu đó có đủ sức để Sa Huỳnh cởi bỏ áo tu hành sống như một người trần tục. Tại sao mình lại yêu? Tại sao mình lại quấy rầy tâm hồn bình yên thanh thản của một người con gái chỉ muốn tụng kinh và đốt nhang.
- Ông Hoàng...
- Dạ...
Sa Huỳnh mỉm cười khi nghe tiếng dạ ngoan hiền của người lính chiến.
- Trời tối rồi... Ông vào trong chùa để khỏi lạnh và bịnh...
- Sa Huỳnh sợ tôi bịnh phải không. Bịnh là tôi sẽ ở đây để quấy rầy Sa Huỳnh...
- Thành thật mà nói tôi muốn ông ở đây nhưng tôi không muốn ông bịnh. Có ông tôi vui vì có người trò chuyện... Nhiều lúc tôi thèm được nghe ông nói...
Sa Huỳnh cười và Hoàng cũng cười vì câu nói cuối cùng.
- Tôi cũng vậy...  Xa nhau tôi nhớ và ước ao được nhìn thấy Sa Huỳnh...
- Cám ơn ông...
Cúi nhìn lòng giếng nước âm u thật lâu Hoàng mới ngước lên nhìn Sa Huỳnh. Người ni cô thấy được trong mắt Hoàng một âu yếm dịu dàng, một đam mê chất ngất và sung sướng vô hạn.
- Sáng mốt tôi sẽ đi và không bao giờ trở lại đây nữa...
Trong buổi chiều im vắng có tiếng nấc bật lên nghẹn ngào và câm nín.
- Tôi không muốn quấy rầy đời sống yên bình của Sa Huỳnh. Tôi sẽ cố gắng cưỡng chống lại lòng mình. Tôi phải để cho Sa Huỳnh tu hành...
Nước mắt từ từ ứa ra trên khuôn mặt trắng xanh của Sa Huỳnh. Qua màn lệ mỏng lung linh bóng nắng của buổi chiều tà người ni cô thấy được một khuôn mặt xương xương, làn da xạm nắng và đôi mắt u ẩn buồn.
- Không biết tôi có làm được không nhưng tôi sẽ cố gắng không gặp lại Sa Huỳnh. Nếu có duyên chúng ta sẽ gặp lại bằng không chúng ta sẽ không bao giờ thấy nhau dù biết mình sẽ nhớ nhau thật nhiều...
Sa Huỳnh lặng im. Người ni cô thầm cám ơn Hoàng đã có một quyết định sáng suốt, hợp lý và hợp tình. Cho dù có thương nhau, có yêu nhau hai người cũng không thể sống gần nhau vì mỗi người đều có đời sống khác biệt. Họ không thể gần nhau. Họ không thể cùng nắm tay nhau đi trọn cuộc đời. Mỗi người có mục đích riêng để theo đuổi. Một số mệnh riêng đã dành sẵn cho họ.
Bóng tối chụp xuống. Tuy nhiên Hoàng thấy đôi mắt long lanh ngời sáng cùng với bàn tay mềm ấm nắm lấy tay của mình bóp nhè nhẹ.
- Ông không gặp tôi mà ông có viết thư cho tôi không?
- Sa Huỳnh có muốn tôi viết thư không?
- Tôi không biết... Tôi chỉ muốn nhắc cho ông biết là duyên không thể tự nhiên mà thành hình. Nó phải là một tác động của nhân sinh...
- Như vậy là Sa Huỳnh muốn tôi viết thư?
Ni cô Sa Huỳnh trả lời bằng cái xiết tay nhè nhẹ.
- Ông biết luật nhân quả không?
Hoàng cười trong bóng tối vì hiểu ý của Sa Huỳnh.
- Biết... Sư cụ có giảng cho tôi nghe... Tôi không gặp Sa Huỳnh nhưng không có nghĩa là tôi ngừng yêu. Tình yêu sẽ là động lực khiến cho tôi làm tất cả những gì tôi có thể làm để cho hai chúng ta được gần nhau... Có phải Sa Huỳnh có ý nói như vậy không?
Sa Huỳnh bóp nhẹ bàn tay chai cứng của Hoàng như là một câu trả lời.
- Ông Hoàng... Tôi lạnh...
- Vậy mình vào nhà... Sa Huỳnh có cần tôi dìu không...
Người ni cô cười khẽ trong bóng tối.
- Ông lo ông còn chưa xong...
- Đó là tại tôi muốn nhõng nhẽo với Sa Huỳnh...
Cười thành tiếng ngắn Sa Huỳnh nói với giọng âu yếm.
- Ông hư lắm ông biết không...
- Dạ thưa ni cô tôi biết tôi hư lắm... Bởi vậy tôi mới phải lặn lội ra đây nhờ ni cô làm cho tôi hết hư hỏng...
- Đi tu là ông sẽ hết hư hỏng...
Hoàng cười đùa.
- Sáng mai tôi sẽ xin sư cụ ở lại đây tu Sa Huỳnh chịu không?
- Không được đâu... Có ông ở bên cạnh tôi làm sao mà tu được...
Hai người vào trong hậu liêu. Sa Huỳnh lên tiếng.
- Để tôi dọn chỗ cho ông ngủ... Tôi còn phải tụng kinh nữa...
Khuya hôm đó sư Huyền Ẩn thức dậy. Vị sư già mỉm cười tỏ vẻ hài lòng khi thấy Hoàng đắp cái mền cũ nằm ngủ co ro trên chiếc chiếu trải dưới bàn thờ Phật còn ni cô Sa Huỳnh tọa thiền trong phòng riêng.
Hoàng thức dậy khi ánh nắng xuyên qua khung cửa sổ dọi vào mặt. Gượng ngồi dậy anh chống nạng đi ra sân. Đang đứng xúc miệng bên cạnh giếng nước anh nghe có tiếng động là lạ. Tiếng động phát ra từ bãi đất trống sau lưng chùa. Hơi ngạc nhiên Hoàng chống nạng ra xem. Anh ngẩn người khi thấy cảnh tượng trước mắt mình. Đội trên đầu chiếc nón lá, mặc quần đen và áo cánh, tay cầm cuốc Sa Huỳnh đang cuốc đất. Quần đen xắn khỏi đầu gối, áo cánh không có tay, mồ hôi nhễ nhại trên mặt ni cô lom khom làm việc.
- Sa Huỳnh làm gì vậy?
Nghe tiếng hỏi ni cô chợt ngẩng đầu lên. Thấy Hoàng ni cô cười vui.
- Ông thức dậy rồi à... Tôi đang cuốc đất để trồng bắp... Ông nhìn gì vậy?
Sa Huỳnh hỏi khi thấy Hoàng nhìn mình chăm chú. Hoàng lắc đầu cười gượng. Sa Huỳnh cúi nhìn xuống ngực và mặt đỏ bừng lên vì mắc cỡ. Nàng mặc chiếc áo cánh mỏng manh và lại không có nịt ngực cho nên phô bày đôi nhũ hoa dưới ánh nắng mặt trời. Có lẽ quá thẹn thùng nàng buông cây cuốc xong đưa tay che ngực.
- Ông... Ông...
Cười im lặng Hoàng chống nạng xoay người lại.
- Tôi gặp lại Sa Huỳnh...
Thở phào người ni cô vội vả khoác lên người chiếc áo nâu. Nàng nghe người nóng bừng và tim đập thình thịch trong một cảm giác lo âu, thẹn thùng và kích thích.
- Mô Phật... Ổng có thấy chưa?
Sa Huỳnh hỏi thầm trong trí.
- Chắc ổng thấy rồi cho nên...
Nghĩ tới đó Sa Huỳnh cảm thấy người nóng ran. Bỏ cây cuốc nằm trên đất ni cô tất tả bước  vào hậu liêu. Vừa bước vào cửa ni cô thấy Hoàng đang ngồi uống nước trà.
- Tôi dọn cơm cho ông ăn nghe...
- Tôi không đói... Sa Huỳnh làm vườn xong rồi à...
Mặt đỏ bừng lên Sa Huỳnh liếc nhanh Hoàng. Thấy ông lính vẫn giữ cử chỉ tự nhiên ni cô hơi an tâm một chút.
- Chưa... Tôi tính vào dọn cơm cho ông...
Hoàng đứng dậy.
- Đi... Mình đi ra làm vườn...
- Ông làm được không?
Sa Huỳnh hỏi và Hoàng trả lời nhanh.
- Tôi muốn làm... Tôi muốn giúp dù tôi biết là tôi không làm gì được...
Sa Huỳnh cười vui vẻ.
- Tôi cần sự có mặt của ông thôi...
Hai người bước cạnh nhau ra chỗ khoảnh vườn nhỏ. Trời xanh và cao. Gió nhè nhẹ. Hoàng định cầm lấy cây cuốc nhưng Sa Huỳnh đã nhanh tay lấy trước.
- Ông đứng coi tôi làm...
Đứng ngắm nghía giây lát Hoàng lên tiếng.
     - Trồng ở đây Sa Huỳnh phải xách nước tưới cực lắm...
Sa Huỳnh gật đầu cười nhìn Hoàng.
     - Tôi biết... Tôi muốn mình bận bịu... Mai mốt ông đi rồi tôi có nhiều thời giờ lắm... Ngồi không mà nhớ ông, nghĩ tới ông chắc tôi điên mất...
Nghe giọng nói nghẹn ngào của Sa Huỳnh Hoàng cảm thấy vui mừng. Điều đó chứng tỏ nàng phải có tình cảm sâu đậm với anh.
- Tôi cầu trời khẩn phật cho Sa Huỳnh nhớ tôi, nghĩ tới tôi...
- Ông ăn gian... Ông bắt tôi nghĩ tới ông mà ông không nghĩ tới tôi. Tôi ở chốn quạnh hiu, không có ai còn ông ở thành thị thiếu gì người...
- Tôi đâu có muốn Sa Huỳnh đi tu...
Hoàng không nghe được tiếng thở dài thầm lặng của Sa Huỳnh.
- Mấy giờ rồi ông Hoàng?
Hoàng cười lắc đầu nhìn Sa Huỳnh khiến cho nàng nhớ là mình đang đeo đồng hồ.
- Hơn mười giờ rồi... Chắc phải mất vài ngày tôi mới quen được là mình mang đồng hồ. Thôi tôi dọn cơm cho ông ăn...
Ăn cơm trưa xong Sa Huỳnh cũng nghỉ làm vườn viện lý do trời nắng nóng. Hai người ngồi sau nhà uống nước trà và thủ thỉ trò chuyện cho tới chiều.
Trời tờ mờ sáng. Hai người dừng lại nơi chiếc cổng xiêu vẹo nhìn xuống dưới chân đồi. Chút ánh đèn leo lét. Con đường mòn lấm tấm cỏ còn ngậm sương đêm. Thở hơi dài Hoàng đeo ba lô lên vai.
- Thôi Sa Huỳnh vào chùa đi...
- Tôi muốn đứng nhìn ông đi xuống đồi...
- Tôi hy vọng sẽ gặp lại Sa Huỳnh...

Giọng của Hoàng nghèn nghẹn. Dường như bị xúc cảm mạnh anh vòng tay ôm Sa Huỳnh vào lòng. Tuy không hưởng ứng hay có hành động nào khác hơn nhưng Sa Huỳnh cũng để yên cho Hoàng hôn lên trán của mình. Lát sau buông Sa Huỳnh ra Hoàng chống nạng xuống đồi. Sau lưng anh người ni cô tên Sa Huỳnh đứng yên. Hai hàng nước mắt từ từ lăn trên khuôn mặt. Qua màn lệ người ni cô thấy hình bóng người lính chiến xa dần dần...

**Chu Sa Lan**

SA HUỲNH

**Chương 7**

Hoàng ngắm nghía gói quà mà người bưu tín viên của tiểu đoàn vừa trao cho mình.
- Ai gởi cho trung úy vậy?
Há cười hỏi. Không muốn cho Há biết Hoàng phải nói dối là quà của gia đình. Ôm gói quà trong tay anh đi ra lô cốt cạnh bìa rừng. Ngồi dựa vào gốc cây, đốt điếu thuốc anh run run mở gói quà mà anh biết là của Sa Huỳnh. Gói quà không có gì hết ngoài quyển nhật ký mà nơi trang đầu có bức ảnh bán thân của một người con gái với mái tóc đen dài buông lơi trên vai áo dài màu trắng. Hoàng nhìn như thôi miên vào khuôn mặt. Đôi mắt. Nụ cười.
- Sa Huỳnh...
Hoàng lẩm bẩm. Hít hơi thuốc anh đọc thật chậm những dòng chữ trong quyển nhật ký của người ni cô tên Sa Huỳnh.
- Ông Hoàng... Tôi gọi tên ông nhiều lần... Thật nhiều lần... Tôi gọi tên ông trong nỗi cơ đơn héo úa từng ngày. Tôi gọi tên ông với niềm hiu quạnh trống vắng ngày một lớn dần. Tôi nhắc thầm tên ông trong trí não. Trong lúc lần tràng hạt. Ông đã đi xa. Thật xa mà tôi tưởng chừng như ông vẫn còn quanh quẩn đâu đây. Tôi tưởng như ông còn ngồi trước mặt tôi trong bữa cơm chiều đạm bạc đậu hủ muối dưa. Ông đi để lại trong tôi chút trống vắng mà hàng vạn câu kinh. Hàng ngàn tiếng kệ. Hàng trăm trang sách Phật không thể lấp đầy. Ông đi rồi tôi mới biết sự hiện diện của ông cần thiết tới mực độ nào. Còn ai giúp tôi dựng lại chiếc cổng chùa xiêu vẹo, cánh cửa ngả nghiêng. Còn ai xách đầy lu nước. Còn ai lợp lại mái chùa bị dột. Còn ai bửa củi. Còn ai cùng tôi thổi lửa nấu bữa cơm chiều. Còn ai kể cho tôi nghe đời chiến binh nhiều hiểm nguy gian khổ mà cũng nhiều sôi nổi và hào hứng...
Ông Hoàng... Ông rời xa chùa không lâu mà tôi tưởng chừng thời gian dài hơn một kiếp. Đêm đêm ngồi đọc kinh tôi để tâm hồn mình bềnh bồng, nổi trôi vào mộng mơ. Tôi nhớ tới ánh mắt thiết tha, trìu mến của ông. Ánh mắt nồng nàn tình tự  yêu thương của ông nhìn tôi khiến tôi cảm thấy xuyến xao dịu nhẹ. Ông Hoàng... Ông đến rồi ông đi song hình ảnh của ông vẫn hằn đọng trong tâm tưởng của kẻ tu hành này. Ông làm tôi nhớ lại quãng đời cũ đã chìm mất theo tháng ngày tụng kinh niệm Phật. Nhiều lần tôi đứng trước tượng Phật tổ từ bi, xin người ban cho tôi sức mạnh hầu giúp tôi quên ông, như tôi đã lãng quên quá khứ, quên đi cuộc đời cũ. Than ôi... Ông vẫn còn đây, vẫn ở trong tôi như một hiện hữu ngàn đời không thể bôi xóa...

Ông Hoàng... Ông đến rồi ông đi. Ông đến làm xáo trộn đời sống bình an, thanh thản của tôi. Ông gieo vào tâm hồn của một kẻ tu hành thứ tình cảm mới lạ. Một cảm giác mà tôi không thể hay không đủ ngôn từ để diễn tả. Dù không nói tôi vẫn thầm mong ước được đọc thư của ông. Đọc những dòng chữ do ông viết mà tôi biết ông sẽ gửi gấm vào đó trọn vẹn tâm hồn của ông. Tôi ước ao được nghe ông kể chuyện đời lính, như trước đây tôi đã ngồi im lắng nghe ông kể chuyện vui. Ông đi đã lâu... Tôi chờ mõi mòn... Tôi đợi hụt hơi... Tôi ngóng dài cổ... Tôi trông hoài mà tin ông vẫn biệt ngàn âm tín. Tôi nghĩ chắc ông quên. Ông làm sao nhớ tới ngôi chùa nhỏ bé vô danh, có một người đang âm thầm, khoắc khoải chờ tin một người...

Ông Hoàng... Hôm nay sư cụ gọi lên trao cho xấp thư của ông. Người cũng khuyên tôi hãy cố gắng tu hành đừng để sa thân vào tình nghiệt. Dạ dạ mấy lời tôi ôm xấp thư vào ngực mà nghe cõi lòng ấm áp. Dù chậm bước tôi cũng nghe được từng bước chân xôn xao, nhảy múa trong lòng. Tôi đọc từng chữ. Tôi nuốt từng lời. Bên tai tôi văng vẳng giọng nói trầm ấm và thiết tha. Tôi hình dung đến ông đang co ro ngủ bên bờ ao hốc đá. Tôi tưởng đến ông.... Tôi biết ông đang sống trong nỗi cô đơn mà tôi đang hứng chịu. Tôi biết ông đang ray rứt trong nỗi nhớ, cũng như tôi đang oằn oại trong niềm thương mà tôi cố gắng quên lãng. Một kẻ tu hành như tôi không thể để cho tình cảm quấy rầy. Tôi không thể yêu... Tôi không được phép yêu ông... Ông Hoàng. Dù tôi biết ông yêu tôi. Tôi biết tình yêu của ông mênh mông hơn đại dương. Bát ngát hơn trường giang. Mạnh mẻ hơn cuồng phong và dai dẳng hơn thời gian. Nhưng tôi làm sao đây ông Hoàng. Tôi làm sao để trả lời tình yêu của ông. Tôi không thể bỏ ngang con đường tôi đã, đang và sẽ đi. Tôi không thể dứt bỏ cuộc đời mà tôi đã chọn lựa, một nguyện tâm là đem ánh sáng nhiệm mầu của Phật chiếu rọi khắp nơi hầu giải thoát chúng sinh khỏi trầm luân bể khổ...

Ông Hoàng.... Tôi nhớ ông trong nỗi nhớ muộn màng. Khi ngồi trong hậu liêu vắng vẻ nhìn ánh trăng thượng tuần dọi qua khung cửa sổ. Tôi gọi tên ông... Ông Hoàng... Gọi tên ông hoài hủy... Tôi đọc thư ông nhiều lần. Càng đọc tôi càng cảm thông. Càng cảm thông tôi càng xót thương ông. Vì cũng như ông tôi đang ngụp lặn trong tình nghiệt. Trong biển ái rừng tình. Thứ tình cảm oái oăm khiến mình sầu đau. Quên ăn lười ngủ. Quên đi giờ tụng kinh. Phút cầu nguyện. Hằng đêm trong bóng tối lặng thầm tôi ngồi bên cửa sổ tưởng tới ông. Nhớ đến ông. Hình dung tới một người áo trận bạc màu. Súng trên vai. Đi giữa trời mù sương. Ông có nhớ đến tôi không ông Hoàng. Ông có gọi tên tôi không ông Hoàng. Tôi nhớ ông thật nhiều. Tôi gọi tên ông hoài hủy... Tôi yêu ông... Ông Hoàng... Tôi khẳng định điều đó. Tôi yêu ông. Tình yêu tới tự nhiên như mặt trời mọc rồi lặn. Như trăng đầy rồi trăng khuyết. Như ngày lên chiều xuống. Than ôi... Tôi bật khóc khi biết tôi yêu ông. Tôi phải làm sao đây ông Hoàng. Dù thế nào đi chăng nữa tôi cũng không thể cởi chiếc áo nâu sòng đang mặc để sống đời với ông. Tôi không thể bỏ con đường tôi đã chọn. Một chọn lựa thật đau lòng. Ông hiểu cho tôi  ông Hoàng. Tôi yêu ông... Song ông lại là kẻ đến sau. Ông đến quá muộn trong đời tôi. Tôi biết ông không thể quên tôi cũng như tôi không bao giờ quên ông. Nên tôi xin ông hãy đem tình yêu làm thành sức mạnh giúp ông vượt qua mọi hiểm nguy trên bước đường chinh chiến. Phần tôi. Tôi cũng sẽ. Cũng phải đi nốt đoạn đời còn lại mà hình bóng ông  là niềm an ủi cho tôi trong những lúc muộn phiền. Đêm đêm tôi cầu nguyện cho ông. Cầu Phật tổ từ bi mang cho ông mọi an lành để ngày nào đó tôi gặp lại ông...
- Trung úy... Tiểu đoàn gọi trung úy lên trình diện tiểu đoàn trưởng...
Gấp lại quyển nhật ký đang đọc dở dang Hoàng uể oải đứng lên. Đốt điếu thuốc anh cúi đầu đi về chỗ bộ chỉ huy tiểu đoàn. Đợi cho Hoàng chào xong xuôi vị tiểu đoàn trưởng  cười nói.
- Em lên trung úy rồi... Anh sẽ chuyển em về làm phó cho Bá...
- Cám ơn tiểu đoàn trưởng... Chừng nào tôi mới về đại đội của đại úy Bá...
Bước  tới vỗ vai Hoàng vị tiểu đoàn trưởng cười tiếp.
- Có một ông chuẩn úy sữa về trung đội của em. Em ráng rèn cho ông này chừng ba tháng để nắm trung đội rồi em về làm phó cho Bá  sau đó chỉ huy đại đội
- Dạ... Tôi xin tuân lệnh tiểu đoàn trưởng...
Hoàng với Danh, người chuẩn úy mới ra trường bước song song trên mặt đất lầy lội vì mưa đêm hôm qua. Nhìn người lính mới anh mỉm cười nhớ lại lúc mình mới ra trường và về một đơn vị tác chiến. Lật bật mà đã hơn năm năm. Trong thấy bóng thượng sĩ Bảnh đằng xa Hoàng gọi lớn.
- Ông Bảnh...
Nghe tiếng cấp chỉ huy Bảnh dừng lại chờ. Hoàng cười nói.
- Đây là thượng sĩ Bảnh, trung đội phó. Ổng là thầy của tôi đó. Ổng sẽ dạy cho Danh đủ mọi ngón nghề để trở thành một trung đội trưởng tới nhất của tiểu đoàn...
Bắt tay Danh Bảnh cười ha hả.
- Tôi đang bảo mấy thằng nhỏ lo chiều hôm nay rửa lon cho trung úy...
Hoàng cười gật đầu.
- Được... Mình làm một công hai chuyện... Rửa lon cho tôi và chào đón chuẩn úy Danh luôn...
Quay sang Danh Hoàng cười hỏi.
- Danh nhậu được không?
- Thưa trung úy chút chút...
Vỗ vai Danh Hoàng cười.
- Tốt... Nếu Danh không nhậu được thời ông thầy nhậu đây sẽ dạy cho...
Cười hà hà Bảnh nói với Danh.
- Chuẩn úy theo tôi để tôi chỉ cho chỗ ngủ. Phải biết đường để tối say mình còn mò về đúng chỗ...
Lớp bị thương nằm bệnh viện, lớp đi phép, lớp trực gác nên buổi rửa lon cho Hoàng chỉ có hơn mười người tham dự là Hoàng, Danh, thượng sĩ Bảnh, Tín, Há, Bung, Tấn và vài người lính. Danh trợn mắt khi thấy hạ sĩ nhất Tín mở nắp thùng đạn đại liên. Rượu đế bốc lên cay nồng cả mũi và chảy nước mắt. Bảnh nói trong lúc múc rượu.
- Dô đi ông thầy... Ông thầy lên trung úy là ông thầy phải làm ba chung nghe...
Hoàng cười hà hà với Bảnh.
- Ông tính cho tôi gục bữa nay hả...
Danh lắc đầu khi thấy Hoàng đi một hơi ba chung rượu đế. Bốc lấy miếng thịt nướng bỏ vào miệng Hoàng khà tiếng lớn.
- Thịt này là thịt thỏ phải không Tín?
Hạ sĩ nhất Tín, tiểu đội trưởng tiểu đội 1 cười hắc hắc.
- Trung úy hay thật. Thỏ đế đó trung úy. Thịt nó ngon hơn thỏ rừng và thỏ nhà nhiều lắm...
Múc đầy chung rượu đưa cho Danh Hoàng cười đùa.
- Dô đi Danh... Muốn chỉ huy anh em ở đây là Danh phải nhậu. Hồi mới về đây tôi đâu biết nhậu, không biết ăn món gì hết mà bây giờ đế cũng tu, vĩnh tòn ten cũng uống, thịt thỏ cũng ăn, heo rừng cũng xực tuốt luốt...
Há cười hinh hích với Tín.
- Mày nhớ lần đầu mời trung úy nhậu không. Làm ba chung cho ổng ngà ngà mày gạt ổng ăn thịt rắn mà nói là thịt gà khiến cho ổng khen ngon...
Đốt điếu thuốc Hoàng vổ vai Tín cười hà hà một cách vui vẻ khi nhớ lại chuyện cũ. Uống cạn chung rượu đế Danh góp chuyện.
- Rồi trung úy có mửa ra không?
Hoàng cười chúm chiếm.
- Ba hôm sau mới biết thời mửa cái gì. Nó đã thành cứt rồi...
Bảnh cười ha hả. Còn Tín, Há, Bung, Tấn và mấy người lính cười lăn ra đất. Tiệc rượu càng lúc càng thêm ồn ào và vui vẻ khi thùng đại liên đựng rượu đã vơi phân nửa. Đỡ lấy chung rượu từ tay Há Bảnh cất giọng nhừa nhựa.
- Tụi bay còn món gì đưa cay nữa không. Ba cái trái trường này ăn xót ruột thấy mẹ...
- Tôi có...
Tấn, binh nhất ở tiểu đội 2 nói lớn rồi lấy ra cái bọc giấy dầu. Nó mở bọc giấy dầu và bên trong là bọc lá chuối. Danh ngó chăm bẳm vào mấy chục cục thịt tròn bằng bắp tay và dài hơn lóng tay bốc mùi ngũ vị hương thơm phức.
- Thịt rắn... Rắn phải không?
Tín la lên với giọng vui mừng. Thượng sĩ Bảnh cười khà hỏi một câu.
- Rắn gì vậy?
- Ai biết rắn gì ông thầy. Tôi đang ngồi câu ếch thời nó bò ngang. Tôi nổ một phát, chặt cái đầu bỏ, lột da rồi ướp ngũ vị hương và nướng...
- Coi chừng rắn độc ăn vào là bỏ mẹ...
Há cảnh cáo. Tấn lắc đầu.
- Ông già tao nói rắn càng độc thịt càng ngon. Mình chỉ cần chặt cái đầu quăng đi là xong chuyện vì nọc của nó chứa trong miệng...
Quay sang Hoàng Tấn cười cười.
- Trung úy thử một miếng đi tôi bảo đảm hết sẩy...
Hít hơi thuốc phà khói ra Hoàng bốc một cục thịt rắn lên ngoạm miếng lớn. Nhai, nuốt rồi ực cạn chung rượu Hoàng khà tiếng lớn.
- Ngon... Anh em ăn đi... Tôi bảo đảm không có chết đâu...
Bảnh cười hà hà.
- Trung úy nói đúng... Mẹ... Ăn thịt rắn và nhậu đế mà có chết cũng còn sướng hơn bị vẹm bắn... Dô...
Đưa chung rượu lên ực cái trót rồi múc một chung đầy thượng sĩ Bảnh cầm lấy cục thịt rắn ấn vào tay Danh.
- Dô đi chuẩn úy... Nhậu mà không phá mồi mau sỉn lắm...
Cười gượng Danh ngửa cổ cạn chung rượu đoạn cắn một chút thịt rắn. Hoàng cười hà hà khi nhìn thấy cử chỉ dè dặt của vị tân chuẩn úy. Chỉ cần năm sáu tháng thôi là Danh sẽ bắt đầu chửi thề, ăn tục nói dóc, nhậu bất cứ thứ rượu gì mà lính đưa cho, ăn bất cứ thứ gì lính nấu cho. Năm giờ chiều tiệc tàn vì hết rượu. Hoàng ngồi im nơi bìa rừng nhìn về hướng đông bắc. Trong cơn say chưa tới anh mường tượng đến ngôi chùa nhỏ hiu quạnh. Bóng Sa Huỳnh thầm lặng ra vào. Giếng nước trong. Vườn bắp mà Sa Huỳnh với anh trồng giờ này chắc đã tàn. Hoàng đốt thuốc. Mùi bastos xanh cay cay. Rút trong túi áo lấy ra cuốn nhật ký của Sa Huỳnh anh chầm chầm đọc.
- Ông Hoàng... Đêm qua ngắm tấm hình của ông tặng mà tôi dấu trong hộc tủ vì sợ sư cụ thấy tôi nao nao trong lòng. Bây giờ ông đang ở đâu... Làm gì... Ông vui hay ông buồn... Ông có nhớ tôi không ông Hoàng... Ông có nhớ tôi như tôi đang nhớ ông không. Ông có nghĩ đến tôi như tôi đang nghĩ tới ông không. Nhớ ông quay quắt cả người. Nghĩ tới ông hoài dù tôi không muốn nghĩ. Dù tôi đã dặn dò lòng mình đừng nhớ ông. Đừng nghĩ tới ông. Nhưng ông Hoàng ơi... Con tim của tôi có lý lẽ riêng của nó. Nó không còn nghe theo lời dạy bảo của Phật và của tôi nữa... Giờ công phu của tôi lâu hơn, nhiều hơn nhưng tôi vẫn không được an tâm. Lòng tôi chưa được thanh thản. Mỗi lần đốt nhang tôi lại liên tưởng và như ngửi được mùi áo trận của ông. Chiếc áo rằn ri có hình con cọp nhe răng thật dễ thương. Nó dễ thương như ông vậy. Chiếc áo có mùi mồ hôi... Mùi thuốc súng... Mùi thuốc lá... Tôi nói mùi gì mà kỳ quá... Ông cười nói đùa là " mùi ông Hoàng ". Ông Hoàng ơi... Ông biết không bây giờ tôi gọi tên ông nhiều hơn tôi gọi tên của chư phật. Ôi khổ thân tôi... Ông Hoàng ơi... Tôi đọc thư tình của ông viết nhiều hơn đọc kinh Pháp Hoa. Tôi lầm lộn tên ông với tên của Phật Di Đà. Tội nghiệp thân tôi ông Hoàng ơi... Tại ông đó... Tại tình yêu của ông đó...
Hoàng mỉm cười đốt điếu thuốc. Anh cảm thấy mắt mình cay cay. Anh khóc vì sung sướng, mừng vui khi biết có người yêu mình. Anh khóc vì thương Sa Huỳnh. Người ni cô đang ở trong khổ ải. Yêu là khổ. Ni cô yêu và đang khổ vì yêu. Đang bị dằn vật bởi tu và tình yêu. Tu là cõi phúc, tình là giây oan. Tuy nhiên Sa Huỳnh phải chịu trầm luân trong bể khổ của tình ái rồi sau đó mới bước vào cõi bình yên nào anh không biết.
Nắng chỉ còn le lói. Hoàng đọc tiếp những dòng chữ trong buổi chiều tà thoi thóp.
- Hoàng ơi... Lần đầu tiên viết hai tiếng này nghe kỳ kỳ. Tôi quen gọi ông Hoàng. Tôi thích hai tiếng ông Hoàng... Hai tiếng đó tạo cho tôi một cảm tưởng thật gần gụi mà cũng thật xa vời. Xa như tôi với ông... với Hoàng đang cách nhau cả ngàn cây số. Xa thăm thẳm mù xa. Mỗi khi chiều xuống tôi ra đứng bên giếng nước mường tượng ông đang đứng với nụ cười buồn. Tia nhìn chất ngất đam mê. Giọng nói ngọt ngào. Tôi nhớ đêm cuối cùng trước khi chia tay. Dưới ánh đèn dầu lù mù. Những câu chuyện không đâu. Tôi muốn nói thật nhiều. Tôi muốn hứa hẹn... Tôi muốn khuyên lơn ông nên quên tôi. Quên đi kẻ tu hành để làm tròn nhiệm vụ của một người lính cầm súng bảo vệ tự do cho dân tộc. Tuy nhiên tôi không biết nói như thế nào. Lòng tôi đang khóc vì biết chúng ta sẽ không bao giờ, không còn gặp nhau nữa. Tôi sẽ không được nghe ông cười. Ông nhõng nhẽo với tôi. Ông đòi cái này cái nọ. Ông yêu cầu cái đó cái kia. Ông vòi vĩnh. Ông năn nỉ, ỉ ôi như con nít. Ông muốn được tôi chiều chuộng, săn sóc vì lấy cớ là ông bị thương. Thương ông, tôi phải tắm cho ông... Hoàng ơi... Đây là lần đầu tiên trong đời Sa Huỳnh mới làm chuyện đó. Mới đụng chạm với một người đàn ông là Hoàng. Thôi không nhắc tới chuyện này nữa mắc cỡ lắm... Tôi yêu cầu ông quên cái chuyện tôi đã kỳ cọ, tắm rửa, mặc quần áo cho ông... Ông không được nói với ai chuyện riêng của tôi với ông...
Hoàng mỉm cười. Anh còn nguyên cảm giác hồi hộp, run rẩy và xúc cảm khi mười ngón tay của Sa Huỳnh chạm vào làn da của mình. Mười ngón tay mềm ấm mơn trớn khuôn mặt, vỗ về mái tóc mấy ngày chưa gội và kỳ cọ thân thể của mình...
- Ông mà ở dơ như vầy không có ai thương đâu. Ông mà hôi hám là tôi không nói chuyện với ông đâu...
Sa Huỳnh đã hăm he, đã dọa nạt và bắt Hoàng phải để cho nàng tắm rửa vì Hoàng bị bó bột ở chân nên không tự tắm cho mình được...
Hoàng gấp quyển nhật ký lại vì không còn thấy chữ để đọc nữa. Đêm tối của vùng Trảng Xụp nặng nề và ngột ngạt. Tiếng phi cơ rì rầm. Tiếng cóc nhái và côn trùng rỉ rả. Rừng cây đen thẩm. Gió lành lạnh. Hoàng nhắm mắt lại. Giấc ngủ đến từ từ. Trong cơn mơ anh thấy mình nắm tay Sa Huỳnh đi bộ trên bãi cát vàng ươm. Tóc nàng đen dài xỏa bay trong nắng vàng rực màu ấm áp.
Chiếc trực thăng cuối cùng từ từ bốc lên khiến cho cát bụi bay mù mịt. Nhìn theo chiếc trực thăng cho tới khi nó mất dạng Hoàng vẩy tay ra lệnh cho đại đội di chuyển. Đại úy Bá đã thuyên chuyển về đơn vị khác cho nên Hoàng nắm chức đại đội trưởng. Tháng 11 mà vẫn còn nắng chói chang. Không khí nóng và ngột ngạt. Mới lội chừng trăm thước là mồ hôi chảy thành dòng trên mặt. Cỏ tranh cao khỏi đầu. Cái thứ cỏ này sắc hơn dao, cứa da thịt, và cào nát quần áo. Những vết cắt bị mồ hôi thấm vào gây rát buốt và ngứa ngáy khó chịu. Hoàng phóng mắt nhìn quanh quất. Núi Bà Đen sừng sững trước mặt. Lệnh của tiểu đoàn là Hoàng cùng đại đội phải có mặt ở núi Bà Đen chiều nay.
- Còn bao xa nữa đại úy?
- Năm cây số nữa...
Há hỏi. Hoàng cười vu vơ. Lính thật kỳ, thật dễ thương. Khi anh còn chuẩn úy họ gọi là thiếu úy. Vặn hỏi thời họ nhăn răng cười nói chuẩn úy lên thiếu úy mấy hồi. Khi anh vừa mang thiếu úy ngày trước thời ngày sau họ kêu trung úy. Họ giải thích mai mốt thiếu úy lên trung úy mấy hồi. Vừa mang lon trung úy họ đã gọi đại úy. Rốt cuộc rồi Hoàng cười đùa với những người lính của mình.
- Phải bộ tổng tham mưu mà cho tao lên lon sớm như tụi bây thời đỡ quá... Tao có chút tiền mua thuốc hút...
Đưa tay áo lau mồ hôi Danh cười nói với Hoàng.
- Tới Suối Đá rồi mình đi đâu nữa đại úy?
Đốt điếu thuốc Hoàng hít hơi dài đáp.
- Núi Bà Đen... Hy vọng mình đụng tụi nó...
Danh hỏi tiếp.
- Đại đội trưởng muốn mình đụng tụi nó?
Đi đàng sau cách ba bốn người thượng sĩ Bảnh xen vào.
- Đụng thời mình mới được nghỉ sớm. Không đụng là phải đi hoài. Lội trong vùng này còn te tua hơn là đụng với tụi nó...
Trong số bốn trung đội trưởng thời Danh là lính mới nhất, ít kinh nghiệm nhất do đó Hoàng phải đi với trung đội 1 của Danh. Dừng lại cho đại đội nghỉ giây lát và quan sát bản đồ  Hoàng ra lệnh cho bốn trung đội trưởng.
- 1 đi đầu, 2 bên trái, 3 bên phải, 4 đi sau... Mấy ông dặn lính cẩn thận coi chừng mìn và lựu đạn. Bung rộng ra... Cho khinh binh đi đầu để tránh bị phục kích...
Dụi tắt điếu thuốc Danh thúc trung đội 1 đi trước. Thấy Tín, tiểu đội trưởng tiểu đội 1 còn do dự chưa chịu bước Hoàng xô nhẹ vai thằng em đã ở dưới quyền chỉ huy của mình từ khi anh còn là chuẩn úy.
- Đi em... Anh đi chung với em...
Tín cười toe toét.
- Có đại úy đi chung em vững bụng. Ổng còn mới quá. Việt Cộng nó bắn mà ổng quýnh lên là bỏ mẹ...
Hoàng cười trấn an.
- Có ông Bảnh bên cạnh mà...
Hơi an tâm Tín vẩy Tửng và Ẩn.
- Đi... Tao với hai đứa bay đi đầu...
Nhìn theo bóng ba người lính khinh binh xong Hoàng vẩy tay ra lệnh. Bóng lính biến mất trong cỏ tranh và rừng cây ngút ngàn. Lát sau Hoàng nghe tiếng súng chợt nổi lên dồn dập về hướng trung đội 3 của chuẩn úy Hân. Không hiểu chuyện gì Hoàng bốc máy.
- Hội An... Hội An đây Sa Huỳnh...
- Trình Sa Huỳnh... Tôi bị nó phục kích... Lính báo cáo tụi nó có súng bự...
- Hội An cứ nằm tại chỗ... Tôi gởi thằng 4 lên phụ với Hội An...
Hoàng ra lệnh cho Hưng, trung đội trưởng trung đội 4 lên tiếp viện cho Hân xong gọi máy báo cáo về tiểu đoàn. Anh nghe tiếng súng nổ ầm ầm trong máy liên hợp cùng với tiếng chửi thề của đại úy Tánh, tiểu đoàn phó.
- Tánh Linh... Tánh Linh... Đây Sa Huỳnh... nghe rõ trả lời...
- Sa Huỳnh... Tánh Linh tôi nghe anh...
- Trình Tánh Linh... Tôi đụng với tụi nó... Lính nói tụi nó có súng bự...
- Sa Huỳnh... Tánh Linh tôi nghe anh. Tụi này cũng đang đụng... Mẹ... với cả tiểu đoàn của tụi nó. Mẹ... Nó đông cả... Anh cho mấy thằng em của anh nằm tại chỗ...
Dù thượng cấp nói đứt khúc song Hoàng cũng hiểu được.
- Sa Huỳnh tôi nghe Tánh Linh 5/5...
Linh cảm sẽ có đụng lớn Hoàng tức tốc dàn đại đội thành hàng ngang đồng thời bảo các trung đội trưởng cho lính kiếm chỗ núp để trốn pháo. Đột nhiên một ý nghĩ bừng sáng trong trí khiến Hoàng chụp lấy ống liên hợp.
- 1, 2, 3, 4 đây Sa Huỳnh... Nghe rõ trả lời...
Biết mình không có nhiều thời giờ Hoàng hét vào ống liên hợp.
- Di chuyển... Chạy về bên trái... Bên trái... chạy...
Bốn trung đội hơn trăm người tức tốc chạy ào về bên trái. Bum... Bum... Bum... Tiếng départ của pháo địch từ trong khu rừng thưa vọng lại.
- Pháo kích...
La rầm lên lính nằm xuống tránh pháo. Tuy nhiên nhờ Hoàng ra lệnh cho đại đội di chuyển về bên trái nên pháo địch không rơi trúng mục tiêu. Nhìn pháo địch rơi cách mình quãng xa xa Danh lẩm bẩm.
- Ổng mà không ra lệnh di chuyển là mình lãnh đủ...
Không như lính nằm mọp trên đất Hoàng đứng thẳng người. Qua ống kính của chiếc ống dòm anh thấy vô số bóng người di động cách mình chừng trăm thước. Biết được ý định của địch Hoàng bốc máy ra lịnh cho hai trung đội 3 và 4 giữ vững vị trí còn trung đội 1 và 2 dạt về bên trái để đánh vào hông của địch.
Mười lăm phút sau pháo mới dứt. Lính của Hoàng ngước đầu lên. Bóng địch quân thấp thoáng với tiếng la " hàng sống chống chết " vọng vang rừng thưa. Bộ đội Bắc Việt dàn hàng ngang tiến tới. Thượng sĩ Bảnh nghiến răng. Khẩu M16 mở auto, người lính có hai mươi lăm năm đánh giặc lẩm bẩm tiếng chửi thề. Đã quen đụng với bộ đội của Giáp, lính đại đội 1 của Hoàng im lìm chờ đợi.
- Mình bắn chưa ông thầy...
Ẩn, tân binh mới về đại đội hơn tháng hỏi thượng sĩ Bảnh. Ông thượng sĩ cười hực.
- Còn xa bắn uổng đạn mày... Đợi cho nó tới gần...
Ẩn kêu lên.
- Ba chục thước mà ông thầy bảo xa. Để nó tới gần nó chạy đạp lên mình...
Bảnh cười nhạt.
- Khi nào tao nổ thời mày nổ...
Hai mươi thước. Súng AK nổ rền. Đạn rít trong không khí. Đạn cày trên mặt đất đầy cỏ tranh.
- Bắn...
Hoàng hét trong ống liên hợp. Hơn sáu chục  người lính, súng mở auto đồng lúc bóp cò. Đạn M16 đốn gục hàng bộ đội đi đầu. Hàng thứ nhì hơi khựng lại. Kèn xung phong vang lanh lãnh.
- Lựu đạn...
Hoàng hét lớn. Bảnh tọng liền một lúc hai trái M26 sau khi nghe tiếng hét của cấp chỉ huy. Hàng chục tiếng nổ ầm ầm. Đất cát với xương thịt rớt xuống đầu của lính. Tiếng la. Tiếng hét. Tiếng AK. M16. M60. Trung liên nồi hòa lẫn trong tiếng nổ của lựu đạn. Đợt xung phong đầu tiên của bộ đội bị khựng lại. Hoàng hét trong ống liên hợp.
- 1, 2... Bắn...
Mấy chục họng súng của hai trung đội 1 và 2 nổ rền cùng với tiếng lựu đạn và M79 nổ ầm ầm. Bị tấn công bất thình lình vào ngang hông bộ đội của Giáp lúng túng và bắt đầu chém vè. Hoàng hét vào tai Bảnh.
- Máy bay...
Ông thượng sĩ hiểu chuyện mình phải làm. Bốc máy Bảnh gọi tiểu đoàn xin phi cơ truy kích địch.
- 1, 2, 3 và 4... Lùi... Lùi... Lùi lại...
Được lệnh của cấp chỉ huy lính hiểu chuyện gì sẽ xảy ra nên chạy ngược về sau để tránh pháo của địch. Chừng mười phút sau lính hò reo khi nghe tiếng gầm thét của phi cơ và bom nổ ì ầm trong khu rừng trước mặt. Khi thấy bốn chiếc phản lực xuất hiện Hoàng biết cuộc phục kích của địch đã bị bẻ gãy. Thiếu úy Trường, đại đội phó cười nói với Hoàng.
- Đại úy giỏi thật... Bên mình không có ai chết hết trơn. Hồi nãy nếu đại úy không thay đổi vị trí là đại đội mẻ nhiều lắm...
Cười cười Hoàng chỉnh ông đại đội phó của mình.
- Trung úy... Ông phải gọi tôi là trung úy...
Trường cười hà hà.
- Mai mốt ông lên đại úy mấy hồi...
Hoàng lắc đầu lãng sang chuyện khác.
- Mình có ai bị thương không?
- Có ba... Một nặng và hai nhẹ... Tôi đã xin tản thương rồi...
Mười lăm phút sau một chiếc trực thăng đáp xuống. Lính khiên đồng bạn ra. Người bị thương còn giơ tay vẩy. Há chép miệng nói với Tín.
- Thằng Bung bị thương mà nó cười. Nó nói với tao là nó có một tháng ở Sài Gòn ăn chơi...
- Mày muốn bị thương không?
Tín hỏi và Há lắc đầu.
- Không... Tao sợ đau lắm... Mầy bị thương là ông bác sĩ mổ đau thấu trời xanh...

Nghe hai thằng em nói chuyện Hoàng cười ra lệnh di chuyển. Đại đội phải có mặt ở chân núi Bà Đen chiều nay...

Hoàng ngừng kể uống cạn ly bia. Nguyễn nhẹ thở dài. Sáng hôm sau khi Nguyễn thức dậy Hoàng đã bỏ đi lúc nào anh không biết. Từ đó anh không gặp lại người lính biệt động quân tên Hoàng nữa.

**Chu Sa Lan**

SA HUỲNH

**Chương 8**

Gió lạnh se sắt. Trời hắt hiu buồn. Lá vàng bay tản mác. Tuy mới đầu tháng mười mà dường như mùa đông đã về trên thành phố Ashland thuộc tiểu bang Kentucky. Nguyễn ngồi im trên băng đá nhìn ra sông. Anh không hiểu tại sao mình lại lạc tới thành phố này. Dòng sông Ohio mênh mông. Sương mù giăng giăng trên mặt sông. Phía bên kia sông mấy xóm nhà ẩn hiện. " Trên sông khói sóng cho buồn lòng ai ". Người thanh niên xa nhà xa nước chợt thở dài hắt hiu khi nhớ tới câu thơ trên.
- Tâm Ấn... Thôi về con... Chắc ba mong má con mình lắm...
Nghe tiếng người nói ngôn ngữ của quê hương Nguyễn quay lại. Anh thấy một thiếu phụ đang nắm tay dìu đứa bé đi chập chửng. Đứa bé bụ bẫm, nét mặt sáng láng và đôi mắt tròn to thật dễ thương.
- Xin lổi bà là người Việt Nam?
Mỉm cười thiếu phụ cất giọng thanh thanh.
- Dạ... Thưa ông tôi là người Việt Nam. Chắc ông cũng ở trong phố này?
Nguyễn lắc đầu.
- Thưa bà không... Tôi từ xa tới...
- Dạ... Chắc ông đến thăm người quen?
- Thưa bà không... Tôi tình cờ ngang qua đây thấy phong cảnh đẹp nên dừng lại đôi ngày... Tôi sang Mỹ một mình nên lang thang khắp nơi...
Dường như thông cảm và ái ngại cho hoàn cảnh bơ vơ của người đồng hương, thiếu phụ nói bằng giọng ân cần.
- Thưa ông trời cũng sắp tối rồi. Nếu ông không ngại tôi mời ông đến nhà dùng cơm. Chồng tôi rất vui khi gặp người đồng hương...
- Dạ cám ơn bà… Tôi...
Nguyễn ngập ngừng. Hiểu ý thiếu phụ vui vẻ nói tiếp như để cho người đồng hương mới gặp biết mình thành tâm mời mọc chứ không phải vì lịch sự.
- Ông đừng ngại... Lâu lắm rồi hai vợ chồng tôi không có gặp người đồng hương...
- Bà đã nói thế thời tôi xin làm phiền ông bà...
Nguyễn đi song song với người đàn bà. Tự dưng anh cảm thấy một điều là mình đã gặp hay đã thấy người đàn bà này một lần. Ra tới bãi đậu anh mở cửa mời thiếu phụ lên xe. Ngồi trên xe thiếu phụ nhìn người khách đồng hương.
- Thưa ông tên của tôi là  Sông Thu...
- Nguyễn là tên của tôi thưa bà...
Xe chạy quanh co vài khúc đường rồi dừng trước ngôi nhà nhỏ, cũ xưa nằm khuất dưới tàng cây rườm rà.
- Nhà của người bảo trợ cho hai vợ chồng tôi ở không mất tiền. Mời ông vào...
Sông Thu cười nói trong lúc mở cửa mời khách vào.
- Sông Thu đấy ư...
- Dạ... Em xin lỗi để anh chờ...
- Anh chỉ sợ có chuyện gì xảy ra...
Nguyễn cau mày. Tiếng người nói nghe quen quen. Một người đàn ông mang kính đen tay cầm gậy chầm chậm bước ra phòng khách. Nguyễn nhận ra liền. Vóc dáng đó. Khuôn mặt đó. Anh không bao giờ quên. Không nhịn được anh kêu lên.
- Hoàng... Anh Hoàng...
- Xin lỗi anh là ai mà biết tên tôi...
Nguyễn thở hơi dài.
- Nguyễn... Tôi là Nguyễn... Chắc anh còn nhớ đêm nào ở Tây Ninh... Tôi với anh uống rượu rồi anh kể cho tôi nghe chuyện tình của anh với người ni cô...
Đang bế con Sông Thu quay lại nhìn người khách mới quen rồi cúi đầu bước vào phòng ngủ.
- Thế ư... Xin lỗi tôi bị mù nên không nhận ra anh, anh Nguyễn...
Nguyễn gật đầu tươi cười.
- Tôi rất mừng được gặp lại anh... Sau đêm đó tôi thường băn khoăn về anh...
Hoàng cười. Dù xa cách đã lâu Nguyễn nhận thấy Hoàng vẫn còn nguyên vẹn nụ cười. Người lính biệt động quân ốm yếu và già nua hơn xưa nhiều lắm. Qua một cuộc bãi bể hóa nương dâu ai lại không đổi thay. Sông Thu từ trong phòng ngủ bước ra. Vào nhà bếp mở tủ lạnh nàng lấy bia và ly.
- Mời anh Nguyễn ngồi...
Sông Thu đặt xuống bàn hai lon bia với hai cái ly. Quay sang Hoàng nàng nói với giọng thật trìu mến và âu yếm.
- Anh ngồi tiếp chuyện anh Nguyễn nghe anh... Em làm bò tái chanh thật ngon cho anh và anh Nguyễn say một bữa...
Hoàng cười lớn đùa.
- Em định hối lộ anh phải không. Em muốn anh uống rượu say rồi kể chuyện tình người ni cô cho em và anh Nguyễn nghe phải không...
Bật cười thánh thót Sông Thu nói trong lúc bước vào bếp.
- Chuyện tình của anh với ni cô Sa Huỳnh anh không cần kể em cũng biết rồi...
Nguyễn nhìn Hoàng.
- Xin lỗi anh.... Chị trông quen lắm... Dường như tôi có thấy, có gặp chị đâu đó một lần...
Hoàng gật đầu cười.
- Mời anh... Bảy năm rồi tôi mới gặp lại anh. Chắc anh đã có gia đình?
Nguyễn cười buồn.
- Tôi mới vừa hứa hôn định cuối năm 75 sẽ làm đám cưới song mình tính không bằng thiên hạ tính...
Hoàng uống ngụm bia.
- Tôi với Sông Thu lấy nhau hồi tháng 7 năm 75... Anh với tôi uống say đêm nay rồi tôi kể tiếp chuyện tình người ni cô cho anh nghe...
Hai người ngồi nhắc lại thời gian trước và sau tháng 4 năm 75 cũng như ôn lại quá khứ và kỷ niệm. Sông Thu dọn cơm xong mời Hoàng và Nguyễn qua bàn ăn. Hoàng có vẻ vui mừng khi gặp lại Nguyễn. Song Thu cũng vậy. Vừa gắp thức ăn cho chồng nàng không ngớt hỏi han Nguyễn về gia đình, cha mẹ, anh chị em...
Đêm xuống. Dường như trời sắp bão tuyết. Gió hú ngoài sân. Dọn dẹp xong ba người ra phòng khách. Hoàng ngồi tựa lưng vào vách cạnh lò sưởi. Sông Thu ngồi ngả đầu vào vai chồng. Cạnh nàng bé Tâm Ấn nằm ngủ say. Nguyễn cũng ngồi tựa lưng vào vách đối diện với Hoàng. Lửa cháy tí tách. Căn phòng khách nhỏ ấm cúng. Giọng nói trầm khàn của Hoàng vang lên trong căn phòng ấm cúng.
- Vợ tôi theo đạo Phật...
Sông Thu xiết chặt bàn tay Hoàng. Nàng nhìn chồng với ánh mắt long lanh, thăm thẳm, ngời cháy tình tự và nồng nàn yêu thương. Hoàng cúi nhìn Sông Thu. Tuy anh không thấy được gì song Nguyễn có cảm tưởng tia nhìn của người bạn chứa đựng một cảm thông vô bờ và chan chứa thương yêu. Hai người là vợ chồng song quấn quít, luyến lưu và khắn khít nhau như tình nhân. Họ quí trọng nhau từ lời nói. Họ mê đắm nhau trong đầu mày cuối mắt. Mỗi người là một bảo vật vô giá trong mắt của người kia...
- Tuy là một kẻ không có đạo song tôi tin vào luật nhân quả. Tôi nghĩ mọi hành động của chúng ta dù nhỏ nhặt, sớm hay muộn đều gây ra hậu quả sẽ ảnh hưởng tới đời sống của chúng ta trong tương lai. Chuyện tình của tôi với ni cô Sa Huỳnh chịu ảnh hưởng bởi luật nhân quả...

Vòng tay ôm lấy vai vợ Hoàng từ từ kể cho Nguyễn nghe tiếp chuyện tình của anh với người ni cô tên Sa Huỳnh...

**Chu Sa Lan**

SA HUỲNH

**Chương 9**

Năm giờ sáng. Trảng Lớn. Ngày bảy tháng tư năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai. Trời tối mờ mờ. Bãi trực thăng ồn ào và bụi bặm. Lính của Hoàng ngồi, nằm chờ tới phiên của mình trong lúc Hoàng đứng im lìm nhìn ra ngoài khoảng rừng thưa.
- Tới phiên mình rồi ông thầy...
Thượng sĩ Bảnh lên tiếng. Nhẹ gật đầu dụi tắt điếu thuốc Hoàng ra lệnh cho lính xếp hàng.
- Mình đi đâu vậy đại úy?
Tín cười hỏi và Hoàng buông gọn.
- An Lộc...
Nhìn Tín thượng sĩ Bảnh cười ha hả.
- Trên đó đang đụng lớn... Tụi Vẹm có mấy sư đoàn tha hồ cho tụi bây bắn...
Tín trợn đôi mắt chỉ có thấy tròng trắng.
- Trời đất... Tụi nó có mấy sư đoàn mà đại đội mình lên đó là nó làm gỏi mình...
Hoàng nghiêm giọng.
- Ông có nhắc lính mang thêm đạn không?
Bảnh gật đầu liền.
- Xong rồi ông thầy... Mỗi đứa phải mang hai cấp số đạn. Ngoài ra lựu đạn cũng mang tối đa. Tiểu đoàn còn phát cho mình một số M72 để chống tăng... Tôi bảo tụi nó có cái gì mang cái đó. Theo lời ông Tính thời mình sẽ ở lại An Lộc lâu lắm....
Há cằn nhằn.
- Bởi vậy tôi mang máy cho trung úy mà ông còn bắt tôi phải mang thêm một cây M72 khiến tôi gần xụm bà chè...
Tín cười sằng sặc khi thấy cái mặt bí xị của Há. Hoàng vổ vai thằng em thân tín.
- Thôi ráng đi em. Em không thấy anh còn phải sơ cua thêm một khẩu M16 và ba trăm viên sao...
Tấn cười xen vào.
- Đại úy chịu chơi à nghe...
Há gục gặt đầu cười đùa.
- Đại úy mà không chịu chơi thời ai chịu chơi mậy...
Hoàng cười đẩy Há đi trước mình.
- Anh không muốn chết ở An Lộc... Anh muốn tụi mình còn có dịp uống bia ở Biên Hòa...

Hoàng là người cuối cùng chui vào lòng  trực thăng. Chiếc HU1B từ từ bốc lên. Cúi nhìn xuống rừng cây mờ mờ Hoàng bỗng nhớ tới Sa Huỳnh. Nhớ lạ lùng. Nhớ đòi đoạn ruột gan. Nhớ giọng nói dịu dàng. Nhớ nụ cười hiền hậu. Nhớ ánh mắt. Bàn tay. Khuôn mặt. Vóc dáng mảnh khảnh. Chiếc áo nâu. Cái đầu trọc lóc. Hoàng mỉm cười nhớ lại lần đầu tiên mình nói với Sa Huỳnh là mặc dù đầu không có tóc Sa Huỳnh vẫn đẹp. Lời khen đó làm cho Sa Huỳnh đỏ mặt luống cuống vội đưa tay lên sờ cái đầu không có tóc của mình. Hoàng yêu vô cùng cử chỉ thẹn thùng, bẽn lẽn đó. Anh ước ao được gặp lại Sa Huỳnh. Tuy nhiên anh đã nói là sẽ cố gắng không gặp lại nàng. Anh phải để cho nàng yên tâm tu hành. Anh đã hứa và phải giữ lời hứa. Ngồi trong lòng chiếc trực thăng ồn ào, hôi hám Hoàng mới nghĩ ra một điều là mình yêu Sa Huỳnh vô hạn. Anh muốn được nhìn thấy khuôn mặt thuần hậu và thanh khiết của Sa Huỳnh. Muốn gặp lại người mà mình yêu thương anh phải làm sao sống sót trong cuộc chiến càng ngày càng trở nên khốc liệt này. Đêm qua đi họp Hoàng mới biết tin là tiểu đoàn sẽ được bốc lên An Lộc. Tiểu đoàn trưởng còn nói thêm mặt trận An Lộc nặng lắm. Lộc Ninh đã thất thủ và địch quân có ba bốn sư đoàn chánh qui đang bao vây An Lộc. Hoàng không muốn chết. Anh muốn sống và yêu thương Sa Huỳnh. Anh tin tưởng vào tình yêu cũng như những lời cầu nguyện của nàng sẽ che chở cho mình. Là một người không có đạo nhưng anh không phải là một kẻ vô thần. Anh duy tâm hơn duy vật. Đối với anh cái biện chứng duy vật mốc xì gì đó của Mác Lê đáng vất vào thùng rác. Anh yêu tự do. Đó là nguyên nhân chính khiến cho anh cầm súng chống lại cộng sản. Anh tin tưởng vào một cái gì đó thiêng liêng và nhiệm mầu. Có thể đó là lòng yêu thương của người với người. Có thể đó là lương tâm của con người. Có thể đó là tình yêu của Sa Huỳnh dành cho anh. Trong cuộc chiến tranh này anh cần bám trụ vào một cái gì để tin tưởng và cũng để bảo vệ cho cái mà mình tin tưởng. Anh phải sống để chống lại cộng sản và bảo vệ tình yêu. Đó là thứ tình cảm sẽ bị hủy diệt trong chế độ độc tài đảng trị của cộng sản. Hoàng mỉm cười. Khuôn mặt của Sa Huỳnh hiện ra lung linh mờ ảo. Nụ cười của người ni cô tên Sa Huỳnh sáng rực lên trong không gian âm u ì ầm tiếng động của cánh quạt. *Tôi yêu ông... Ông Hoàng... Tôi khẳng định điều đó*... Người đại đội trưởng cảm thấy lòng mình bình yên, thư thả dù sắp sửa đi vào chiến trận mà sự sống và sự chết chỉ cách nhau một sát na.

An Lộc. Cây cao su bạt ngàn. Rừng cao su hun hút. Không khí nặng chình chịch. Không khí đầy hơi nước. Không khí ngột ngạt. Không khí nồng mùi thuốc súng bay theo cơn gió rừng từ Lộc Ninh, Lộc Tấn thổi về. Không khí thoảng mùi khói, mùi máu từ phi trường Quản Lợi thổi qua khiến cho Hoàng cảm thấy khó thở. Bảnh thì thầm với Hoàng.
- Tôi coi bộ kỳ này nặng nghe ông thầy...
Hoàng gật đầu cười nhưng giọng nói lại tỏ ra nghiêm nghị và khẩn trương.
- Ông dặn lính cẩn thận...
Nói tới đó Hoàng ngừng lại vì cảm thấy mình không cần nói nhiều. Lính biết nhiều hơn anh. Đánh hơi được nguy hiểm hay cường độ chiến trận lính giỏi hơn anh nhiều. Họ lân la trò chuyện với binh sĩ của đơn vị bạn do đó biết rõ tình hình.
- Đại úy... Mấy người bên trung đoàn 7 của sư đoàn 5 nói tụi nó đông lắm. Có cả tăng nữa...
Há thì thầm với giọng lo âu. Hoàng gật đầu hỏi Bảnh.
- Mình có bao nhiêu M72?
- Mười khẩu. Hơi ít phải không ông thầy...
Hoàng cười đốt điếu thuốc.
- Ừ...
- Để tôi đi qua bên trung đoàn 7 kiếm thêm. Đánh tăng mà không có M72 là nó cán mình nát như tương...
Bảnh nói với đại đội trưởng của mình trong lúc vẩy tay cho Tín.
- Mày gọi thêm một thằng nữa đi với tao...
- Mình đi đâu vậy tía...
- Đi qua bên trung đoàn 7 kiếm M72...
- Vậy hả tía... Tía cho tui thêm vài khẩu nghe tía. Tiểu đội của tui đi đầu mà ít M72 quá T54 nó đè nát thây...
- Ừ... Tao cho mầy ưu tiên một...

Nhìn theo dáng đi nhanh nhẹn của ông thượng sĩ già tuổi đời lẫn tuổi lính Hoàng thầm cám ơn người lính chiến tận tụy với chức vụ và thương lính như con cháu hay anh em của mình. Sau khi nắm đại đội Hoàng rút Bảnh về làm thường vụ đại đội. Sự hiểu biết và giao thiệp rộng của ông ta đã làm cho lính có được đầy đủ tiếp liệu cần thiết như quân trang, đạn dược và thực phẩm. Đã từng sống chết với nhau nên Hoàng biết rõ tính tình của Bảnh. Công bằng và thương lính cho nên ông thượng sĩ thường vụ không ăn chận mà chia xẻ đồng đều cho bốn trung đội của mình. Ông ta lo cho lính từng đôi giày, bịch gạo xấy, điếu thuốc, băng cứu thương và hộp thịt ba lát. Nhờ vậy mà tinh thần chiến đấu của lính lên rất cao. Họ vui vẻ thi hành lệnh của cấp chỉ huy mà không thắc mắc, phàn nàn hay tỏ ra bất mãn. Tính tình bình dân, hiền hậu và chịu chơi nên Hoàng được lính thương mến. Ngoài ra họ còn kính phục vị đại đội trưởng gan lì của họ. Khi đụng trận Hoàng luôn luôn tỏ ra bình tĩnh và  sáng suốt nên chưa bao giờ quyết định sai lầm. Nhờ đó đại đội đánh thắng nhiều hơn thua và nhất là lính ít bị chết hay bị thương.

Ngồi trong hố cá nhân Hoàng nhìn con đường từ phi trường Quản Lợi dẫn về trung tâm thị xã An Lộc. Con đường đã bị pháo địch cào xới nhiều nơi. Ngày hôm kia tiểu đoàn của anh nhận lệnh di chuyển về hướng phi trường làm nút chặn giữ không cho địch quân tiến vào An Lộc. Đoạn đường dài này được lính biệt động đóng chốt. Lính được lịnh đào hầm hố trú ẩn. Hoàng thấy hình bóng của Sa Huỳnh hiển hiện lung linh nhạt mờ trong buổi xế chiều nắng ấm.
- Sa Huỳnh... Sa Huỳnh...
Hoàng gọi tên người mình yêu trong vô thức. Khi gọi xong anh chợt ngỡ ngàng rồi ứa nước mắt. Hai chữ Sa Huỳnh nghe mặn chát như có pha nước mắt, máu và mồ hôi của mình.
- Đại úy... Ăn cơm đại úy...
Hoàng quay nhìn khi thấy Há đưa cho mình cái cà mèn đựng gạo sấy và ba miếng thịt ba lát. Đó là bữa ăn tối của anh.
- Ngày mai tụi nó đánh nữa không đại úy?
Vừa nhai cơm Há vừa đưa tay chỉ con đường trước mặt. Hoàng gật đầu.
- Ừ... Tụi nó đánh là cái chắc...
Liếc thấy nét mặt của thằng em mang máy hơi thoáng chút lo âu Hoàng cười trấn an.
- Coi vậy chứ không đến nỗi nào. Mày theo sát anh. Anh em mình sống chết có nhau...
Há nói với giọng thân mật.
- Em sẽ theo đại úy... Em không bỏ đại úy đâu...
Hoàng gật đầu. Há vui vẻ nói tiếp.
- Đại úy ăn nữa đi... Mình còn nhiều cơm lắm. Em nấu cho nguyên ngày mai luôn...
Hoàng lắc đầu mở nắp bi đông uống liên tiếp ba ngụm nước xong đốt điếu thuốc. Mỗi lần đốt điếu thuốc anh lại nhớ tới lời dặn dò của Sa Huỳnh. Người đại đội trưởng lắc đầu. Anh biết cái cố tật đồng thời cũng là khuyết điểm của mình. Anh suy tư và mộng mơ nhiều quá, ngay cả trong những lúc không nên suy tư. Bây giờ là lúc anh phải chú tâm vào chuyện đánh nhau. Phải tìm đủ mọi cách để sống sót cho mình và cho lính hầu tiếp tục cuộc chiến đấu.
- Hôm nay mồng mấy vậy Há...?
Hoàng lên tiếng hỏi bâng quơ và người lính mang máy truyền tin của anh cũng trả lời trổng.
- Mồng mười trung úy... Mình ở An Lộc ba ngày rồi...
Bum… Bum… Bum… Tiếng départ của pháo vọng vang nghe rờn rợn và âm u. Há la lớn.
- Pháo…
Hoàng nhảy xuống hầm núp trong lúc một tay cầm bi đông và miệng còn phì phà điếu thuốc chưa hút hết. Pháo địch rơi xuống mênh mông. Pháo dập xuống như mưa. Chỗ này mười trái. Chỗ kia chục quả. Chỗ nọ trăm viên. Pháo tan nát. Pháo dùi dập. Pháo xa. Pháo gần. Pháo đến từ bốn hướng tám phương. Pháo tới từ phi trường Quản Lợi. Đồi Gió. Đồi Thông Long. Đồi 169. Pháo đến từ Cần Lê. Từ hướng tây. Từ Xa Cam. Xa Trạch. Ngồi trong hầm núp Há nhìn lom lom vị đại đội trưởng của mình. Hoàng dựa lưng vào vách hầm, tay vẫn cầm điếu thuốc và hai mắt như mất hút vào khoảng không gian đâu đó ì ầm tiếng nổ. Anh như không nghe đất đá bay rào rào và chiếc hầm núp mỏng manh đang bị lắc lô tô bởi hàng ngàn quả đại pháo 130 ly. Cuối cùng pháo cũng phải dứt. Há thở phào. Hoàng đưa tay đẩy miệng hầm núp.
- Đại úy không sợ à?
Há hỏi cấp chỉ huy của mình. Hoàng mỉm cười.
- Sợ chứ… Sợ muốn đái ra quần… Bởi vậy anh mới phải tìm cách quên tiếng pháo…
Há cười ha hả vì câu trả lời của người đại đội trưởng. Thật ra Hoàng không muốn nói cho Há biết là mình đã nghĩ tới Sa Huỳnh trong lúc ngồi dưới hầm núp. Dù lung linh nhạt mờ hình bóng của người ni cô như một chở che và nâng đỡ nhiệm mầu. Anh nhớ lại trong lần gặp nhau sau cùng Sa Huỳnh đã nói về hai chữ vô úy. Người đã nói là nếu mình tin tưởng vào một cái gì, điều gì thiêng liêng thời mình sẽ trở nên vô úy. Ngay cả mình có chết đi thời mình vẫn chết trong vô úy.
Hoàng cùng lính của mình hầu như nín thở khi nghe tiếng máy nổ ì ầm và xích sắt nghiến trên mặt đường rồi những khối sắt lù lù hiện ra. Nằm bên cạnh đại đội trưởng của mình Bảnh thì thầm.
- Mẹ... Nó có cả hai thứ ông thầy... T54 và PT76... Mẹ… Nó chơi xả láng mình ông thầy...
Há lẩm nhẩm đếm rồi nói nho nhỏ.
- Tía... Nó có mười chiếc tía...
Hoàng cười nhẹ cất giọng trầm và nghiêm nghị.
- Cứ để nó tới... Ông coi kỹ nó có bộ binh tùng thiết không. Nếu không có bộ binh mình để nó tới thật gần mới bắn...
Quay nhìn Bảnh và mấy thằng em đang nằm gần mình Hoàng cười tiếp.
- Tôi muốn bắt sống một chiếc T54 để coi thử...
Tín hấp tấp lên tiếng.
- Đại úy nói giỡn phải không đại úy...?
Hoàng nháy mắt với thượng sĩ Bảnh trong lúc trả lời Tín.
- Em sợ phải không...
- Dạ không sợ mà són đái chút chút thôi đại úy...
Tín cười đùa với Hoàng trong lúc mắt không rời chiếc T54 càng lúc càng tiến tới gần. Chiếc tăng đi đầu chỉ còn cách ba mươi thước. Tay ghìm khẩu M72 người tiểu đội trưởng tiểu đội 1 thì thầm hỏi Bảnh.
- Mình bắn chưa tía?
- Chưa... Tao thấy không có thằng bộ đội nào lội sau nó. Cứ để cho nó tới thật gần bắn mới chắc ăn...
Hai mươi thước... Hoàng thấy rõ nòng súng đại bác dài lê thê cùng với họng đại liên đầy đe dọa. Mười lăm thước... Không khí lặng trang... Người người nín thở...
- Bắn...
Bảnh và Tín bóp cò liền theo lệnh của Hoàng. Ầm... Ầm... Tiếng nổ lùng bùng lỗ tai. Hoàng thấy chiếc tăng như nhảy dựng rồi lửa phụt ra và khói đen từ từ bốc lên. Hàng chục quả M72 được lính nhắm vào các chiếc tăng còn lại. Hoàng thấy ánh lửa nháng lên rồi khói đen lan ra. Lính cười ngất khi thấy tám chiếc tăng còn lại bỏ chạy không kể gì đến hai chiếc tăng đi đầu đang bốc cháy.
Tuy nhiên lính của Hoàng không cười được lâu. Nửa giờ sau tăng địch lại xuất hiện. Đằng sau xe lố nhố đám bộ đội. Tiếng máy xe nổ ì ầm. Tiếng xích sắt nghiến trên mặt đường nghe rổn rảng. Tiếng bộ đội la hét. Thượng sĩ Bảnh lẩm bẩm.
- Mẹ... điên... điên... Đéo mẹ tụi nó điên hết trơn...
Tín lầm bầm.
- Lại đây em... Lại gần hơn chút nữa... Anh tặng cho em trái 72 để em nhớ đời...
- Bắn...
M72. M60. M79. M16. AK47. Thượng liên. Trung liên. Lựu đạn nổ ầm ầm. Bộ đội đông như kiến ào ào tiến tới. Ba mươi thước. Hai mươi thước. Mười thước...
- Xung phong...
Hoàng và Bảnh nhào ra trước tiên sau tiếng hét ra lệnh. Màu áo rằn của lính biệt động bị tràn ngập bởi trăm ngàn bóng áo xanh với nón cối. Hoàng với lính của mình xung trận giống như như những con cọp dũng mãnh quần đả với đàn sói điên cuồng và hung dữ. Tiếng la. Tiếng hét. Tiếng rú. Tiếng thở. Tiếng khóc than hòa lẫn trong tiếng súng nổ đì đùng và tiếng lựu đạn nổ ầm ầm. Chiến trường mù mịt khói súng. Sau nửa tiếng đánh xáp lá cà địch rút lui. Thở hổn hển Hoàng tựa vào thân cây mục. Áo rằn lấm tấm máu. Ngọn lưỡi lê gắn trên đầu khẩu M16 bê bết máu. Tợp ngụm nước lạnh Hoàng nói lớn.
- Ông Bảnh còn đó không?
Tiếng ông thượng sĩ vang lên đầy mỏi mệt.
- Tôi còn đây. Ông thầy có sao không?
- Tôi bị thương chút chút... Anh em của bốn trung đội có người nào bị gì không?
- Không nghe báo cáo ông thầy...
- Thiếu uý Trường đâu rồi?
- Tôi đây trung úy... Hưng cũng đang nằm cạnh tôi...
Hoàng an tâm khi nghe hai đại đội phó và trung đội trưởng trung đội 4 vẫn còn sống. Anh đốt điếu thuốc trong lúc Há mở máy liên lạc. Lắng nghe hồi lâu anh quay sang báo cho cấp chỉ huy.
- Trung úy... Trung đội 1 có hai chết và ba bị thương nhẹ. Trung đội 2 và 3 bị thương năm...
Hoàng gật đầu đưa điếu thuốc đang hút dở cho Há.
- Em hít đi cho đỡ ghiền... Anh đi thăm các trung đội...
Vừa bò vừa chạy lom khom Hoàng đến tận bốn trung đội để hỏi thăm lính cũng như động viên tinh thần chiến đấu của họ.
- Đại úy có thuốc lá không đại úy. Mẹ mấy thằng bộ đội nó chôm gói Ruby của tôi rồi đại úy...
Một binh nhì của trung đội 2 lên tiếng. Móc gói thuốc còn hơn phân nửa đưa cho người lính Hoàng cười.
- Chia cho anh em hút đỡ ghiền...
Nhìn mấy người lính đang ngồi quanh Hoàng cười hỏi.
- Mấy em sợ không?
Hít hơi thuốc phun khói mù mịt một người lính cười toe tét.
- Mới đầu cũng sợ rồi sau đó quên tuốt luốt. Tụi nó đánh dở ẹt. Nó chỉ ỷ đông ăn hiếp mình thôi phải không đại úy...
Hoàng cười gật đầu. Đón lấy điếu thuốc từ tay một người lính Hoàng hít một hơi rồi chuyền sang tay người bên cạnh.
- Mấy em coi chừng... Tụi nó sẽ trở lại... Tụi nó đông lắm...
Dứt câu nói Hoàng lủi nhanh vào bụi rậm. Trở về đại đội anh gọi máy ra lịnh tản thương. Người nào bị thương nặng sẽ được đưa về đại đội băng bó rồi xin với tiểu đoàn cho tản thương về bộ chỉ huy liên đoàn. Kiểm điểm quân số Hoàng lắc đầu thầm lo âu. Chỉ có mấy ngày mà đại đội có tám chết và mười một bị thương nặng không đủ sức đánh nhau. Đó là chưa kể những người bị thương nhẹ. Điều mà Hoàng lo lắng nhất chính là những người lính bị thương nhẹ. Gọi là nhẹ vì họ còn đi đứng và đánh nhau được nhưng sức khỏe của họ bị suy giảm nhiều lắm. Nhiều người thương tích bị nhiễm trùng sưng vù lên gây nhức nhối làm cho họ ăn ngủ không được. Không ăn, không ngủ là lính không còn sức đánh nhau.
Đang ngủ gà ngủ gật Hoàng cùng đại đội giật mình vì tiếng xe tăng gầm rú. Bộ đội la rầm trời. Đèn pha của tăng sáng rực. Đại bác từ trên T54 nổ tung đất cát trước mặt của mình. Tiếng thượng sĩ Bảnh la oang oang.
- Bắn... Đưa cây M72 cho tao... Mẹ nó...
Ầm... Quả đại bác nổ gần hất ông thượng sĩ vào gốc cây cách Hoàng ba thước. Lồm cồm ngồi dậy ông ta thấy chiếc PT76 lù lù trước mặt. Hoàng thì thầm.
- Ông để tôi...
Gật đầu Bảnh đưa cho Hoàng khẩu M72. Bụp... Viên đạn chống chiến xa vọt đi trong đêm tối. Lửa nháng lên cùng với tiếng nổ ầm điếc con ráy. Đạn đại liên cày xới trước mặt anh thành đường dài. Đạn AK rít trong không khí  thành âm thanh kỳ cục. Địch từ ba mặt bắc, đông và nam tiến vào tạo thành thế chia cắt lính biệt động thành ba bốn khúc rời rạc với nhau.
- Lui... Lui...
Hoàng hét vào tai Há. Thằng em thân tín la trong ống liên hợp cho bốn trung đội trưởng rút lui. Chậm mất rồi. Một toán bộ đội đông nghẹt đã tràn lên đường cắt mất lối về. Hoàng hét với Bảnh.
- Ông đi đầu... Tôi chặn cho... Hướng đông bắc...
Hoàng quét luông một băng M16 khi thấy bóng nón cối xuất hiện. Tín la lớn.
- Đại úy để tôi...
Tín và người xa thủ đại liên nằm lại. Khẩu M60 nổ từng chập, ghìm cứng đám bộ đội không ngóc đầu lên được. Rẹt... Hoàng cảm thấy nhói đau nơi ngực rồi như có một sức lực vô hình đẩy anh ngã chúi vào gốc cây.
- Mẹ... Ông thầy bị rồi... Mẹ… ông thầy...
Bảnh la làng... Ba bước nhảy ông thượng sĩ nhấc bổng cấp chỉ huy đã ngất xỉu.
- Chạy...
Lính vừa bắn vừa chạy thụt lùi. Vài người chạy sau bị trúng đạn nằm lại. Nguyên đại đội bị tràn ngập, lớp chết lớp bị thương, lớp bị bắt sống, lớp thất lạc, còn bao nhiêu gom lại được  mấy chục người. Thiếu úy Trường, đại đội phó nói với chuẩn úy Danh và Hưng.
- Để tôi đi đầu tìm đường về lại với liên đoàn. Hai ông đi sau với thượng sĩ Bảnh lo cho anh em và trung úy...
Nhìn Hoàng đang nằm thiêm thiếp trên mặt đất Trường hỏi Bảnh.
- Ông thấy ổng ra sao?
Bảnh thở dài.
- Máu cứ ra hoài... Mình phải rút về liên đoàn không thôi là...

Trường gật đầu dẫn lính đi trước. Bảnh và những người bị thương đi chính giữa còn Danh chỉ huy trung đội của mình đi sau. Lần mò suốt đêm cả bọn may mắn đi lạc vào tuyến phòng thủ của trung đoàn 8 bộ binh.

**Chu Sa Lan**

SA HUỲNH

**Chương 10**

- Ông thầy... Đại úy...
Hoàng mở mắt khi nghe tiếng người gọi. Trước mặt anh là thượng sĩ Bảnh, mặc quân phục và tay xách túi quân trang nặng trĩu. Đặt túi quân trang xuống sàn Bảnh hỏi.
- Ông thầy khỏe không?
Hoàng gật đầu cười.
- Ba tháng trước thời mệt còn bây giờ thời khỏe... Tôi sắp xuất viện rồi. Ông và anh em khỏe không?
Bảnh cười hà hà.
- Khỏe re như bò kéo xe. Trận An Lộc xong rồi nên tôi được bảy ngày phép về thăm vợ con. Tiện tôi tạt qua thăm ông thầy trước khi trở về tiểu đoàn...
Ngừng lại giây lát ông ta cười tiếp.
- Tôi dồn tất cả quần áo, thư từ và sổ sách của ông thầy vô cái túi này. Trong đó có một cây thuốc Lucky của anh em hùn tiền mua tặng ông thầy...
- Tôi cám ơn anh em... Nhờ ông nói tôi có lời hỏi thăm anh em trong đại đội...
Bảnh bắt tay Hoàng thật chặt trước khi từ giã. Gượng ngồi dậy bước xuống sàn anh chậm rãi mở cái túi quân trang của mình ra. Đôi giày trận vẫn còn lấm bùn đất. Hai bộ quân phục nhăn nheo. Hoàng mỉm cười khi thấy cây thuốc lá. Khuôn mặt của người thương binh hơi lộ vẻ buồn rầu khi cầm cái bịch ni lông lên. Bằng tất cả trịnh trọng và nâng niu anh cẩn thận lôi ra một xấp phong thư. Cầm từng cái lên ngắm nghía Hoàng cười vui. Có bốn phong thư còn nguyên. Quyển nhật ký của Sa Huỳnh rơi ra. Cầm quyển nhật ký lên Hoàng cau mày khi thấy một lỗ nhỏ xuyên từ đàng trước mặt ra tận sau lưng. Nhìn đăm đăm lỗ nhỏ bị cháy nám vàng Hoàng chợt hiểu. Ứa nước mắt anh lẩm bẩm.
- Sa Huỳnh... Cám ơn Sa Huỳnh...
Bây giờ anh mới hiểu tại sao mình bị bắn ngay ngực mà không chết. Viên đạn bắn ngay ngực đụng nhằm quyển nhật ký của Sa Huỳnh trước nên anh chỉ bị thương mà không chết. Ấp quyển nhật ký vào ngực Hoàng nói như có người ni cô đang đứng trước mặt mình.
- Sa Huỳnh... Anh yêu em...
Ngắm nghía tấm hình trắng đen của Sa Huỳnh thật lâu rồi bỏ quyển nhật ký vào túi áo Hoàng leo lên giường. Tựa lưng vào vách anh thong thả xé phong thư của Sa Huỳnh.
- Ông Hoàng…
Lâu lắm, dường như hơn hai tháng tôi không nhận được thư ông. Không được đọc thư của ông. Tôi buồn và lo. Tôi tự hỏi không biết có chuyện gì xảy ra cho ông mà ông không viết thư cho tôi. Hay ông quên tôi rồi...
Ngưng đọc Hoàng hớp ngụm nước lạnh, xé gói thuốc Lucky. Quẹt diêm đốt thuốc, hít hơi dài nhả khói từ từ anh cười lẩm bẩm.
- Tôi nhớ ni cô muốn chết... Quên gì được mà quên...
Nhìn vào dòng chữ anh thấy mắt như mờ đi.
- Ông Hoàng ơi... Tôi muốn quên ông nhưng tôi lại không muốn ông quên tôi. Tôi biết tôi mâu thuẫn và íck kỷ. Tôi muốn quên ông bởi vì tôi biết là tôi không thể quên ông. Dù ông đã đi xa nhưng tôi tưởng ông còn quanh quẩn đâu đây. Ông đi đã lâu mà tôi tưởng như ông mới vừa về thăm tôi. Tôi vẫn nghe tiếng ông cười. Giọng ông nói. Bước  chân ông thầm lặng ra vào. Tôi vẫn thấy khuôn mặt của ông thấp thoáng đằng sau tượng Phật. Tôi mường tượng ánh mắt si mê dại khờ của ông lung linh trong ánh đèn dầu chập chờn của buổi chiều tụng kinh. Tôi nhớ tới bàn tay như có điện của ông mỗi khi tôi lần tràng hạt. Tôi nhớ lần ông cầm tay của tôi để đeo chiếc đồng hồ Seiko. Ôi cái nắm tay ngàn đời không quên lãng. Tôi nhớ những lần gội đầu cho ông. Bàn tay của tôi lùa vào những sợi tóc ngắn vàng cháy vì nắng gió sa trường. Tôi nhớ cái chân bó bột của ông với hai chữ *" SH "* mà tôi đã viết lên với nhiều thương mến và nắn nót như tôi đang nắn nót những dòng chữ gởi cho ông. Ông Hoàng ơi... Nhiều khi tôi tự hỏi tại sao tôi lại nhớ ông? Suy nghĩ về ông? Tưởng tượng về ông? Lo lắng cho ông? Ông có nhớ tôi không ông Hoàng? Ông có nhớ tôi nhiều như tôi nhớ ông không?
Hôm nay ngày 8 tháng 4 năm 1972 tôi theo sư cụ đi chùa ở Tam Quan. Ngồi trên xe đò nghe người ta bàn tán về chuyện Việt Cộng tấn công vào Quảng Trị và An Lộc. Tôi nhớ ông và lo lắng cho ông vì họ bảo lính biệt động quân của ông đều tham dự hai mặt trận đó. Tôi sợ ông chết ông Hoàng ơi. Tôi không muốn ông chết. Đi lễ chùa xong tôi xin phép sư cụ ra chợ tìm mua một cái radio. Đem về chùa khi sư cụ ngủ say tôi len lén mở radio lắng nghe tin tức. Đài phát thanh Sài Gòn, đài phát thanh quân đội đều nói về trận đánh ở An Lộc. Nghe lính chết nhiều tôi sợ cho Hoàng... Hoàng ơi... Tôi tụng kinh. Tôi cầu nguyện xin phật tổ từ bi che chở cho ông...
Hoàng gấp lá thư lại. Dụi tắt thuốc anh ấp lá thư của Sa Huỳnh lên ngực và cảm thấy ấm áp vô cùng. Cầm ba lá thư còn nguyên với nét chữ nghiêng nghiêng đầy nắn nót của Sa Huỳnh anh mường tượng tới khuôn mặt thuần hậu, thanh khiết. Nụ cười tươi sáng. Giọng nói thanh thanh. Ánh mắt buồn bã. Bàn tay xinh xắn với những ngón tay gầy trắng. Hoàng ước ao được gặp lại Sa Huỳnh. Được nhìn thấy nàng. Được sờ. Được nắm. Được ôm nàng run run trong bộ áo nâu sòng. Được ngửi mùi khói nhang hòa nhập trong vùng không gian tĩnh lặng của ngôi chùa nhỏ bé rêu phong cũ mốc. Dù khát khao được gặp lại Sa Huỳnh nhưng anh phải dằn lòng. Anh đã hứa với nàng và anh phải giữ lời hứa của mình dù anh biết nếu anh đường đột tới thăm nàng cũng không trách móc hay giận hờn gì hết.
- Hay là mình cứ tới đại...
Hoàng lắc đầu vì ý nghĩ của mình. Anh yêu Sa Huỳnh. Anh kính trọng nàng và anh muốn nàng cũng kính trọng mình. Do đó anh phải giữ lời hứa.
Ngày trong bệnh viện buồn chán và dài lê thê. Hoàng không làm gì hết ngoài ăn ngủ, đọc sách hay chuyện trò với mấy người nằm cùng phòng. Hôm nay đi tái khám anh vui mừng khi được bác sĩ cho biết vết thương đã hoàn toàn bình phục. Ngày mai anh sẽ được xuất viện về nhà nghỉ ngơi hai tuần lễ rồi trình diện bộ chỉ huy biệt động quân trung ương tại Sài Gòn.
Toàn thể sĩ quan, hạ sĩ quan và binh sĩ của đại đội đều vui mừng khi thấy Hoàng xuất hiện. Trường, Danh, Hưng và Bảnh lần lượt bắt tay Hoàng thật chặt. Vổ vai Há với Tín Hoàng cười thân mật.
- Tôi tới thăm anh em trước khi ra vùng 1...
Mọi người đều lộ vẻ buồn và bịn rịn khi nghe tin Hoàng bị thuyên chuyển ra bộ chỉ huy biệt động quân vùng 1.
- Đại úy nhớ viết thư cho tụi này nghe...
Nhìn Hoàng Trường cười cười tiếp.
- Đại úy thật chứ không phải giả nghe ông thầy...
Hoàng cười bắt tay Trường.
- Ông ráng coi đại đội...
Hoàng ôm lấy Há, thằng em thân tín từng sống chết với mình. Bắt tay Bảnh lần nữa anh từ giã mà lòng buồn vui lẫn lộn. Anh không nói cho mọi người kể cả má của anh là anh tình nguyện xin thuyên chuyển ra vùng 1. Anh muốn được gần Sa Huỳnh. Anh cảm thấy có cái gì thôi thúc. Có tiếng nàng thì thầm réo gọi mình. Anh cảm thấy đất dưới chân chuyển mình, thời gian xô đẩy anh càng ngày càng xích lại gần Sa Huỳnh hơn.
Hoàng đứng nghiêm nghị và kín đáo quan sát vị tiểu đoàn trưởng của mình. Tóc ngắn. Vầng trán rộng. Chân mày rậm. Ánh mắt tinh anh. Khuôn mặt vuông gân guốc và cương nghị. Thoạt nhìn ông ta có nét nghiêm trang nhưng thấp thoáng đâu đó là nụ cười của một cấp chỉ huy vui tính và thương lính.
- Em mới vừa bị thương xong nên anh tính cho em thế đại úy Hạnh làm sĩ quan ban 3 một thời gian...
Thấy Hoàng mấp máy môi định nói ông ta cười hiền hậu.
- Em muốn nói điều gì?
- Thưa tiểu đoàn trưởng... Mấy tháng nay nằm bệnh viện tôi sợ ở không lắm. Nếu có thể tôi xin tiểu đoàn trưởng cho tôi coi đại đội, đại đội nào cũng được...
Thiếu tá G. cười nhẹ. Ông biết mình đã gặp một sĩ quan trẻ, hiếu động, thương lính và có nhiều khả năng chỉ huy. Trước khi Hoàng trình diện ông đã đọc lý lịch của anh. Ông rất vui mừng và nôn nóng chờ đợi.
- Cũng được... Đại đội 2 đang thiếu một ông đại đội trưởng... Anh chỉ sợ em bị thương...
Hoàng cười nói với giọng rắn rỏi.
- Thưa tiểu đoàn trưởng... Tôi bị đạn bắn trúng ngực mà không chết thời làm đại đội trưởng chắc cũng không mệt lắm đâu...
Thiếu tá G. cười xòa. Bước  tới vỗ vai Hoàng ông nói nhanh.
- Đi... Anh chở em về đại đội...
Quan với lính của đại đội 2 hối hả đứng xếp hàng chào đón vị tiểu đoàn trưởng và vị tân đại đội trưởng của họ. Hoàng hơi cau mày khi thấy lính của mình ăn mặc xốc xếch, giày vớ bê bối, súng ống dơ bẩn. Hiểu ý thiếu tá G. nói nhỏ.
- Đây là đại đội tệ nhất của tiểu đoàn. Anh nhờ em chỉnh đốn lại. Trung úy Ánh bị thương nặng rồi không có ai trông coi thành ra...
Hoàng gật đầu nói với cấp chỉ huy của mình.
- Thưa tiểu đoàn trưởng... Tôi sẽ cố gắng… Việc đầu tiên là tôi cần hai ông thợ hớt tóc... Tôi cần sởn từ quan xuống tới lính ba phân...
Thiếu tá G. cười hà hà như thích thú vì điều mà người đại đội trưởng của ông sắp làm. Bắt tay từ giã ông hứa là sáng mai sẽ gởi thợ hớt tóc xuống cho Hoàng cũng như cung cấp những gì cần thiết để giúp cho anh chỉnh đốn lại đại đội...
Đứng trước hàng quân đông khoảng hơn trăm năm chục người Hoàng nói với giọng trầm và nghiêm.
- Tôi là đại úy Hoàng, đại đội trưởng của anh em. Tôi biết anh em gian khổ và nhọc mệt nhiều lắm trong thời gian qua. Tiểu đoàn đã để cho anh em nghỉ xả hơi hơn hai tháng và bây giờ chúng ta bắt đầu chỉnh đốn lại đại đội. Đúng tám giờ sáng mai tôi muốn anh em trình diện tôi với quần áo, giày vớ và súng ống chỉnh tề. Ngày mai thợ hớt tóc của tiểu đoàn sẽ hớt tóc miễn phí cho anh em...
Quan với lính im lặng nhìn cấp chỉ huy mới của mình. Họ thấy ánh mắt của vị đại đội trưởng sáng lên với một quyết tâm đồng thời họ cũng hiểu lời nói của ông ta như một mệnh lệnh.
- Hớt ba phân... Tôi nhắc lại hớt ba phân... Anh nào cạo trọc càng tốt...
Có tiếng cười phát ra vì lời nói nhuốm chút bông đùa của cấp chỉ huy.
- Anh em có gì thắc mắc hãy tới gặp tôi...
Giơ tay chào hàng quân xong Hoàng ra lệnh cho đại đội giải tán. Anh lần lượt bắt tay trung úy Chinh, đại đội phó; thiếu úy Hân, trung đội trưởng trung đội 1; chuẩn úy Quốc chỉ huy trung đội 2; chuẩn úy Dinh coi trung đội 3; thiếu úy Vũ xếp của trung đội 4 và người cuối cùng là thượng sĩ Minh, thường vụ đại đội. Đợi cho lính giải tán xong rồi Hoàng nhìn sáu người lính đầu não của đại đội.
- Lính bết quá...
Giơ tay chào Hoàng, Hân cười gượng nói bằng giọng ấp úng.
- Thưa đại úy... Tụi này biết nhưng...
Gật đầu Hoàng quay sang thượng sĩ Minh.
- Ông lên tiểu đoàn xin quần áo, giày vớ cho lính...
Minh gãi gãi đầu.
- Thưa đại úy... Tôi đã xin mà tiếp liệu tiểu đoàn nói không có...
Hoàng gằn giọng.
- Nếu họ nói không có thời ông vào gặp tiểu đoàn trưởng và nói tôi yêu cầu...
Vỗ vai Minh Hoàng dịu giọng.
- Tiểu đoàn trưởng đã hứa với tôi...
Minh hấp tấp bước đi. Nhìn bốn ông trung đội trưởng Hoàng nghiêm giọng.
- Bốn ông về trung đội cho lính coi lại quân trang, quân dụng và súng ống. Ai không tuân lệnh dẫn họ lên gặp tôi...
Bốn trung đội trưởng giơ tay chào kính rồi rút lui. Hoàng cười nói với Chinh, người đại đội phó của mình.
- Tụi mình cần bàn bạc với nhau vài chuyện...
Ba giờ chiều thượng sĩ Minh trở về với năm người lính của tiểu đoàn. Mỗi người đều vác trên vai một túi nặng trĩu. Lính ới nhau đi lãnh quân phục. Người nào thiếu giày thời lãnh giày. Ai rách áo thời lãnh áo. Ai không có quần thời lãnh quần. Nón sắt. Dầu chùi súng hay bất cứ thứ gì cần thiết đều được chia xẻ đồng đều cho bốn đại đội. Cuối cùng chỉ có binh nhất Thắng thuộc trung đội 4 thiếu một cái áo. Cởi chiếc áo mình đang mặc Hoàng đưa cho Thắng.
- Em mặc áo của anh đi nhưng cởi ba mai trả lại anh...
Mọi người cười ồ. Thượng sĩ Minh xen vào.
- Mày ngon à nghe... Mặc áo của đại úy le lắm... Có cả bằng rừng núi sình lầy nữa...
Thắng cười toe tét với Hoàng.
- Em cám ơn đại úy...
- Không có chi... Em ráng đánh giặc giỏi cho xứng đáng cái bằng rừng núi sình lầy em đang mang trên áo...
Ba tháng. Hoàng nhồi, ém, nắn, vắt, vặn, bẻ một trăm năm mươi bảy người lính thành một khối đồng nhất đúng với quân phong, quân kỹ của Biệt Động Quân và của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Song song với mệnh lệnh của cấp chỉ huy Hoàng đối đãi với mọi người thân tình như anh em. Sau những giờ thực tập anh đi từng trung đội trò chuyện, thăm hỏi từng người một, giải quyết những thắc mắc, thỏa mãn các yêu cầu nhỏ nhặt của lính trong quyền hạn của một đại đội trưởng. Ba tháng bận bịu nên anh có rất ít thời giờ nhớ và nghĩ tới Sa Huỳnh. Cho tới một hôm...
- Trong đó đang đụng nặng lắm. Theo tin tình báo thời tụi nó có sáu bảy tiểu đoàn chưa kể một tiểu đoàn phòng không và đại đội hỏa tiễn AT3 chuyên môn bắn tăng. Sáng mai quân xa sẽ chở mình vào Mộ Đức. Rồi từ Mộ Đức mình lội vào Đức Phổ. Từ Đức Phổ mình bắt đầu nhổ chốt của tụi nó để tới Sa Huỳnh. Bốn ông đại đội trưởng nên bảo lính lo đầy đủ súng đạn và lương thực... Thôi giải tán để cho mọi người chuẩn bị...
Giọng nói của tiểu đoàn trưởng vang vang nhưng dường như Hoàng không nghe hay không hiểu cấp chỉ huy của mình nói điều gì. Anh mường tượng tới nụ cười sáng ngời. Khuôn mặt thuần hậu. Ánh mắt long lanh. Giọng nói ngọt ngào. Sa Huỳnh... Thấp thoáng trong trí tưởng của người lính biệt động si tình hình ảnh ni cô đang lui cui thổi lửa nấu cơm chiều. Chiếc áo nâu sòng bạc màu. Cái đầu trọc. Hoàng mỉm cười khi nhớ tới cái đầu không có tóc của Sa Huỳnh.
Ra lệnh cho mọi người giải tán thiếu tá G. thân mật vỗ vai Hoàng.
- Đại đội của em sẵn sàng chưa?
Hoàng cười vui.
- Sẵn sàng rồi thưa tiểu đoàn trưởng...
Ngừng lại giây lát anh cười tiếp.
- Hồi năm 70 tôi có chỉ huy trung đội đánh vào Sa Huỳnh...
Ánh mắt của thiếu tá G. sáng lên.
- Vậy hả... Tiểu đoàn của mình sẽ đi đầu. Anh sẽ cho đại đội của em đi đầu để thử lửa...
- Cám ơn tiểu đoàn trưởng...
Chỉ có Hoàng mới hiểu lý do tại sao anh lại cám ơn cấp chỉ huy cho đại đội của mình đi đầu. Theo chân mọi người ra khỏi bộ chỉ huy tiểu đoàn, Hoàng cảm thấy tâm hồn giao động và rẩy run trên đường trở về đại đội. Từng bước chân xôn xao. Từng bước chân lao chao. Từng bước chân hụt hẫng. Anh phải dừng lại đốt điếu thuốc và hít hơi dài như để lấy lại bình tỉnh. Tựa lưng vào thân cây anh hướng mắt về phương nam. Đâu đó trong vùng không gian mịt mùng là Sa Huỳnh. Ngôi chùa nhỏ. Bóng dáng người ni cô. Giếng nước ngọt trong. Khóm bắp chắc đã tàn lụi từ lâu. Ngọn đèn dầu leo lét soi mờ mờ hình bóng đơn côi của Sa Huỳnh. Hoàng nghe lòng mình chập chùng thương nhớ và thấp thỏm chờ mong ngày tay bắt mặt mừng. Anh ghiền mùi khói nhang. Anh thèm bữa cơm tương chao. Anh mê giọng cười thanh thanh. Anh say tiếng nói dịu dàng. Anh muốn nhìn khuôn mặt. Cầm lấy những ngón tay mềm ấm tình yêu.
Đoàn công voa dừng lại ở Mộ Đức. Lính xếp hàng thứ tự để chờ lội vào Đức Phổ. Tiểu đoàn được lệnh nhổ chốt do địch đóng dài dài từ Đức Phổ vào tận tới Tam Quan. Đoạn đường dài mấy chục cây số đầy bất trắc và hiểm nguy với mìn, lựu đạn, AK, B40, trung liên, thượng liên và đại liên phòng không. Tin cho biết địch đóng chốt kiền đầy đặc dọc theo hai bên quốc lộ 1, bờ biển và trên sườn núi. Lính của sư đoàn 2 đụng riết cũng mệt nên ông Nhựt mới " mời " lính cọp rằn vào chia xẻ gian nan với anh em của hai trung đoàn 4 và 5.
- Khó ăn lắm nghe đại úy... Hai trung đoàn 4 và 5 bị ê càng rồi...
Thượng sĩ Minh nói với Hoàng. Vị đại úy trẻ cười vui.
- Tôi biết... Muốn nhổ chốt của tụi nó mình phải đánh đặc công... Đánh ban đêm... Đánh bằng lưỡi lê, dao găm và lựu đạn... Đánh từng hầm, từng hố...
Vừa đi vừa quan sát cảnh vật Hoàng nhẹ thở dài buồn bã. Dân ở đây khổ quá. Đất đã nghèo lại dân đông và thiên tai năm nào cũng có rồi bây giờ lại thêm chiến tranh. Nhà cửa tiêu điều. Phong cảnh cũng như người đều xác xơ. Dọc theo đường cái dân chúng cất tạm chiếc chòi lợp tôn, hở trước trống sau. Con nít ở truồng đứng nhìn lính rồi chạy theo xin cơm, kẹo hoặc thuốc lá. Lính cũng nghèo nhưng còn giàu hơn dân nên vui vẻ ném xuống bịch gạo xấy, lon đồ hộp quân tiếp vụ hay gói bastos xanh.
- Tụi bây cho hết rồi lấy gì mà ăn...
Trung sĩ nhất Dân, trung đội phó trung đội 2 rầy lính của mình.
- Tội nghiệp mấy đứa con nít... Tụi nó còn nghèo hơn mình...
Binh nhất Tám, xạ thủ M60 lên tiếng. Dân thở dài.
- Tao biết... Tụi bây có cho hết đồ ăn cũng chỉ giúp tụi nó no bụng một ngày mà thôi...
Xế chiều đại đội dừng lại khi cách Đức Phổ chừng ba bốn cây số. Hoàng bốc máy liên lạc với tiểu đoàn. Anh được lịnh cho đại đội đi trước mở đường vào quận lỵ. Chiều xuống. Lính thở phào vì chưa đụng địch. Họ có được một đêm bình yên để ngủ bù vì biết đâu ngày mai họ không có thời giờ hay cơ hội để ngủ. Hoàng với Đăng, người lính mang máy 25 trải poncho trên cát. Đêm thật im lặng. Nằm gối đầu lên ba lô, miệng phì phà thuốc lá Hoàng ngửa mặt nhìn trời sao lấp lánh. Anh nghe dường như có tiếng sóng vỗ ì ầm hòa với tiếng côn trùng rĩ rã và tiếng gió hú từng cơn từ rặng núi chớn chở của vùng Ba Tơ hoang vu rừng rú. Tiếng Sa Huỳnh thì thầm " Hoàng ơi " như là một điệp khúc buồn ru anh vào giấc ngủ.
Qua khỏi Đức Phổ đại đội bắt đầu đụng địch lai rai. Hoàng đánh chậm và chắc vì không muốn lính chết hay bị thương. Ban đêm anh cho lính đào hầm hố ngủ nơi khoảnh đất trống giữa đầm nước và con đường số 1. Anh cười khì khi nghe lính nói thích đánh nhau ở đây. Vùng này gần biển nên đất mềm dễ đào hầm hố. Chỉ cần nửa tiếng đồng hồ lính có thể đào một cái hố vừa sâu và rộng. Ngủ dưới hố an toàn lại ấm cúng hơn. Càng gần tới Sa Huỳnh chốt địch càng nhiều hơn, mạnh hơn và khó nhổ hơn. Có chốt đông cả tiểu đội với AK, B40, trung liên, thượng liên và đại liên phòng không. Lính chết và bị thương cũng nhiều hơn. Hoàng tự an ủi là dù sao đại đội của mình cũng mẻ ít hơn ba đại đội khác.
Hoàng cùng với trung úy Chinh, đại đội phó đứng trên đỉnh của một ngọn đồi. Từ chỗ anh đứng tới Sa Huỳnh cách chừng cây số.
- Thẩm quyền coi kỹ đi...
Chinh cười nói trong lúc đốt điếu thuốc. Hoàng nâng ống dòm của mình lên. Từng ngọn đồi, khóm cây, mô đất, ngôi nhà hiện ra rõ ràng. Đưa ống dòm sang phải anh tìm ngôi chùa. Đây rồi. Trên đỉnh đồi cao mờ mờ hiện ra mái tranh rêu mốc. Anh hi vọng thấy bóng dáng của Sa Huỳnh. Bỏ ống dòm xuống, móc túi lấy điếu thuốc Ruby quân tiếp vụ Hoàng thong thả bật diêm. Khói thuốc bay thật nhanh trong gió.
- Tối nay mình vào thử...
Hoàng lên tiếng. Hít hơi thuốc dài rồi từ từ nhả khói người đại đội trưởng của đại đội 2 cười nhẹ.
- Chinh chỉ huy thằng 1 và 2 giả vờ tấn công để dụ tụi nó. Còn tôi dẫn thằng 3 và 4 men theo hẻm núi đột kích vào bộ chỉ huy của địch...
- Anh nghĩ mình làm được không. Tôi sợ...
Chinh quay nhìn cấp chỉ huy của mình. Chỉ có hai trung đội hơn bảy chục người mà Hoàng dám liều lĩnh đánh sâu vào bộ chỉ huy trung đoàn 141 thuộc sư đoàn 2 sao vàng cộng sản Bắc Việt. Tuy nhiên nếu đánh được anh sẽ đập nát bộ óc của địch cũng như quậy tùm lum trong đó khiến cho địch phải rút bỏ khỏi Sa Huỳnh nhanh hơn dự tính.
- Anh đã nói chuyện với tiểu đoàn trưởng rồi.  Ổng nói nếu mình lọt được vào trong thời cả tiểu đoàn sẽ nhào vô để bứng tụi nó ra...
11 giờ đêm. Bảy mươi bốn người lính thuộc hai trung đội 3 và 4 đứng im lìm trong bóng tối mông lung. Giọng nói trầm và đanh thép của Hoàng vang vang trong tiếng gió gào và tiếng sóng vỗ ì ầm xa xa.
- Chúng ta sẽ đột kích thẳng vào bộ chỉ huy trung đoàn 141 của địch. Đây là một nhiệm vụ nguy hiểm cho nên người nào sợ không dám làm cứ bước sang bên kia...
Không có người nào trong hàng quân nhúc nhích cũng như lên tiếng. Dù biết nguy hiểm nhưng họ vẫn làm vì niềm kiêu hãnh của mỗi người. Họ không muốn bị đồng đội gọi là gà chết hay lạnh cẳng.
- Tôi sẽ đi với anh em. Tôi sẽ đi trước. Nếu chết tôi sẽ chết trước nhất. Tuy nhiên tôi tin tưởng là chúng ta sẽ làm được... Muốn sống anh em phải ghi nhớ ba điều. Thứ nhất là tuyệt đối tuân lệnh cấp chỉ huy của mình. Thứ nhì là tuyệt đối im lặng và bình tỉnh. Thứ ba là phải thuộc lòng mật khẩu...
Bước tới trước mặt binh nhì Thắng Hoàng bật nhanh hai tiếng.
- Dục Mỹ...
- Biệt Động...
Tạt ngang ba bước tới trước mặt một người lính Hoàng lập lại.
- Dục Mỹ...
Người lính tự động bật lên hai chữ.
- Biệt Động...
Mỉm cười vị đại đội trưởng đại đội 2 nhìn lính của mình.
- Không nhớ mật khẩu là chết... Anh em nào không nhớ mật khẩu là người đó sẽ bị chính đồng đội của mình đâm hoặc bắn chết. Tôi lập lại lần cuối cùng phải thuộc lòng mật khẩu. *Dục Mỹ*...
Hoàng nói lên hai chữ và bảy mươi bốn cái miệng đồng bật lên hai chữ " *Biệt Động* "
Đêm yên lặng. Lính không mang cái gì hết trừ súng đạn. Hai cấp số đạn. Lựu đạn được mang tối đa. Ngay cả Hoàng cũng mang M16, hai cấp số đạn và chục trái lựu đạn. Anh và lính của hai trung đội 3 và 4 chậm chạp di chuyển lần lần về hướng đèn sáng mập mờ. Gió thổi ù ù lạnh buốt. Đưa tay xem đồng hồ thấy chỉ 1 giờ sáng Hoàng đoán mình đã đi được quãng xa xa.
- Mình tới chưa ông thầy?
Minh thì thầm. Chưa vội trả lời câu hỏi của Minh Hoàng đưa ống dòm lên quan sát. Trước mặt anh về hướng đông nam có đèn sang sáng. Anh còn thấy được bóng người di động.
- Ông xem đi... Hướng đông nam 45 độ...
Minh rê ống dòm một vòng thật chậm. Ống dòm dừng lại một điểm thật lâu xong Minh lên tiếng.
- Đúng tụi nó rồi... Tôi thấy như là hầm núp... Ông thầy tính sao. Theo tôi mình nên tách ra làm hai toán...
Hoàng gật đầu quay sang chuẩn úy Dinh, trung đội trưởng trung đội 3.
 - Dinh dẫn mấy thằng con của em mò vào theo hướng 45 độ. Anh sẽ cho ông Minh phụ với em. Vào được em nằm im chờ cho tới khi anh gọi mới được nổ súng...
Quay sang thiếu úy Vũ, trung đội trưởng trung đội 4 Hoàng vổ vai.
- Đi... Anh em mình đi vào bắt tay tên trung đoàn trưởng 141 của Vẹm...
Vũ mỉm cười vì lời nói đùa của cấp chỉ huy gan lì và chịu chơi. Bóng những người lính áo rằn biến mất vào bóng đêm thâm u.
Ba giờ sáng. Tiếng súng chợt nổ rền. Lửa nháng lên từng chập. Chỉ huy hai trung đội 1 và 2 Chinh bắt đầu nhổ chốt. Lính tiến chậm vì địch kiền chốt khắp nơi. Vả lại chỉ cố tình dụ địch cho nên Chinh dặn hai trung đội trưởng cho lính đánh cầm chừng để ngóng chờ tin tức của toán đột kích.
Hoàng bò trước theo sau là Đăng, thằng em thân tín mang máy 25. Bò bên trái ngang hàng với anh là Vũ. Tới lúc này cấp chỉ huy phải đi đầu, phải bò trước để làm gương cho lính. Do đó nếu cuộc đột kích bị bể thời cấp chỉ huy cũng chết trước nhất. Trong ánh sáng mập mờ Hoàng thấy mấy cái nón cối ló lên khỏi mặt đất. Ba mươi bảy người lính áo rằn dàn hàng ngang bò từ từ tới sát hầm hố của địch. Như con cọp chụp mồi Hoàng nhào vào hố cá nhân ngay trước mặt của mình. Tiếng dao găm xuyên qua da thịt. Tiếng bộ đội kêu tắt nghẹn vì bị bịt miệng và bị cứa cổ. Tiếng vật lộn. Tiếng gầm gừ. Rồi sau đó là im lặng. Hoàng ngước đầu lên. Trước mặt anh là bóng người.
- Dục Mỹ...
Hoàng bật lên mật khẩu. Bóng đen ú ớ. Phựt. Mũi lưỡi lê từ họng súng M16 đâm ngay ngực bóng đen. Máu phun ra có vòi. Không biết, không trả lời mật khẩu là địch, là bị đâm chết. Một bóng người nhào xuống hố. Hoàng la nhỏ.
- Dục Mỹ...
- Biệt Động...
Bóng người trả lời thật nhanh. Hoàng nghe tiếng nói quen thuộc của Vũ.
- Anh em ra sao?
Vũ thì thầm.
- Vô sự... Mình đã bứng được hàng chốt thứ nhất rồi anh...
- Tốt... Anh đi trước...
Hoàng chồm người lên mặt đất. Ba mươi sáu người lính còn lại bò hàng ngang. Một cuộc đánh cận chiến xảy ra trong bóng tối dày đặc và trong im lặng rợn người. Tới lúc này người lính không còn biết run sợ, lo âu hay hồi hộp gì hết mà chỉ còn chăm chú vào một chuyện duy nhất. Giết người hay bị người giết. Mọi suy tư, cảm nghĩ đều tê liệt. Hoàng im lặng nghe Vũ báo cáo lính đã bứng được vòng chốt phòng thủ thứ nhì của địch. Chỉ còn một vòng chốt cuối cùng là anh sẽ lọt được vào bộ chỉ huy trung đoàn 141 của địch. Lúc đó lính tha hồ quậy vì hay lý do. Thứ nhất lính ở bộ chỉ huy trung đoàn đa số không quen đánh nhau. Lý do thứ nhì quan trọng nhất. Đó là yếu tố bất ngờ. Bộ đội sẽ hoảng hốt khi thấy lính áo rằn xuất hiện một cách bất thình lình. Lúc đó chúng chỉ còn nước co giò chạy. Nằm trong lòng hố cá nhân để nghỉ mệt Hoàng tự dưng nhớ tới Sa Huỳnh. Trong bóng đêm thâm u anh thấy khuôn mặt người ni cô sáng ngời. Anh nghe như có tiếng người gọi tên mình.
- Mình đi chưa đại úy...
Ở hố kế bên Đăng lên tiếng. Nhoài người ra khỏi miệng hầm Hoàng nói nhỏ với Đăng.
- Em đưa máy cho anh...
Cầm lấy ống liên hợp Hoàng thì thầm.
- Chinh Chiến đây Sa Huỳnh... Nghe rõ trả lời...
Tiếng sè sè vang nhỏ tiếp theo là tiếng thì thầm của Chinh.
- Chinh Chiến nghe Sa Huỳnh...
- Tôi sắp quậy... Anh cho mấy đứa con của anh gáy lớn hơn... Nghe rõ trả lời...
- Ok... Chinh Chiến nghe Sa Huỳnh 5/5...
Năm phút sau tiếng súng nơi hướng tây bắc chợt nổ lên dồn dập xen lẫn với tiếng lựu đạn ầm ầm. Ánh sáng lóe lên từng chập. Xiết chặt ống liên hợp trong tay Hoàng liên lạc với Dinh.
- Đông Ba đây Sa Huỳnh...
- Đông Ba nghe Sa Huỳnh...
- Khi nào nghe súng nổ anh đánh vào hướng 45...
- Đông Ba tôi nghe Sa Huỳnh...
- Vạn Giả đây Sa Huỳnh...
Tiếng nói của Vũ vang thì thầm.
- Vạn Giả nghe Sa Huỳnh...
- Khi nào nghe lựu đạn nổ là anh xung phong...
- Vạn Giả tôi nghe Sa Huỳnh 5/5...
Đưa trả ống liên hợp cho Đăng Hoàng rút chốt lựu đạn. Chiếc khóa an toàn rơi ra chạm vào khẩu M16 gây thành âm thanh lạnh. Quả lựu đạn bay trong đêm tối. Ầm...Lửa nháng lên cùng với đất cát bay rào rào. Tiếng nổ của lựu đạn như là hiệu lệnh bắt đầu cuộc đột kích vào nơi đóng quân của bộ chỉ huy trung đoàn. Lính áo rằn xuất hiện. Lựu đạn nổ ầm ầm. M60. M16 để tự động. M79 nổ bụp bụp. Lửa sáng rực trong bóng tối của một đêm sắp tàn.
- Biệt động quân xung phong...
- Biệt động quân sát...
Đang chập chờn trong giấc ngủ chợt nghe ba tiếng " biệt động quân " lính của Giáp giật mình. Chưa kịp hoàn hồn, chưa kịp cầm súng, chưa kịp ngóc đầu lên chúng nghe súng nổ khắp nơi. Súng nổ từ bốn hướng. M72 bắn tung hầm trú ẩn. M79 phá nát hố cá nhân. Lựu đạn nổ banh càng đại liên. M16 bắn vỡ tung nón cối. M60 bắn gục bất cứ ai ngóc đầu lên khỏi mặt đất. Lính áo rằn nhào vào giao thông hào. Bộ đội chết gục vì bị lưỡi lê đâm hay báng súng M16 dọng vỡ mặt mày. Chinh chỉ huy hai trung đội 1 và 2 đánh vào còn trong Hoàng dẫn thằng 3 và 4 đánh bung ra đồng thời ba đại đội 1, 3 và 4 của tiểu đoàn cũng chia nhau tấn công khiến cho toàn bộ chỉ huy trung đoàn 141 phải mở đường máu băng qua đường số 1 rút chạy về hướng thung lũng An Lão. Không có người chỉ huy lính của trung đoàn 141 thuộc sư đoàn 2 sao vàng lớp buông súng đầu hàng, lớp cố gắng cầm cự cho tới khi bị lực lượng của quân lực Việt Nam Cộng Hòa tiêu diệt.
Dù ước ao, dù mong muốn Hoàng phải ráng dằn lòng đợi tới hai ngày sau mới lên thăm Sa Huỳnh. Hiện thời anh còn nhiều chuyện lắm như chỉ huy lính bố trí hệ thống phòng thủ đề phòng địch quân trở lại cũng như khiêng xác của bộ đội xếp thành hàng dài dọc theo đường để quân xa tới chở đi. Bốn ông trung đội trưởng cũng dẫn lính đi làm tạp dịch, giúp dân làng xây lại nhà cửa, san bằng các hầm hố không cần thiết. Thượng sĩ Minh đi lên tiểu đoàn xin tiếp tế đạn dược và lương thực.
Đêm xuống trong bình yên và tịch mịch. Nằm trên chiếc võng hút thuốc Hoàng mơ nghĩ vẫn vơ. Anh mơ tới khuôn mặt thuần hậu và thanh khiết của Sa Huỳnh. Nụ cười hiền. Giọng nói ngọt ngào. Tiếng gọi " ông Hoàng " của nàng vọng vang trong gió gào và tiếng sóng vỗ vào bãi cát vàng ì ầm hoài hủy. Thuốc cháy đỏ rực trong đêm. Khói thuốc nồng khiến anh như ngửi được mùi khói nhang khi ngồi nơi chiếc ghế đặt trong hậu liêu im lặng nhìn Sa Huynh lui cui nấu bữa cơm chiều.
Trời trưa. Nắng long lanh đọng trên tàng cây. Đứng dưới chân đồi Hoàng ngước nhìn lên ngôi chùa rêu mốc. Qua màn nước mắt dường như anh thấy bóng dáng nhỏ bé và đơn côi của người ni cô thầm lặng ra vào. Dặn dò Chinh mấy lời xong Hoàng chầm chậm leo lên đồi. Cỏ vàng dưới chân. Từng bước xôn xao. Từng bước gượng nhẹ. Anh nghe tim mình đập thình thịch. Người lính chiến chưa từng run sợ trước họng súng của kẻ địch bỗng dưng hồi hộp, lo âu, mừng vui và sung sướng. Anh cảm thấy người nóng lên vì tim đập mạnh. Chiếc cổng chùa vẫn còn đó, xiêu vẹo nhiều hơn vì thiếu bàn tay sửa sang. Cỏ mọc lan tràn trong sân, lan vào tận hàng ba. Mấy dây leo có hoa màu tim tím bắt đầu quấn một vòng quanh cây cột. Tâm hồn người lính áo rằn chùng xuống khi thấy tấm vách bằng ván bên hông trái của chùa rơi xuống vì mục nát. Giếng nước vẫn còn đó. Như được hướng dẫn bằng vô thức Hoàng lững thững bước tới giếng nước. Chiếc gàu cũ nằm trơ vơ. Lòng giếng sâu. Nước trong thăm thẳm.
- Ông Hoàng...
Tiếng gọi nhỏ. Hoàng ngước nhìn. Giữa trời trưa nắng ấm, trong không gian tĩnh mịch ni cô hiện ra như ngôi sao rực sáng trong bầu trời thâm u. Cũng chiếc áo nâu bạc màu cũ kỹ. Cũng cái đầu không tóc. Cũng khuôn mặt đó. Cũng tia nhìn thẳm xa. Cũng nụ cười. Cũng bàn tay đưa ra nửa chừng như biểu hiệu một mừng vui và chào đón. Người lính biệt động si tình chỉ còn biết mấp máy môi thành hai chữ.
- Sa Huỳnh...
Hoàng muốn la. Muốn hét. Muốn nhảy cởn lên. Muốn ôm choàng. Ghì chặt lấy vóc thân mà ngàn kiếp trước, sát na qua anh mơ yêu và tưởng nhớ. Nhưng anh không làm được. Vòng tay đưa ra chợt buông xuống cùng với tiếng thở dài hắt hiu muộn phiền. Giữa anh và Sa Huỳnh còn có một cách ngăn mong manh nhưng vẫn là cách ngăn. Đó là chiếc áo tu hành mà Sa Huỳnh đang khoác lên người. Đó là chướng ngại duy nhất. Người đại đội trưởng hai đêm hôm trước từng nhổ chốt, từng dẫm lên hầm hố, từng đạp lên xác địch để được gặp lại người mình yêu bỗng dừng lại. Có cái lực huyền nhiệm, có điều gì thiêng liêng ngăn không cho người lính chiến tiến lên để quấy rầy đời sống của một kẻ tu hành. Sa Huỳnh nhìn Hoàng mỉm cười như thông cảm, như thấu hiểu tâm tình của người lính si tình đang đứng trước mặt mình. Đôi môi của ni cô mấp máy.
- Tôi nhớ ông...
Ba chữ thôi nhưng đủ làm dịu lại sôi nổi, làm tắt bớt khát khao trong lòng Hoàng.
- Tôi cũng nhớ ni cô... Tôi nhớ Sa Huỳnh... Nhớ vô cùng... Nhớ muốn chết…
Giọng nói của người ni cô cất lên ấm êm và dịu dàng như tiếng tụng kinh và tiếng mỏ.
- Tôi biết ông nhớ tôi... Mấy đêm qua nghe súng nổ tôi mơ hồ biết ông trở lại. Tôi cầu nguyện cho ông... cho Hoàng...
Hoàng mỉm cười. Anh muốn đánh đổi hết quãng đời còn lại của mình để được vòng tay ôm Sa Huỳnh vào lòng dù chỉ trong sát na ngắn ngủi. Ôm Sa Huỳnh như ôm giấc mơ của những ngày ở An Lộc. Ôm Sa Huỳnh như ôm ấp ước mong được nghe tiếng nói. Ôm Sa Huỳnh như gói trọn thương nhớ, mong chờ của mấy tháng nằm cô đơn trong Tổng Y Viện Cộng Hòa.
- Ông ốm hơn lần trước mình gặp nhau...
Hoàng cười vui vì giọng nói đầy săn sóc của Sa Huỳnh. Một điều khiến cho anh mừng vui là ngôn từ của người ni cô bây giờ nặng tính chất trần thế hơn. Chữ " mình " của Sa Huỳnh nghe âu yếm hơn. Tình tứ hơn. Lãng mạn hơn. Hai chữ " Mô Phật " mà nàng thường mở đầu trước khi nói cũng không còn nữa. Có cái gì xảy ra trong tâm hồn của người ni cô? Có thay đổi gì trong tình cảm của kẻ tu hành? Hoàng tự hỏi như thế.
- Tôi mời ông vào chùa uống chén trà. Sư cụ chắc vui lắm khi thấy ông. Người nhắc tới ông hoài...
Hai người bước cạnh nhau, song song với nhau trên sân cỏ mọc hoang.
- Chùa cần phải sửa lại...
Hoàng lên tiếng. Sa Huỳnh cười nhẹ.
- Tôi biết... Tôi chờ ông trở lại giúp tôi...
- Sa Huỳnh trả công cho tôi cái gì đây...
Hoàng đùa. Sa Huỳnh cũng đùa lại.
- Ông làm công quả mà… Phật sẽ trả công cho ông. Tôi đâu có tiền bạc hay cái gì để trả công của ông...
Quay sang nhìn ni cô Hoàng cất giọng lững lơ.
- Có chứ...
Nghe câu nói và thấy nụ cười Sa Huỳnh đỏ mặt vì hiểu được cái ý bóng gió, xa xôi của người lính. Cúi đầu người ni cô bước nhanh vào cửa hông. Vừa ngồi xuống ghế Hoàng nghe tiếng giép lẹp xẹp rồi sư Huyền Ẩn chống gậy bước ra. Sư cụ trông già yếu và hom hem.
- Mô Phật... Bần tăng rất mừng khi gặp lại thí chủ...
- Tôi cũng mừng khi tái ngộ sư cụ... Sư cụ vẫn mạnh?
Cười nhẹ vị sư già ngồi xuống ghế đối diện với khách. Sa Huỳnh đặt hai chén trà bốc khói trước mặt thầy và khách.
- Mô Phật... Hai đêm trước nghe súng nổ bần tăng biết hai bên đánh nhau. Chắc người chết nhiều lắm phải không thí chủ?
- Thưa sư cụ nhiều lắm...
- Mô Phật... Tháng trước họ kéo về làng thật đông. Đánh nhau với lính của mình xong họ đóng khắp nơi trong làng. Họ lên đây tra hỏi. Thấy chỉ có tôi và Sa Huỳnh nên họ cũng không làm khó dễ nhiều. Họ chỉ bắt Sa Huỳnh đi dân công mất một tuần rồi mới cho về... Tội nghiệp...
Sư cụ thở dài sau câu nói. Còn người ni cô cúi mặt làm thinh. Không khí tĩnh lặng trong nỗi buồn.
- Mô Phật...Thí chủ chắc còn ở lại đây lâu phải không?
- Thưa sư cụ tôi đoán chắc cũng mươi ngày...
- Mô Phật... Để bần tăng sai Sa Huỳnh xuống làng mua ít thức ăn về nấu bữa cơm chay mời thí chủ...
Hoàng cười nói.
- Sư cụ không phải bận tâm về điều đó... Tôi xin phép cúng cho chùa chút ít...
- Mô Phật... Thí chủ có thành tâm thời chùa xin nhận...
Chuyện trò mấy câu sư cụ cáo từ lui về phòng riêng. Ngồi đối diện qua chiếc bàn quen thuộc Sa Huỳnh im lặng lắng nghe Hoàng kể chuyện lính. Anh thong thả kể những ngày mình ở Tây Ninh, rồi về An Lộc, bị thương xuýt chết, nằm nhà thương mấy tháng trời mới lành rồi sau đó đổi ra vùng 1.
- Mấy tháng ông không viết thư cho tôi làm tôi sợ quá. Tôi vừa lo, vừa buồn, vừa mừng...
Thấy Hoàng nhìn mình dò hỏi Sa Huỳnh nhẹ giải thích.
- Tôi lo ông chết. Tôi mừng vì nghĩ ông đã quên tôi. Tôi cũng buồn vì không nhận được thư của ông. Tôi buồn vì tưởng ông quên tôi...
Hoàng cười cười.
- Sa Huỳnh buồn nhiều hay mừng nhiều?
- Không biết... Ông hỏi để làm chi vậy?
Sa Huỳnh trả lời. Ánh mắt đăm chiêu của ni cô nhìn vào khoảng không rồi tiếng nói từ từ vang lên.
- Tôi nghĩ nếu ông quên tôi chắc tôi buồn nhiều hơn vui...
Hoàng cảm thấy lòng mình rộn rã vui mừng vì câu trả lời này.
- Ni cô biết không... Sa Huỳnh biết không... Tôi bị trúng đạn ngay tim mà không chết...
- Ông nói thật... Hoàng nói thật hay giỡn...
- Thật mà...
Vừa nói Hoàng vừa cởi áo ra.
- Mô Phật...
Sa Huỳnh chỉ biết kêu lên hai chữ khi nhìn thấy vết sẹo dài cỡ ngón tay ngay ngực trái của Hoàng. Không nhịn được người ni cô đưa tay sờ nhẹ vào vết sẹo trong lúc cười hỏi.
- Có đau không Hoàng?
Cảm thấy câu hỏi của mình hơi thân mật ni cô cười chữa.
- Bị thương có đau lắm không ông Hoàng?
- Đau chứ. Sa Huỳnh biết tại sao tôi bị thương ngay ngực mà không chết không?
- Tại sao?
Hoàng móc túi lấy ra một vật rồi cười hỏi.
- Sa Huỳnh biết vật này không?
Mặt hồng lên ni cô cười bẽn lẻn.
- Biết... Nhật ký của tôi...
Đặt quyển nhật ký lên bàn, chỉ vào một lỗ tròn cháy xám vàng Hoàng nghiêm nghị nói.
- Nhờ nó đó... Từ khi nhận được quyển nhật ký của Sa Huỳnh tôi luôn luôn giữ nó trong túi áo bên trái của mình. Viên đạn bắn trúng quyển nhật ký dày cộm, dài mấy trăm trang. Nhờ đó tôi không chết mà chỉ bị thương. Có một điều kỳ lạ là viên đạn trúng ngay vào trang nhật ký mà Sa  Huỳnh viết ba chữ " tôi yêu ông ". Một điều vô cùng kỳ diệu và diễm lệ nữa là viên đạn lại trúng ngay chữ " yêu " trong ba chữ tôi yêu ông... Nhờ quyển nhật ký của Sa Huỳnh... Nhờ tình yêu của Sa Huỳnh mà tôi không chết...
Mắt rưng rưng lệ ni cô nhìn người lính đang ngồi trước mặt mình. Phải kềm hãm lắm Sa Huỳnh mới không bật thành tiếng khóc hay nắm lấy bàn tay xạm nắng của người lính chiến.
- Tôi nghĩ Phật tổ từ bi đã phù hộ và chở che cho ông...
Dù trong thâm tâm không hẳn đồng ý nhưng Hoàng cũng gật đầu nhìn nhận. Có lẽ cảm nhận ra điều đó nên Sa Huỳnh cười tiếp.
- Ngoài ra tình yêu của ông...
Hoàng ngắt lời.
- Tình yêu của Sa Huỳnh...
Người lính biệt động quân si tình nhìn người đang đối mặt với mình qua chiếc bàn nhỏ hẹp với vẻ mê man và đắm đuối. Sa Huỳnh cúi đầu xuống để tránh cái nhìn nồng nàn tình tự đó bởi vì nó giống như thứ lửa đun sôi tình cảm trong lòng mình. Sa Huỳnh biết tình cảm của mình giống như nồi nước đang được đặt trên lò lửa mà than củi là tia nhìn, nụ cười, ánh mắt, tiếng nói của Hoàng. Hằng ngày Sa Huỳnh phải tụng kinh nhiều hơn, cầu nguyện nhiều hơn, phải lần tràng hạt nhiều hơn để cầu xin Phật tổ nhiệm mầu giúp mình có đủ sức mạnh để không sa vào vòng tình nghiệt. Tuy nhiên hình ảnh của " ông Hoàng " vẫn sừng sững và lớn dần lên từng sát na trong tâm hồn của người ni cô. Ăn cũng nhớ tới người. Lần tràng hạt cũng nhớ tới người. Đốt lửa nấu cơm cũng nhớ tới người. Bửa củi cũng nhớ ông Hoàng. Xách nước cũng nhớ tới ông Hoàng. Người ni cô đang phải chịu đựng một cuộc tranh đấu dai dẵng và chật vật giữa tình yêu và tín ngưỡng. Nhiều đêm đang tọa thiền Sa Huỳnh đột nhiên thấy khuôn mặt của người lính chiến hiện ra chập chờn lay động. Nhiều lúc Sa Huỳnh phải bỏ dở dang không dám lần tràng hạt vì mỗi viên tràng hạt hầu như chứa đựng nụ cười của ông Hoàng. Người lính chiến si tình đó như ma, như quỉ cứ theo quấy phá và ám ảnh hoài hoài. Ông Hoàng như ma quỉ không có quyền phép nhiệm mầu nhưng lại là con ma, con quỉ đáng yêu và biết yêu. Con ma đáng yêu và hiền hậu này ngày đêm thủ thỉ để chọc cho nàng cười vui trong những lúc buồn rầu và đơn độc...
Sa Huỳnh lắc đầu như cố xua đuổi một điều gì. Giọng nói của người ni cô vang lên trong căn phòng chật hẹp.
- Có thể cả ba thứ hợp lại làm thành một sức mạnh huyền nhiệm che chở cho ông, để ông còn trở lại đây gặp tôi...
- Cám ơn Sa Huỳnh...
Giơ tay lên nhìn đồng hồ Sa Huỳnh nói nhỏ. Giọng của nàng như tiếng thì thầm dịu dàng và âu yếm bên tai người lính.
- Ông biết không ông Hoàng... Tôi thích cái đồng hồ này lắm. Mỗi lần nhìn vào mặt kiến đồng hồ tôi thấy hình ảnh của ông hiện ra. Tôi thấy ông mỉm cười với tôi...
Hoàng muốn đứng lên ôm lấy Sa Huỳnh, hôn lên cái đầu không tóc, hít thở mùi hương của chiếc áo tu hành để làm dịu đi bao nhiêu sôi nổi trong lòng mình. Tuy nhiên anh chỉ ngồi yên trên chiếc ghế bằng cây. Nhìn Sa Huỳnh bằng ánh mắt ngập tình tự thương yêu và kính mến. Ni cô im lặng chịu đựng và nhận lãnh cái nhìn chứa chan tình yêu của người lính si tình.
- Ông đói bụng không tôi dọn cơm cho ông ăn...
- Đói... Tôi thèm bữa cơm tương chao của Sa Huỳnh lắm...
Người ni cô cười thành tiếng vui vẻ.
- Hơn tháng nay từ lúc họ về chiếm đóng ở làng tôi và sư cụ ăn toàn rau luộc chấm với chao... Lưu thông bị cắt nên không có đậu hủ. Họ lấy hết gạo của chùa nói là để nuôi lính. May là tôi biết trước nên dấu đi một ít...

**Chu Sa Lan**

SA HUỲNH

**Chương 11**

Đang lui cui bửa củi nơi sân sau Sa Huỳnh nghe có tiếng cười nói lao xao. Bước ra ni cô hơi ngạc nhiên khi thấy ông lính già dẫn đầu một toán lính đang đi tới.
- Im... Mấy thằng bây im miệng... Đây là chùa chiền chớ không phải chợ búa đâu mà om xòm...
- Mô Phật... Bần ni xin hỏi...
Chấp tay xá ni cô ba xá thượng sĩ Minh nghiêm giọng.
- Thưa ni cô... Ông đại úy của tôi...
Thấy được thắc mắc của ni cô ông ta tươi cười giải thích.
- Đại úy Hoàng của tôi...
Sa Huỳnh từ tốn thốt.
- Mô Phật... Đại úy Hoàng... Ông Hoàng...
- Dạ dạ... Đại úy Hoàng bảo tôi dẫn lính lên đây để sửa lại chùa...
- Cám ơn ông... Ông thấy việc gì cần làm cứ làm...
- Trời ơi... Cái cô ni cô này đẹp hết sẩy mà đi tu uổng quá...
- Mày nói đúng đó... Ni cô mà trẻ quá... Đẹp thấy muốn xỉu…
- Tao nghĩ đại úy của mình mê...
- Xuỵt... Mày nói lớn quá ổng nghe được ổng cạo đầu mày...
Lính xì xầm. Sa Huỳnh đỏ mặt khi nghe những lời xì xầm của mấy người lính quỷ quái. Thượng sĩ Minh cũng nghe được nhưng tảng lờ. Ông phân công lính khai quang cỏ dại mọc tràn lan, bửa củi, xách nước còn bao nhiêu lợp lại mái nhà, cổng chùa, dựng lại mấy cây cột xiêu vẹo.
- Mô Phật... Bần ni xin được hỏi đại úy Hoàng là gì của ông?
- Thưa ni cô... Ổng là đại đội trưởng... Ổng chỉ huy một trăm mấy chục người...
- Mô Phật... Chắc ổng đánh giặc giỏi lắm?
- Số dách thưa ni cô... Ổng đánh giặc giỏi mà cũng thương lính lắm...
Ngừng lại giây lát Minh cười tiếp.
- Ổng còn dặn tôi là ni cô cần thứ gì cứ bảo tôi mua...
- Mô Phật... Nhờ ông nói lại với đại úy Hoàng là tôi cám ơn. Ông đại úy cho cái gì tôi nhận cái đó. Chùa không có đòi hỏi gì hết...
Thượng sĩ Minh gật đầu cười.
- Sáng mai tôi sẽ đi Tam Quan sớm để mua đồ rồi trở về. Chắc phải chiều tôi mới mang lên cho ni cô được...
- Mô Phật... Lúc nào ông mang lên cũng được...
Hoàng cười cười khi nghe ông thượng sĩ thường vụ của mình báo cáo lại những lời của Sa Huỳnh.
- Đây là danh sách và tiền để ông mua cho chùa...
Cầm tiền và danh sách Minh nói đùa.
- Cái cô ni cô đó đẹp đẻ mà lại đi tu uổng quá trời hả ông thầy...
Phải dằn lắm Hoàng mới không bật cười vì câu nói của Minh. Tuy nhiên anh cũng thầm công nhận lời của Minh đúng. Ni cô Sa Huỳnh đi tu uổng lắm.
Vừa gặp mặt Sa Huỳnh lên tiếng trước.
- Mô Phật... Ông đại úy... Ông đi đâu vậy?
- Xin Sa Huỳnh đừng gọi tôi là đại úy...
- Gọi là đại đội trưởng nghe...
Hoàng lắc đầu cười vì lời nói đùa của ni cô.
- Nếu không gọi được anh Hoàng thời Sa Huỳnh gọi tên cũng được bằng không gọi ông Hoàng cũng được...
Sa Huỳnh lãng sang chuyện khác.
- Cám ơn ông cho lính lên chùa làm giúp...
- Có gì đâu mà Sa Huỳnh cám ơn. Đây là bổn phận của lính mà. Bảo vệ dân, giúp đỡ dân là chuyện của lính...
Ngừng lại giây lát Hoàng nói nửa đùa nửa thật.
- ... Còn thương yêu kẻ tu hành là bổn phận của tôi...
Ni cô Sa Huỳnh cúi mặt dấu nụ cười. Nàng không dám ngước đầu lên vì sợ chạm phải ánh mắt tha thiết và nồng nàn của người lính si tình.
- Tôi mời Sa Huỳnh đi dạo một vòng quanh chùa để xem có gì cần làm nữa không. Nếu có sáng mai tôi sẽ cho lính lên làm tiếp. Có lẽ tôi và đại đội sẽ không ở đây lâu...

Giọng nói của Hoàng buồn bã và nghẹn ngào. Sa Huỳnh ứa nước mắt. Dù biết rằng mỗi người đều có đời riêng để sống nhưng Sa Huỳnh vẫn cảm thấy đau lòng khi phải chia tay với người lính chiến. Chiến tranh thật tàn nhẫn. Hoàng sẽ phải đi xa và có thể không bao giờ trở lại. Không hẹn hai người cùng sóng bước trên bãi cỏ vàng úa. Tiếng gió rì rào. Tiếng chim cu gáy rời rạc. Mỗi người đều im lìm nghĩ ngợi.
- Ông có biết đại đội của ông sẽ đi đâu không?
- Thưa không... Tôi không biết...
- Ông chỉ huy tới một trăm mấy chục người mà sao không biết. Tôi tưởng ông làm lớn lắm mà...
Hoàng bật cười vì ý nghĩ ngây thơ của Sa Huỳnh.
- Tôi chỉ huy có đại đội mà làm lớn gì...
 Dường như muốn lãng sang chuyện khác Hoàng hỏi nhỏ.
- Sa Huỳnh bao nhiêu tuổi?
- Ông hỏi để làm gì... Mô Phật... Tôi lớn tuổi hơn ông nhiều...
- Sa Huỳnh nói dối phải không?
Ni cô cất tiếng cười vui. Âm thanh tiếng cười bay trong cơn gió của buổi xế chiều.
- Tôi hai mươi hai tuổi...
- Vậy là Sa Huỳnh nhỏ hơn tôi năm tuổi...
- Ông đi khắp nơi chắc quen nhiều người lắm...
Hoàng cười vì câu hỏi của ni cô.
- Tôi không có ai hết. Ở đâu tôi cũng chỉ thấy có Sa Huỳnh... Tôi ăn... Tôi ngủ... Tôi đi... Tôi nằm... Tôi thở với hình bóng của Sa Huỳnh...
Hoàng dừng lại thở hơi dài. Nghe được tiếng thở dài của người lính chiến Sa Huỳnh rưng rưng. Như không tự chủ được nàng nắm lấy bàn tay chai cứng rồi để yên bàn tay của mình trong lòng bàn tay của Hoàng. Lát sau Sa Huỳnh mới nhẹ nhàng rụt tay lại. Hai người đi một vòng quanh chùa. Dừng lại nơi cửa hông Hoàng cười.
- Sa Huỳnh thấy có gì cần sửa chữa nữa không?
- Không... Tôi có nhìn đâu mà thấy… Còn ông?
- Tôi nhìn Sa Huỳnh chứ tôi đâu có nhìn ngôi chùa...
Hai người không hẹn đồng cất tiếng cười.
- Ông vào uống chén nước trà...
- Cám ơn Sa Huỳnh... Tôi phải về...

Đứng nhìn theo bóng người lính mặc bộ quần áo rằn ri Sa Huỳnh cảm thấy tâm hồn bật khóc âm thầm. Nàng ước gì mình không đi tu, không mượn câu kinh tiếng mỏ để xa trần thế và không nguyện đem ánh sáng nhiệm mầu của Phật để làm cho nhân loại bớt đớn đau sầu khổ. Hiện tại có một người mà nàng thương yêu đang héo hon sầu úa. Nhưng nàng làm sao giúp được. Nàng không thể bỏ con đường đã đi. Hoàng ơi... Xin ông hiểu cho tôi... Tôi yêu ông nhưng tôi không thể chung đường với ông. Tôi và ông. Hai người xa lạ. Gặp nhau. Yêu nhau nhưng không thể sống với nhau trong cõi trần ai tục lụy. Dù vậy tôi vẫn nhớ ông. Nghĩ tới ông. Tưởng tới ông... Bóng tối chụp xuống xóa nhòa hình bóng người ni cô đứng yên như pho tượng Phật đang lần tràng hạt.
Năm giờ sáng. Bắt tay đại úy Sang, vị tân tiểu đoàn trưởng địa phương quân quen biết trong những ngày ở Sa Huỳnh Hoàng cười đùa.
- Anh ở lại mạnh giỏi. Khi nào Việt Cộng đánh nữa tôi sẽ gặp anh...
Người tiểu đoàn trưởng địa phương quân cười hà hà.
- Anh nói thế là tôi không ham rồi. Tụi nó trở lại lần nữa là tui banh càng rồi còn đâu gặp lại anh...

Vỗ vai người bạn mới Hoàng leo lên xe. Chiếc GMC từ từ lăn bánh. Trong bóng đêm mờ thẳm ngôi làng Sa Huỳnh xa dần cùng với bóng dáng của người ni cô. Hoàng đốt thuốc vì cảm thấy lạnh. Không phải lạnh bên ngoài mà lạnh ở trong tim. Khói thuốc lá bốc lên làm anh chảy nước mắt. Hai tiếng Sa Huỳnh bật ra trong trí não. Hình bóng người ni cô gãy đổ theo sự giằn xóc của chiếc quân xa đang chạy trên con đường lồi lõm nhiều ổ gà. Hoàng nhớ tới lần nắm tay sau cùng. Bàn tay mềm mại, ấm êm của người ni cô bắt đầu chai cứng vì phải làm lụng để tự mưu sinh. Hoàng liên tưởng khuôn mặt mừng vui và nụ cười rạng rỡ của Sa Huỳnh khi thấy mảnh đất hoang sau chùa được Hoàng với lính cày xới lên thành giồng, thành luống để nàng có thể trồng rau, bắp, khoai, cà... Sa Huỳnh xuýt xoa một cách dễ thương khi Hoàng mang đến cho nàng cái lò dầu mà lính của anh đã làm bằng vỏ của trái đạn đại bác 155 ly. Nàng nghẹn lời không thể nói tiếng cám ơn khi Hoàng cùng với lính khiên gạo, nước tương, dầu lửa và vô số vật dụng linh tinh chất đầy trong nhà bếp. Nàng  đỏ mặt khi Hoàng đưa cho nàng mấy chục cục pin để nghe radio theo dõi tin tức chiến sự nói về đại úy Hoàng thân yêu.
- Đại úy... Đại úy...
Hoàng quay lại khi nghe người bưu tín viên của tiểu đoàn gọi.
- Đại úy có thư nè đại úy...
Vị đại đội trưởng hơi run tay khi cầm lấy một bao thư dày cộm. Ngắm nghía phong thư anh cau mày vì tên người gởi trên phong thư nhầu nát và cũ kỹ. Hồ Thị Song Thu... Song Thu tên nghe thật lạ...Hoàng lẩm bẩm.
- Mình đâu có quen ai tên Song Thu...
Tuy nhiên nhìn nét chữ anh ngờ ngợ. Nét chữ nắn nót và gãy gọn như của Sa Huỳnh. Nhét phong thư vào túi áo anh hối hả trở về đại đội. Sau khi làm xong các công việc thường ngày anh tới ngồi nơi cái võng căng giữa hai thân cây lớn đầy bóng mát. Điếu thuốc cháy nơi tay anh chậm chạp xé phong thư.
- Ông Hoàng... Chắc ông ngạc nhiên và vui mừng vì tưởng là của cô gái nào gởi thư cho ông phải không. Tôi biết ông đại úy Hoàng đẹp trai của tôi đào hoa lắm. Tuy nhiên tôi không ghen đâu. Chắc ông cười vì những lời của tôi. Chắc ông cười và tự hỏi có cái gì thay đổi nên khiến một kẻ tu hành nói chuyện như một người còn sống trong tục lụy. Tôi biết là ít hay nhiều tôi có thay đổi. Tại ông đó... Tôi bắt đền ông đó... Ông Hoàng... Tại ông... Tình yêu của ông đã rung chuyển tâm hồn bình yên của tôi. Khi ông đi rồi tôi mới khám phá ra một điều khiến cho tôi cười mà lại khóc. Đau đớn mà mừng vui. Cứ mỗi lần chúng ta gặp nhau là tôi cảm thấy gần ông nhiều hơn. Nhớ ông nhiều hơn. Thương ông nhiều hơn. Khổ thân tôi ông Hoàng ơi. Ngày xưa lúc chúng ta mới gặp nhau. Hể ông tiến là tôi lùi lại để cố gắng giữ một khoảng cách. Còn bây giờ có lẽ tôi không muốn hoặc không thể lùi nữa. Ông tiến và tôi đứng yên một chỗ để chờ. Để đợi ông. Rồi một lúc nào đó chúng ta sẽ gần nhau, thật gần để tôi có thể nhìn ông và nói. Tôi yêu ông... Tuy nhiên tôi xin ông một điều. Tôi không thể sống với ông như một kẻ bình thường. Tôi là kẻ tu hành. Do đó chúng ta sẽ yêu nhau trong tâm tưởng...

Đêm qua tôi bỏ giờ tọa thiền thường lệ để nằm yên trong bóng tối nghĩ tới ông. Không biết giờ này ông đang làm gì. Vui chơi với bạn bè hay đang chỉ huy lính đánh giặc. Ông có nhớ tôi không ông Hoàng. Ông có nghĩ về tôi không. Ông có như tôi ngồi nhìn vào mặt đồng hồ Seiko để tưởng tượng ra khuôn mặt. Nụ cười. Giọng nói. Ánh mắt của một người đã đi xa ngàn cây số. Ở một nơi mà tôi không bao giờ tới được. Ông đang ở đâu ông Hoàng. Nếu có viết thư cho tôi ông nên tả cho tôi biết nơi ông ở để tôi có thể hình dung ra bóng dáng ông lẻ loi và buồn bã. Tôi ước có một ngày nào đó không xa tôi đến thăm ông thật bất ngờ. Ông có phiền giận không khi tôi gọi tên ông hoài. Tôi gọi tên ông trong nỗi nhớ vô thường khi  lần giở kinh Pháp Hoa. Tôi nói chuyện với ông trong lúc tôi đang lau chùi tượng Phật Di Đà khiến sư cụ cười bảo tôi lẩm cẩm. Tôi tưởng nhớ ông khi lần giở từng trang kinh Địa Tạng. Cũng vì ông mà tôi lần hồi quên mười giới trọng và bốn mươi tám giới khinh. Tôi quên mất chân tâm tự tướng của mình...
Hoàng ngưng đọc. Anh rưng rưng nước mắt xót thương cho Sa Huỳnh đang sầu khổ vì thương yêu mình. Tội nghiệp cho một xác thân đang vất vả vì cuộc dằn vật của nội tâm. Nhiều khi anh cũng cố gắng quên đi một tình yêu nghiệt ngã, đòi đoạn. Tuy nhiên anh biết mình bất lực. Tình yêu sừng sững như dãy núi trường sơn ngoài kia. Tình yêu mong manh mà mầu nhiệm, bất biến bất hoại. Anh phải làm gì khi chỉ là một người bình thường biết yêu thương sầu khổ, biết khóc biết cười, biết run rẩy và hồi hộp.
Đốt điếu thuốc hít một hơi thật dài rồi nhả khói ra từ từ Hoàng im lặng đọc tiếp lá thư của Sa Huỳnh.
- Ông Hoàng ơi... Tên Hồ Thị Sông Thu là của ba má tôi đặt còn tên Sa Huỳnh là của ông đặt cho tôi. Ông muốn gọi tên nào cũng được. Tùy ông. Tâm hồn của người ni cô của ngôi chùa Sa Huỳnh giờ đang bị xẻ làm đôi. Nửa tục nửa tu. Ông nghe rõ chưa ông Hoàng. Chắc ông mừng lắm phải không ông đại đội trưởng...
Hoàng ấp lá thư vào ngực. Hai mắt lim dim anh mỉm cười cảm thấy ấm áp vô cùng. Anh cảm thấy bàn tay vô hình của Sa Huỳnh đang mân mê vết sẹo nơi ngực, làm lành đi vết thương tình yêu đang chảy máu của một kẻ si tình.
- Ông Hoàng... Hôm qua tôi và sư cụ vừa ăn cơm vừa chuyện trò. Có lẽ vui miệng nên người mới kể cho tôi nghe những mẫu đối thoại giữa ông và sư cụ. Đây là một câu mà tôi còn nhớ. " *Một lần bắt gặp ông đang cầm cuốn kinh, dường như là kinh Pháp Hoa, sư cụ mới hỏi.*

*- Thí chủ đang đọc kinh Pháp Hoa?*
*Nhìn sư cụ ông cười trả lời.*
*- Không... Tôi chưa hề đọc kinh Pháp Hoa...*
*Nhìn cuốn kinh ông đang cầm trong tay sư cụ hỏi.*
*- Thế cái gì thí chủ đang cầm trong tay?*
*Đưa cuốn kinh Pháp Hoa lên ông cười hỏi.*
*- Sư cụ gọi cái này là kinh Pháp Hoa à?*
*Kể xong câu chuyện sư cụ nghiêm nghị nói với tôi.*
*- Hoàng...*
*Sư cụ gọi ông như thế.*
*- Hoàng có cái chân tâm... Nếu tu Hoàng mau ngộ lắm...*
*Tôi cười nghĩ thầm trong trí.*
*- Ổng mà tu gì... Yêu người tu thời có...*

Hoàng ngừng đọc để đốt điếu thuốc. Anh cảm thấy vui vui vì những lời nói dí dỏm của Sa Huỳnh. Một kẻ tu hành như nàng mà viết ra những lời như thế kể ra cũng lạ lùng và mới mẻ. Anh nhớ tới chuyện các thiền sư Phật giáo bên Nhật cũng lấy vợ và có con cái như người thường. Anh ước gì Sa Huỳnh cũng bắt chước chuyện đó. Hớp ngụm cà phê đen, hít hơi thuốc xong từ từ nhả khói ra anh đọc tiếp lá thư thật dài.
- Hôm qua xách nước tưới rau nơi mảnh vườn mà ông và mấy ông lính đã cày xới thành giồng tôi nhớ ông vô cùng. Ước gì có ông xách nước để tôi tưới rau. Hàng bắp tôi trồng đã trổ cờ. Hái đọt lang mà tôi rơi nước mắt vì nhớ tới những bữa cơm chay đạm bạc. Mân mê những trái dưa leo mà tôi buồn vì không có ông xẻ dưa làm mắm. Đêm giật mình thức giấc lắng nghe tiếng gió xạc xào bên hông chùa tôi mường tượng tiếng giày trận dẫm lên trên cỏ khô như đến nơi hò hẹn. Hai chữ này khiến cho tôi giật mình thảng thốt. Chúng ta quen nhau đã lâu mà chưa một lần hò hẹn. Không một lời ước nguyện mai sau. Đời sống cách ngăn, chia cắt. Chúng ta mỗi người đi trên một con đường song song với nhau. Hồi còn đi học tôi nhớ ông giáo sư toán có nói hai đường thẳng song song sẽ gặp nhau ở vô cực. Ông Hoàng... Ở đâu là vô cực? Thiên đàng hay là cõi niết bàn tịch diệt. Tôi nhớ ông cười bảo tôi là hai nơi đó quạnh hiu và buồn bã lắm vì không có tôi cười với ông. Tôi nói với ông. Không có tiếng khóc, tiếng cười. Tiếng than và tiếng reo. Ông kể cho tôi nghe mẫu chuyện về tổ sư Vô Ngôn Thông. Khi tổ sắp chết thời học trò mới bạch rằng.
- Thấy suốt đời tu hành nên sau khi chết chắc sẽ về cõi niết bàn cực lạc.
Tổ mới nói với học trò.
- Niết bàn cực lạc là đâu. Là tại chốn này...
Khi ông đi rồi tôi có đem mẫu chuyện này ra hỏi sư cụ thời người hỏi tôi.
- Con nghĩ niết bàn cực lạc ở đâu?
- Bạch thầy con không biết niết bàn ở đâu...
Sư cụ nhìn tôi giây lát rồi nói một câu.
- Khi chưa tu ta thấy sông là sông, núi là núi. Khi đang tu ta thấy sông không phải là sông, núi không phải là núi. Khi ngộ rồi ta thấy sông là sông, núi là núi... Con hãy ngẫm lời ta nói...
Hoàng gấp lá thư còn một trang chưa đọc bỏ vào phong bì. Anh muốn để dành cho ngày mai hay mốt hoặc khi nào không có việc gì làm.
- Đại úy... Đại úy... Tiểu đoàn phó gọi đại úy...
Hoàng đứng dậy khi thấy Đăng giơ lên cao cái ống liên hợp. Không biết bên đầu kia nói gì chỉ thấy Hoàng nói nhỏ.
- Cám ơn tiểu đoàn phó...Tôi sẽ cho người lên ngay...
Đưa ống liên hợp cho Đăng Hoàng quay qua nói với Minh.
- Tiểu đoàn săn được một con nai và một con heo rừng lớn lắm nên xẻ thịt chia cho bốn đại đội. Ông với lính đi lãnh phần của mình về chia cho bốn trung đội...
Lính hò reo khi nghe có được phần thịt tươi. Họ rủ nhau đi kiếm gia vị và rau cải về làm bữa ăn thịnh soạn. Bốn giờ chiều. Hai mươi mấy người vừa lính, hạ sĩ quan và sĩ quan ngồi quây quần bên bữa tiệc thịt rừng. Một thùng đại liên rượu đế được mở ra. Rượu bốc mùi hăng hăng khiến cho Chinh nhăn mặt.
- Mẹ... Mấy thằng bán rượu ham làm giàu đổ cả tấn an-côn vô uống nhức đầu thấy bà...
Hoàng cười.
- Thì ông uống bia đi...
Đi cái trót cạn chung rượu đế Chinh cười chúm chiếm.
- Uống bia thời đâu có sỉn. Người ta say mà mình tỉnh nghe nó kỳ kỳ làm sao...
Thượng sĩ Minh nói với Hoàng.
- Dô đi ông thầy... Có tôm khô với củ kiệu nữa...
Hoàng gật gù.
- Cái món tôm khô củ kiệu này nhậu bắt lắm. Ủa mà của ai vậy?
Đăng lên tiếng.
- Của tôi đó ông thầy... Má tôi bả gởi ra...
Đón chung rượu đế Hoàng ực một hơi xong khà tiếng lớn.
- Chà... Rượu này bốc lửa à nghe...
Chỉ cần hai vòng là mặt mày của mọi người đỏ lên cùng với ăn bạo, nhậu mạnh và cười đùa lớn hơn và văng tục cũng nhiều hơn. Chỉ có Hoàng là không có văng tục hay chửi thề. Lính mà không chửi thề hay văng tục thời không phải là lính. Ông thượng sĩ Minh thường nói đùa với Hoàng như vậy. Vị đại đội trưởng chỉ cười không nói gì thêm. Dù đi lính bảy năm Hoàng vẫn còn nhiều cái chất thư sinh. Tính tình vui vẻ nhưng trầm lặng anh không thích la cà ở vũ trường, phòng trà hoặc bia ôm như nhiều người khác. Họa hoằn lắm vì lời mời của những vị sĩ quan khác anh mới tháp tùng với họ đi nhậu vài ly bia.
- Dô đi ông thầy... Hết chung đế này là mình bắt qua thằng vĩnh tòn ten...
Ực cạn chung rượu đế Hoàng gấp miếng thịt nai nướng bỏ vào miệng.
- Món này là món gì vậy?
Quốc cười hà hà.
- Nai nướng đá đó đại úy...
Nhai nhai miếng thịt nai Hoàng gật gù.
- Ngon... Tôi chưa bao giờ ăn nai nướng đá...
Mọi người cười ồ. Minh lên tiếng với giọng nửa đùa nửa thật.
- Ở Sài Gòn người ta gọi là nai nướng vỉ. Ở đây mình không có vỉ nên tụi này dùng đá cục  bởi vậy mới có tên nai nướng đá...
Chuẩn úy Hân, trung đội trưởng trung đội 1 cười sặc sụa khi nghe ông thường vụ đại đội giải thích. Quốc, chỉ huy trung đội 2 hỏi.
- Mình có mấy món tất cả?
- Ba... Món thứ nhất là nai nướng đá. Thứ nhì là nai núc nắc và cuối cùng là nai ở truồng...
Mọi người cười bò vì câu trả lời của trung sĩ nhất Phan, trung đội phó trung đội 3. Chinh nói trong tiếng cười.
- Tại sao gọi là nai ở truồng?
- Nai núc nắc một hồi thời quần áo tuột hết thành ra nai ở truồng...
Ngồi ở cuối bữa tiệc Đăng cười phun cả miếng thịt đang nhai. Còn Hoàng dù tính ít nói cũng phải bật cười.
- Ủa còn thịt heo rừng đâu?
Hoàng hỏi. Thượng sĩ Minh cười hà hà.
- Chưa ăn được ông thầy ơi... Con heo rừng thịt dai còn hơn cao su của đồn điền Michelin nên tôi cho tụi nhỏ hầm tới ngày mai mới nhai được...
Hết thùng rượu đế là mọi người bắt đầu sần sần, ăn uống, cười nói bạo hơn. Sáu giờ chiều tiệc tan vì rượu hết và thức ăn cũng không còn miếng nào.
Không gian im lìm. Hoàng lững thững bước  dọc theo con đường mòn từ chỗ đại đội đóng quân về bộ chỉ huy tiểu đoàn. Những ngọn đồi trọc lơ thơ vài thân cây. Xa thật xa con đường số 1 uốn lượn. Mấy mái nhà xám mốc. Nhìn thời gần nhưng muốn đi tới xóm nhà dân ở cũng phải mất gần một giờ lội bộ. Đốt điếu thuốc bastos xanh Hoàng ngước nhìn về hướng nam. Trong bóng tối chập choạng và giữa bầu trời mênh mông xa thẳm ở đâu là Sa Huỳnh? Ở đâu là hình bóng người ni cô? Người đang làm gì. Tụng kinh? Lần tràng hạt? Tọa thiền hay nhớ nhung. Người lính chiến si tình cười một mình.
Đợi cho người dân làng đưa thư đi khuất xuống đồi Sa Huỳnh mới ngắm nghía phong thư nhầu nát của Hoàng. Tựa lưng vào thân cây người ni cô nhẹ xé phong thư. Cử chỉ của nàng thận trọng như nâng niu và âu yếm một vật trân quý. Sa Huỳnh đã chờ đợi, mỏi mòn trông ngóng thư của Hoàng hơn hai tháng nay.
- Quảng Ngải... Tháng 10 năm 1974...
Sa Huỳnh ơi... Sa Huỳnh... Tôi gọi hoài tên người mà không nghe có tiếng trả lời...
Ngưng đọc Sa Huỳnh mỉm cười nói thầm trong trí của mình " Tôi trả lời mà tại ông không nghe... Ông ráng chịu đi...".
- Tôi gọi tên " em "...
Sa Huỳnh nghe hai má của mình nóng bừng  cảm giác thẹn thùng lẫn sung sướng. Lần đầu tiên nàng mới được một thanh niên gọi mình bằng danh xưng thật êm ái và dịu dàng; thật tình tứ và lãng mạn.
- Tôi xin phép Sa Huỳnh được gọi bằng hai tiếng thương yêu này. Em chịu không?
- Chịu...
Trong sát na của vô thức Sa Huỳnh đã buột miệng thốt ra chữ này. Khi nói xong rồi nàng mới biết bèn đưa tay lên bụm miệng của mình lại. Liếc nhìn thấy chung quanh vắng lặng nàng cúi đầu vào trang thư của người lính si tình.
- Dù em có buồn, có giận hoặc em không chịu; tôi cũng gọi vì đó là tiếng gọi phát ra từ chân tâm tự tánh của tôi, một người trần tục đang yêu thương và sầu khổ bởi tình yêu của mình. Sa Huỳnh ơi... Tôi nghĩ tới em giữa ban ngày ngồi bó gối trong hầm núp. Chiến trận mỗi ngày một thêm lan rộng cũng như cường độ càng thêm ác liệt. Kẻ địch nhiều hơn, súng ống tối tân hơn và điên cuồng hơn. Pháo của chúng rớt vào chỗ đóng quân nhiều hơn. Trong lúc đó tôi và các anh em đang phải chiến đấu trong cực cùng thiếu thốn. Đạn dược bị cắt giảm, lương thực bị hạn chế, người bị thương hay chết nằm chờ cả ngày cũng không thấy máy bay tản thương. Tôi và anh em đang đánh nhau trong nỗi cô đơn, cảm thấy mình đang bị bỏ rơi. Nhân số đông gấp ba lần, súng đạn nhiều gấp trăm lần, vũ khí tối tân gấp mười lần kẻ địch giống như đàn ong có nọc độc châm chích tôi và lính tới lúc kiệt sức. Sa Huỳnh ơi tôi sợ sẽ không có dịp may để gặp lại em, được nhìn vào mắt em và nói Anh Yêu Em...
Sa Huỳnh bật lên tiếng khóc âm thầm. Nỗi lo âu cho tính mạng, nỗi sợ hãi không nhìn thấy lại Hoàng khiến cho nàng cảm thấy hai chân mình run rẩy như muốn khụy xuống.
- Hoàng ơi... Hoàng không thể chết... Tôi yêu Hoàng...
Sa Huỳnh kêu lên trong vô thức. Nước mắt ứa ra thành dòng nhỏ lên trang thư tình, người ni cô run tay lật qua trang khác.
- Đêm qua Việt Cộng lại tấn công vào vị trí của đại đội nhưng bị tôi và lính đẩy lui. Tuy nhiên người chết nhiều lắm. Lính bên mình cũng chết mà bên kia còn chết nhiều hơn. Xác nằm la liệt trên tảng đá, thân cây, miệng hầm. Xác cụt đầu, mất tay, đứt phân nửa người, mắt mở trừng trừng như ngạc nhiên. Tôi cũng bị thương nhưng nhẹ hơn một số lính trong đại đội. Sa Huỳnh chắc còn nhớ ông thượng sĩ già dẫn lính lên chùa làm cỏ không? Ổng chết rồi. Chết đêm hôm qua. Hầm núp của ổng bị nguyên một trái hỏa tiễn 122. Tội nghiệp ổng chưa kịp thấy mặt đứa con gái út và cũng là đứa con gái duy nhất trong gia đình có năm đứa con trai. Còn nhiều người quen chết lắm. Sự mất mát thật đau lòng và thê thảm. Đại đội của tôi trong vòng một tháng chỉ còn có tám mươi người. Người chết thời yên phận chỉ riêng người còn lại phải sống trong lo âu và phập phòng chờ tới phiên mình...
Sa Huỳnh gấp lá thư dài mấy trang của Hoàng lại. Nàng không thể đọc tiếp vì nước mắt ứa ra càng lúc càng nhiều. Đưa tay áo lau nước mắt nàng thì thầm trong tiếng nức nở.
- Hoàng ơi... Hoàng ơi... Ráng mà sống nghe Hoàng... Sa Huỳnh sẽ cầu nguyện đức Phật tổ phù hộ cho Hoàng và lính của Hoàng, cho tất cả mọi người... Hoàng đừng chết nghe Hoàng... Sa Huỳnh yêu Hoàng... Em yêu anh...
Sa Huỳnh giật mình thảng thốt khi nói ra ba chữ đó. Nàng biết nàng đã nói thật với lòng mình. Tình yêu bấy lâu nay bị kềm hãm đã nổ bùng ra, bứt phá mọi giới hạn, ngăn giữ để tự do tuôn chảy như dòng sông. Nàng gấp mấy trang thư vào phong bì đoạn bỏ vào túi áo của mình rồi bước ra giếng nước. Màu nước trong phản chiếu khuôn mặt của người ni cô với nhiều lo buồn và ưu tư. Sa Huỳnh đã hầu như đánh mất cái thanh tịnh của một kẻ tu hành. Nàng bị tình yêu của người lính chiến quấy rầy, lôi cuốn, đẩy đưa ra khỏi mái chùa, tiếng mỏ và câu kinh. Soi mặt xuống giếng nước trong nàng tự hỏi yêu có phải là một cái tội không? Một kẻ tu hành như mình có nên yêu không? Mình có nên yêu Hoàng không? Yêu Hoàng mình phải làm sao? Yêu Hoàng mình phải làm gì? Nhìn xuống lòng giếng âm u nàng thấy một đôi mắt đỏ au và buồn bã. Một khuôn mặt âu sầu, dã dượi. Nụ cười gượng gạo.

**Chu Sa Lan**

SA HUỲNH

**Chương 12**

Tất cả sĩ quan của bộ chỉ huy tiểu đoàn và bốn đại đội trưởng đều ngơ ngác khi nghe vị tiểu đoàn trưởng của họ ra lệnh rút lui một cách đột ngột.
- Mình rút về đâu thưa tiểu đoàn trưởng?
Hoàng ngập ngừng hỏi. Vị tiểu đoàn trưởng cũng ngập ngừng có lẽ vì không biết đích xác.
- Rút ra quốc lộ 1 để về Chu Lai sau đó tàu hải quân sẽ đón mình về Sài Gòn...
Biết câu nói của mình không trả lời được điều mà Hoàng muốn hỏi thiếu tá G. cười gượng.
- Thật ra thời tôi cũng không biết đích xác mình phải rút về đâu. Tôi chỉ nhận lệnh rút lui từ liên đoàn. Toàn bộ lực lượng quân khu 1 sẽ triệt thoái... Thôi mấy ông về chuẩn bị. Nhớ đừng cho lính biết để họ hoang mang...
Trên đường từ bộ chỉ huy tiểu đoàn về đại đội Hoàng suy nghĩ miên man. Toàn bộ lực lượng của quân khu 1 sẽ triệt thoái như vậy là năm tỉnh Quảng Trị, Thừa Thiên, Quảng Nam, Quảng Tín và Quảng Ngải sẽ lọt vào sự kiểm soát của cộng sản. Anh sẽ mất Sa Huỳnh. Anh không bao giờ gặp lại người ni cô nữa. Sa Huỳnh làm sao sống được với cộng sản, những người từng xem tôn giáo là kẻ thù của họ. Sa Huỳnh của anh sẽ bị cấm đọc kinh, thờ Phật, bị tẩy não, bị bắt phải thờ phượng, tôn kính một kẻ đại gian ác. Không thể được. Sa Huỳnh sẽ chết dần mòn trong thứ không khí bị nhiễm độc. Anh phải cứu Sa Huỳnh. Anh phải đem người ni cô mà anh yêu thương ra khỏi vùng bị giải phóng. Anh có bổn phận đưa nàng về Sài Gòn.
Về tới đại đội Hoàng ra lệnh cho bốn trung đội chuẩn bị. Lính hỏi thời anh nói hoán chuyển đơn vị. Tuy nhiên chỉ cần nhìn ánh mắt của những người lính anh biết họ không tin vào lời nói của mình. Tin Ban Mê Thuột bị cộng quân chiếm rồi quân khu 2 tháo chạy về Nha Trang lan ra rất nhanh ai cũng biết. Những người lính có gia đình hay họ hàng ở Ban Mê Thuột, Pleiku và Kontum lộ vẻ lo âu và xôn xao bàn tán. Đang đóng ở Vĩnh Tuy thuộc quận Sơn Tịnh đại đội được lệnh di chuyển. Đường ra tới biển xa thăm thẳm và đầy nguy nan. Dường như biết trước nên địch bám theo tấn công ráo riết. Tiểu đoàn bị chia cắt thành nhiều toán quân rời rạc không liên lạc cũng như bảo vệ và tiếp cứu cho nhau được. Hoàng cố gắng chỉ huy đại đội chạy về Sơn Tịnh rồi lần mò ra tới quốc lộ 1. Thấy được con đường lính vui mừng vì nghĩ họ sẽ sống sót. Hoàng cho lệnh dừng quân để lính nấu cơm. Ăn chưa hết bịch gạo sấy pháo địch dập xuống như mưa. Cả đại đội hổn loạn. Người chết, bị thương nằm la liệt. Hoàng cùng với bốn trung đội trưởng điều động lính mang theo thương binh rút chạy suốt đêm. Tờ mờ sáng khi vào được huyện lỵ Sơn Tịnh họ mới biết mình còn sống. Trong lúc ăn cơm Hoàng nói cho đại đội phó và bốn trung đội trưởng về tin di tản khỏi vùng 1.
- Mình đã mất liên lạc với tiểu đoàn. Bây giờ là lúc mình phải tự lo thân của mình. Chúng ta phải tìm cách đưa đại đội ra biển rồi tàu hải quân sẽ đón mình về Sài Gòn...
Quốc chợt lên tiếng.
- Thằng Ảnh, tiểu đội trưởng của tôi là dân Quảng Ngải. Nó biết đường rành lắm. Để tôi bảo nó dẫn lính đi dò đường trước. Tôi sợ Việt Cộng đã đóng chận các ngõ đường ra biển...
Ăn cơm xong chờ tới tối Hoàng cho lính bí mật rút ra khỏi huyện lỵ Sơn Tịnh nằm chờ tiểu đội 1 của Ảnh trở về báo cáo. Nửa đêm Ảnh trở về. Anh vừa thở vừa nói với cấp chỉ huy.
- Mình ra biển không được đâu đại úy ơi. Tụi nó đóng khắp nơi. Tôi nghe có tiếng máy xe tăng nổ...
Hoàng nhìn Chinh.
- Tụi nó chuẩn bị đánh Quảng Ngải?
Hơi gật đầu Chinh thì thầm.
- Tôi nghĩ mình nên cấp tốc băng qua sông Trà Khúc. Chậm tụi nó đóng chốt hai bên đầu cầu là mình kẹt lắm...
Hiểu ý của Chinh Hoàng ra lệnh cho đại đội lội suốt đêm. Tờ mờ sáng lính thở phào khi thấy cây cầu bắt qua sông Trà Khúc. Vừa tới đầu cầu bên này Hoàng được lính báo tin là thị xã Quảng Ngải đang ở trong tình trạng chuẩn bị giao tranh. Tam Kỳ đã bị địch chiếm ngày hôm qua. Địch bắt đầu pháo kích lai rai vào các vị trí đóng quân của tiểu khu, vào phi trường và một vài khu vực trong vòng đai phòng thủ của thị xã. Hoàng dẫn đại đội tới trình diện tiểu khu. Sau khi nghe Hoàng báo bị thất lạc đơn vị một sĩ quan cấp tá yêu cầu Hoàng chỉ huy đại đội phụ với một tiểu đoàn địa phương quân làm nút chặn ở hướng nam của thị xã. Tới gặp vị tiểu đoàn trưởng địa phương quân Hoàng được ông ta chỉ định tới đóng ở một vị trí ngoài cùng của vòng đai phòng thủ bên này con rạch nhỏ. Vừa tới nơi đứng quan sát địa điểm xong Hoàng ra lệnh cho đại đội băng qua cầu đóng bên kia con rạch thay vì bên này. Chinh thắc mắc.
- Tại sao mình không đóng bên kia rạch đại úy? Ta nên lấy con rạch làm hàng rào phòng thủ thiên nhiên...
Nhìn Chinh và bốn trung đội trưởng Hoàng cười.
- Tụi nó tiến quân theo hướng nào?
Vũ trả lời trước nhất.
- Tôi nghĩ là từ nam lên bắc và từ tây sang đông. Tụi nó đoán thế nào mình cũng phải rút chạy về Chu Lai...
Đốt điếu thuốc Hoàng gật gù.
- Vũ nói đúng. Nếu địch tiến quân từ nam lên bắc thời ta phải chạy từ bắc xuống nam. Rút về nam là ta chọn con đường rút lui ngắn nhất và nhanh nhất để thoát khỏi sự truy kích của địch. Nếu đóng bên kia cầu, khi địch tấn công ta không thể vượt qua bên này con rạch để chạy về hướng nam...
Chinh mỉm cười.
- Như vậy là đại úy định rút về nam?
Hoàng thong thả gật đầu thay cho câu trả lời. Hít hơi thuốc nhả khói ra từ từ vị đại đội trưởng biệt động quân nhìn năm sĩ quan dưới quyền chỉ huy của mình.
- Rút về hướng nam tức là ta thoát ra khỏi vòng vây đang từ từ xiết chặt của địch. Đêm nay chắc chắn địch sẽ tấn công tiểu khu Quảng Ngải. Lực lượng của ta không cản nổi địch nên tôi sẽ không cho lính nổ súng. Tôi để cho địch vượt qua mặt và đánh Quảng Ngải. Nếu quân bạn giữ vững vị trí thời đại đội của ta sẽ đánh vào sau lưng địch. Còn nếu như tiểu khu Quảng Ngải bị địch tràn ngập và phải rút lui thời lúc đó ta sẽ chạy nhưng chạy về hướng nam tới Mộ Đức hay Đức Phổ...
Chinh và bốn đại đội trưởng làm thinh. Họ không lên tiếng cải vì đó là lệnh của thượng cấp. Dù đúng hay sai họ phải thi hành trước rồi khiếu nại sau. Ngoài ra họ còn kính phục Hoàng về những quyết định khôn ngoan và sáng suốt cho nên họ tin vào sự suy tính của cấp chỉ huy. Hít hơi thuốc dài Hoàng nhìn năm sĩ quan của mình.
- Tình thế của vùng 1 đã vỡ nát tới độ vô phương cứu chữa. Bây giờ nhiệm vụ chính của tôi là đưa đại đội ra khỏi vùng nguy hiểm. Tôi thương lính do đó tôi tìm đủ mọi cách để không một anh em nào bị chết oan hay phải hy sinh một cách vô ích trừ trường hợp bị bắt buộc...
Hiểu được ý định của cấp chỉ huy Chinh thúc hối bốn trung đội trưởng bố trí lính nằm im chờ đợi đồng thời không được nổ súng nếu không có lệnh. Ngồi tựa lưng vào gốc cây Hoàng thở dài. Anh không nói cho bất cứ ai biết ý định thầm kín của mình là dẫn đại đội  về Sa Huỳnh. Anh phải về ngôi làng đó để đem Sa Huỳnh ra khỏi vùng mà anh biết sớm muộn gì cũng sẽ lọt vào tay cộng sản. Sa Huỳnh của anh phải được sống trong vùng tự do để được yêu thương và tu hành. Ngoài ra còn có một điều nữa là nếu về được Sa Huỳnh anh hy vọng sẽ dùng đường biển chạy thoát về Qui Nhơn, Tuy Hòa hay Nha Trang. Đi bằng đường biển sẽ không có nhiều chết chóc bằng đường bộ.
Trời cuối tháng ba gai gai lạnh. Lính ăn gạo sấy với thịt ba lát vì không được phép nổi lửa để nấu cơm. Ăn xong họ được lệnh tìm chỗ nấp và ngụy trang thật kỹ lưỡng. Xụp tối là mọi người nghe tiếng pháo hú qua đầu. Thị xã Quảng Ngải chìm trong tiếng nổ, tiếng xe tăng gầm rú và tiếng reo hò của địch. Bộ đội Bắc Việt đi ngờ ngờ trên đường. Nhiều tên vừa đi vừa nói chuyện ồn ào và cười đùa om xòm. Lính biệt động quân giận run vì phải mọp đầu nhắm mắt làm ngơ cho địch vượt qua mặt của mình. Họ không làm ngơ cũng không được. Đại đội bị bể, bị mẻ từ mấy ngày rồi. Đạn chỉ còn trăm viên. Cả đại đội chỉ còn có một khẩu M72. Lựu đạn một hai trái. Trong lúc đó địch đi đông cả trung đoàn với tăng và xe kéo pháo chạy ầm ầm. Lạng quạng là T54 cán nát xương. Suốt đêm họ chong mắt nghe tiếng súng nổ và lửa cháy khắp nơi trong tỉnh lỵ Quảng Ngải. Xuyên qua máy truyền tin Hoàng biết tỉnh lỵ đã bị địch chiếm đóng còn lực lượng phòng thủ đã rút lui về Chu Lai. Bốn giờ sáng Hoàng ra lệnh rút quân về hướng nam. Ảnh dẫn trung đội 1 đi trước rà đường. Xế chiều Hoàng ra lệnh dừng lại nghỉ ngơi xong họp với bộ chỉ huy đại đội.
- Mình phải đi tới Qui Nhơn. Ở đó có căn cứ không quân và hải quân. Từ đây về Qui Nhơn xa khoảng hai trăm cây số. Các ông nghĩ mình đi tới không?
Chinh bập bập điếu thuốc chỉ còn phân nửa còn Dinh ngần ngừ rồi nói nhỏ.
- Tới thời cũng tới nhưng...
Hoàng nói với giọng tin tưởng.
- Tôi nghĩ mình sẽ tới Qui Nhơn được. Các ông dặn lính nên đi chung với nhau...
Hân rụt rè lên tiếng.
- Đại úy... Tôi đề nghị đại úy nên nói cho lính biết. Mình hứa là sẽ dẫn họ về Sài Gòn thời họ an tâm theo mình hơn...
Ngẫm nghĩ giây lát Hoàng bằng lòng. Ra lệnh cho Chinh họp lính thành vòng tròn Hoàng nói.
- Tôi xin báo cho các anh em biết tin buồn là mình hoàn toàn mất liên lạc với tiểu đoàn...
Có tiếng xì xầm nho nhỏ. Khẽ thở dài Hoàng nghiêm giọng.
- Tôi cũng báo cho anh em biết là quân lực của mình sẽ rút bỏ khỏi vùng 1. Năm tỉnh Quảng Trị, Thừa Thiên, Quảng Nam, Quảng Tín và Quảng Ngải sẽ bị tụi cộng sản chiếm đóng vĩnh viễn...
Hoàng dừng lại như để thăm dò phản ứng của lính nhưng thấy họ im lặng anh chầm chậm tiếp.
- Tôi sẽ đưa anh em về Sài Gòn. Tôi hứa như vậy. Muốn về tới Sài Gòn chúng ta phải đồng tâm hiệp lực với nhau, che chở và giúp đỡ lẫn nhau. Anh em và tôi phải sát cánh với nhau để tìm cách về tới Qui Nhơn rồi sau đó đón tàu hải quân hoặc máy bay của không quân về Sài Gòn. Anh em nào không muốn theo tôi vì có gia đình ở vùng 1 cứ việc tìm cách trở về với gia đình...
Sáu mươi ba người lính im lặng. Lát sau hạ sĩ nhất Bính, tiểu đội trưởng mới lên tiếng.
- Em có gia đình ở Đà Nẳng nhưng em sẽ theo đại úy về Sài Gòn...
Binh nhất Kim mếu máo.
- Đại úy đừng bỏ tụi em nghe đại úy... Tụi em sẽ đi với đại úy về Sài Gòn...
Hoàng gật đầu quả quyết.
- Tôi hứa với các anh em là mình sẽ về tới Sài Gòn...
Nói chuyện với lính xong Hoàng bàn với Chinh và bốn trung đội trưởng.
- Mình cần xe... Mình phải tới Sa Huỳnh nội trong ngày hôm nay. Chậm trễ tụi nó chiếm Mộ Đức hoặc Đức Phổ, Tam Quan là mình kẹt cứng... Lên Chu Lai cũng không được mà về Qui Nhơn cũng không được...
Hiểu ý bốn trung đội trưởng cho lính xục tìm. Gần năm giờ sáng Hoàng được Hân báo là đã tìm được chiếc xe đò. Tờ mờ sáng chiếc xe đò lặng lẻ rời Quảng Ngải. Tám giờ sáng xe chạy qua thị trấn Sông Vệ nằm bên cạnh bờ sông.
- Anh tính sao?
Chinh hỏi nhỏ Hoàng trong lúc xe chạy trên đường số 1. Đốt điếu thuốc Bastos quân tiếp vụ Hoàng trầm ngâm.
- Mười giờ mình tới Mộ Đức. Từ Mộ Đức vào tới Đức Phổ phải mất ba tiếng đồng hồ nếu không có gì trục trặc...
Quẹt diêm đốt điếu thuốc xong Hoàng  mời Chinh điếu thuốc bastos xanh. Bập bập mấy hơi Chinh liếc nhanh cấp chỉ huy. Khuôn mặt xạm nắng của người đại đội trưởng đầy ưu tư và lo nghĩ.
- Từ Đức Phổ vào tới Sa Huỳnh mới là đoạn đường gay go nhất. Tới Sa Huỳnh là mình có thể thở được rồi...
Chinh nhìn cấp chỉ huy dò hỏi. Nhả khói từ từ Hoàng cười nhẹ.
- Chinh nhớ lúc mình còn ở Sa Huỳnh không?
Chinh gật đầu im lặng. Quay sang nhìn Chinh Hoàng nghiêm giọng.
- Đại đội của mình khó vượt qua đèo Bình Đê lắm. Thế nào địch cũng đóng chốt...
Chinh hiểu. Biết tin lính quốc gia tháo chạy địch sẽ chiếm đèo Bình Đê để chặn đường rút lui. Dẫn đại đội chỉ có mấy chục người để vượt qua đèo là đâm đầu vào chỗ chết. Vả lại chuyện quan trọng nhất là đưa đại đội về Sài Gòn chứ không phải đánh nhau với địch. Anh không còn lý do gì để chết nơi cái đèo vô danh đó.
- Bởi vậy tôi mới tính ghé lại Sa Huỳnh nghỉ một đêm rồi nhờ dân làng lấy ghe đánh cá đưa mình về Qui Nhơn...
Ngừng lại liếc nhanh người đại đội phó tín cẩn của mình xong hít hơi thuốc lá Hoàng cười nói với giọng vui vẻ.
- Anh có quen với ông tiểu đoàn trưởng địa phương quân ở Sa Huỳnh...
- Phải ông đại úy Sang nhậu với anh hoài?
- Ừ... Ghé Sa Huỳnh mình sẽ nhờ ổng nói với dân làng lái ghe đưa mình về Qui Nhơn vừa nhanh, khỏe và ít nguy hiểm hơn...
Chinh gật gù.
- Anh tính cách đó hay nhất. Gì chứ tránh được chuyện vượt qua đèo Bình Đê và nhất là qua An Lão. Giờ này đoạn đường từ Tam Quan về tới Qui Nhơn tụi nó đóng chốt chờ mình...
Hoàng cùng lính thở phào nhẹ nhỏm khi xe chạy vào quận lỵ Đức Phổ. Thấy sinh hoạt của dân chúng vẫn bình thường Hoàng ra lệnh cho xe dừng lại nghỉ ngơi một lát xong tiếp tục lên đường. Đang chay ngon lành chiếc xe bỗng nhiên khựng khựng lại rồi tắt máy. Ảnh nhảy xuống đường mở nắp đậy máy xe coi nước và nhớt rồi ra đằng sau mở nắp bình xăng xong chửi thề.
- Mẹ... Hết xăng rồi...
Lính nhảy xuống xe. Hoàng nói với Chinh.
- Mình còn cách Sa Huỳnh không xa lắm.  Thôi ráng lội tới Sa Huỳnh ...
Hân thúc trung đội 1 đi trước dò đường. Trung đội 2 và 3 đi hai bên phải trái còn trung đội 4 đi sau.
- Ông thầy uống cà phê ông thầy...
Trung sĩ nhất Nhân đưa ly cà phê nóng mời cấp chỉ huy của mình. Từ khi thượng sĩ Minh chết Hoàng cho Nhân nắm chức thường vụ đại đội. Nhấp ngụm cà phê hút hơi thuốc Hoàng tặc lưỡi.
- Ở đâu mà ông có cà phê ngon vậy?
- Tụi này mua ở Quảng Ngải...
Cười cười Nhân tiếp.
- Tôi dẫn lính vào chợ kiếm đồ ăn. Ông thầy biết không dân tản cư đi hết trơn bỏ đồ ăn nhiều lắm. Tôi bảo lính lấy gạo, thịt hộp và cà phê...
Hoàng cười im lặng thầm cám ơn sự lo lắng chu đáo của người hạ sĩ quan nhiều kinh nghiệm sống và kinh nghiệm chiến trường. Sáu giờ tối đại đội được lệnh dừng lại. Đường cái vắng tanh. Dân chúng tản cư gần hết chỉ còn lại mấy ngôi nhà xa xa thắp đèn le lói. Chinh bàn với Hoàng.
- Mình còn cách Sa Huỳnh chừng hai cây số. Cho lính ngủ tới sáng rồi mình đi về Sa Huỳnh...
Hoàng đồng ý vì anh cũng cảm thấy mệt và buồn ngủ. Ăn hết bịch gạo sấy, uống nước lạnh, đốt điếu thuốc anh tựa lưng vào gốc cây nhìn về hướng Sa Huỳnh. Một ngày nữa thôi là anh sẽ gặp lại người mình yêu. Liên tưởng tới ánh mắt ngạc nhiên và vui mừng của Sa Huỳnh anh cảm thấy lòng mình rộn rã. Tuy nhiên anh lại lo âu vì biết quãng đường còn lại sẽ vô cùng gian nan và hiểm nghèo. Làm thế nào để đưa Sa Huỳnh và mấy chục người lính về tới Sài Gòn một cách an toàn. Mệt nhọc khiến cho Hoàng chìm vào giấc ngủ dễ dàng.
- Đại úy... Đại úy...
Hoàng mở mắt vì tiếng gọi của Đăng.
- Quảng Trị muốn nói chuyện với đại úy...
Hoàng áp tai mình vào ống liên hợp.
- Quảng Trị đây Sa Huỳnh...
Giọng nói của Quốc, chỉ huy trung đội 2 vang lên như tắt nghẹn.
- Trình Sa Huỳnh... VC đông lắm... Nó đi đầy cả đường...
Nhíu mày Hoàng nói nhanh.
- Tôi sẽ gặp anh... nghe rõ trả lời...
- Tôi nghe Sa Huỳnh 5/5...
Chinh đã thức dậy và nghe được câu chuyện.
- Mình tới gặp Quảng Trị...
Hoàng nói với Chinh. Hai đại đội trưởng và đại đội phó bò lên chỗ trung đội 2. Nấp sau một mô đất Hoàng thấy bộ đội đi lềnh khênh trên đường. Bọn chúng vừa đi vừa nói chuyện, cười giỡn như không sợ bị phát giác. Nhìn theo hướng địch đi Hoàng thì thầm với Chinh.
- Nó không đánh mình... Nó đánh...
Chinh hấp tấp lên tiếng.
- Nó đánh Sa Huỳnh...
Quay sang Quốc Hoàng ra lệnh.
- Ông dẫn vài khinh binh bám theo tụi nó rồi báo cáo cho tôi biết...
Trở về bộ chỉ huy đại đội Hoàng ngồi dựa lưng vào gốc cây im lìm suy nghĩ. Nó không đánh mình có thể vì hai lý do. Lý do thứ nhất là nó không biết mình ở đây. Lý do thứ nhì có thể là nó biết dù không đánh mình cũng chạy. Chiếm đóng Sa Huỳnh còn quan trọng hơn là tấn công một toán lính biệt động đã tan rã đang tìm đường tháo chạy. Sa Huỳnh được trấn đóng bởi một tiểu đoàn địa phương quân. Muốn đánh địch phải huy động một lực lượng đông đảo kèm theo tăng và pháo. Thực tình anh không muốn đụng với địch. Tuy nhiên nếu để cho địch chiếm Sa Huỳnh là anh không còn đường về. Nghĩ tới chuyện kéo một đại đội vượt qua đèo Bình Đê, qua Tam Quan, Bồng Sơn, Phù Mỹ, Phù Cát để về Qui Nhơn anh lắc đầu. Chỉ có phép lạ anh mới làm được chuyện đó.
- Đại úy...
Đăng đưa ống liên hợp cho ông thầy.
- Sa Huỳnh nghe Quảng Trị...
- Trình Sa Huỳnh... Tụi nó kéo về hướng Sa Huỳnh... Đông lắm... Tôi đoán có cả hai ba đại đội...
- Tụi nó có tăng không?
- Trình Sa Huỳnh... Tôi không thấy tăng...
Hoàng nhẹ người khi được báo cáo không có tăng. Đại đội chỉ còn có một khẩu M72 thôi.
- Sa Huỳnh tôi nghe anh. Anh và con cái nằm im tại chỗ... Tôi sẽ gặp anh...
- Quảng Trị tôi nghe Sa Huỳnh...
Hoàng giơ tay lên xem đồng hồ. Một giờ sáng. Ra lệnh cho Chinh kéo đại đội tới gặp Quốc xong anh dặn lính nằm im chờ đợi. Anh hy vọng địch đánh đồn địa phương quân đêm nay. Chúng có thể làm điều này vì quân số đông hơn và  nghĩ có thể đè bẹp ngôi đồn bé nhỏ một cách mau chóng.
Bum... Bum... Bum... Tiền pháo hậu xung. Trước khi bộ binh tấn công địch dập bằng pháo trước. Nằm trên mặt đất ẩm hơi nước Hoàng mỉm cười khi thấy ánh lửa nháng lên nơi hướng đồn địa phương quân. Mười lăm phút sau tiếng kèn xung phong vang lên cùng với tiếng la vang lừng.
- Hàng sống chống chết...
Một ý nghĩ nãy ra trong trí của người sĩ quan biệt động. Hoàng bốc máy nói với bốn trung đội trưởng của mình. Im lặng và thận trọng lính áo rằn bò tới gần trận địa. Tiếng AK47, đại liên, thượng liên của địch nổ rền át tiếng súng M16 và M60 của lính trong đồn. Chỉ cần mười lăm phút địch đã vào tới hàng rào kẽm gai. Quan sát Hoàng biết tới lúc mình phải can thiệp.
- Biệt động quân xung phong...
- Biệt động quân sát...
M16, đại liên M60, lựu đạn nổ ầm ầm nhưng cũng không át được tiếng la vang lừng của lính biệt động. Đang tấn công dữ dội bộ đội cộng sản Bắc Việt hốt hoảng khi nghe tiếng la rầm trời rồi thấp thoáng bóng lính áo rằn xuất hiện. Biết mình bị lọt vào ổ phục kích bộ đội vội vàng tháo chạy vì chưa kịp đào hầm hố để cố thủ. Trên đường rút lui chúng càng thêm hoảng hốt khi nghe tiếng súng nổ vang trời cùng với tiếng la " *Biệt động quân sát... Biệt động quân xung phong...".*
Vầng thái dương đỏ ối từ từ lên trên mặt biển xanh. Hoàng bắt tay đại úy Sang, tiểu đoàn trưởng địa phương quân.
- Cám ơn anh... Anh tới thật đúng lúc...
Sang mời Hoàng điếu thuốc. Hít hơi dài Hoàng đùa.
- Tôi đã nói rồi... Khi nào tụi nó đánh là tôi sẽ trở lại gặp anh...
Nhìn lính áo rằn đang vui vẻ tán dóc với lính của mình Sang hỏi với giọng ngạc nhiên.
- Anh có bao nhiêu lính?
- Hơn bảy chục...
- Trời đất... Chỉ có bảy chục mà anh làm cách nào khiến cho một tiểu đoàn của tụi nó phải  chạy vắt giò lên cổ...
Hoàng cười cười hít hơi thuốc. Quốc vọt miệng nói.
- Tụi này đánh đòn hù. Đại úy của tôi bảo lính vừa bắn vừa la làng...
Sang cười ngất.
- Hèn chi nghe " *Biệt động quân xung phong... Biệt động quân sát..."* rền trời đất tôi tưởng mấy anh có cả tiểu đoàn đâu ngờ vài chục người...
Hoàng kéo Sang ra một góc. Không biết hai người nói gì mà nét mặt của vị tiểu đoàn trưởng địa phương quân đầy nét lo âu và suy nghĩ. Lát sau Sang chậm chạp lên tiếng.
- Tôi sinh ra và lớn lên ở đây cho nên tôi sẽ chết ở đây. Anh cần về Sài Gòn thời tôi sẽ kiếm ghe cho anh về Sài Gòn...
Ném tàn thuốc ra xa Hoàng nói nhanh.
- Sáng mai tôi phải đi... Chậm tụi nó trở lại là kẹt lắm...
Sang gật đầu.
- Tôi hiểu ý của anh...
Nói xong Sang bỏ đi. Khều Chinh ra xa xa  Hoàng thì thầm.
- Chinh bảo lính lột hết quân phục, lấy hết đồ đạc, súng ống và đạn được của địch bỏ lại. Lấy hết không bỏ một thứ nào...
Thấy Chinh trợn mắt vì ngạc nhiên Hoàng từ từ giải thích.
- Nếu muốn ngụy trang mình sẽ cần tới nó...
Dù vẫn còn thắc mắc nhưng Chinh im lặng thi hành lệnh của cấp chỉ huy. Ra lệnh cho lính bố trí xong Hoàng thong thả leo lên chùa. Anh thấy hồi hộp và vui mừng khi nghĩ tới phút giây trùng phùng với Sa Huỳnh. Anh thèm nghe hai tiếng " Ông Hoàng " thốt ra từ đôi môi xinh xinh của người ni cô. Anh nhớ tới khuôn mặt thuần hậu. Nụ cười hiền hòa. Ánh mắt long lanh. Bàn tay ân cần chăm sóc. Từng bước chân xôn xao. Từng bước chân gấp gáp. Mái lá rêu mốc hiện ra. Chiếc cổng xiêu vẹo. Cỏ dại nở hoa vàng. Cỏ đuôi chồn phất phơ. Không khí tịch mịch, quạnh hiu và vắng vẻ dường như không có người. Hoàng dừng bên cửa hông mở hờ. Không có tiếng ông Hoàng mừng rỡ. Không có bóng dáng mảnh mai của người ni cô.
- Sa Huỳnh...
Tiếng gọi lạc lõng, bơ vơ. Khói nhang lạnh lùng. Tượng Phật im lìm. Kinh Pháp Hoa mở nửa chừng. Gió lất lây lùa qua khung cửa sổ mở rộng. Ngôi chùa vắng không bóng người.
- Sa Huỳnh...
Tiếng gọi của người lính biệt động quân si tình vang nghẹn ngào. Sa Huỳnh không còn nữa. Nàng trôi dạt nơi đâu. Đứng bên giếng nước trong Hoàng nghe lòng mình bật khóc. Vài giọt nước rơi xuống lòng giếng âm u.
Sang lên tiếng hỏi khi thấy Hoàng.
- Nghe lính nói anh cần gặp tôi...?
Mời Sang điếu thuốc Hoàng gật đầu.
- Hồi nãy tôi có lên thăm chùa Sa Huỳnh nhưng không gặp sư cụ và người ni cô...
Vị tiểu đoàn trưởng địa phương quân cười nhẹ hít hơi thuốc.
- Tôi nghe nói anh có quen thân với sư cụ...
Hoàng gượng cười khi bắt gặp cái nhìn dò xét của Sang.
- Tôi có quen...
Sang vỗ vai bạn.
- Chừng tháng trước đây sư cụ bị bịnh nặng nên tôi phải đưa người ra Qui Nhơn điều trị... Nếu muốn gặp người anh phải đi Qui Nhơn...
Mờ mờ sáng. Tiếng máy ghe nổ xình xịch. Hai chiếc ghe đánh cá chở đầy lính từ từ tách bến. Đứng nơi mũi ghe Hoàng ngậm ngùi nhìn ngắm nơi chốn mà anh biết mình sẽ không bao giờ trở lại. Ngôi làng nhỏ bé đó đã để lại trong lòng anh những kỷ niệm êm đềm. Ứa nước mắt khi mái lá rêu mốc của ngôi chùa thân yêu mờ dần Hoàng gọi nhỏ hai chữ Sa Huỳnh. Âm vang của hai tiếng đó bay mất theo cơn gió tan loãng vào khoảng không gian mịt mùng.
Qui Nhơn. Dân trộn với lính. Lính pha với dân. Đủ mọi thành phần dân chúng. Đủ mọi sắc lính lạc đơn vị, mất cấp chỉ huy, lang thang và lạc lỏng. Tất cả bằng mọi phương tiện kiếm cách rời khỏi thành phố sắp sửa lọt vào tay  cộng sản. Dặn dò Chinh coi đại đội, dẫn Đăng và ba người lính, xách khẩu M16 phòng thân Hoàng hỏi đường tới bệnh viện. Khi tới nơi anh thất vọng vì bệnh viện trống trơn. Suy nghĩ giây lát anh theo làn sóng người tản cư đi dần về hướng có căn cứ hải quân. Bãi biển chật người. Nắng cháy da. Người người ngồi, đứng, nằm và chờ đợi. Tiếng la hét, chửi thề, văng tục vang khắp nơi. Tất cả đều mang chung một hy vọng mỏng manh là tàu hải quân sẽ vào đón họ về Sài Gòn. Đó là phương tiện chuyên chở duy nhất mà những người lính với dân bị bỏ rơi may ra có được trong lúc hổn loạn này.
- Ông Hoàng...
Tiếng gọi thật nhỏ, tan trong gió, trong tiếng ồn ào nhưng Hoàng nghe được. Tâm tư anh chờ nghe tiếng gọi này từng sát na. Trong bộ nâu sòng nhầu nát, bẩn thỉu, khuôn mặt gầy gò, hai gò má xạm nắng, Sa Huỳnh đứng bơ vơ giữa trời trưa nắng gắt. Ánh mắt thăm thẳm nhìn Hoàng. Tia nhìn của người ni cô chiếu rọi một điều giá trị hơn ngọc ngà châu báu. Tôi yêu ông… Tôi chờ ông… Tôi đợi ông… Tôi tìm ông… Tôi mong ông… Tôi mừng vui khi gặp lại ông…
- Sa Huỳnh...
Người ni cô mỉm cười. Hoàng cảm thấy bao nhiêu khổ sở, phiền muộn đằng đẵng cưu mang chợt tan biến vào nụ cười mênh mông tình cảm không thể diễn tả, không thể nói bằng ngôn từ trần thế.
- Sa Huỳnh mạnh không?
Không màng tới bốn người lính đang chăm chú nhìn, Hoàng nắm lấy bàn tay của người ni cô. Sa Huỳnh thì thầm bên tai người lính chiến.
- Không... Tôi bị bịnh nặng lắm...
- Bịnh gì vậy?
Hoàng lo lắng hỏi.
- Bịnh của tôi khó chữa lắm...
- Sa Huỳnh bị bịnh gì...?
Hoàng hỏi lần nữa với giọng thật lo âu. Hơi thở nóng của Sa Huỳnh phà vào tai anh cùng với tiếng thì thầm êm ái.
- Tương tư...
Bật cười sung sướng Hoàng nhìn vào mắt Sa Huỳnh.
- Tôi cũng gần chết vì bịnh này...
Cúi nhìn xuống sư cụ đang nằm thiêm thiếp trên cát Sa Huỳnh nói nhỏ.
- Sư cụ yếu lắm. Tuần lễ nay không có thuốc thang hay ăn uống gì hết...
Khom người nâng sư cụ lên Hoàng nói nhanh.
- Sa Huỳnh đi với tôi về chỗ đóng quân rồi mình sẽ về Sài Gòn...
Ánh mắt của Sa Huỳnh chợt long lanh cùng với nụ cười tươi vui khi nghe Hoàng nói " mình sẽ về Sài Gòn ".

**Chu Sa Lan**

SA HUỲNH

**Chương 13**

- Bần tăng vui mừng gặp lại thí chủ?
Sư Huyền Ẩn nói với Hoàng.
- Thưa sư cụ... Tôi và sư cụ có duyên với nhau...
Người lính chiến nói đùa. Gượng ngồi dậy dựa lưng vào thành ghe đánh cá sư cụ cười nhẹ.
- Duyên của bần tăng với thí chủ do nhân quả mà thành...
Hoàng cười.
- Tôi có cháo cá sư cụ ăn không?
 Nhẹ gật đầu sư Huyền Ẩn thong thả cất tiếng.
- Thí chủ có lòng thành bần tăng xin nhận...
- Sư cụ không kiêng cữ đồ mặn ư...
Hoàng đùa. Sư Huyền Ẩn cười.
- Mặn cũng như không mặn. Cá cũng như không cá...
Hoàng gật đầu.
- Tôi cũng nghĩ như thế...
Sa Huỳnh đưa cho thầy tô cháo nóng nhưng thấy thầy còn yếu quá người ni cô phải vừa thổi vừa đút. Ăn hết tô cháo cá, uống chén nước nóng sư cụ cảm thấy khoẻ khoắn.
- Cám ơn thí chủ. Chúng ta đang ở đâu?
Nhìn trời nước mênh mông Hoàng không biết mình đang ở đâu. Cuối cùng Sa Huỳnh xen vào trả lời.
- Bạch thầy... Chúng ta đang ở trên biển...
Thấy sư cụ lim dim Hoàng lặng lẻ đi ra trước mũi tàu. Sa Huỳnh nhìn theo với ánh mắt buồn u uẩn.
Ngồi trước mũi tàu Hoàng im lặng nhìn mặt trời từ từ xuống nơi chân trời. Một vòng tròn màu đỏ rực lóng lánh như viên kim cương phản chiếu muôn màu vạn sắc chậm chạp, từ từ đi xuống khỏi mặt nước xanh thẳm.
- Ông thích nhìn mặt trời lặn trên biển?
Hoàng quay lại cười khi nghe tiếng Sa Huỳnh vang lên sau lưng của mình.
- Đẹp vô cùng... Ni cô chắc quen rồi phải không?
Liếc một vòng quanh quất không thấy ai Hoàng thì thầm.
- Sa Huỳnh...
- Dạ...
Hoàng cảm thấy lòng mình lao đao chết ngợp vì tiếng " dạ " ngoan hiền.
- Tôi nhớ Sa Huỳnh...
- Tôi cũng nhớ ông... Ông chỉ nhớ tôi thôi ư...
Thấy người lính nhìn mình dò hỏi Sa Huỳnh cười.
- Ông chỉ nhớ chứ không có gì khác hả?
Hoàng cười.
- Còn nhiều thứ lắm không nói được...
Bóng tối đổ xuống làm thành biển đen. Gió thổi mạnh. Giọng nói nhỏ, trầm ấm của người ni cô như tan loãng trong gió.
- Ông cứ nói đi. Mình có rất nhiều thời giờ...
- Sa Huỳnh không sợ?
- Sợ gì?
- Sợ người ta dị nghị...
- Tôi không ngại điều đó...
Ngừng lại giây lát giọng nói vang lên chậm và nhuốm chút buồn rầu.
- Tôi chỉ sợ khi đối diện với Phật hay với cái tâm của chính mình...
- Tôi yêu Sa Huỳnh... Anh yêu em... Đó là điều tôi muốn nói...
Vì trong bóng tối nên Hoàng không thấy được Sa Huỳnh ứa nước mắt.
- Tôi biết... bởi vì... bởi vì tôi cũng như ông...
Im lặng thật lâu rồi giọng nói của người ni cô nhẹ vang lên như tiếng thở dài.
- Tại sao ông trở lại Sa Huỳnh?
- Tôi lo cho Sa Huỳnh... Tôi biết nếu không trở lại làng Sa Huỳnh tôi sẽ không còn có dịp nào để gặp lại Sa Huỳnh nữa. Sư cụ bảo tôi cái duyên là do nhân quả. Duyên giữa tôi và Sa Huỳnh sẽ bị đứt đoạn nếu không có hành động của chúng ta để tạo ra nhân quả...
Sa Huỳnh cười thánh thót.
- Ông tính đem luật nhân quả ra để bào chữa cho sự si tình của ông phải không?
Hoàng cười im lặng vì câu nói đùa của Sa Huỳnh. Anh cảm thấy sung sướng và vui mừng vì sự thay đổi trong cách ăn nói cũng như cử chỉ thân mật của Sa Huỳnh. Nó chứng tỏ là nàng nghiêng về anh một cách từ từ và chậm chạp. Tuy vẫn còn nhiều xa cách nhưng với thời gian anh hy vọng hai người sẽ xích lại gần nhau hơn.
- Nếu tôi không đem cây si tổ bố trồng ngay trước cổng chùa thời mình đâu có ngày hôm nay...
Sa Huỳnh bụm miệng để cho tiếng cười không phát ra.
- Tôi biết... Cây si của ông đơm bông, trổ trái và mọc rễ trong lòng tôi, làm cho tôi không thể quên ông được... Tôi bắt thường ông...
- Sa Huỳnh muốn tôi làm gì?
- Không biết... Tôi chưa nghĩ ra...
- Tự dưng tôi muốn đi tu...
Biết Hoàng nói đùa Sa Huỳnh cũng đùa lại.
- Ông mà tu gì... Ông chưa tu mà tôi đã muốn hoàn tục. Nếu ông vô chùa tu chắc tôi phải...
- Phải cái gì Sa Huỳnh?
Nín cười hồi lâu Sa Huỳnh mới trả lời câu hỏi. Dù vậy Hoàng cũng nghe giọng nói của Sa Huỳnh còn pha tiếng cười.
- Tôi phải khăn gói theo ông đi xây tổ uyên ương...
- Cám ơn Sa Huỳnh...
- Thôi tôi đi ngủ... Ông cũng nên ngủ để lấy sức mà đưa tôi về Sài Gòn...
Sa Huỳnh bỏ về chỗ nằm của mình bên cạnh sư cụ. Hoàng vẫn còn ngồi im lìm tại chỗ cũ. Sa Huỳnh biết Hoàng chưa ngủ bởi đầu thuốc lá vẫn thỉnh thoảng cháy đỏ trong đêm tối mông lung.
Hoàng thức giấc vì mùi cà phê bay vào mũi của mình. Mở mắt anh thấy Đăng, thằng em mang máy đang đặt ly cà phê bên cạnh chỗ mình nằm. Nhỏm người dậy hớp ngụm cà phê xong anh đốt điếu thuốc. Mùi khói thuốc hăng hăng. Trời nắng chang chang. Gió thổi nhè nhẹ. Tiếng sóng vỗ vào mạn thuyền ì ầm. Biển thật êm. Hoàng đã dành cho sư cụ và Sa Huỳnh chỗ ngủ bên trái cạnh phòng lái. Phía bên mặt dành cho lính bị thương cần phải tịnh dưỡng. Bao nhiêu người còn lại đều phải ngủ ngoài trời.
- Sa Huỳnh ngủ ngon không?
Hoàng hỏi. Cúi mặt xuống Sa Huỳnh trả lời nhỏ.
- Không...
- Sao vậy?
- Tôi chăn êm nệm ấm còn ông ngủ ngoài kia thời làm sao tôi ngủ yên được...
Hoàng cười nhẹ.
- Tôi lính tráng ngủ đâu cũng được. Có một chỗ ngủ bình yên là sướng rồi...
Liếc nhanh vào chỗ sư cụ nằm Hoàng hỏi nhỏ.
- Sư cụ ra sao?
- Khỏe hơn... Bị say sóng nên người ngủ li bì...
- Sa Huỳnh không say sóng à?
- Không... Tôi thấy khoẻ nhiều lắm...
- Như vậy là Sa Huỳnh hết bịnh rồi phải không?
- Bịnh gì... Tôi đâu có bịnh gì đâu?
Hoàng cười cười.
- Bịnh đó đó... Cái bịnh mà khi gặp nhau ở bãi biển Qui Nhơn Sa Huỳnh nói nó khó chữa lắm...
Mặt của Sa Huỳnh chợt đỏ bừng lên vì mắc cỡ. Ni cô biết Hoàng vừa nhắc lại lúc mới gặp nhau trên bãi biển ở Qui Nhơn vì vui mừng nàng đã nói là mình bị bệnh tương tư.
- Ơ... ơ... Ở gần ông bịnh đó không cần phải chữa cũng hết...
Hoàng muốn cười thật lớn nhưng không cười được nên cố dằn rút điếu thuốc rồi bật diêm đốt thuốc. Tiếng máy ghe đang nổ đều đều đột nhiên kêu lên một tràng âm thanh là lạ rồi sau đó im hẳn.
- Đại úy... đại úy... Ghe hư rồi...
Người lính đang lái tàu leen tiếng. Hoàng nói lớn.
- Tôi nghe rồi... Bảo Đăng gọi cho Chinh Chiến biết...
Lát sau chiếc ghe thứ nhì cập vào. Ảnh và Chinh bước sang. Sau khi đề máy hai lần không nổ Ảnh lui cui tháo ống dầu ra thử xong  lắc đầu thở dài. Loay hoay hơn nửa tiếng đồng hồ máy ghe vẫn không nổ Ảnh nói với Hoàng.
- Không phải hết dầu... Chắc hư cái gì khác rồi đại úy ơi...
Hoàng hỏi nhanh.
- Mình sửa được không?
Như đã quen với tình trạng ghe đánh cá bị hư máy nên Ảnh lắc đầu cười.
- Hai chiếc phải cặp nhau chạy tới Tuy Hòa mới sửa được. Mình đang ở ngang hòn Mái Nhà của quận Tuy An. Bây giờ khoảng 1 giờ chiều như vậy tối mới tới Tuy Hòa. Chắc mình phải ngủ đêm ở Tuy Hòa...
Hoàng gật đầu không nói nhưng thái độ lại trầm ngâm. Cuối cùng anh hỏi Ảnh.
- Hai ghe cặp nhau như vầy chạy tới Vũng Tàu không?
Ảnh lắc đầu trả lời.
- Chạy như vầy nguy hiểm lắm đại úy. Gặp bão hay sóng lớn là cả hai chiếc ghe sẽ bị chìm liền...
Hoàng im lặng suy nghĩ. Dù không muốn ghé Tuy Hòa nhưng anh không còn chọn lựa nào khác hơn. Vẩy Đăng đang đứng tán dóc nơi mũi ghe Hoàng ra lệnh.
- Em mở máy 25 dò tìm tất cả tần số thử xem mình có nghe được tin tức hay liên lạc với bất cứ đơn vị bạn nào ở Tuy Hòa hoặc các vùng lân cận...
Trong lúc Đăng cắm đầu vào máy truyền tin Hoàng đốt thuốc xong đưa thuốc mời Chinh.
- Chinh nghĩ sao về tình hình ở vùng 2?
Hít hơi thuốc rồi nhả khói người đại đội phó trả lời với giọng bi quan.
- Qui Nhơn đã thất thủ thời địa điểm kế tiếp sẽ là Tuy Hòa. Cộng sản không bỏ lỡ cơ hội để chiếm lấy vùng đồng bằng ven biển trù phú và đông dân cư này. Sau Tuy Hòa sẽ tới Nha Trang, Phan Rang, Phan Thiết, Vũng Tàu và Sài Gòn. Tôi không biết Bộ Tổng Tham Mưu và Dinh Độc Lập đã có kế hoạch gì để ngăn chận bộ đội Bắc Việt chưa nhưng...
Quay sang nhìn cấp chỉ huy của mình Chinh thấy được một khuôn mặt nhiều ưu tư và lo nghĩ. Hoàng gật gù.
- Những điều Chinh nói cũng là mối lo âu của tôi. Tôi không muốn ghé Tuy Hòa bởi vì tôi sợ mình sẽ bị kẹt ở đó. Nếu máy ghe không sửa được thời tôi sẽ dẫn một số anh em lên Tuy Hòa rồi tìm cách về Vũng Tàu bằng đường bộ. Chinh chỉ huy số anh em còn lại đi ghe về Sài Gòn...
- Tôi muốn đi với anh...
- Ta cần người chỉ huy ở trên ghe...
Chinh kèo nài.
- Bốn ông trung đội trưởng ông nào chỉ huy cũng được...
Hoàng nhìn người đại đội phó của mình.
- Đi đường bộ mệt lắm...
Búng tàn thuốc xuống nước Chinh cười đùa.
- Tôi thích lội bộ hơn. Đi ghe tôi bị say sóng...
Gật đầu Hoàng nói với giọng trầm và khàn.
- Tôi sợ mình không tìm ra chỗ nào sửa máy ghe ở Tuy Hòa...
- Anh nói đúng... Khó mà sửa ghe trong tình trạng rối loạn này. Những người bị thương sẽ được ở lại ghe. Ngoài ra tôi sẽ để trung sĩ Ân và chuẩn úy Quốc ở lại. Cả hai đều có vợ con...
Hoàng gật đầu làm thinh dường như đang bận suy nghĩ chuyện gì. Biết tính của cấp chỉ huy Chinh đi tập họp lính. Sau khi nghe Chinh nói lính nhao nhao tình nguyện. Rốt cuộc tổng cộng lại có ba mươi lăm người tình nguyện lội bộ về Vũng Tàu còn hai mươi hai người với sư Huyền Ẩn và Sa Huỳnh đi ghe về Vũng Tàu.
Trời chập choạng tối. Hoàng và Sa Huỳnh đứng cạnh nhau sau lái ghe. Nước biển xanh ngắt tung bọt trắng xóa. Gió biển thổi mạnh. Hoàng nghe được mùi hương là lạ toát ra từ chiếc áo nâu sòng.
- Ông tính ghé Tuy Hòa?
Sa Huỳnh hỏi nhỏ. Hoàng gật đầu.
- Mình phải ghé để tìm chỗ sửa máy ghe bị hư...
- Nếu trường hợp không sửa được thời ông phải làm sao?
- Mình sẽ sửa được...
Hoàng đáp với giọng chắc chắn và tin tưởng. Sa Huỳnh quay nhìn Hoàng. Ánh mắt người ni cô thăm thẳm như chiếu rọi vào tâm hồn người lính chiến.
- Ông không thành thật với tôi phải không?
Hoàng cười gượng. Anh không thể nào tự chủ khi nhìn vào đôi mắt của Sa Huỳnh.
- Tôi nghe mấy người lính nói với nhau là  ông chuẩn bị dẫn họ đi bộ về Vũng Tàu...
Hút hơi thuốc xong Hoàng từ từ nhả khói ra. Khói thuốc tan thật nhanh trong cơn gió mạnh đủ để cho chiếc ghe đánh cá nhỏ phải chòng chành. Giọng nói trầm khàn của Hoàng vang vang.
- Theo tôi đoán thời thành phố Tuy Hòa có thể đã, đang hoặc sẽ bị Việt Cộng đánh. Nếu chuyện này xảy ra thời ta khó tìm được chỗ để sửa máy ghe. Một chiếc ghe không thể chở hết chúng ta về Vũng Tàu. Do đó tôi phải chỉ huy những người lính tình nguyện đi đường bộ về Vũng Tàu...
- Tại sao ông không đi ghe... Ông không muốn ở gần bên tôi?
Hoàng nở nụ cười buồn, thật buồn cùng với giọng nói nghèn nghẹn vang lên.
- Tôi luôn luôn muốn ở gần bên Sa Huỳnh. Đối với tôi, được nhìn ngắm Sa Huỳnh cũng như được nghe Sa Huỳnh cười nói là một diễm phúc ngàn đời không có được. Tuy nhiên tôi là một kẻ chỉ huy. Trách nhiệm và danh dự của một người lính nhất là kẻ chỉ huy không cho phép tôi ở bên cạnh Sa Huỳnh trong lúc lính lại phải đương đầu với nguy hiểm và chết chóc. Lương tâm của tôi sẽ không yên ổn. Tôi sẽ xấu hổ vì trở thành một người lính hèn nhát bỏ rơi binh sĩ của mình. Sa Huỳnh đâu muốn có một người yêu hèn nhát và sợ chết...
Người ni cô nhìn Hoàng với cái nhìn chan chứa tình cảm.
- Tôi yêu ông... Tôi hãnh diện vì có một người yêu như ông. Như vậy ông hãy đi để làm tròn trách nhiệm của một người lính trong giây phút khó khăn của đất nước. Tôi sẽ cầu nguyện cho ông...
- Cám ơn Sa Huỳnh... Tôi đi mà tôi sẽ nhờ Sa Huỳnh giữ dùm trái tim...
Sa Huỳnh bật thành tiếng cười vui.
- Đâu... Ông đưa trái tim đây...
Hoàng cầm lấy bàn tay mềm ấm của Sa Huỳnh đặt lên ngực ngay chỗ vết sẹo. Bàn tay của người ni cô run lên theo nhịp đập nhanh dần của trái tim si tình. Hai người im lặng thật lâu rồi Sa Huỳnh nhè nhẹ rút bàn tay của mình về. Bóng tối mông lung. Tiếng sóng vỗ ào ào. Tiếng gió gào. Đâu đó có đầu thuốc đỏ rực của người nào.
- Ông có dặn tôi điều gì trước khi ông xa tôi?
Hoàng cười nhỏ.
- Có... Tôi dặn Sa Huỳnh là phải ăn nhiều cá cho có đủ sức khỏe. Đừng có ăn cơm trắng với muối...
- Ông muốn tôi hoàn tục hay sao mà ông xúi tôi ăn cá...
- Sa Huỳnh mà hoàn tục là tôi giết heo mổ bò ăn mừng. Tôi sẽ xây chục ngôi chùa để tạ ơn Phật tổ...
Sa Huỳnh bụm miệng vì sợ tiếng cười phát ra.
- Nếu muốn tôi hoàn tục thời ông phải làm gì ông biết không?
- Tôi phải làm gì?
- Ông phải sống... Ông phải sống để gặp lại tôi... Ông cũng biết là nếu ông chết thời tôi cũng sẽ chết dần mòn vì đau khổ và thương nhớ ông...
- Sa Huỳnh đừng lo sợ. Tôi muốn sống... Sống cho tình yêu của chúng ta... Sống để lôi, để kéo Sa Huỳnh ra khỏi chùa đi về nhà của tôi làm vợ và làm mẹ...
Sa Huỳnh cảm thấy mặt của mình nóng bừng lên vì thẹn thò pha lẫn mừng vui. Từ khi gặp lại Hoàng ở Qui Nhơn nàng không còn có ý nghĩ chống trả lại tình cảm của mình nữa. Không phải nàng đầu hàng hay bỏ cuộc nhưng nàng để mặc cho nhân duyên. Cho dòng đời xô đẩy. Cho sự xếp đặt của định mệnh. Nàng linh cảm sẽ có một biến cố vĩ đại làm thay đổi đời mình và vâng chịu một cách bình thản. Tùy thuận... Nàng đã đọc đâu đó hai chữ này.
Hai chiếc ghe đánh cá từ từ chạy vào cửa sông Đà Rằng. Ầm... Ầm... Ầm... Nước bắn tung tóe. Đạn bay trong không khí. Đạn xói vào thân cây cầu gỗ mà hai chiếc ghe tính cặp vào.
Hoàng hét lớn.
- Lùi... lùi... lùi... ra biển...
Tiếng máy tàu rú lên. Hai chiếc ghe cặp nhau chậm chạp quay mũi. Đạn mọt chê của địch không ngớt rơi xuống dòng sông. Ầm... Ầm... Tiếng đạn AK rít trong không khí. Bị lọt vào tầm đạn của địch hai chiếc ghe chở đầy lính nặng nề chạy trốn. Hoàng và lính nằm trên thuyền chịu trận. Một tiếng nổ thật gần làm rung rinh hai chiếc ghe. Nước bắn lên cao rồi rơi xuống. Lồm cồm ngồi dậy Hoàng la lớn.
- Sa Huỳnh nằm xuống...
Không nghe tiếng trả lời Hoàng chạy ào ra sau lái. Sư Huyền Ẩn và Sa Huỳnh đang ngồi trong góc giường.
- Sư cụ và ni cô có bị gì không?
Tiếng Sa Huỳnh vang lên nhỏ và yếu ớt.
- Không... Chỉ sợ thôi...
An tâm vì thấy sư cụ và Sa Huỳnh Hoàng chạy trở ra mũi ghe.
- Lính có ai bị không?
Hoàng hỏi Chinh. Người đại đội phó lắc đầu cười.
- Không... May mà tụi nó bắn hơi sớm. Chứ nếu nó để mình vào sâu thời vô phương chạy...
Đứng bên cạnh Vũ chợt lên tiếng.
- Cái điệu này là khỏi sửa ghe rồi đại úy ơi... Tụi nó chiếm Tuy Hòa rồi. Mình phải kiếm chỗ nào vắng để lên bờ xong mau mau rời khỏi Tuy Hòa. Ở đây lâu là bị tụi nó tóm cổ...
Hoàng gật đầu.
- Em biết chỗ nào vắng vẻ để mình lên bờ không?
Vũ trả lời nhanh.
- Biết... Mình chạy tới Hòa Hiệp... Chỗ đó vắng... Cho ghe ủi bãi rồi mình lội vào...
Ngừng lại giây lát Vũ tiếp.
- Quê nội của tôi ở Ninh Hòa. Nó cách Tuy Hòa chừng trăm cây số. Hồi còn học trung học tôi lên Tuy Hòa chơi hoài. Má tôi quê ở Tuy Hòa...
Hoàng đưa gói thuốc mời Vũ. Không từ chối Vũ quẹt diêm mồi thuốc cho hai người.
- Từ đây về Ninh Hòa chỗ hiểm nhất là đèo Cả. Tụi nó chận ở đó là mình khó vượt qua lắm... Mình phải lội về Ninh Hòa thời may ra có ghe lớn mới chở mình về Vũng Tàu được...
Hoàng im lặng và Vũ tiếp.
- Đại úy để cho tôi chỉ huy trung đội đi đầu. Tôi biết đường nên...
Hoàng hít hơi thuốc thật dài.
- Hai đứa mình sẽ đi đầu... Quốc ở lại ghe nên Chinh sẽ thay Quốc coi trung đội 2. Trung đội của Hân còn có mười người mà Hân kinh nghiệm không bằng em và cũng không biết đường...
Hai giờ sáng. Hoàng ra lệnh cho lính cởi quân phục rằn ri rồi mặc quần áo của bộ đội vào. Đưa cho Vũ khẩu K54 Hoàng cười nói.
- Bây giờ chúng ta trở thành bộ đội Bắc Việt. Vũ là đại úy đại đội trưởng. Anh em nhớ cho kỹ đơn vị của mình là đại đội 4, tiểu đoàn 2 thuộc sư đoàn 320. Các đồng chí nhớ kỹ chưa?
Lính bật cười khi nghe câu hỏi của của cấp chỉ huy.
- Trình đồng chí đại đội trưởng chúng em nhớ rồi...
Họ càng cười lớn hơn khi nghe câu trả lời của trung sĩ Miên, tiểu đội trưởng tiểu đội 2. Ra lệnh cho lính im lặng Hoàng và mọi người ngồi chờ. Vũ đang dùng ống dòm quan sát trong bờ rồi lát sau nói lớn.
- Ghé vào chỗ đó... Chỗ có đèn sáng đó...
Lát sau chiếc ghe đánh cá từ từ cắm mũi vào bờ. Hoàng nói nhỏ với Sa Huỳnh.
- Mình sẽ gặp lại...
Sa Huỳnh gật đầu rưng rưng nước mắt. Hoàng  bắt tay Quốc thật chặt.
- Em ráng đưa anh em về tới Vũng Tàu...
Liếc nhanh Sa Huỳnh Hoàng nói với người trung đội trưởng của mình không như là mệnh lệnh mà là một nhắn nhủ.
- Coi chừng sư cụ và ni cô dùm anh...
Hiểu ý cấp chỉ huy Quốc gật đầu.
- Đại úy đừng lo. Tôi sẽ đích thân lo chuyện đó...

Vỗ vai Quốc Hoàng nhảy xuống bãi cát. Anh không dám quay đầu lại vì biết mình sẽ khóc cũng như Sa Huỳnh đang rưng rưng nước mắt nhìn bóng người lính xa dần mờ dần.

**Chu Sa Lan**

SA HUỲNH

**Chương 14**

Giả làm cấp chỉ huy do đó Vũ đi chung với Hoàng. Trung sĩ nhất Oánh lãnh lệnh chỉ huy trung đội 4. Lính men theo bờ biển xuôi về hướng nam cho tới khi không còn nhà dân chúng mới đi ngược lên để gặp quốc lộ 1. Đường vắng vẻ và hoang vu. Rừng cây ngút ngàn. Núi Đá Bia đứng sừng sững đen mờ. Trời lấm tấm sao. Đang đi Hoàng được lính báo cáo thấy có nhiều xác chết trên đường. Anh với Vũ hấp tấp lên xem. Chừng hai ba chục xác bộ đội nằm rải rác khắp nơi. Dấu vết của chiến trận còn mới lắm. Máu khô đọng thành vũng.
- Đại úy... Lính của mình... Biệt động...
Hạ sĩ Nhịn chỉ cho Hoàng xác một người lính mặc quân phục rằn ri với huy hiệu đầu con cọp. Lính chia nhau tìm kiếm và tìm ra được bảy cái xác đồng đội. Chinh thì thầm với Hoàng.
- Tôi đoán có một đơn vị biệt động quân nào của mình chẹn đèo Cả không cho tụi nó từ Tuy Hòa kéo về Ninh Hòa. Bởi vậy mới có đánh nhau...
- Mình chôn mấy anh em bị chết đi Chinh. Để vậy tội nghiệp họ...
Chinh ra lệnh cho lính hì hục đào mồ chôn bảy người lính biệt động xong đại đội mới tiếp tục lên đường. Từ khi thấy có dấu vết đánh nhau Hoàng chia lính đi theo đội hình và cấm họ không được đùa giỡn nữa. Trung đội 4 do Vũ với Hoàng chỉ huy đi đầu. Tiểu đội 1 của trung sĩ Hà mở đường. Càng đi về hướng nam họ càng thấy nhiều dấu vết của chiến trận đã xảy ra không lâu. Vết đạn bắn vào thân cây. Rừng cây ngả nghiêng. Máu khô đọng từng vũng. Xác người nằm chết rải rác bốc mùi thum thủm. Lính bịt mũi đi như chạy.
- Thiếu úy... Mình đang ở đâu vậy thiếu úy?
Thắng lên tiếng hỏi Vũ.
- Mình sắp tới sông Bản Thạch rồi. Qua khỏi sông Bản Thạch là tới Hảo Sơn, núi Đá Bia rồi sau đó là Đèo Cả...
Đang đi Hoàng quay đầu lại nói với Đăng
- Em ráng liên lạc với Quảng Trị xem bây giờ ổng đang ở đâu...
Loay hoay hồi lâu Đăng lắc đầu nói.
- Không liên lạc được với họ đại úy ơi... Em nghĩ họ đã đi xa rồi...
Hơi gật đầu Hoàng cười nói.
- Em có thuốc không cho anh xin một điếu...
Vũ lên tiếng liền.
- Tôi có Capstan đại úy hút không?
- Capstan là nhất rồi...
Thong thả lấy một điếu thuốc của Vũ đưa cho Hoàng bật diêm. Khói thuốc thơm nồng nàn. Hít liên tiếp ba hơi anh im lặng nhìn hàng cây đen thẳm hai bên đường. Vũ nói bâng quơ.
- Sắp tới Hảo Sơn rồi. Ta có thể cho lính ngủ một giấc tới sáng... Từ Hảo Sơn tới núi Đá Bia...
Bốn trung đội bố trí và chia phiên canh gác xong mọi người ngủ một giấc cho tới sáng. Khi mặt trời lên lính thức dậy nấu cơm. Chăm chú nhìn vào bản đồ giây lát Hoàng lên tiếng.
- Qua đèo Cả là tới Vạn Giả... Vũ nghĩ mình có thể tìm ra ghe để đi vào Vũng Tàu...
Do dự vài giây Vũ mới trả lời.
- Tôi nghĩ mình tìm được ghe nhưng chỉ sợ ghe nhỏ quá...
Dù Vũ không nói hết câu Hoàng cũng hiểu nên thở dài.
- Có ghe thời mình đi bằng đường biển đỡ nguy hiểm và vất vả hơn. Nếu không có ghe mình lội bộ cũng không sao...
Ăn cơm xong đại đội tiếp tục lên đường. Vũ với Hoàng dẫn trung đội 4 đi đầu dò đường. Anh cẩn thận cho lính bung rộng ra hai bên đường mấy chục thước. Núi Đá Bia sừng sững. Mây che mù mù trên đỉnh núi. Càng tới gần núi đường xe lửa và quốc lộ càng gần với nhau hơn đồng thời cũng quanh co, khúc khuỷu và càng lên dốc cao hơn.
- Đại úy thấy tảng đá lớn đó không. Trên mặt tảng đá đó có khắc bài thơ của vua Lê Thánh Tông. Hồi nhỏ tôi và lũ bạn hay leo lên đó rồi đứng đái xem đứa nào đái xa nhất...
Vũ cười sặc sụa như nhớ lại thời tuổi trẻ nghịch ngợm của mình. Hoàng cũng mỉm cười im lặng. Càng tới gần chân đèo lính càng phát hiện ra nhiều xác chết. Lính biệt động nằm đè lên xác bộ đội. Quân sát hai xác, một của lính biệt động và một của bộ đội nằm cạnh nhau Hoàng thấy dấu lưỡi lê đâm vào ngực của hai người. Điều này chứng tỏ hai bên phải đánh cận chiến với nhau.
- Đại úy... Có một ông thiếu úy của mình bị chết...
Nghe lính gọi Hoàng bước tới quan sát. Người sĩ quan trẻ nằm chết mà nét mặt bình thản. Nơi ngực của anh có vết đạn máu đã khô. Lính biệt động bị chết nhiều quá khiến cho Hoàng có muốn chôn xác họ cũng không được vì cả đại đội chỉ có ba cái cuốc cùn mẻ. Huống chi anh không có thời giờ. Để mặc cho lính lục lọi khắp nơi anh đứng im suy nghĩ. Mình đang ở trong vùng bị địch quân chiếm đóng. Nếu không muốn bị bắt làm tù binh mình phải đi khỏi đây càng nhanh càng tốt. Sau khi chiếm được Tuy Hòa địch sẽ chuyển hết quân về nam để đánh Ninh Hòa hay Nha Trang. Từ Ninh Hòa có quốc lộ 21 đi Ban Mê Thuột. Sau khi Ban Mê Thuột thất thủ thời các sư đoàn chủ lực của địch sẽ theo con đường 21 di chuyển về miền duyên hải. Cộng thêm cánh quân từ Tuy Hòa tiến vào chúng sẽ có một lực lượng đông đảo để đánh lấy Nha Trang. Sở dĩ mình chưa gặp lính địch vì có thể mình đi sau một đơn vị tiền phong của địch và đi trước đơn vị chính của địch đang ở Tuy Hòa. Đơn vị tiền phong này đã đụng độ với biệt động quân rồi tiến về Ninh Hòa. Nếu mình không chạy cho nhanh thời sẽ bị kẹt giữa hai cánh quân của địch. Mặc dù đã giả dạng ra lính địch nhưng rồi sớm hay muộn gì địch cũng sẽ biết. Lúc đó mình không thể nào chạy trốn được.
Mười hai giờ đêm đại đội mới lên tới đỉnh đèo. Hoàng cho lệnh dừng lại. Dù lội bộ đã quen anh cũng cảm thấy muốn xụm bà chè khi lên tới đỉnh đèo Cả. Bố trí bốn trung đội xong Hoàng đứng nhìn. Biển tối mù mù. Gió thổi lồng lộng. Không khí lạnh đặc sệt hơi nước. Xa thật xa ngoài biển khơi le lói ánh đèn. Hoàng có cảm tưởng ánh đèn ghe đó là chiếc ghe đánh cá chở Sa Huỳnh. Nàng vẫn chưa đi xa, vẫn chờ đợi mình. Sa Huỳnh ơi... Sa Huỳnh... Hai tiếng được Hoàng lập lại nhiều lần nhưng âm thanh bị tan mất trong cơn gió núi thổi ào ào.
Hai ngày. Ngày nghỉ đêm đi. Quần áo dơ dáy và bẩn thỉu. Giày há miệng. Nước uống cạn. Hoàng và lính dừng lại ở Ninh Lâm, một làng nằm dọc theo đường số 1 và cận kề bờ biển. Vũ và hai người lính vào làng hỏi thăm tin tức cũng như tìm chỗ để mua thức ăn. Khoảng tiếng đồng hồ sau cả ba trở về. Nhìn nét mặt không được bình thường của Vũ Hoàng biết tình hình không thuận lợi.
- Đại úy... Dân làng cho biết tụi nó có tới đây ngày hôm qua. Hồi sáng này tụi nó kéo về Vạn Giả. Tôi đoán...
Ngừng lại giây lát Vũ lắc đầu tiếp.
- Dân còn nói họ nghe súng đạn nổ rền trời về hướng Ninh Hòa...
Hoàng gật đầu trầm ngâm giây lát mới nhìn Chinh. Hai người lính nhiều kinh nghiệm nhất đều biết đường về của họ đã bị nghẻn. Ban Mê Thuột mất thời địch sẽ theo quốc lộ 21 xuống Ninh Hòa rồi sau đó tràn về Nha Trang. Các tỉnh Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa đều bị địch chia cắt thành nhiều mảnh. Các thị trấn quan trọng đều bị địch chiếm đóng và kiểm soát chặt chẻ.
- Vũ có tìm được ghe không?
- Không... Dân làng nói tụi nó tịch thu hết ghe thuyền, xe cộ để chở lính về Ninh Hòa... Tôi có thấy một hai chiếc ghe nhỏ nhưng không dùng được vì không có dầu... Ở đây cũng không có thức ăn gì hết...
Cúi nhìn vào bản đồ Hoàng hỏi Vũ.
- Từ đây vào Vạn Giả chừng năm sáu cây số phải không?
Vũ gật đầu thay cho câu trả lời. Đốt điếu thuốc của Thắng đưa cho Hoàng hít hơi dài.
- Chinh cho lính nghỉ ăn cơm chờ xụp tối mình kéo tới Vạn Giả xem tình hình rồi tính sau...
- Anh đoán tình hình như thế nào?
Hoàng cười nhẹ khi nghe câu hỏi của Chinh.
- Tệ lắm nhưng còn nước còn tát...
Nói xong Hoàng im lặng hút thuốc như suy tính chuyện gì. Chinh lẳng lặng đi xa xa như không muốn làm rộn tới giây phút suy tư của cấp chỉ huy. Anh biết rằng tánh mạng của anh và mấy chục người lính đều đặt vào sự suy nghĩ và tính toán của Hoàng. Chừng nửa tiếng sau Hoàng ra lệnh họp đại đội. Nhìn mấy chục người lính đang quây thành vòng tròn quanh mình Hoàng nói vừa đủ cho mọi người nghe.
- Trong tất cả các anh em ai là người bắc và trung bước qua bên trái còn người nam bước  qua bên phải của tôi...
Dù ngạc nhiên nhưng lính im lặng làm theo lời cấp chỉ huy của mình. Hoàng tỏ vẻ hài lòng khi thấy số người bắc và trung đông hơn người nam. Ra lệnh cho toán bắc trung xếp thành từng tiểu đội xong Hoàng nghiêm giọng nói.
- Thiếu úy Vũ sẽ là trưởng toán còn thiếu úy Hân là phó. Hai người sẽ chỉ huy toán 1 tức là toán gồm có bắc và trung. Anh em giải tán chờ lệnh tôi...
Sau khi lính giải tán Hoàng chụm đầu thì thầm với Vũ và Hân một hồi lâu. Không biết Hoàng nói gì mà Vũ và Hân cười lớn dẫn lính đi về hướng Vạn Giả. Còn lại hai người Chinh mời Hoàng điếu thuốc.
- Anh tính cách này thời mình có thể qua mặt tụi nó cái vù...
Thường thường Chinh gọi Hoàng bằng cấp bậc hay chức vụ chứ ít khi gọi bằng anh trừ những lúc thật vui vẻ hay chỉ riêng có hai người. Hít hơi thuốc Bastos Hoàng cất giọng trầm và khàn.
- Anh chỉ hy vọng mình tới Ninh Hòa hoặc Nha Trang rồi kiếm tàu hay ghe về Sài Gòn. Mình càng nấn ná ở đây lâu chừng nào càng dễ bị tụi nó bắt...
Chinh gật đầu im lặng thật lâu mới lên tiếng.
- Hồi còn học khóa sình lầy ở Dục Mỹ tôi có một cô bồ quê ở vùng núi Tiên Du gần Ninh Hòa. Anh biết Tiên Du không?
Hoàng cười lặng lẻ trong bóng tối.
- Biết... Núi đó cao và đẹp lắm... Nó chạy lan ra tới đầm Nha Pha. Cô bồ của Chinh ở Ninh Phú hay ở đâu?
Chinh kêu lên vì ngạc nhiên.
- Anh cũng biết Ninh Phú nữa à?
Hoàng hít hơi thuốc dài.
- Tôi có tới đó chơi một lần...
Ngần ngừ rồi Chinh nói nhỏ.
- Nếu muốn có ghe thời mình phải vào Ninh Hòa. Tôi đoán tụi nó có cả đống trong đó...
Hít hơi dài Hoàng dụi tắt điếu thuốc còn phân nửa xong bỏ vào túi áo trận của mình.
- Đi... Mình bắt đầu lội được rồi đó...
- Mình không chờ tin của Vũ sao anh?
Lắc đầu xốc lại khẩu Colt 45 và xấp bản đồ Hoàng nói nhỏ.
- Không cần... Có gì Vũ sẽ gọi cho mình biết...
Lính im lặng di chuyển. Dù đã giả dạng Hoàng cũng không muốn gặp lính địch nên tuy lấy đường số 1 làm chuẩn nhưng họ phải đi sâu vào bên trái, tránh xa các xóm nhà dọc theo đường và bờ biển. Hai giờ đêm. Hoàng cho lính dừng lại nghỉ ngơi. Lính được lệnh im lặng và không được hút thuốc.
- Sa Huỳnh... Sa Huỳnh đây Vạn Giả... nghe rõ trả lời...
Hoàng nhấc lấy ống liên hợp.
- Sa Huỳnh nghe Vạn Giả...
Hoàng nghe giọng nói vui vẻ và bình tịnh của Vũ vang lên.
- Trình Sa Huỳnh... Tôi và mấy thằng em đã dọn dẹp nhà cửa xong rồi...
- Anh có ô tô, tàu hỏa hay tàu thủy không?
Tiếng Vũ cười hà hà.
- Trình Sa Huỳnh... Tôi có ba chiếc ô tô đầy nhóc xăng...
- Tốt... Tôi sẽ gặp anh...
Đưa ống nghe cho Đăng Hoàng nói với Chinh.
- Cho anh em lội nhanh lên... Vũ đang ở Vạn Giả...
Ba giờ sáng. Hoàng bắt tay Vũ và Hân.
- Hai em đánh đẹp lắm. Mình có hao người nào không?
Vũ cười lắc đầu.
- Không... Tụi nó có chừng tiểu đội. Dường như đây là toán bộ đội chở đồ tiếp tế...
Sáu giờ sáng. Hoàng thức sớm. Anh là người thức sớm nhất trong đại đội. Đứng hút thuốc anh chăm chú nhìn ba chiếc quân xa đoạn đi vòng vòng quan sát. Chiếc thứ nhất chở toàn quân trang và quân dụng như quần áo, nón cối, giép râu. Chiếc thứ nhì chở một xe súng AK và đạn dược. Chiếc thứ ba chứa đầy gạo sấy và đồ hộp. Nhìn bịch gạo sấy và đồ hộp Hoàng biết đó là những thứ mà địch đã tịch thu được của bên mình. Đánh thức lính dậy, ăn uống no say xong Hoàng bàn tán với Chinh, Vũ, Hân và Dinh. Vũ trở thành đại úy chỉ huy đoàn xe tiếp tế với mấy chục lính đi hộ tống. Hoàng ra lịnh cho người lính nào gốc người miền nam thời ngồi sát vào bên trong và im miệng không được trò chuyện. Tám giờ sáng đoàn xe mang phù hiệu ngôi sao vàng bên hông chạy chầm chậm trên quốc lộ 1 về Ninh Hòa. Dọc đường họ thấy nhiều lính tai bèo đi thành đàn nghênh ngang trên đường.
Còn cách Ninh Hòa chừng năm cây số chiếc xe dẫn đầu quẹo vào con đường tráng nhựa nhỏ hơn. Hai bên đường nhà dân chúng san sát nhưng ít có người đi.
- Đồng chí biết đường không?
Ngồi đàng trước cạnh tài xế Vũ hỏi. Liếc nhanh Vũ Bền cười nhỏ.
- Em là dân Ninh Hòa mà đồng chí đại úy. Nhắm mắt em cũng đi tới núi Tiên Du và bến Ninh Phú. Ở đó có xóm chài lưới...
Ngồi ở đằng sau Hoàng nói vọng lên.
- Vũ có ghé qua nhà không?
- Thưa không... Tôi không dám ghé nhà vì sợ bị tụi nó tóm cổ...
Vũ thở dài sau khi nói. Hoàng cũng im lặng. Bền chợt lên tiếng.
- Núi Tiên Du ở bên trái của mình đó đại úy...
Hoàng gật đầu nói nhỏ.
- Tôi biết... Tôi nhớ mài mại đã đi qua con đường này...
Xe quẹo mặt, chạy chừng cây số rồi ngừng trước xóm nhà thắp đèn le lói. Dù chưa thấy nhưng nghe tiếng sóng vỗ ì ầm và gió thổi mát mặt họ cũng biết đang ở rất gần biển. Tất cả xuống xe. Bền nói nhỏ với Hoàng.
- Đại úy để tôi đi gặp dân làng... Tôi có người bà con ở đây...
Lát sau anh trở lại với một người đàn ông trạc ngoài bốn mươi.
- Mấy ông lính cộng hòa đi lẹ lẹ đi. Ở đây lâu không được đâu. Tụi nó lùng kiếm dữ lắm. Đêm qua tôi thấy nó bắt được và bắn chết mấy người...
Hoàng láy mắt ra hiệu cho Vũ. Người sĩ quan biệt động nhét vào tay người bà con của Bền cuộn giấy bạc. Lính hối hả xuống tàu.
- Còn mấy thứ này mấy ông không lấy sao?
Bền cười nói với người bà con của mình.
- Tụi này không cần. Anh muốn lấy cứ việc lấy...
Tiếng máy nổ ròn tan. Chiếc ghe đánh cá từ từ tách bến ra khơi. Thở khì nhẹ nhỏm Hoàng khom người đốt điếu thuốc rồi hít hơi thật dài. Gió thổi phần phật mang theo mùi ngai ngái của muối và rong rêu. Sóng vỗ tí tách vào mạn thuyền. Lính ôm nhau nhảy múa. Qua bao nhiêu chết chóc và gian khổ họ mới vượt thoát được khỏi vòng vây của địch để trở về Sài Gòn. Cởi bộ quần áo và chiếc nón tai bèo quăng xuống biển Hân lầm bầm.
- Mẹ... Mấy ngày nay mặc cái thứ này bực mình muốn chết...
Vũ cười đùa.
- Ấy... Đồng chí thiếu úy đừng có nói như vậy... Cũng nhờ nó mà đồng chí mới còn sống về với bố mẹ đấy...
Hoàng cười lớn quay sang hỏi Bền.
- Mình đủ dầu về tới Vũng Tàu không em?
Hoàng hỏi và người lính quê ở Ninh Hòa cười vui.
- Dư sức đại úy... Chiếc ghe đánh cá này lớn lắm. Nó có thể ở ngoài biển cả tuần hay nửa tháng nên chứa nhiều dầu lắm. Đại úy uống cà phê không?
Hoàng trợn mắt.
- Cà phê...
- Tàu có đủ cả… Trà, cà phê, sữa hộp… Còn gạo thời ê hề...
Đứng nơi mũi tàu nhấp ngụm cà phê sữa hít hơi thuốc Hoàng mường tượng tới khuôn mặt thuần hậu, tiếng cười thánh thót và ánh mắt long lanh buồn của Sa Huỳnh.

**Chu Sa Lan**

SA HUỲNH

**Chương 15**

Chiếc ghe đánh cá chầm chậm lướt sóng. Bốn ngày trôi qua. Nhờ hồi nhỏ đã đi đánh cá nên Bền khá thông thạo chuyện đi biển. Ghe lớn nhưng lại phải chở nặng thành ra không chạy nhanh được. Vả lại vì không thuộc đường do đó Bền phải cho ghe chạy rất gần bờ để khỏi bị lạc đường.
- Phan Rang đó đại úy...
Bền giơ tay chỉ một khu sáng mờ xa xa trong bờ. Ánh sao lóng lánh trên nền trời đen thẳm. Nước biển lấp lánh. Mở ba lô Hoàng lấy ống dòm nhìn vào bờ. Ánh lửa chớp tắt. Dường như có tiếng ì ầm vọng lại.
- Chinh...
- Đại úy gọi tôi...
- Tôi nghe như có tiếng nổ...
Lắng nghe hồi lâu Chinh lên tiếng.
- Tiếng đại bác... Có lẽ trong đó đánh nhau dữ lắm...
Dinh, Hân và Vũ cũng đều nghe được tiếng đại bác nổ ì ầm xen lẫn với tiếng phi cơ gầm thét. Tất cả lính biệt động trên ghe thấy đèn máy bay nhấp nháy trên trời đêm.
- Chinh nhìn thử...
Hoàng đưa ống dòm cho người đại đội phó của mình. Chinh rê ống dòm quan sát thật lâu rồi từ từ lên tiếng.
- Đang đánh nhau ở trong đó...
Nói xong anh nhìn cấp chỉ huy của mình. Hoàng hỏi nhỏ.
- Hôm nay mùng mấy rồi?
Liếc nhanh đồng hồ đeo tay của mình Chinh trả lời.
- Mồng 8 thưa đại úy...
Nhìn mấy chục người lính quần áo xác xơ, súng ống dơ bẩn, đạn dược không có, cộng thêm vẻ mệt mỏi hiện ra trên khuôn mặt hốc hác thất thần Hoàng khẽ thở dài. Anh không thể dẫn những người lính như thế này để tham gia một trận đánh nào nữa. Họ cần phải được nghỉ ngơi và trang bị đầy đủ trước khi tung ra trận địa.
- Mình về Vũng Tàu... Sau đó tôi sẽ liên lạc với tiểu đoàn hoặc bộ chỉ huy trung ương...
Lính reo hò khi biết tin vui này. Hoàng dấu kín niềm vui của mình. Cầm lấy ly cà phê đen và điếu thuốc của Đăng cho anh lặng lẻ tới ngồi nơi mũi tàu. Anh muốn được yên tịnh để suy nghĩ. Anh mừng vui vì biết mình sẽ gặp lại Sa Huỳnh. Tuy nhiên bên cạnh đó anh lại có một ưu tư khác. Chiến trận đang tới hồi khốc liệt và địch quân đang có nhiều ưu thế. Quân số đông hơn, vũ khí nhiều hơn, tinh thần chiến đấu tăng cao vì liên tiếp thắng trận, địch quân đang và sẽ tung toàn lực để giải quyết chiến tranh. Sau khi vùng 2 và vùng 1 xụp đổ là tới phiên vùng 3 và nhất là Sài Gòn phải trực tiếp đối diện với lửa đạn. Hàng chục sư đoàn chính qui trang bị đầy đủ vũ khí sẽ tấn công vào Bà Rịa, Long Khánh, Bình Dương và Biên Hòa để mở đường vào Sài Gòn. Sau những cuộc rút lui hổn loạn, vô trật tự Hoàng biết quân lực của anh đã mất đi cái thế mạnh để có thể ngăn chận địch quân. Vị đại úy trẻ tuổi lắc đầu thở dài không muốn suy nghĩ thêm một vấn đề mà anh biết vượt qua khỏi tầm tay của mình. Anh muốn tâm hồn được thư thả. Hình ảnh của Sa Huỳnh hiện ra nhạt mờ lung linh. Nụ cười ngời sáng tình yêu. Giọng nói có chút gì âu yếm và tình tứ. Người ni cô đang từ từ trở về con người với mơ mộng, lãng mạn. Đó là con người thực, con người của tục lụy. Đốt thêm một điếu thuốc, uống cạn ly cà phê xong Hoàng nằm lăn ra sàn ghe dơ bẩn và hôi hám. Tuy nhiên dường như anh không ngửi được mùi hôi hám này vì đang từ từ chìm vào trong giấc ngủ thật bình yên.
- Mô Phật... Tôi vui mừng gặp lại thiếu úy...
Sa Huỳnh vui vẻ lên tiếng chào khi thấy Quốc. Người trung đội trưởng cười nói thân mật.
- Thưa ni cô... Tôi tới thăm ni cô và cũng để từ giã để về Sài Gòn...
- Mô Phật... Tôi cầu xin đức Phật từ bi sẽ che chở cho ông...
- Cám ơn ni cô... Ni cô có cần gì không xin vui lòng cho tôi biết...
- Mô Phật... Tôi chỉ xin hỏi thăm về đại úy Hoàng... Chắc ông có nghe biết một vài tin tức về đại úy Hoàng...
Liếc nhanh ni cô Sa Huỳnh Quốc lắc đầu thở dài.
- Thưa ni cô... Tình hình của đất nước bây giờ lộn xộn lắm. Tôi đã hỏi thăm mà cũng không nghe tin tức gì về đại úy của tôi. Những vùng mà đại úy của tôi đi qua đều bị Việt Cộng chiếm đóng cho nên...
Sa Huỳnh cố giấu tiếng thở dài. Hai người đều im lặng rồi lát sau Quốc lên tiếng.
- Thưa ni cô... Tôi xin được từ giã...
- Mô Phật... Tôi sẽ cầu nguyện cho ông...
Đứng nơi hàng hiên ni cô Sa Huỳnh nhìn theo bóng người lính biệt động quân cúi đầu đi trên con đường tráng nhựa cho tới khi mất hút.
- Hoàng ơi...
Sa Huỳnh lẩm bẩm hai chữ mà ni cô thường xuyên gọi thầm từ mấy ngày nay. Không có chuyện gì để làm cho qua thời giờ Sa Huỳnh chỉ còn biết đọc kinh, lần tràng hạt và chiều chiều ra biển ngóng tìm một chiếc ghe, chiếc tàu nào đó chở Hoàng về gặp lại mình. Tuy nhiên biển vẫn vô tình. Trời xanh thản nhiên và gió vẫn làm ngơ.
Nắng tháng tư ấm dịu. Gió biển mằn mặn mang mùi rong rêu thổi về. Những cụm hoa hồng đã đơm bông. Sa Huỳnh thong thả dạo bước trong sân chùa sau khi đọc kinh. Ngước nhìn bầu trời xanh trong vắt người ni cô khe khẽ thở dài. Ông đại úy Hoàng si tình vẫn biệt tăm như cánh nhạn chìm. Đêm đêm mở radio nghe tin tức người ni cô cũng hiểu là đất nước đang ở trong tình trạng hổn loạn. Những kẻ vô thần đang tiến dần về phương nam mà Hoàng cùng đồng đội phải hối hả rút lui trước sức mạnh của địch quân. Sa Huỳnh cầu nguyện cho Hoàng nhiều lần hơn; mỗi lần cầu nguyện lại lâu hơn để cầu xin Phật tổ từ bi che chở cho người mình yêu thương.
- Sa Huỳnh...
Người ni cô nghẹn ngào không nói được lời nào. Nàng không cần nói và cũng không thể nói vì quên hết. Khuôn mặt nhiều mệt mỏi nhưng cũng nhiều quyến rũ. Nụ cười tươi vui. Ánh mắt nhìn thăm thẳm. Hoàng. Người lính chiến si tình của Sa Huỳnh đang đứng trước mặt với bộ chiến y dơ dáy, nhầu nát.
- Ông không tắm mấy ngày rồi?
- Lâu lắm...
Đưa tay bịt mũi Sa Huỳnh cười đùa.
- Bởi vậy mà tôi không dám ôm ông dù tôi muốn...
Hoàng cười.
- Tôi cũng không dám để cho Sa Huỳnh ôm tôi...
- Tại sao?
- Nếu Sa Huỳnh mà ôm tôi là tôi sẽ ở lại đây để thành một nhà sư...
Sa Huỳnh bật lên tiếng cười ngắn. Hoàng nhìn Sa Huỳnh với cái nhìn tắm đẵm yêu thương đồng thời giọng nói cất lên buồn.
- Tôi tới thăm Sa Huỳnh giây lát rồi tôi đi...
Người ni cô kêu với giọng thảng thốt.
- Ông đi... Ông đi đâu...?
Hoàng nói chậm và nghiêm nghị.
- Tôi đã liên lạc được với bộ chỉ huy biệt động quân của tôi. Tôi sẽ về Sài Gòn để cùng với anh em tham dự một trận đánh cuối cùng...
Sa Huỳnh rưng rưng nước mắt. Nghe giọng nói nàng lờ mờ hiểu một điều khiến cho nàng sợ hãi.
- Tôi còn gặp lại ông không?
Hoàng nói với giọng quả quyết.
- Gặp chứ... Chúng ta sẽ gặp nhau... dưới trần thế này hay trên cõi niết bàn. Tôi thấy Sa Huỳnh từng sát na...
Nhìn người ni cô với cái nhìn âu yếm như muốn thu lấy hình ảnh mà mình yêu thương người lính chiến nói nhỏ với giọng buồn, rắn rỏi.
- Sa Huỳnh... Tôi phải đi... Anh em đang chờ tôi...
Sa Huỳnh không nói được tiếng nào dù là một chữ, một lời, một câu từ biệt. Tiếng bước  chân vang động. Bóng người lính chiến nhập nhòa rồi từ từ xa dần chỉ còn lại người ni cô đứng bơ vơ và đơn độc. Tự dưng Sa Huỳnh ước ao nàng không phải là ni cô để theo Hoàng, ở bên cạnh người mà mình yêu thương. Nhưng trễ rồi. Muộn màng rồi. Hoàng đã đi theo tiếng gọi của nước non để hoàn thành nhiệm vụ của người lính chiến. Nàng chỉ còn biết đêm đêm cầu nguyện cho người đi còn có lần trở lại.
Sau khi trình diện xong thiếu tá M. tiểu đoàn trưởng thân mật bắt tay Hoàng.
- Anh sẽ để em nắm đại đội 2. Sau khi ở Chơn Thành về đại đội cần được một đại đội trưởng như em rèn lại cho cứng cựa...
- Cám ơn tiểu đoàn trưởng...
Từ giã cấp chỉ huy của mình Hoàng đi như chạy về đại đội. Anh có cảm tưởng là mình trở về mái nhà xưa gặp lại anh em bạn bè thân thương đã lâu không gặp.
- Đại úy... Đại úy tụi bây ơi...
Há la om xòm trong lúc nhảy cà tưng vì mừng rỡ. Tín chảy nước mắt ôm chầm lấy cấp chỉ huy. Thượng sĩ Bảnh bước vào đưa tay chào Hoàng.
- Ông thầy về Sài Gòn hồi nào vậy?
- Cách đây mấy ngày. Tôi trình diện bộ chỉ huy trung ương rồi được đưa về liên đoàn 31. Trình diện đại tá Biết xong ổng cho tôi về lại tiểu đoàn cũ...
Ôm Hoàng như một người anh gặp lại đứa em lâu ngày mới gặp lại ông thượng sĩ thường vụ đại đội cười ha hả.
- Số dách... Có ông thầy coi đại đội tôi mừng hết lớn. Đại đội mẻ bộn sau trận Chơn Thành... Tiểu đoàn phó có nói là mình sẽ ra Phan Rang...
Hoàng cười nhẹ.
- Phan Rang còn nặng hơn Chơn Thành nữa...
Quay sang Há Hoàng vỗ vai thằng em mang máy.
- Em gọi bốn ông trung đội trưởng lên đây gặp anh...
Lát sau Trường, đại đội phó lên trung úy sau trận An Lộc cùng với thiếu úy Danh, trung đội trưởng trung đội 1 và thiếu úy Hưng, trung đội trưởng trung đội 4. Hai ông chuẩn úy, trung đội trưởng 2 và 3 mới về nắm trung đội sau khi Hoàng thuyên chuyển ra vùng 1. Mạnh, chỉ huy trung đội 2 giơ tay chào Hoàng xong cười nói.
- Tôi nghe anh em nói về đại úy nhiều lắm...
Bách, coi trung đội 3 cũng lên tiếng.
- Lính trung đội 3 mừng lắm khi nghe tin đại úy trở lại...
Nhìn một vòng những người lính thân cận Hoàng nghiêm giọng.
- Mình sẽ ra Phan Rang ngày mai hoặc mốt. Bốn trung đội trưởng bảo lính sửa soạn cẩn thận. Ông Bảnh dặn lính mang đạn cho nhiều. Có bao nhiêu cũng mang hết...
Sau khi mọi người đi lo chuyện của họ Hoàng thong thả kể sơ lại cuộc trốn thoát của mình ở vùng 1. Trường thở dài sườn sượt.
- Tình hình bết lắm đại úy... Mình như con cọp bị thương...
Hoàng gật đầu im lìm nhìn ra ngoài trời. Nắng tháng tư úa vàng bệnh hoạn. Mây trắng đọng từng mảng nhỏ trên nền trời Biên Hòa. Anh tưởng tới Sa Huỳnh. Nếu mình thua là cộng quân sẽ tràn xuống Phan Thiết rồi Vũng Tàu. Anh không thể để cho Vũng Tàu bị giặc chiếm đóng. Sa Huỳnh thương yêu của anh sẽ chết dần, chết mòn trong ngục tù của cộng sản. Người ni cô hiền lành phải được sống tự do. Anh phải chận đứng làn sóng đỏ hung bạo để cho Sa Huỳnh an tâm tu hành dù có phải hy sinh mạng sống của mình.
Chiếc C130 từ từ ngừng lại. Hoàng là người đầu tiên nhảy xuống. Phan Rang. Không có mùi rong rêu và muối mặn trong gió biển mà chỉ có mùi khét của lửa, của thuốc súng, của thây người chết không được chôn cất. Không ai có thời giờ chôn cất cho người chết của cả hai bên. Họ mãi lo đào hầm hố cho sâu, cho chắc chắn để tránh pháo. Thứ vũ khí khốn kiếp và đốn mạt này bây giờ trở thành một ưu thế của kẻ địch, gây chết chóc và khó khăn cho Hoàng và đồng đội. Quân ta không có đại bác tương đương để phản pháo mà nếu có súng cũng không có đạn để bắn. Người lính chiến như Hoàng và đồng đội chiến đấu trong cô đơn chỉ biết đem thân xác để cản bước kẻ địch đông gấp mười hay hai chục lần.
Sau khi trình diện liên đoàn trưởng để nhận lệnh xong tiểu đoàn trưởng cho bộ chỉ huy tiểu đoàn và bốn đại đội di chuyển. Tiểu đoàn chia làm ba cánh. Thứ nhất là bộ chỉ huy tiểu đoàn và hai đại đội tới đóng ở đồn Đại Hàn nằm ngoài vòng đai phi trường về hướng bắc. Hai đại đội còn lại được lệnh án ngữ hai vị trí là Bà Tháp và Bà Râu. Hoàng và đại đội đóng ở Bà Râu.
Vừa vào vị trí lính hì hục đào hố. Cái lỗ tròn và sâu này được người lính nâng niu và tin tưởng vì nó chính là vật bảo vệ họ hữu hiệu nhất. Trung đội trưởng, đại đội trưởng cũng phải tự tay đào cái hố cho mình. Hoàng phụ với Há đào cái hố lớn đủ cho hai thầy trò ngồi. Vùng này ít mưa đất khô cằn và cứng như đá đào ê cả tay. Chiếc xuổng cùn bây giờ lại cùn thêm. Đưa tay áo lau mồ hôi trán Hoàng hỏi thượng sĩ Bảnh đang lom khom ở hố bên cạnh.
- Ông Bảnh... Mình có bao nhiêu M72?
- Tám khẩu ông thầy...
- Tám mà bắn cái gì... Tụi nó có cả ngàn T54...
- Tôi hỏi xin thêm thời tiểu đoàn bảo chỉ có bấy nhiêu thôi. Tôi gọi liên đoàn thời họ bảo chờ...
- Chờ... Mình ngủm mẹ rồi... Còn đạn?
- Lính có hai trăm viên và ba lựu đạn...
- Mẹ... Như thế mà đánh cái cứt gì...
Hoàng lầm bầm. Bảnh cười lắc đầu. Lần đầu tiên ông ta thấy Hoàng giận. Ông hiểu và thông cảm khi thấy cấp chỉ huy giận dữ. Địch có quân số đông gấp mười lần, tăng cả ngàn chiếc, có đại bác tầm xa tầm gần, có hỏa tiễn tầm nhiệt nổ sâu nổ chậm, súng không giật, thượng liên, đại liên phòng không. Địch có đủ, có hết trong khi đại đội lèo tèo mấy chục người, súng có đạn không, hỏa tiển chống tăng vài trái, không chiến xa, không đại bác, không phi cơ. Như thế mà đánh cái gì. Không chết vì pháo dập thời cũng bị tăng cán nát như tương. Nếu may mắn không bị tăng đè, tăng cán thời cũng banh thây vì lựu đạn hay AK 47 của bộ đội tùng thiết.
Đào hố xong Hoàng họp bốn trung đội trưởng lại.
- Nếu bị địch tràn ngập hay bị tan hàng bốn ông hãy rút ngược về hướng tây...
Bốn trung đội trưởng nhìn cấp chỉ huy với chút thắc mắc. Đốt điếu thuốc Hoàng từ từ giải thích.
- Địch tiến theo hướng từ bắc xuống nam hoặc từ tây sang đông cốt ý dồn ta ra biển. Chạy ra biển mà không có tàu rước là ta sẽ bị chúng bắt. Trong tình thế rối loạn này tôi nghĩ tàu hải quân không rước mình đâu. Vì vậy chạy ngược về hướng tây tuy nguy hiểm hơn nhưng nếu vượt qua được thời ta sẽ thoát khỏi sự tấn công và truy lùng của chúng...
Bốn trung đội trưởng nhận lệnh về lại trung đội. Hoàng nói với Trường và Bảnh.
- Nếu tôi có bề gì thời Trường dẫn anh em rút về hướng tây rồi sau đó mới tìm đường về Bà Rịa. Địch tập trung hết lực lượng vào vùng ven biển cho nên bỏ trống các căn cứ trong rừng sâu. Vì vậy ta sẽ không gặp nguy hiểm khi đi sâu vào mật khu của chúng...
Nghe giọng nói của Hoàng vang lên ngậm ngùi và nghẹn ngào Bảnh thở dài u uất. Lời của cấp chỉ huy như là trối trăn. Người lính chưa bao giờ biết lùi, chưa bao giờ biết run sợ trước họng súng của kẻ địch, hôm nay lại phải tính đường chạy, phải nói những lời trối trăn như biết mình sắp chết. Trường cũng vậy. Dù thượng cấp không nói ra anh cũng biết mặt trận Phan Rang sẽ vỡ, vỡ nát như quân khu 1, 2, Khánh Dương, Tuy Hòa... Anh và đồng đội cũng phải chạy vì không chạy là chết. Dù can đảm, thiện chiến và giàu lòng hy sinh người lính cũng chỉ là con người. Tới một lúc nào đó người lính chiến cũng phải nghĩ tới bản thân mình. Muốn sống. Huống chi muốn đánh nhau với địch họ phải có súng đạn và có thức ăn mà những thứ cần thiết đó đều thiết hụt trầm trọng. Họ bị bỏ rơi. Họ chiến đấu trong cô đơn và chết âm thầm không ai biết.
Chiều xuống chầm chậm. Ăn xong nửa bịch gạo sấy và miếng thịt ba lát Hoàng dựa lưng  nhìn trời.
- Mình rút hả đại úy?
Há hỏi. Nó ở gần ông thầy nên nghe và biết những lời Hoàng nói với bốn trung đội trưởng. Hít hơi thuốc dài Hoàng gật đầu xác nhận. Anh không muốn giấu diếm dù anh biết mình không nên cho lính biết vì khi biết tinh thần chiến đấu vốn đã lung lay sẽ bị lung lay nhiều hơn và ảnh hưởng tới sức chiến đấu của họ.
- Ừ... Ở lại đây cũng chết...
Ngừng lại hút thêm hơi thuốc Hoàng nói với giọng chậm và buồn.
- Mình không có đạn thời lấy gì đánh nhau với tụi nó. Lấy đá quăng nó bể đầu à...
Há cười sằng sặc vì lời pha trò của ông thầy. Đốt điếu thuốc hít hơi dài rồi ém hơi thật kỹ người lính mang máy truyền tin từ từ nhả khói ra. Giọng nói khàn đặc của Hoàng vang lên.
- Mày nhớ theo sát anh... Có gì mình sống chết có nhau...Thôi ngủ đi... Chừng nào tụi nó pháo hãy thức dậy...
Há gật đầu rưng rưng nước mắt. Hoàng cũng im lặng không nói nữa. Anh muốn có vài phút để suy nghĩ và mơ mộng. Tự dưng anh ứa nước mắt khi nhớ tới má của mình. Mấy hôm trước về Sài Gòn anh cũng chỉ về thăm nhà có một đêm. Hai má con thủ thỉ tâm tình. Hoàng kể cho má anh nghe về tình yêu của mình với Sa Huỳnh. Bà ước muốn được gặp nàng có lẽ vì tò mò muốn biết nàng đẹp như thế nào mà lại khiến cho đứa con hư của bà mê mệt. Sa Huỳnh. Đâu đó trong bóng tối thâm u, giữa trời đêm vàng vọt của ánh hỏa châu, trong tiếng nổ ì ầm của đại bác, khuôn mặt người ni cô lung linh nhạt mờ. Giọng nói ngọt ngào. Ánh mắt nhìn thăm thẳm. Tiếng gọi Hoàng ơi thiết tha và âu yếm. Hình bóng của Sa Huỳnh mong manh như tánh mạng của người lính chiến đang ở tuyến đầu lửa đạn. Mệt nhọc và mòn mỏi chờ đợi đưa người lính vào giấc ngủ chập chờn, thức giấc hai ba lần vì tiếng pháo rơi gần.
Hoàng thức giấc vì tiếng cười nói của lính. Mới đầu họ còn sợ không dám đùa giỡn la lối nhưng riết rồi đâm ra lì.
- Nó muốn đánh thời đánh... Mình có im cái miệng nó cũng đánh thời tội vạ gì không nói...
Giơ tay xem đồng hồ anh thấy 9 giờ rưởi. Ngày 14. Bum... Bum... Bum... Cộng quân cho lính của Hoàng ăn điểm tâm bằng hàng trăm trái đại bác 130. Bốn mươi lăm người lính như những con sâu cuộn mình trong hố, vật vả trong chuỗi âm thanh giết người. Đất cát rơi rào rào. Tiếng người la hét. Có tiếng thét đứt nghẹn của người chết cố la lên tiếng cuối cùng trước khi nhắm mắt. Pháo trút xuống như mưa. Pháo dập xuống như chày giả gạo. Bà Râu. Cái làng vô danh nhỏ bé bị chìm trong tiếng nổ và ngập trong lửa cháy. Pháo dứt. Lính vừa ngóc đầu lên đã thấy từ xa chiếc T54 lù lù tiến tới theo sau lố nhố nón cối. Hoàng bóp chặt ống liên hợp trong tay của mình. Quai hàm bạnh ra, miệng mím chặt người lính biệt động im lìm chờ đợi. Trong phút chốc anh quên mất chữ " rút chạy " mà chỉ nghĩ tới một điều.
- Bắn...
Thượng sĩ Bảnh bấm cò. Trái M72 xẹt thẳng vào pháo tháp của chiếc tăng. Ánh lửa nháng lên. Ầm... Khối sắt nặng nề nhảy dựng lên. M60. M16. M79 trực xạ. Lựu đạn nổ ầm ầm. Đạn AK47 rít trong không khí. Đại liên phòng không xói vào không gian, xé da thịt con người.
- Xung phong...
Hoàng nhào lên khỏi miệng hố. M16 mở auto. Vị đại đội trưởng gan lì quét hết một băng đạn vào đám nón cối đang ào tới. Trái M26 bung ra kèm theo tiếng nổ chát chúa. Từng phần thân thể bay lên không. Máu tạt vào mặt. Tay súng tay lựu đạn lính của đại đội 2 thuộc tiểu đoàn 36 biệt động lăn xả vào địch đông như kiến. Trận xáp là cà diễn ra ác liệt. Ba mươi phút sau địch rút lui không thèm lấy xác đồng đội. Nhảy tọt vào hầm núp Hoàng hét lớn.
- Ông Bảnh...
Tiếng ông thượng sĩ thường vụ vang lên mệt nhọc song bình thản.
- Tôi còn đây ông thầy...
Giọng nói của Há sũng nước mắt.
- Đại úy... Ông Danh đi đứt rồi đại úy... Hầm của ổng lãnh nguyên trái 130...
Ứa nước mắt Hoàng cảm thấy miệng của mình đắng nghét. Anh nhớ tới người sĩ quan trẻ tuổi hiền từ, vui vẻ, độc thân được lính đặt cho cái tên ngộ nghĩnh. " Danh đàng hoàng ". Uống rượu thời uống chút chút mà nhậu nhẹt say sưa thời không. Hút thuốc cũng không. Chơi bời cũng không. Bởi vậy lính mới gọi là Danh đàng hoàng. Bây giờ Danh đã từ giã đồng đội, gia đình và bạn bè để rong chơi trong xứ vô cùng.
- Đại úy... Mình có năm chết và bảy bị thương... Mình cần thêm đạn... đại úy...
Hoàng thở dài. Đạn đâu mà có trong giờ phút này. Bum... Bum... Nghe tiếng départ của pháo địch Bảnh chữi thề.
- Đéo mẹ nó... Bắn gì mà bắn hoài...
Pháo lại dập xuống khiến cho lính vốn đã tả tơi lại thêm tơi tả. Người chết còn nằm đó chưa chôn bị trúng đạn chết thêm lần nữa. Há đưa cho Hoàng điếu thuốc Ruby quân tiếp vụ. Thong thả bật lửa rồi hít một hơi thật dài anh cảm thấy vị thuốc lá ngọt vô cùng và mùi thuốc lá thơm vô cùng.
- Anh uống cà phê cho tỉnh...
Há đưa cho Hoàng cái ly đựng cà phê. Hớp ngụm nhỏ Hoàng cảm thấy tuy cà phê nguội ngắt nhưng lại ngon vô cùng.
- Ông Bảnh qua đây uống cà phê...
Ông thượng sĩ thường vụ nhảy qua chiếc hố khá rộng nhưng lại biến thành chật vì có ba người. Hoàng đưa cho Bảnh ly cà phê. Nhấp một ngụm Bảnh chắt lưỡi đón lấy điếu thuốc của Há đưa cho. Đốt thuốc, hít hơi dài ém hơi ông ta lim dim mắt như muốn tận hưởng hương vị. Ba người lính  không phân biệt cấp bực và chức vụ ngồi cạnh nhau im lặng hưởng thụ giây phút bình yên ngắn ngủi.

Suốt ngày 14 địch thôi tấn công mà chỉ dập pháo. Nằm trong hầm núp được lính cho biết thấy quân xa địch chạy đầy trên quốc lộ 1 về hướng phi trường và tỉnh lỵ Hoàng gọi máy báo cáo cho tiểu đoàn. Mười lăm phút sau mấy chiếc gunship xuất hiện bắn phá một lúc rồi biến dạng. Lính lại báo xe tăng và quân xa vẫn chạy ào ào và mở đèn pha sáng rực. Hoàng ra lệnh cho lính không được nổ súng trừ trường hợp bị tấn công. Suốt đêm 14 rạng 15 địch gia tăng pháo kích. Lính biệt động nằm im chịu trận. Họ hoàn toàn bất lực vì không có cái gì để phản pháo. Hoàng nghe Bảnh càu nhàu và chửi thề.

**Chu Sa Lan**

SA HUỲNH

**Chương 16**

Sáng 15. Trời nhiều mây trắng. Gió gai gai lạnh. Hoàng với Há và Bảnh cộng thêm Trường đứng dưới hầm núp lộ thiên im lặng uống cạn những giọt cà phê cuối cùng.
- Tụi nó có thể đánh mình tối nay. Nếu không thời ngày mai...
Nhìn Trường và Bảnh Hoàng nghiêm giọng.
- Hai ông nên nhớ là phải dẫn lính rút ngược về hướng tây...
Trường gật đầu làm thinh. Dù không muốn nhưng đại đội phải chạy. Không chạy là pháo dập nát thây. Đại liên bắn tan xác hay chết ngộp vì bị T54 đè. Chỉ mới ba ngày mà đại đội mẻ nhiều. Bảy chục giờ còn khoảng bốn mươi chưa kể trong số này có người bị thương. Tinh thần suy xụp, đạn chỉ có năm bảy chục viên, không LAW, không TOW thời làm sao cản được cả ngàn chiếc T54 và PT76. Ai ở trong hoàn cảnh này cũng phải chạy bởi vì đánh là chết. Ở lại là bị bắt.
Bum... Bum... Bum... Trường và Bảnh nhào về hố của mình khi nghe tiếng départ của pháo địch. Hàng trăm ngàn quả đại bác đủ loại trút xuống làng Bà Râu, dập xuống vị trí đóng quân của Hoàng. Tội nghiệp cho người lính. Họ trở thành một thân xác tê cứng vì kinh hoàng và sợ hãi tới độ chỉ còn biết bịt tai chặt để khỏi nghe thứ âm thanh khủng khiếp.
- Má ơi... Con chết má ơi...
- Bố ơi... Cứu con bố ơi...
- Chúa ơi...
- Phật ơi...
- Trời ơi... Chết tôi...
Những tiếng la tuyệt vọng. Tiếng gào. Tiếng hét đau đớn của người bị thương. Tất cả đều vỡ nát. Vỡ vụn. Vỡ tan tành trong chuỗi âm thanh giết người hung hãn và cuồng nộ. Tiếng pháo chưa dứt đèn pha sáng quắc quét từng đường dài cùng với đại liên gầm rống.
- Đéo mẹ...
Bảnh chỉ nói có hai tiếng rồi im bặt. Máy xe tăng rú từng hồi. Tiếng xích sắt khua rổn rảng. Hoàng nằm im. Lính cũng nằm im. Ló đầu lên là lãnh đạn, là đạn đại liên bắn vỡ sọ, bắn bể nắp nhạo. Trận địa mù mịt khói súng cộng thêm ban đêm khiến cho người ta chỉ thấy mờ mờ. Nằm dưới hố nghe đất rung rinh cùng với xích sắt khua thật gần Hoàng im lìm chờ đợi. Anh chờ tới giây phút quyết định. Chờ cho tăng của địch tới gần mới nhào lên. Với khoảng cách gần súng trên xe tăng không bắn được. Lúc đó anh sẽ đánh cận chiến với bộ đội theo sau thiết giáp để tìm đường chạy trốn. Bóp chặt ống liên hợp trong tay Hoàng đếm thầm từ một tới mười.
- Xung phong...
Hét thật lớn trong ống liên hợp để ra lệnh cho bốn trung đội xong Hoàng nhảy lên khỏi miệng hầm. Súng gắn lưỡi lê. Súng để tự động mấy chục người lính biệt động chạy vượt qua xe tăng rồi nhào vào đám bộ đội. Lựu đạn nổ ầm ầm. M60 khạc ra lửa. M16 nổ đùng đùng. Đụng phải đám lính liều mạng muốn mở đường máu để thoát thân bộ đội Bắc Việt dạt về hướng khác. Dường như chúng không muốn đánh nhau với những người lính đang nổi cơn điên.
11 giờ đêm. Hoàng ra lịnh dừng lại vì không một ai có thể lê bước được nữa.
- Ông Bảnh đâu rồi?
Không có tiếng trả lời. Giọng nói của Hoàng nghèn nghẹn.
- Có ai thấy ổng không?
Ngần ngừ giây lát Há mới lên tiếng trả lời.
- Tôi thấy ổng chạy sau lưng của tôi một hồi quay lại thời ổng mất tiêu... Chắc ổng bị lạc rồi...
Suy nghĩ giây lát Hoàng bảo lính kiếm chỗ ngủ. Quá mệt mỏi nên mọi người lăn ra ngủ không cần canh gác gì hết.
Mặt trời lên cao mọi người mới lục tục thức dậy. Kiểm điểm quân số Hoàng mới biết đại đội chỉ còn có hai mươi mốt người trong số đó có hai sĩ quan là Trường đại đội phó với Hưng, trung đội trưởng trung đội 4. Ăn gạo sấy nấu với nước lạnh xong Hoàng nói với Trường và Hưng.
- Chúng ta chia ra làm ba toán, mỗi toán bảy người trở lại tìm kiếm những người bị thương hay thất lạc...
Nhìn đồng hồ Hoàng nói tiếp.
- Tìm được anh em hay không tìm được hai ông cũng phải trở lại trước bốn giờ chiều... Nhớ tránh đụng với tụi nó...
Trường và Hưng gật đầu. Cho vàng họ cũng không bắn dù bộ đội có đứng đái trước mặt. Đạn đâu mà bắn. Hai mươi mốt người mà có mười khẩu M16 với một khẩu M60 và một dây đạn. Nhìn thấy Trường cầm khẩu M16 không có băng đạn Hoàng cười như mếu.
- Tôi có hai băng đây... Tôi chia cho ông một băng để phòng thân...
Cầm lấy băng đạn Trường thở dài.
- Cám ơn đại úy...
Hoàng cùng sáu người lính thất thểu trở lại đường cũ với hy vọng mong manh là tìm kiếm được vài đồng đội bị thất lạc hay bị thương. Tuy nhiên rừng núi bạt ngàn hơn nữa họ không dám đi quá xa thành ra không thấy ai. Ngay cả dấu vết cũng không có. Nhìn đồng hồ thấy gần hai giờ chiều Hoàng ra lịnh trở lại chỗ hẹn.
- Mình có gì ăn chiều nay đại úy?
Tín hỏi cấp chỉ huy của mình. Hoàng cười gượng.
- Có gì ăn nấy nhưng tao đoán chắc là gạo sấy với nước lạnh...
Tín nhăn mặt.
- Cái đó khó nuốt lắm đại úy ơi... Hay là ông thầy để tôi dẫn hai thằng em đi tìm thú rừng...
Hoàng gật đầu không do dự.
- Ừ... Em cẩn thận... Anh không muốn mất thêm mạng nào nữa...
- Ông thầy đừng lo...
Nhìn theo bóng của Tín và hai thằng em biến mất trong rừng cây Hoàng quay sang Há, thằng em mang máy.
- Mình liên lạc với tiểu đoàn được không?
Há cười như mếu.
- Máy hư rồi đại úy ơi...
Nó đưa cái máy 25 ra. Hoàng trợn mắt khi thấy vết đạn tròn vo rồi sau đó bật thành tiếng kêu.
- Mẹ... Không mang cái máy sau lưng là mày ngủm rồi...
Há cười hắc hắc hôn vào cái máy truyền tin.
- Bởi vậy tôi vẫn mang nó dù biết nó hư rồi. Tôi muốn để dành làm kỷ niệm...
Bính, xạ thủ đại liên cười đùa.
- Mày với ông thầy coi bộ có ông bà độ mạng. Ông thầy súng bắn vào ngực không chết còn mày thời súng bắn vào sau lưng lại sống nhăn răng...
Năng, tiểu đội phó tiểu đội 2 trung đội 1 xen vào.
- Mai mốt về Sài Gòn mình phải ăn mừng nghe ông thầy...
Hoàng gật đầu.
- Ừ... Chuyến này mà về tới phố là anh bao tụi bây một chầu nhậu linh đình... Ráng sống    mà về...
Bốn người lính vừa đi vừa nói chuyện trong lúc Hoàng im lặng suy nghĩ. Dù lo âu nhưng anh không muốn nói ra cho lính biết sợ họ nản lòng. Không có máy truyền tin liên lạc với tiểu đoàn hoặc liên đoàn hay các đơn vị bạn để nhờ họ cho trực thăng đón, anh và lính chỉ có nước lội bộ. Mà lội về đâu. Phan Rang. Cà Ná. Phan Rí. Phan Thiết. Giờ chắc đã bị địch chiếm rồi. Mò về đó lạng quạng thế nào cũng bị tóm cổ. Tuy nhiên băng rừng về Bà Rịa hay Vũng Tàu thời anh với lính không có sức để lội một quãng đường rừng hai trăm cây số. Hoàng nhớ lại lần rút lui của mình ở Quảng Ngải. Lần đó anh chạy về hướng nam mới trốn thoát được. Tuy nhiên lần này anh phải chạy ngược lại tức là chạy về hướng bắc. Đi về hướng bắc nếu có đụng chỉ đụng với bộ đội không chiến đấu do đó anh có hy vọng trốn thoát nhiều hơn. Địa điểm gần nhất mà anh muốn tới là Ba Ngòi hay Cam Lâm hoặc Vườn Dừa. Từ các nơi đó anh mới có thể tìm ra ghe để về Sài Gòn.
Lính mừng rỡ khi thấy Tín vác con nai trên lưng. Riêng Hoàng bắt tay Bảnh thật chặt. Hơn ai hết anh vui mừng gặp lại ông thượng sĩ thường vụ của đại đội. Anh cần một người lính tháo vát và nhiều kinh nghiệm như Bảnh trong lúc này. Ông thượng sĩ kể cho Hoàng, Trường và Hưng nghe chuyện mình đi lạc rồi may mắn gặp Tín trong lúc săn nai. Mỗi người lãnh phần ăn với gạo xấy và thịt nai nướng chấm với muối ớt. Ăn xong Hoàng bàn với Trường, Hưng và Bảnh.
- Mình không thể về Phan Rang, Phan Rí hay Phan Thiết được...
Trường gật đầu.
- Đại úy nói đúng. Giờ này mà mò về mấy chỗ đó là bị tụi nó tóm cổ liền...
Hít hơi thuốc Bastos Hoàng nói tiếp.
- Mình cũng không thể băng rừng để về Vũng Tàu hoặc Bà Rịa vì xa quá. Từ đây về đó xa gần hai trăm cây số...
Bảnh lên tiếng.
- Mình lội không nổi đâu ông thầy. Vả lại khi mình lội tới Vũng Tàu hay Bà Rịa là mấy thằng bộ đội nó cũng có mặt rồi...
- Vậy mình đi đâu đại úy?
Hưng hỏi nhanh.
- Tôi tính dùng đường biển về Sài Gòn. Muốn có ghe ta phải ra bờ biển...
Bảnh nhìn vị đại đội trưởng của mình giây lát đoạn hỏi nhỏ.
- Ông thầy biết mình đang ở đâu không?
Hoàng giở ba lô lấy ra tấm bản đồi rồi trải lên mặt đất.
- Đêm hôm qua mình đang ở Bà Râu. Nếu mình chạy ngược về hướng tây thời tôi đoán mình đang ở trong vùng Núi Đá Mài...
Trường gật đầu làm thinh ngẫm nghĩ hồi lâu mới cất giọng khàn khàn.
- Tụi nó tràn về Phan Rang cho nên sẽ bỏ trống các vùng lân cận như Du Long, Bà Râu và Bà Tháp. Vả lại nếu chúng chiếm đóng thời cũng chỉ là đám lính hậu cần đi theo để tiếp thu. Có đụng mình cũng không ngại lắm...
Đang ngồi dựa lưng vào gốc cây ăn cơm, nghe cấp chỉ huy của mình bàn luận Tín chợt lên tiếng.
- Đại úy... Thằng Tửng ở tiểu đội của tôi quê ở Rừng Phong. Nó rành vùng này lắm... Đại úy hỏi nó may ra...
Nghe Tín nói Hoàng mừng như bắt được vàng.
- Nó đâu rồi?
- Nó ngồi đàng kia... Để tôi kêu nó... Ê Tửng... Đại úy muốn gặp mày...
Tửng là binh nhì, còn trẻ chừng mười tám, mười chín tuổi. Nó đăng vào biệt động chỉ vì lý do là khoái mặc bộ đồ rằn ri và đội bê rê nâu.
- Dạ... Đại úy gọi em...
Tửng rụt rè lên tiếng. Hoàng cười nhẹ.
- Ừ... Anh nhờ em chỉ đường ra biển. Muốn về Sài Gòn mình phải dùng ghe chứ lội bộ không thấu...
Tửng nhăn răng cười.
- Mình kiếm đường về Sài Gòn để oánh nữa phải không đại úy. Mẹ... Thua trận này em tức lắm... Phải oánh cho chết mẹ mấy thằng bộ đội...
Hoàng vỗ vai người lính trẻ.
- Ừ... Mình phải về Sài Gòn để oánh nữa. Em chỉ cho anh đường nào ra biển để mình kiếm ghe...
Tửng cười hì hì khi nhìn thấy tấm bản đồ.
- Đại úy coi bản đồ làm chi cho mệt... Nhìn mấy con số, hình vẽ đó nhức đầu lắm. Em dẫn đại úy đi đường tắt ra Vĩnh Hy... Ở chỗ đó có xóm chài lưới...
Hoàng muốn ôm lấy Tửng để cám ơn nhưng anh dằn lòng rút gói thuốc ra mời người lính binh nhì. Giờ này nó là cứu tinh, là anh hùng của đại đội.
- Mình ngáo đêm nay cho khỏe đi đại úy rồi sáng mai mình đi cái vù là tới Vĩnh Hy liền...
Tin tưởng vào lời nói của Tửng Hoàng bảo Bảnh cho lính bố trí phòng thủ ban đêm và chia phiên canh gác. Sáng mai hai mươi mấy người còn lại của đại đội sẽ tìm đường ra biển.
Trời chập choạng tối. Chim về tổ kêu quang quác. Tiếng côn trùng rĩ rã. Gió rung cây rừng làm thành âm thanh ào ào liên miên hoài hủy. Sương mù giăng giăng. Khí núi lạnh tanh. Cuộn mình trong chiếc poncho Hoàng bỗng thấy nhớ Sa Huỳnh lạ lùng. Nhớ quay quắt. Đòi đoạn. Nhớ điên cả người. Mấy hôm nay lo vật lộn với sự sống chết nên anh không có thời giờ nghỉ ngợi và nhớ Sa Huỳnh. Bây giờ đêm hoang vu và lạnh vắng anh để mặc cho tâm tư mình trôi về Vũng Tàu. Thành phố đẹp và thơ mộng. Bãi cát vàng ươm chạy dài. Nước biển xanh một màu xanh. Dân cư hiền hòa và dễ thương. Nhưng dễ thương nhất là hình ảnh của một ni cô.
- Sa Huỳnh ơi...
Trong giờ phút buồn nản, cô đơn và hầu như còn rất ít hy vọng Hoàng luôn gọi tên người ni cô như cầu xin một chở che, phù hộ và giúp đỡ. Nằm co ro vì lạnh Hoàng hồi tưởng lại lần đầu tiên mình đặt chân lên ngôi chùa nhỏ. Tất cả mọi điều xảy ra sau này bắt đầu từ hành động đó. Nếu không gặp Sa Huỳnh ngày hôm đó có lẽ anh không nằm đây. Tất cả chỉ là sự tình cờ, sự đẩy đưa không báo trước, chữ duyên hay là định mệnh? Không có câu trả lời thỏa đáng.
Sáu giờ sáng. Sương mù dày đặc. Khí rừng bốc ra lạnh căm. Lính thức dậy ăn uống thật no xong Hoàng ra lệnh lên đường. Hai mươi hai người chia làm hai toán đi cách nhau không xa lắm vì sợ bị lạc. Càng gần tới Bà Râu họ càng thêm thân trọng và đi chậm lại. Dấu chiến trận còn đầy với vết xe tăng, hầm hố của đại bác nổ và xác người chết. Có xác cụt đầu. Có xác mất tay. Có xác đứt nửa người. Có xác chết nằm ngửa, nằm xấp, dựa vào gốc cây. Mùi máu bốc lên thum thủm.
Há bịt mũi.
- Thúi quá...
Tửng làm khinh binh đi đầu vì thuộc đường. Nó dẫn đại đội đi theo đường mòn, xuyên qua hẻm núi, lội qua hai con rạch lớn, luồn qua rừng cây rậm rạp và lắm lúc chui qua các hang đá. Khoảng hơn một giờ đại đội dừng lại khi gặp đường rầy xe lửa. Sau khi vượt qua đường rầy xe lửa, đi một đoạn họ lại thấy quốc lộ 1. Con đường vắng tanh. Mấy chiếc quân xa bị cháy xám đen. Thây người chết nằm rải rác. Hầm hố vỡ tung. Vỏ đạn vương vải khắp nơi.
- Sao không thấy thằng bộ đội nào hết trơn vậy tía?
Há thì thầm hỏi Bảnh.
- Chắc tụi nó kéo về Phan Rang ăn mừng chiến thắng rồi...
Khoảng bốn giờ chiều Tửng dừng lại bên cạnh bờ sông nhỏ đầy nước. Đứng trên bờ nó nói với Hoàng.
- Đại úy... Đây là sông Bóng Nho... Mình còn cách Vĩnh Huy chừng ngày đường...
Chỉ tay vào ngọn núi không cao lắm ở trước mặt chừng cây số nó nói tiếp.
- Đó là núi Chùa. Sau khi qua khỏi núi Chùa mình theo con đường mòn tới núi Bà Đương rồi lội qua sông Nước Ngọt mới tới Vĩnh Hy...
Vì đã xem bản đồ trước cho Hoàng biết Tửng đi đúng đường. Anh ra lệnh cho lính dừng lại nghỉ đêm. Mỗi người được lãnh bữa cơm là một phần tư bịch gạo sấy và một miếng thịt nai nướng lớn bằng hai ngón tay. Ăn xong Bảnh khui gói Bastos quân tiếp vụ chia cho lính. Há nói nhỏ vào tai người đại đội trưởng của mình.
- Ông thầy để dành điếu Bastos đi. Em có cái này sang hơn...
Nó lục trong ba lô lấy ra hai điếu thuốc được gói cẩn thận bằng mấy lớp ny lông. Đưa cho Hoàng một điếu nó cười cười.
- Ông thầy thử đi...
Đưa lên mũi ngửi rồi nhìn chăm chú điếu thuốc giây lát Hoàng trợn mắt.
- Lucky... Mày giỏi thật...
- Tôi để dành lâu lắm rồi... Giờ mới đem ra hút biết đâu mình lại có may mắn thoát được về Sài Gòn...
Hoàng cười nhẹ khi nghe thằng lính bán trời không mời thiên lôi của mình lại mê tín dị đoan. Tuy nhiên anh cũng vuốt đuôi theo.
- Ừ... Hút Lucky biết đâu mình lại có may mắn...
Ngồi dựa vào tảng đá Hoàng lim dim mắt thưởng thức hương vị nồng thơm của điếu thuốc. Anh mỉm cười khi nghĩ nếu mình đem chuyện này ra kể cho Sa Huỳnh nghe chắc ni cô sẽ cười khi biết anh lại dị đoan tin vào những chuyện hoang đường. Có lẽ ở vào tình trạng bi đát và khốn cùng nhất con người lại tin vào phép lạ hay may mắn. Lội nguyên cả  ngày mệt đừ Hoàng vừa nằm xuống là chìm vào giấc ngủ. Nửa đêm anh chợt giật mình thức dậy khi nghe tiếng động ì ầm xa xa về hướng tây.
Bảnh thì thầm vào tai người đại đội trưởng của mình.
- Dường như tiếng xe chạy... Tôi bảo thằng Tín đi xem coi có chuyện gì...
- Mấy giờ rồi?
- Năm giờ sáng... Ông thầy làm hớp cà phê cho tỉnh...
Bảnh ấn vào tay Hoàng ly cà phê còn ấm. Hớp một ngụm xong đưa ly cà phê lại cho Bảnh vị đại đội trưởng nói nhỏ.
- Ông đánh thức anh em dậy sửa soạn rồi mình đi...
Lát sau Tín trở lại cùng với Tửng.
- Xe nhà binh đông lắm đại úy... Có cả mấy trăm chiếc...
Hoàng nhìn Bảnh. Hai người lính già dặn kinh nghiệm biết là địch đã di chuyển đại quân vào nam để tấn công Sài Gòn. Tửng xen vào.
- Tôi thấy có T54 của tụi nó nữa đại úy... Tôi định bắn mà anh Tín không cho...
Hoàng cười lắc đầu.
- Thôi bắn làm gì... Em có bắn cháy một chiếc cũng không cản được...
Quay sang Trường Hoàng tiếp.
- Anh em xong chưa mình đi...
Đứng bên bờ sông Bóng Nho bề ngang chừng mười thước Tín hít hà.
- Chà... Mới sáng sớm mà mình được tắm sông chắc đả lắm nghe đại úy...
Hoàng cười lội xuống trước nhất. Nước lạnh làm anh rùng mình nổi gai ốc. Con rạch không sâu lắm. Chỗ nào sâu nhất nước cũng chỉ tới ngực cho nên lính lội cái ào là tới bờ bên kia. Đoàn người lầm lủi đi trong bóng tối mờ mờ. Gió lành lạnh. Mặt trời ưng ửng đỏ nơi hướng đông. Hai ngọn núi Ông Thọ và núi Bà Đương  mờ mờ nhô lên trong buổi bình minh. Đoàn người đi lọt vào con đường mòn xuyên qua hai đỉnh núi. Cây cỏ rất ít. Rừng cũng không rậm và không có nhiều cây cao. Đồi thấp thoai thoải với những đụn cát chạy dài. Hoàng biết mình ra gần tới biển vì đất dưới chân có pha lẫn cát. Tửng quẹo trái vào một con đường mòn khá rộng. Nắng le lói khiến cho Hoàng thấy rõ cảnh vật tiêu điều và hoang vắng.
- Mình còn cách Vĩnh Hy không xa... Chắc đứng bóng là mình tới...
Nếu Hoàng không lên tiếng nhắc chắc lính đã reo hò khi biết sắp tới bãi biển. Mọi người đi như chạy. Khoảng mười một giờ sáng họ nghe tiếng sóng vỗ ì ầm rồi lát sau xóm nhà lá hiện ra. Gọi là xóm song chỉ có khoảng mươi căn nhà lụp xụp cất dọc theo bờ sông.
- Đại úy để tôi vào trước thử coi...
Tửng lên tiếng và Tín nói liền theo.
- Để tôi đi với nó nghe đại úy...
Hoàng gật đầu. Khi hai người lính khuất dạng Hoàng khều Bảnh và láy mắt ra hiệu. Hiểu ý ông thượng sĩ ngoắc Tấn và mấy người lính. Cả bọn biến mất sau mấy mô cát cao. Lát sau Tấn trở lại.
- Đại úy... Tía bảo tôi trở lại báo cho đại úy biết là có ghe rồi...
Toán lính mừng rỡ đi thật nhanh. Tới nơi Hoàng thấy Bảnh đang cười nói với một ông già mặc bộ bà bà đen.
- Đây là ông đại úy của tôi...
Ông già chấp tay xá Hoàng và anh cũng chấp tay xá lại.
- Mấy ông lính cộng hòa đi lẹ đi... Ở đây lâu không được đâu...
Một bà lão từ trong nhà bước ra nói lớn.
- Thì ông cũng để cho anh em ăn cái đã. Tội nghiệp mấy con... Hai hôm trước tui thấy tụi nó dẫn đi mười mấy người lính mặc đồ như mấy con... Thôi mấy con đi bình an... Con Nhẫn của tôi đang chờ dưới ghe...

Hai mươi hai người lính ngồi chật trên chiếc ghe đánh cá đang xuôi dòng sông ra biển. Hoàng thở dài. Không biết anh thở dài vì buồn hay vì vui.

**Chu Sa Lan**

SA HUỲNH

**Chương 17**

Hoàng ngừng nói. Căn phòng khách thật im lặng. Nguyễn nghe được tiếng gió hú ngoài sân và tiếng lửa trong lò sưởi nổ tí tách. Lát sau Hoàng từ từ kể tiếp. Giọng nói của anh nghe buồn buồn.
- Ghe đánh cá ghé vào Vũng Tàu. Tôi lại gặp Sa Huỳnh. Tuy nhiên chúng tôi không có nhiều thời giờ với nhau vì tình hình càng ngày càng trở nên nguy kịch. Tôi được lệnh kéo đại đội về Sài Gòn. Lần nữa chúng tôi phải chia lìa, cách xa và có thể không bao giờ gặp lại. Đại đội hai mươi mấy người của tôi đụng địch mấy lần trên đường trở về Sài Gòn. Dù không sợ chết, dù lính bắn tới lúc hết đạn, tôi và đại đội cũng không thể cản được địch. Từ Bà Rịa tôi cùng đại đội chạy bộ về Long Thành, Nhơn Trạch và Thành Thủy Hạ. Một cuộc cận chiến diễn ra ác liệt đã làm tôi bị mù mắt. Những người lính may mắn không bị thương đã dìu tôi và đồng đội bị thương vượt qua sông Sài Gòn về Cát Lái. Rồi biến cố ngày 30- 4 xảy ra. Không còn cách nào hơn binh sĩ dưới quyền dẫn tôi xuống tàu ra biển...
Hoàng ngừng kể. Không khí im lặng trừ tiếng lửa cháy trong lò sưởi và tiếng thở của bé Tâm Ấn. Uống ngụm bia Hoàng nói nhỏ.
        - Sông Thu... Em hãy kể cho anh Nguyễn nghe tiếp đoạn cuối chuyện tình của anh với ni cô Sa Huỳnh...
Hoàng hôn nhẹ vào má của vợ như thúc hối. Sông Thu ngồi dậy. Giọng nói thánh thót của nàng hòa lẫn trong tiếng gió hú ngoài sân.
- Sau khi chia tay với Hoàng ở Vũng Tàu Sa Huỳnh sống những ngày dật dờ mộng tưởng. Nàng lười ăn biếng ngủ, quên giờ tụng kinh, đốt nhang lễ Phật. Ngày ngày nàng leo lên tượng Thích Ca Phật Đài ngó mong  con đường dẫn về Long Thành, mõi mắt hoài trông một người đã đi bạt ngàn xa. Nàng gọi tên người đó. Nàng khóc âm thầm, lặng lẻ. Ni cô Sa Huỳnh bây giờ chỉ là người, thật người, khổ đau vì tình. Bây giờ nàng mới thấm thía hai chữ tình nghiệt mà sư cụ cố gắng giải thích cho nàng nghe. Than ôi... Chậm mất rồi. Muộn quá rồi. Người lính chiến tên Hoàng đã trở thành một thực thể, một hiện hữu không thể bôi xóa. Rồi nàng phải làm sao, phải làm gì khi đời sống tu hành của nàng bị xáo trộn. Khi mà câu kinh tiếng kệ không còn đủ sức mạnh để lấn át tiếng cười, giọng nói của Hoàng.
Sáng ngày ba mươi tháng tư năm một ngàn chín trăm bảy mươi lăm. Sa Huỳnh nhớ không bao giờ quên. Ngày thành phố Vũng Tàu bắt đầu thấp thoáng bóng những người lính xa lạ, lạnh lùng và vô tình cảm. Sa Huỳnh biết mình phải ra đi vì không thể sống với những người mà nàng sợ hãi. Nàng lặng lẻ dìu sư cụ xuống bãi biển. Thương hại kẻ tu hành người chủ thuyền cho nàng và sư cụ một chỗ trong góc. Trời nước mênh mông. Sa Huỳnh gọi thầm trong trí não tên Hoàng. Nước mắt của nàng nhỏ xuống lòng đại dương đen thẳm. Nàng biết sẽ không bao giờ gặp lại Hoàng.
Tạm trú ở đảo Guam Sa Huỳnh không biết làm gì hơn cho qua ngày tháng trống rổng là tham gia phái đoàn Phật giáo đi ủy lạo đồng bào tị nạn. Một bữa tới thăm khu quân nhân và gia đình của họ nàng lịm người đi vì hình ảnh của một người. Đơn độc. Bơ vơ. Ngác ngơ. Hốc hác. Hoàng của nàng ngồi đó...
- Hoàng...
Tiếng kêu tắt nghẹn. Người lính biệt động quân ngơ ngác. Đôi mắt nồng nàn tình tự yêu thương không còn nữa..
- Xin lỗi ai gọi tên tôi...
Sa Huỳnh bật khóc.
- Hoàng...  Hoàng... Tôi là Sa Huỳnh... Ni cô Sa Huỳnh...
Giọng người lính chiến nghèn nghẹn.
- Thưa ni cô vẫn mạnh...
Hoàng đưa tay ra. Sa Huỳnh nắm lấy bàn tay chai cứng đặt lên mặt mình. Hai dòng nước mắt từ từ ứa ra trên khuôn mặt gầy gò và hốc hác của người lính tật nguyền.
Từ đó mỗi ngày. Sáng. Trưa. Chiều. Tối. Sa Huỳnh tới lui thăm viếng và chăm sóc cho người lính chiến tật nguyền. Nàng lo cho Hoàng từng bữa cơm, giặt giủ quần áo, dìu Hoàng ra bãi biển ngồi ôn lại chuyện cũ. Rồi một hôm Sa Huỳnh được tin nàng có tên trong danh sách chuyến bay sang Mỹ. Tâm hồn nàng ngổn ngang. Đầu óc nàng rối rắm. Rồi Hoàng sẽ ra sao. Hoàng sẽ làm gì với đôi mắt đã mù. Còn ai lo cho Hoàng miếng ăn. Còn ai lo cho Hoàng manh áo. Rồi ai sẽ dắt dìu Hoàng vào đời sống lạ xa nơi đất khách quê người. Nàng không thể nào thanh thản, bình yên để tu hành khi nghĩ tới hoàn cảnh của người mà mình yêu thương. Nàng đi tu là để làm vơi nỗi khổ đau của chúng sinh. Hiện giờ, ngay tại đây, có một người đang khổ sở và rất cần sự giúp đỡ của nàng. Hoàng đã từng hy sinh mạng sống che chở, giúp đỡ cho nàng. Bây giờ chính là lúc nàng phải hy sinh để đền đáp. Sa Huỳnh suy nghĩ, cân nhắc, so đo và sau cùng đi tới một quyết định. Ni cô Sa Huỳnh cởi bỏ áo tu hành để thành Hồ Thị Sông Thu...
Nguyễn thở dài không phải vì buồn mà vì nhẹ nhỏm và vui mừng. Sông Thu nhìn chồng mỉm cười. Nụ cười của nàng tắm đẵm hạnh phúc. Thứ hạnh phúc hình thành từ tình yêu chân thật nhất. Lửa tàn dần. Hình ảnh của người ni cô nhạt mờ lung linh.
Ba hôm sau Nguyễn từ giã Hoàng với Sông Thu. Anh cảm thấy lòng thanh thản vì biết dù hai mắt bị mù Hoàng đã có một kẻ đồng hành lý tưởng cho quãng đời còn lại của mình.

Mùa thu 1990 Chu Sa Lan

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: Tác giả/ VNthuquan - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 10 tháng 12 năm 2008